

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

LÊ THỊ THANH HOA

GIÁO DỤC LỐI SỐNG CHO THANH NIÊN NGHỆ AN
HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: HỒ CHÍ MINH HỌC

HÀ NỘI - 2025

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

LÊ THỊ THANH HOA

**GIÁO DỤC LỐI SỐNG CHO THANH NIÊN NGHỆ AN
HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: HỒ CHÍ MINH HỌC
Mã số: 9310204

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

1. PGS,TS. Bùi Đình Phong



2. TS. Vũ Thanh Bình



HÀ NỘI - 2025

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng và được trích dẫn đầy đủ theo quy định.

Tác giả



Lê Thị Thanh Hoa

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN	7
1.1. Những công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án	7
1.2. Kết quả các công trình nghiên cứu đã đạt được và những vấn đề luận án tiếp tục nghiên cứu	32
Chương 2: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC LỐI SỐNG CHO THANH NIÊN - MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN	37
2.1. Một số khái niệm cơ bản liên quan đến luận án	37
2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của thanh niên và sự cần thiết phải giáo dục lối sống cho thanh niên	46
2.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nội dung giáo dục lối sống cho thanh niên	52
2.4. Tư tưởng Hồ Chí Minh về phương pháp giáo dục lối sống cho thanh niên	70
Chương 3: GIÁO DỤC LỐI SỐNG CHO THANH NIÊN NGHỆ AN HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH - THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA	85
3.1. Khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế, văn hóa, xã hội và đặc điểm thanh niên Nghệ An	85
3.2. Thực trạng giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh	97
3.3. Những vấn đề đặt ra đối với việc giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An hiện nay từ góc nhìn tư tưởng Hồ Chí Minh	114
Chương 4: DỰ BÁO NHỮNG NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG, PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP GIÁO DỤC LỐI SỐNG CHO THANH NIÊN NGHỆ AN HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH	122
4.1. Dự báo những nhân tố tác động đến việc giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An	122
4.2. Phương hướng và giải pháp giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh	130
KẾT LUẬN	164
CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI	167
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	168
PHỤ LỤC	182

DANH MỤC NHỮNG TỪ VIẾT TẮT

BCH	Ban Chấp hành
CNXH	Chủ nghĩa xã hội
CNH, HĐH	Công nghiệp hóa, hiện đại hóa
KHCN	Khoa học và công nghệ
THPT	Trung học phổ thông
XHCN	Xã hội chủ nghĩa

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến đội ngũ thanh niên và kiên trì giáo dục lối sống cao đẹp để thanh niên xứng đáng với địa vị là chủ nhân tương lai của nước nhà. Trong “Thư gửi thanh niên và nhi đồng toàn quốc...” (1/1946), Người khẳng định: “Một năm khởi đầu từ mùa Xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội” và yêu cầu thanh niên “phải xung phong thực hành đời sống mới”, “để trở nên những công dân mới, xứng đáng với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa” [77, tr.194]. Người cho rằng, văn hóa không phải thể hiện ở điều gì cao xa mà ở ngay trong lối sống và nếp sống có văn hóa. Lối sống bộc lộ qua các hoạt động của con người, thể hiện qua cách ăn, mặc, ở, đi lại và làm việc... Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống cho thanh niên là một bộ phận trọng yếu trong tư tưởng “trồng người” với giá trị lý luận và thực tiễn to lớn. Cùng với cuộc sống giản dị, khiêm nhường, tư tưởng của Người về giáo dục lối sống cho thanh niên đã góp phần hình thành một phong trào xây dựng lối sống mới rộng khắp trong cả nước, giúp cho đội ngũ thanh niên Việt Nam ngày càng lớn mạnh, xứng đáng là lực lượng tiên phong, cánh tay đắc lực và là niềm tin của Đảng; tham gia tích cực, có hiệu quả vào sự nghiệp cách mạng.

Hiện nay, sự nghiệp đẩy mạnh CNH, HĐH, hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng trong thời đại cách mạng 4.0 đang tạo ra nhiều thời cơ, thuận lợi để thanh niên tu dưỡng, rèn luyện và cống hiến nhưng cũng tiềm ẩn không ít nguy cơ, thách thức đối với việc giáo dục lối sống cho thanh niên. Kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh, căn cứ vào tình hình thực tiễn, văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam xác định: “Tăng cường giáo dục thế hệ trẻ về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, nâng cao lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, khát vọng vươn lên; nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với đất nước, với xã hội...” [58, tr.168].

Nghệ An là địa phương có vị trí địa chính trị rất quan trọng ở Bắc miền

Trung, là vùng đất có bề dày lịch sử và văn hóa, có truyền thống cách mạng kiên cường; là quê hương của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cách đây hơn 55 năm, trước lúc đi xa, Người đã gửi bức thư cuối cùng cho BCH Đảng bộ Nghệ An với lời căn dặn: “Nghệ An là một tỉnh rộng lớn, có tài nguyên phong phú, có nhân dân cần cù lao động và rất cách mạng. Rất mong đồng bào và đồng chí tỉnh nhà ra sức phấn đấu làm cho Nghệ An mau trở thành một trong những tỉnh khá nhất ở miền Bắc” [88, tr.597].

Sau hơn 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 26 của Bộ Chính trị khóa XI về phương hướng, nhiệm vụ phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2020, Nghệ An vẫn là tỉnh chưa cân đối được ngân sách, đời sống vật chất, tinh thần của một bộ phận Nhân dân, nhất là địa bàn Tây Nghệ An, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn. Chính vì vậy, “xây dựng và phát triển tỉnh Nghệ An tương xứng với vị trí, vai trò, tầm quan trọng, xứng đáng là quê hương của Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân tỉnh Nghệ An và cả nước”[26].

Thực hiện lời căn dặn sâu sắc, chất chứa nhiều kỳ vọng với quê hương của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong giai đoạn cách mạng mới, tỉnh Nghệ An đã chú trọng giáo dục lối sống cho thanh niên thông qua các hoạt động giáo dục, các cuộc vận động, các phong trào thi đua... góp phần rèn luyện đội ngũ thanh niên trưởng thành cả về kiến thức, kỹ năng, đạo đức; xây dựng lối sống lành mạnh, hình thành ý thức “*sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*”. Phát huy truyền thống tốt đẹp của con người Xứ Nghệ, đại bộ phận thanh niên Nghệ An sống đoàn kết, nghĩa tình; cần cù, chịu khó, nỗ lực khắc phục những khó khăn trong cuộc sống để vươn lên lập thân, lập nghiệp. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An vẫn còn không ít những tồn tại, hạn chế. Nội dung, cách thức, phương pháp giáo dục tuy có nhiều đổi mới nhưng còn đơn điệu, thiếu linh hoạt, sáng tạo. Quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác giáo dục lối sống cho thanh niên của các chủ thể giáo dục vẫn còn những bất cập. Sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội còn thiếu tính đồng bộ, ở

một số nơi còn mang tính hình thức. Bên cạnh đó, điều kiện về kinh phí, nguồn lực, cơ chế, chính sách của các cấp ủy, chính quyền dành cho việc tổ chức giáo dục lối sống cho thanh niên còn rất khó khăn, hạn chế đã gây nên những ảnh hưởng, tác động không nhỏ đến chất lượng, hiệu quả giáo dục lối sống cho thanh niên. Một bộ phận thanh niên chưa thực sự cố gắng tự học, tự giáo dục để vươn lên; thiếu trách nhiệm với bản thân, với gia đình và xã hội. Ủy ban Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh Nghệ An khóa VI đã nghiêm túc đánh giá “còn có một số bộ phận thanh niên có biểu hiện lệch lạc, có lối sống thực dụng, thiếu lý tưởng, còn xem trọng giá trị vật chất, ý thức chấp hành pháp luật chưa cao, thái độ sống vô cảm, thiếu tích cực [95, tr.2].

Thực tế đặt ra cần có những giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An theo tư tưởng Hồ Chí Minh để thanh niên Nghệ An trở thành những cán bộ, công dân “có đức, có tài”, vừa “hồng”, vừa “chuyên”, phát huy vai trò, trách nhiệm, tiên phong, không ngừng đổi mới, sáng tạo, đoàn kết, đưa Nghệ An “bước thật mạnh, tiến thật xa”, trở thành “tỉnh phát triển khá của cả nước”, “là trung tâm của khu vực Bắc Trung Bộ về thương mại, logistics, y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, công nghiệp và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao...” [26]. Từ những vấn đề trên, nghiên cứu sinh chọn đề tài “*Giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*” làm luận án tiến sĩ ngành Hồ Chí Minh học.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống cho thanh niên từ đó vận dụng vào việc giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An trong giai đoạn hiện nay.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến luận án, chỉ ra được những nội dung đã được nghiên cứu và những vấn đề luận án tiếp tục nghiên cứu.
- Làm rõ các khái niệm cơ bản liên quan đến luận án và tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống cho thanh niên.

- Phân tích thực trạng, đánh giá ưu điểm, hạn chế trong việc giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An giai đoạn 2017 đến nay và những vấn đề đặt ra cần giải quyết.

- Phân tích những nhân tố tác động, phương hướng và đề xuất giải pháp giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

3. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống cho thanh niên và giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về nội dung: Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của thanh niên; sự cần thiết phải giáo dục lối sống cho thanh niên; nội dung, phương pháp giáo dục lối sống cho thanh niên thông qua những tác phẩm, văn kiện, tấm gương của Người trong chỉ đạo cách mạng Việt Nam và nghiên cứu công tác giáo dục lối sống cho thanh niên ở tỉnh Nghệ An.

- Về thời gian: Luận án khảo sát, nghiên cứu thực trạng từ năm 2017 đến nay theo nhiệm kỳ của Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Nghệ An (nhiệm kỳ 2017 - 2022 và nhiệm kỳ 2022 - 2027).

- Về không gian: Khảo sát tình hình giáo dục lối sống cho thanh niên trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án được triển khai trên nền tảng lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về thanh niên và công tác giáo dục lối sống cho thanh niên.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Trên cơ sở vận dụng phương pháp luận chung của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, luận án sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể như sau:

- Phương pháp phân tích - tổng hợp: được sử dụng trong tất cả các chương.
- Phương pháp logic, phương pháp lịch sử, kết hợp lịch sử - logic: được sử dụng chủ yếu ở chương 2.
- Phương pháp quy nạp, diễn dịch, đối chiếu, so sánh: được sử dụng chủ yếu ở chương 1 và chương 2.
- Phương pháp thống kê, điều tra xã hội học: thu thập thông tin liên quan đến công tác giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An từ chính đối tượng thanh niên trên địa bàn Tỉnh thông qua các phiếu hỏi phục vụ cho chương 3 và chương 4. Việc sử dụng công cụ tạo và quản lý biểu mẫu khảo sát Google Form giúp tác giả tiến hành khảo sát trực tuyến, thu thập dữ liệu và lưu trữ thông tin từ các cuộc khảo sát. Với 700 phiếu thu về, tác giả đã điều tra khảo sát, lấy ý kiến trên cơ sở đó đưa ra ý kiến tổng hợp, đánh giá.

5. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận án

5.1. Ý nghĩa khoa học của luận án

- Khẳng định giá trị, ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống.
- Kết quả của luận án có thể làm tài liệu tham khảo cho các cơ sở giảng dạy, nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực khoa học xã hội nhân văn và khoa học chính trị.

5.2. Ý nghĩa thực tiễn của luận án

- Luận án có thể dùng làm tài liệu tham khảo cho các tổ chức, đoàn thể, cá nhân xây dựng các chương trình, kế hoạch và trực tiếp tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục lối sống cho thanh niên.
- Kết quả nghiên cứu góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An.

6. Những đóng góp mới của luận án

- Luận án góp phần nghiên cứu một cách có hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống cho thanh niên: từ vị trí, vai trò của thanh niên; sự cần thiết, nội dung, phương pháp giáo dục lối sống cho thanh niên.

- Luận án vạch ra phương hướng, đề xuất giải pháp giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An theo tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần thực hiện mục tiêu *“xây dựng hình mẫu thanh niên Nghệ An trong thời đại mới theo hướng văn minh, hiện đại, nghĩa tình”*.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Danh mục tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận án gồm 4 chương, 11 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. NHỮNG CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1.1. Những công trình nghiên cứu về lối sống, lối sống của thanh niên và giáo dục lối sống cho thanh niên

1.1.1.1. *Những công trình nghiên cứu về lối sống*

Lối sống là vấn đề được quan tâm nghiên cứu từ rất sớm ở các nước phương Tây. Tuy nhiên, phải đến cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, khi xã hội học ra đời và trở thành một môn khoa học độc lập, tách khỏi triết học và các khoa học khác thì các nghiên cứu về lối sống của con người, của các cộng đồng người mới có những bước phát triển nhất định.

Rất nhiều công trình nghiên cứu có chung nhận định, nhà xã hội học người Đức Max Weber (1864 - 1920) “là người khai sáng cho cách tiếp cận hệ giá trị văn hóa, thiết chế xã hội và lối sống của các cộng đồng người cả ở phương Tây và phương Đông” [149, tr.16]. Ông quan niệm lối sống như là kiểu sống, cách sống của một nhóm người cùng chung một vị trí kinh tế. Dựa vào địa vị xã hội, thu nhập và các điều kiện sống, ông chia các tầng lớp trong xã hội thành các nhóm khác nhau và phân tầng theo hình tam giác. Đỉnh của hình tam giác là tầng lớp thượng lưu, sống sung sướng vì sở hữu các phương tiện sản xuất; đáy là của nó là những người nghèo hèn, sống khổ cực vì không có của cải; phần ở giữa là tầng lớp trung lưu dù không sở hữu các phương tiện sản xuất nhưng có cơ hội để cải thiện thu nhập. Sau này, khi xã hội học phát triển, các nhà xã hội học phương Tây như Kenvin, Bernfeld... tiếp tục nghiên cứu và làm rõ hơn về lối sống của con người, của các cộng đồng và những vấn đề liên quan.

Vào những năm 70, 80 của thế kỷ XX, ở Liên Xô và các nước XHCN xuất hiện nhiều công trình nghiên cứu về lối sống. Trong đó, một số công trình đã được dịch ra tiếng Việt và xuất bản ở nước ta như: “*Lối sống xã hội chủ nghĩa*” của Visnhiopxki.XX, “*Bàn về vấn đề khái niệm lối sống*” của N.I. Be-lô-va,... Trong tác

phẩm “*Xã hội học Mác - Lênin*”, học giả người Nga Đôborianốp cho rằng: “Lối sống là sinh hoạt cá nhân, chủ quan hóa hệ thống những quan hệ xã hội, của toàn bộ tổng thể những điều kiện sống, thể hiện trong hoạt động của con người” [64, tr.213]. Các công trình nghiên cứu này đều dựa trên những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin để đề xuất những quan điểm định hướng cho việc xây dựng lối sống XHCN, góp phần nhận diện những đặc điểm và những đặc trưng cơ bản của lối sống XHCN. Các tác giả đã xây dựng tiêu chí của lối sống XHCN bằng cách đối lập nó với lối sống tư bản chủ nghĩa và khẳng định lối sống XHCN ưu việt hơn lối sống tư bản chủ nghĩa và cũng chính vì vậy nó không được hình thành một cách dễ dàng mà phải thông qua cuộc đấu tranh tư tưởng gay gắt với lối sống tư bản chủ nghĩa. Hạn chế của phần lớn các tác phẩm này là chủ yếu tiếp cận vấn đề ở phương diện lý luận, ít dựa trên kết quả khảo sát thực tiễn.

Trong tác phẩm “*Lifestyle*” (Lối sống) [42], Chaney D. đã đưa ra một định nghĩa tổng quát về lối sống, các yếu tố cấu thành lối sống, mối quan hệ giữa lối sống và hành vi của con người. Theo tác giả, lối sống không chỉ đơn thuần là cách chúng ta sống mà còn là một cách để thể hiện bản thân, khẳng định cá tính và vị trí xã hội. Lối sống là một tập hợp các thực hành, niềm tin và sở thích tạo nên một hình ảnh về bản thân để phân biệt mình với những người khác. Thông qua việc lựa chọn quần áo, đồ dùng, sở thích giải trí, chúng ta đang gửi đi những thông điệp về chúng ta là ai, chúng ta đến từ đâu và chúng ta muốn được nhìn nhận như thế nào. Tiêu dùng đóng vai trò trung tâm trong việc hình thành và duy trì lối sống. Bên cạnh đó, văn hóa đóng vai trò quan trọng trong việc định hình lối sống bởi lối sống luôn được hình thành trong một bối cảnh văn hóa cụ thể, chịu ảnh hưởng bởi các giá trị, niềm tin và chuẩn mực xã hội. Mỗi nền văn hóa có những lối sống đặc trưng, phản ánh lịch sử, truyền thống và điều kiện sống của cộng đồng đó. Theo tác giả, lối sống không phải là một khái niệm tĩnh tại mà luôn thay đổi theo thời gian và phản ánh những biến đổi xã hội. Những biến đổi trong kinh tế, xã hội, công nghệ đều tác động đến lối sống của con người và ngược lại, lối sống cũng góp phần định hình xã hội. Lối sống là một sản phẩm của xã hội và đồng thời cũng là động lực thúc đẩy sự

thay đổi xã hội. Công trình này có giá trị tham khảo lớn khi tác giả nghiên cứu khái niệm lối sống.

Trong tác phẩm “*The power of life style*” (*Sức mạnh của lối sống*) [127], Scheys lập luận rằng lối sống không chỉ phản ánh mà còn định hình cách mà cá nhân tương tác với môi trường xung quanh. Tác giả cho rằng lối sống ảnh hưởng đến sự lựa chọn của cá nhân, từ cách tiêu dùng đến các hoạt động giải trí. Lối sống có thể ảnh hưởng đến lựa chọn bạn bè, quyết định mua hàng hoặc thậm chí cả quan điểm chính trị của một người. Lối sống là cơ sở để hình thành các nhóm xã hội có cùng sở thích, giá trị và hoàn cảnh sống. Cuối cùng, ông chỉ ra rằng lối sống có thể tạo ra các mô hình hành vi xã hội, ảnh hưởng đến cách mà các nhóm tương tác với nhau. Ví dụ, sự gia tăng ý thức về bảo vệ môi trường đã dẫn đến sự hình thành các lối sống bền vững, ảnh hưởng đến cách mà người tiêu dùng chọn lựa sản phẩm và dịch vụ. Bài viết giúp chúng ta hiểu rõ hơn về vai trò của lối sống trong xã hội và cách mà nó có thể được sử dụng để đạt được các mục tiêu khác nhau.

Trong tác phẩm “*Giáo dục lối sống - nếp sống mới*” [110], tác giả Thanh Lê, đã xem xét đặc điểm và bản chất của lối sống; lối sống đô thị và cách thức, biện pháp để xây dựng lối sống đô thị văn minh, hiện đại. Tác giả đã đi sâu tìm hiểu về nếp sống, phân biệt lối sống với nếp sống và vận dụng vào việc xây dựng lối sống - nếp sống đô thị Thành phố Hồ Chí Minh. Nét nổi bật của tác phẩm là tác giả đã đưa ra các quan điểm khác nhau về lối sống và tìm thấy điểm tương đồng của tất cả các định nghĩa khi cho rằng “lối sống bao gồm tất cả các lĩnh vực hoạt động sống cơ bản của con người - lao động, sinh hoạt, hoạt động xã hội - chính trị và giải trí” [110, tr.18]. Tác giả cũng đã chỉ ra các yếu tố cấu trúc của lối sống, đó là hình thức thỏa mãn các nhu cầu vật chất và tinh thần (như ăn mặc, ở, đi lại, trí tuệ, đạo đức, thẩm mỹ...), hình thức và tính chất của lao động, hình thức tham gia vào đời sống xã hội, hình thức vui chơi, giải trí... Trong tác phẩm “*Văn hóa và lối sống - Hành trang vào thế kỷ 21*” [109], tác giả Thanh Lê tiếp tục bàn về lối sống và khẳng định: nói đến lối sống là nói đến tất cả các lĩnh vực hoạt động của con người, bao gồm hoạt động lao động, hoạt động xã hội - chính trị, hoạt động sinh hoạt - gia đình, hoạt động văn hóa tinh thần, trong đó, lao động là hoạt động cơ bản nhất. Tác giả cho

rằng nếu chỉ bó hẹp lối sống ở những biểu hiện của sở thích cá nhân như cách ăn mặc... thì không thể hiểu đầy đủ khái niệm này. Cho nên, khái niệm lối sống phải được hiểu rộng hơn, bao hàm trong đó “nếp sống”, bởi lẽ con người sống là phải hoạt động hàng ngày từ lao động đến học tập, vui chơi, giải trí, giao tiếp xã hội, tham gia sản xuất kinh doanh... Đây là những gợi ý quan trọng, góp phần định hướng cho tác giả luận án khi tiếp cận khái niệm lối sống và các phạm trù liên quan.

Trong tác phẩm *“Lối sống dân tộc, hiện đại - Một vấn đề lý luận và thực tiễn”* [98], tác giả Đỗ Huy xem xét lối sống từ góc độ triết học gắn với xã hội học. Tác giả cho rằng, phạm trù lối sống có liên quan toàn bộ đến hoạt động vật chất và hoạt động tinh thần của con người, mỗi lối sống đều gắn với một phương thức sản xuất nhất định. Vì thế, lối sống nào cũng in dấu ấn của xã hội tạo thành nó. Tuy nhiên, bản chất xã hội của lối sống không chỉ gắn liền với phương thức sản xuất, với địa vị của người lao động mà còn gắn liền với đặc điểm tâm lý, với truyền thống văn hóa, với khí chất dân tộc. Trên cơ sở lý luận chung đó, tác giả bước đầu đề cập đến các phạm trù giáp ranh với lối sống như nếp sống, phong cách sống, lễ sống, phương thức sống. Tác giả cho rằng, nếp sống chính là biểu hiện của lối sống được một cộng đồng chấp nhận, thực hiện trong một thời gian dài, gần như in vào tâm thức và được thực hiện như một thói quen. Phong cách sống chỉ rõ thái độ và cách thức sống, cách thức lao động, cách thức quản lý sản xuất và xã hội; thể hiện tính chủ quan trong việc thực hiện các hoạt động sống. Bên cạnh đó, lễ sống thể hiện một khía cạnh tinh thần quan trọng của lối sống, nó gắn với một thế giới quan nhất định và là linh hồn của lối sống. Đó là sự hòa quyện giữa lý trí và tình cảm, khát vọng và niềm tin, kiến thức và các quy tắc đạo đức. Để xây dựng lối sống dân tộc - hiện đại, tác giả cho rằng trước hết phải coi trọng các thành tố đạo đức của nó, đạo đức là gốc của hoạt động sống, thiếu đạo đức thì không thể có lối sống lành mạnh. Bên cạnh đó, các hoạt động sống phải gắn với các chuẩn mực khoa học, các chuẩn mực của hiến pháp và pháp luật tiên bộ. Mặc dù không đi sâu làm rõ các đặc trưng của lối sống dân tộc - hiện đại nhưng những vấn đề được đề cập trong tác phẩm đã giúp tác giả luận án hiểu thêm về các phạm trù lối sống và các phạm trù liên quan, góp phần định hướng, gợi mở cho những nghiên cứu tiếp theo.

Trong tác phẩm “*Đặc điểm tư duy và lối sống của con người Việt Nam hiện nay: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*” [69]. Tác giả Nguyễn Ngọc Hà cho rằng, tư duy có vai trò rất to lớn trong nhận thức và hoạt động thực tiễn của con người; tư duy quyết định lối sống. Nét đặc sắc của tác phẩm là khi phân tích mối quan hệ giữa tư duy và lối sống, tác giả nhấn mạnh và làm rõ ảnh hưởng của tư duy kinh tế, tư duy chính trị, tư duy pháp luật, tư duy khoa học, tư duy nghệ thuật, tư duy đạo đức, đến lối sống. Theo tác giả, tư duy kinh tế ảnh hưởng đến mức sống và qua đó ảnh hưởng đến định hướng giá trị, tác động đến nhịp sống của xã hội và con người. Tư tưởng chính trị ảnh hưởng trực tiếp tới lối sống, chuẩn mực đạo đức trên phạm vi xã hội rộng lớn. Tư duy đạo đức là nhân tố tạo nên phương diện lễ sống, ý nghĩa cuộc sống cũng như phương diện thực hiện lối sống. Tư duy pháp luật góp phần làm hình thành, phát triển thói quen tôn trọng và tuân thủ pháp luật trong mọi hoạt động sống của con người. Tư duy khoa học giúp con người nhận thức về lối sống, hình thành lý tưởng sống cao đẹp và lối sống văn minh. Trên cơ sở nghiên cứu những vấn đề lý luận, tác giả làm rõ đặc điểm tư duy và lối sống truyền thống của con người Việt Nam; sự biến đổi của tư duy và lối sống của con người Việt Nam trong thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế. Để tiếp tục xây dựng lối sống mới của con người Việt Nam hiện nay, tác giả cho rằng cần khắc phục những hạn chế và tiêu cực trong lối sống truyền thống, đồng thời phát huy mặt tích cực trong lối sống hiện đại. Đó là những gợi ý quan trọng để tác giả luận án định hướng giải pháp giáo dục lối sống cho thanh niên.

Trong tác phẩm “*Văn hóa và lối sống đô thị Việt Nam - Một cách tiếp cận*” [51] của tập thể tác giả, do Trương Minh Dục, Lê Văn Định đồng chủ biên đã nghiên cứu sự hình thành, phát triển và các nhân tố ảnh hưởng đến văn hóa và lối sống đô thị ở Việt Nam. Theo các tác giả, quá trình đô thị hóa đã và đang tác động không nhỏ đến văn hóa và lối sống ở các đô thị của Việt Nam với cả những nhân tố tích cực và những nhân tố tiêu cực. Đô thị hóa góp phần mở rộng lãnh thổ đô thị, thúc đẩy sự phát triển kinh tế, tạo cơ hội việc làm và tăng thu nhập cho người dân. Làn sóng dịch chuyển lao động từ nông thôn đến các đô thị tìm kiếm việc làm và sinh sống góp phần thu hút nhiều người lao động có tay nghề. Tuy nhiên, điều này cũng kéo theo nhiều hệ lụy, đó là quá tải và bùng nổ dân số, ô nhiễm môi trường

sống đô thị, tệ nạn xã hội gia tăng... Ngoài vấn đề đô thị hóa, các tác giả cũng đã phân tích sự ảnh hưởng của các yếu tố như giáo dục và đào tạo, kinh tế, chính trị đối với văn hóa và lối sống. Trên cơ sở lý luận và phương pháp tiếp cận, các tác giả đã tìm hiểu văn hóa, lối sống ở Hà Nội và các đô thị vùng Bắc Bộ, Trung Bộ và Tây Nguyên, thành phố Hồ Chí Minh và Nam Bộ. Các tác giả cho rằng sự phát triển nhanh chóng về mặt kinh tế đang tác động mạnh mẽ đến đời sống đô thị trên tất cả các mặt, trong đó có văn hóa và lối sống của người dân. Để xây dựng văn hóa và lối sống đô thị ngày càng văn minh, tiến bộ cần đánh giá đúng thực trạng để có giải pháp phù hợp.

Trong tác phẩm *“Pháp luật với lối sống theo pháp luật và văn hóa giao tiếp pháp lý”* [61], tác giả Nguyễn Minh Đoan cho rằng, “lối sống là toàn bộ những hình thức hoạt động sống (thể thức, phương thức, cách thức sống) của mỗi con người, cộng đồng người hoặc cả xã hội loài người trong quá trình sản xuất, sinh hoạt xã hội trong những điều kiện, hoàn cảnh nhất định của môi trường sống chung quanh con người” [61, tr.106]. Tính khách quan của lối sống là do sự tác động của môi trường sống (các điều kiện kinh tế, xã hội, các chuẩn mực, giá trị xã hội... cụ thể của mỗi cộng đồng cũng như mỗi cá nhân), trong đó yếu tố quan trọng nhất mà lối sống phụ thuộc vào là phương thức sản xuất và điều kiện sống. Dựa trên cơ sở lẽ sống, thái độ sống, mỗi người lựa chọn cho mình một lối sống. Đó chính là mặt chủ quan của lối sống. Xem xét lối sống dưới góc độ pháp luật, tác giả cho rằng lối sống theo pháp luật là những hành vi thực tế của con người dựa trên cơ sở những chuẩn mực pháp luật trong các lĩnh vực lao động sản xuất, sinh hoạt tiêu dùng các giá trị vật chất, tinh thần và các hoạt động chính trị - xã hội khác. Trên cơ sở nghiên cứu về khái niệm và đặc điểm của lối sống theo pháp luật, tác giả phân tích các yếu tố ảnh hưởng tới lối sống theo pháp luật (điều kiện kinh tế, lịch sử, môi trường sống, truyền thống, ý thức pháp luật,...); khái quát lối sống theo pháp luật ở Việt Nam từ năm 1945 đến nay và đề ra quan điểm, giải pháp xây dựng, phát triển lối sống theo pháp luật ở Việt Nam trong điều kiện hiện nay.

Trong tác phẩm *“Xây dựng lối sống văn hóa của giai cấp công nhân Việt Nam - Lý luận và thực tiễn”* do Vũ Quang Thọ chủ biên [136], các tác giả cho rằng, “lối sống công nhân là tổng hòa những dạng hoạt động sống ổn định của giai cấp

công nhân và các cá nhân người lao động, được vận hành theo những chuẩn mực giá trị xã hội nào đó trong sự thống nhất với các điều kiện của một hình thái kinh tế - xã hội nhất định”. Lối sống văn hóa của giai cấp công nhân là những thói quen hành xử đẹp của công nhân, được hình thành trong môi trường sống, làm việc, học tập, sinh hoạt của giai cấp công nhân. Tác giả đã xây dựng phiếu điều tra, khảo sát nhận thức của công nhân về lối sống và các yếu tố tác động đến lối sống của công nhân và đi đến khẳng định các yếu tố truyền thống như văn hóa, tín ngưỡng, phong tục tập quán... hay những các phương tiện truyền thông đại chúng, nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, CNH, HĐH và hội nhập quốc tế trong xã hội hiện đại cũng như việc thực hiện các chế độ, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều ảnh hưởng đến lối sống của giai cấp công nhân. Đóng góp của công trình là trên cơ sở nghiên cứu thực trạng lối sống của công nhân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay, tác giả đã đưa ra hệ thống các giải pháp xây dựng lối sống văn hóa cho công nhân, trong đó nhấn mạnh đến nhóm giải pháp nâng cao nhận thức của công nhân về lối sống, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, đảm bảo việc làm, thu nhập, các chế độ chính sách để nâng cao đời sống của công nhân.

Trong tác phẩm *“Tiêu chí xây dựng lối sống của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa và hội nhập quốc tế”* [128], nhóm tác giả Bùi Hoài Sơn (CB), Mai Thị Thùy Hương, Trần Thị Hiền đã rất dày công trong việc tổng hợp các nghiên cứu về lối sống cả ở trong nước và quốc tế. Trong phần “lý thuyết về lối sống”, nhóm tác giả đã tiếp cận phạm trù lối sống ở các góc độ khác nhau như tâm lý học, nhân học, dân tộc học, xã hội học và đi đến kết luận: “Lối sống là tổng hợp toàn bộ mô hình, cách thức, phong cách sống của con người thể hiện trong mọi phương thức cũng như lĩnh vực hoạt động...”. Trên cơ sở tiêu chí đánh giá, phân loại và một số đặc điểm cơ bản của lối sống cũng như thực tiễn xây dựng lối sống ở Việt Nam, các tác giả đã vạch ra tiêu chí về lối sống của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa và hội nhập quốc tế, bao gồm tiêu chí chung, tiêu chí cụ thể trong một số lĩnh vực của đời sống như lối sống trong gia đình với các mối quan hệ vợ chồng, cha mẹ, anh em, con cái; lối sống công sở, xí nghiệp, nhà trường; lối sống trong vui chơi giải trí, thể dục thể thao; trong hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo... Ngoài ra, các tác giả còn phác thảo tiêu chí cụ thể về lối sống theo địa bàn dân cư như đô thị, lối

sống nông thôn. Nhóm tác giả đã đề xuất các giải pháp cụ thể để vận hành bộ tiêu chí. Đó là nhóm giải pháp đối với Đảng, Nhà nước; các Bộ, các ngành và địa phương; gia đình, nhà trường, các tổ chức xã hội và từng cá nhân. Công trình này góp phần định hướng đề tác giả luận án xác định phương hướng và các nhóm giải pháp giáo dục lối sống cho thanh niên.

Luận án tiến sĩ triết học *“Kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc trong việc xây dựng lối sống mới ở Việt Nam hiện nay”* [134] của Võ Văn Thắng đã làm rõ tầm quan trọng, thực trạng việc phát huy các giá trị đạo đức truyền thống dân tộc việc xây dựng lối sống mới cho sinh viên. Từ đó, đề xuất một số phương hướng và giải pháp phát huy giá trị đạo đức truyền thống dân tộc với việc xây dựng lối sống mới cho sinh viên Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay.

Nghiên cứu về lối sống, ngoài các công trình đã được xuất bản thành sách, các luận án, đề tài khoa học các cấp, còn có rất nhiều các công trình được công bố trên các tạp chí có uy tín. Tiêu biểu như: *“Nghiên cứu về lối sống: một số vấn đề về khái niệm và cách tiếp cận”* [148], tác giả Phạm Hồng Tung phân tích mối liên hệ mật thiết giữa lối sống và văn hoá. Với góc nhìn phản biện, tác giả đã phê phán một số quan niệm đã đồng nhất “văn hóa” với “lối sống” và chỉ ra điểm không trùng khớp giữa nội hàm của hai phạm trù. Từ cách tiếp cận đa chiều đó, tác giả khẳng định: Dù tiếp cận theo góc độ nào thì phạm trù lối sống cũng dùng để chỉ quá trình hiện thực hóa giá trị và hệ giá trị văn hóa trong thực tiễn cuộc sống hằng ngày. “Lối sống bao gồm tất cả những hoạt động sống và phương thức tiến hành các hoạt động sống được một bộ phận lớn hoặc toàn thể nhóm hay cộng đồng người chấp nhận và thực hành trong một khoảng thời gian tương đối ổn định, đặt trong mối tương tác biện chứng của các điều kiện sống hiện hữu và trong các mối liên hệ lịch sử của chúng” [148, tr.277].

Nguyễn Văn Huyền trong bài viết *“Lối sống người Việt Nam dưới tác động của toàn cầu hóa”* [99], cho rằng, lối sống thể hiện bao trùm nhất ở phương thức hoạt động kinh tế - xã hội. Ngoài ra, các mặt căn bản khác của lối sống chính là hoạt động tiêu dùng, hoạt động vui chơi, giải trí và giao tiếp. Sự hình thành và phát triển lối sống của người Việt Nam bị ảnh hưởng trước hết bởi đặc điểm nhân

chúng, tâm lý và văn hoá dân tộc, ngoài ra còn chịu sự tác động của điều kiện địa lý, kinh tế, chính trị. Lối sống được vun đắp thông qua động lao động, học tập, giao tiếp xã hội, giao lưu văn hoá... Khi đất nước bước vào thời kỳ đổi mới, mở cửa, hội nhập đã tạo ra những chuyển biến quan trọng trong lối sống, hình thành lối sống công nghiệp với tác phong làm việc hiện đại, lối tư duy sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, song nó cũng đặt ra những thách thức rất lớn đối với sự phát triển lối sống. Đó là lối sống tiêu thụ dẫn đến phân biệt giàu - nghèo, tuyệt đối hoá đồng tiền; lối sống lạnh lùng kiểu tiền trao cháo múc, lối ăn chơi sa đọa, lười lao động, lối sống gập ở một bộ phận không nhỏ Nhân dân. Nhiều giá trị truyền thống, nhiều phong tục tập quán bị mai một. Trong bối cảnh đó, bản lĩnh và truyền thống văn hoá dân tộc chính là nền móng vững chắc để xây dựng lối sống tiên tiến, hiện đại, đậm đà bản sắc Việt Nam.

Trong bài viết *“Xây dựng văn hóa đạo đức và lối sống văn hóa trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế”*[38], tác giả Trần Văn Bính cho rằng: Kinh tế thị trường và toàn cầu hóa là những xu thế khách quan, tất yếu đối với mọi quốc gia, dân tộc; đã và đang tác động mạnh mẽ đến mọi mặt của sống xã hội. Bên cạnh những tác động tích cực, chúng ta chưa có giải pháp hữu hiệu để ngăn ngừa những tác động tiêu cực. Chủ nghĩa cá nhân ngày càng trở thành lối sống phổ biến trong xã hội; đạo đức, lối sống có biểu xuống cấp với nhiều thói hư, tật xấu. Tác giả cho rằng, để xây dựng văn hóa đạo đức và lối sống có văn hóa cần giải quyết tốt mối quan hệ giữa cá nhân với cộng đồng, giữa nhu cầu vật chất và nhu cầu tinh thần. Bên cạnh đó, cần nâng cao năng lực, chất lượng và hiệu quả công tác lãnh đạo và quản lý của các cơ quan chức năng.

Có thể thấy, các công trình nghiên cứu về lối sống của các nhà khoa học đã góp phần làm rõ nội hàm của khái niệm “lối sống”, có công trình còn nghiên cứu lối sống của những giai tầng cụ thể trong xã hội như công nhân, thanh niên, sinh viên,.. trong nền kinh tế thị trường và xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, bước đầu đề xuất tiêu chí và giải pháp xây dựng lối sống văn hóa trong thời đại mới.

1.1.1.2. Những công trình nghiên cứu về lối sống của thanh niên

Khi nhân loại bước vào nền văn minh trí tuệ dưới tác động của cuộc cách mạng KHCN; khi hội nhập, toàn cầu hóa trở thành xu thế tất yếu thì thanh niên

ngày càng chiếm ưu thế và quan tâm phát triển thanh niên trở thành vấn đề chiến lược của tất cả các quốc gia. Chính vì vậy, từ cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX đến nay số lượng các công trình nghiên cứu về thanh niên và lối sống của thanh niên ngày càng tăng.

Trong tác phẩm *“Youth lifestyles in a changing world” (Lối sống của thanh niên trong thế giới đang thay đổi)* [115], Miles cho rằng lối sống của thanh niên không phải là một thực thể đơn lẻ mà là sự kết hợp của nhiều yếu tố như văn hóa, xã hội và kinh tế. Sự đa dạng của lối sống thanh niên tùy thuộc vào các yếu tố như giới tính, tuổi tác, nền văn hóa và tầng lớp xã hội. Những khác biệt về văn hóa, chẳng hạn như sắc tộc và tôn giáo; sự khác biệt về địa lý, chẳng hạn như đô thị và nông thôn dẫn đến những cách sống khác biệt và đa dạng. Điều kiện kinh tế và vị trí xã hội có thể định hình cách mà thanh niên tương tác và trải nghiệm cuộc sống. So sánh lối sống của thanh niên hiện đại với các thế hệ trước, tác giả đã góp phần làm rõ những thay đổi trong lối sống thanh niên qua các thời kỳ cũng như ảnh hưởng của văn hóa đại chúng và công nghệ đến lối sống của thanh niên. Tác giả cho rằng mặc dù công nghệ đem lại nhiều cơ hội nhưng cũng mang đến không ít áp lực cho thanh niên, đặc biệt là từ mạng xã hội. Thanh niên có thể cảm thấy áp lực từ việc duy trì hình ảnh cá nhân, phải cạnh tranh với bạn bè để có được sự công nhận, từ đó ảnh hưởng đến tâm lý và lối sống hàng ngày. Cuốn sách này cung cấp những cái nhìn sâu sắc về thế giới quan và hành vi của thanh niên, giúp nghiên cứu sinh hiểu rõ hơn về lối sống của thanh niên.

Với dung lượng hơn 500 trang, tác phẩm *“Thanh niên và lối sống của thanh niên Việt Nam trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế”* [149] của tác giả Phạm Hồng Tung cung cấp những thông tin có tính gợi mở cho việc nghiên cứu về thanh niên và lối sống của thanh niên Việt Nam. Nghiên cứu tình hình thanh niên Việt Nam, xu hướng biến đổi lối sống chủ yếu của thanh niên Việt Nam trong những năm đầu thế kỷ XXI, tác giả đã thực chứng từ tư liệu báo chí, thực hiện phương pháp điều tra xã hội học và nhận định, xu hướng biến đổi tích cực trong lối sống của thanh niên là: Trân trọng và phát huy các giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Yêu nước, quan tâm đến tình hình đất nước và tin tưởng vào tương lai của

đất nước. Thực tế, năng động, sáng tạo, luôn hướng tới cái mới, cái khác biệt. Tích cực hội nhập, tiếp thu thành tựu văn minh và tinh hoa văn hóa thế giới. Có khát vọng, lạc quan, có tính tích cực chính trị xã hội cao. Bên cạnh đó, tác giả cũng đã chỉ ra xu hướng biến đổi tiêu cực trong lối sống thanh niên Việt Nam trong thập niên đầu thế kỷ XXI. Đó là lối sống buông thả bản thân; hành xử hung bạo, bất chấp pháp luật; thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm; tiếp thu thiếu chọn lọc ảnh hưởng văn hóa từ bên ngoài. Trên cơ sở phân tích bối cảnh lịch sử và những yếu tố tác động đến lối sống của thanh niên; đánh giá, tổng kết hoạt động của các tổ chức thanh niên, công tác thanh niên của Đảng, Nhà nước trong những năm đổi mới đất nước, tác giả đã đề xuất 6 nhóm giải pháp để xây dựng lối sống cho thanh niên Việt Nam. Bao gồm nhóm giải pháp liên quan đến đường lối, chính sách thanh niên của Đảng và Nhà nước; nhóm giải pháp liên quan đến các tổ chức, đoàn thể của thanh niên; nhóm giải pháp liên quan đến gia đình, giáo dục gia đình, giáo dục học đường và truyền thông đại chúng; nhóm giải pháp liên quan đến bản thân thanh niên. Công trình đã cung cấp cho tác giả luận án cái nhìn tổng quan trong tiếp cận khái niệm lối sống, đánh giá xu hướng biến đổi của lối sống thanh niên và các giải pháp mang tính định hướng nhằm xây dựng lối sống của thanh niên.

Trong tác phẩm “*Xã hội học thanh niên*” [101], tác giả Đặng Cảnh Khanh đã nghiên cứu khá toàn diện về thanh niên. Tiếp cận vị thế của thanh niên trong cơ cấu xã hội, vai trò của thanh niên đối với sự vận động và phát triển của xã hội, tác giả khẳng định thanh niên có vai trò hết sức quan trọng trong sự vận động của lịch sử, luôn tiên phong trong các cuộc đấu tranh cách mạng vì sự tiến bộ của xã hội. Tiếp cận vị thế của thanh niên trong cơ cấu hoạt động kinh tế, tác giả nhận thấy thanh niên đã có những đóng góp đáng kể cho nền kinh tế của đất nước. Nghiên cứu về văn hóa thanh niên, tác giả cho rằng sự sáng tạo và đổi mới là đặc trưng cơ bản làm nên bản chất của văn hóa thanh niên. Tuy nhiên, do những lỗ hổng trong kiến thức chưa được lấp đầy, những thiếu hụt trong tư duy do hiểu biết chưa thật thấu đáo, triệt để có thể dẫn đến những nhận thức và hành vi không đúng đắn, phản văn hóa ở một bộ phận thanh niên. Tác giả gọi đó là sai lệch văn hóa và đưa ra những định hướng để ngăn chặn và chấn chỉnh. Mặt trái của nền kinh tế thị trường và hội

nhập quốc tế đã tạo ra sự sai lệch chuẩn mực và giá trị xã hội. Điều này thường xuất hiện ở thanh thiếu niên nhiều hơn ở những nhóm xã hội khác. Đó là những thách thức của một xã hội phát triển. Chính vì vậy, định hướng giá trị, phục hồi, nâng cao vai trò của những chuẩn mực và giá trị truyền thống đồng thời nâng cao hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật, đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào cuộc sống và phong trào thanh niên có vai trò rất quan trọng trong việc ngăn chặn các sai lệch văn hóa, hình thành nhân cách tốt đẹp cho thanh niên.

Luận án tiến sĩ của tác giả Lưu Khương Hoa nghiên cứu *“Lối sống thanh niên nông thôn ngoại thành Hà Nội hiện nay”* [90] qua khảo sát một số xã thuộc ngoại thành Hà Nội. Với cách tiếp cận lối sống từ góc nhìn văn hóa học, tác giả cho rằng lối sống là bộ phận quan trọng nhất của văn hóa, là quá trình hiện thực hóa giá trị và hệ giá trị văn hóa trong thực tiễn thông qua hoạt động của con người, bao gồm hoạt động lao động sản xuất, sinh hoạt tinh thần, văn hóa giáo dục, tích tích cực chính trị, cách tư duy, ứng xử... Khảo sát thực trạng lối sống thanh niên ngoại thành Hà Nội qua các tiêu chí như việc làm, thu nhập, cách tiêu dùng, các loại hình giải trí, hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, tiêu chí lựa chọn bạn đời... tác giả đã đi đến những nhận định về lối sống của thanh niên nông thôn ngoại thành Hà Nội. Theo tác giả, ranh giới giữa văn hóa nông thôn và văn hóa thành thị đang ngày càng thu hẹp khoảng cách, lối sống thanh niên bị pha trộn, “đô thị hóa” rất nhiều, hình thành lối sống năng động, có khả năng thích nghi cao, biết vượt lên hoàn cảnh khó khăn và làm giàu. Tuy nhiên, trình độ học vấn cũng như kỹ năng nghề của thanh niên còn thấp, một số sống buông thả bản thân, thiếu trách nhiệm với gia đình và cộng đồng. Để thanh niên làm chủ cuộc sống, tác giả khuyến nghị thanh niên cần tích cực, chủ động lựa chọn hành vi, lối sống, tích cực học tập nâng cao trình độ và trang bị cho mình kỹ năng sống, nâng cao năng lực hội nhập.

Trong Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ *“Tổng quan tình hình thanh niên, công tác Hội và phong trào thanh niên giai đoạn 2014 - 2019 và giải pháp đẩy mạnh công tác Hội và phong trào thanh niên giai đoạn 2019 - 2024”* [108] do Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam chủ trì, nhóm tác giả do Nguyễn Tường Lâm làm chủ nhiệm đã nghiên cứu sự tác động của bối cảnh quốc tế và trong nước đến thanh niên, đánh giá tình hình thanh niên giai đoạn 2014 đến 2019 thông qua các số liệu

thống kê, thông qua kết quả điều tra của Viện nghiên cứu Thanh niên, Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và các công trình nghiên cứu khác. Trên cơ sở kết quả điều tra, nhóm tác giả đã đánh giá tâm trạng của thanh niên đối với tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, niềm tin của thanh niên đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước; định hướng giá trị, đạo đức của thanh niên, đó là mục tiêu cuộc sống, chuẩn mực hướng tới và một số điểm mạnh, yếu của thanh niên hiện nay. Đánh giá đời sống văn hóa, giải trí của thanh niên về sở thích, nhu cầu tham gia các hoạt động văn hóa, giải trí, tín ngưỡng và những khó khăn mà thanh niên gặp phải khi tham gia các hoạt động đó. Đánh giá về cơ cấu lao động, nghề nghiệp, việc làm, thu nhập, nhóm tác giả đã chỉ ra những khó khăn, nhu cầu, mong muốn của thanh niên trong việc hỗ trợ về nghề nghiệp và việc làm. Bên cạnh đó, nhóm tác giả còn đánh giá các hành vi ảnh hưởng đến sức khỏe, tình hình vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên. Trên cơ sở thống kê các kết quả điều tra, đề tài đã đi đến những nhận định chung và những vấn đề đặt ra về tình hình thanh niên trong thời gian tới. Công trình là nguồn tư liệu quý gợi mở cho tác giả luận án hướng xây dựng các phiếu điều tra, khảo sát lối sống của thanh niên và tìm hiểu những vấn đề đặt ra đối với việc giáo dục lối sống cho hiện nay.

1.1.1.3. Những công trình nghiên cứu về giáo dục lối sống cho thanh niên

Tìm hiểu vai trò của “*Giáo dục thẩm mỹ trong việc hình thành lối sống có văn hóa cho thanh niên vùng đồng bằng sông Cửu Long hiện nay*”[129], tác giả Lương Thanh Tân cho rằng bản chất của giáo dục thẩm mỹ là quá trình xã hội hóa cá nhân về mặt thẩm mỹ, nhằm phát triển con người toàn diện, biết đánh giá, cảm thụ và sáng tạo cái đẹp. Giáo dục thẩm mỹ gắn bó chặt chẽ với giáo dục lý tưởng, giáo dục đạo đức, giáo dục lao động và có vai trò rất quan trọng trong giáo dục lối sống văn hóa cho thanh niên. Đó là lối sống phù hợp với các giá trị văn hóa của cộng đồng, biểu hiện ở lễ sống đẹp, nếp sống đẹp. Đánh giá thực trạng giáo dục thẩm mỹ để xây dựng lối sống văn hóa cho thanh niên ở đồng bằng sông Cửu Long trong nhà trường, thông qua hoạt động lao động, thông qua các thiết chế văn hóa cộng đồng, thông qua gia đình, các tổ chức Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, thông qua hoạt động nghệ thuật với những ưu điểm và hạn chế, tác giả đề xuất những giải

pháp cơ bản nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục thẩm mỹ, hình thành lối sống có văn hóa cho thanh niên vùng đồng bằng sông Cửu Long hiện nay.

Luận án tiến sĩ Triết học của Đặng Quang Thành nghiên cứu vấn đề *“Xây dựng lối sống có văn hóa của thanh niên thành phố Hồ Chí Minh trong công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa”* [131]. Tác giả cho rằng, lối sống là lĩnh vực then chốt của văn hóa, lối sống có văn hóa chính là những giá trị tốt đẹp trong quan hệ ứng xử hàng ngày giữa con người đối với tự nhiên, với xã hội và với chính bản thân con người; được hình thành và tiếp biến trong lịch sử của dân tộc để đáp ứng yêu cầu của thời đại. Lối sống có văn hóa thể hiện ở cách ứng xử văn minh của con người trong tất cả các mối quan hệ, trong đó quan hệ giữa con người với xã hội sẽ chi phối các mối quan hệ khác. Đó chính là quan hệ giữa con người với cộng đồng, với Tổ quốc. Xuất phát từ tình yêu, trách nhiệm đối với Tổ quốc, đối với cộng đồng mà mỗi người mới điều chỉnh hành vi, lối sống cho phù hợp. Trên cơ sở lập luận đó, tác giả hướng tới mục tiêu xây dựng lối sống có văn hóa cho thanh niên thành phố Hồ Chí Minh. Theo tác giả, ở thanh niên, con người sinh lý phát triển và hoàn chỉnh sớm hơn con người xã hội; họ trẻ trung, năng động nhưng xốc nổi; sự nhạy cảm của lứa tuổi đang lớn khiến họ dễ bị tiêm nhiễm những thói xấu trong đời sống xã hội. Xây dựng lối sống có văn hóa cho thanh niên là giúp họ tự định vị mình trong không gian văn hóa của cộng đồng, từ đó mà định hướng đúng cho sự phát triển của thanh niên. Lối sống ấy thể hiện ở những đặc điểm cơ bản như: có lòng yêu nước và yêu CNXH, có ý thức kỷ luật, tinh thần tập thể và trách nhiệm; có phẩm chất đạo đức trong sáng, có tình yêu lao động và lao động sáng tạo, yêu thiên nhiên, có ý thức bảo vệ môi trường, có ý thức cầu tiến, luôn nỗ lực học tập để nâng cao trình độ về mọi mặt.

Luận án tiến sĩ triết học của Phạm Thu Thủy: *“Kế thừa các giá trị đạo đức truyền thống trong việc xây dựng lối sống cho thanh niên Việt Nam hiện nay”* [143], cho rằng lối sống của thanh niên là tổng hòa phương thức hoạt động sống cơ bản của thanh niên, biểu hiện ở nhận thức, thái độ, hành vi và mối quan hệ trong đời sống chính trị, xã hội, tinh thần của thanh niên. Lối sống thanh niên chịu sự chi phối bởi truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc. Mang trong mình dòng máu dân tộc, lớn lên trong cái nôi văn hóa dân tộc, chính vì vậy văn hoá dân tộc ảnh hưởng đến

cách tư duy, tình cảm, hành vi và ứng xử của thanh niên. Từ việc phân tích đặc điểm của lối sống của thanh niên Việt Nam, tác giả khẳng định sự cần thiết phải kế thừa giá trị đạo đức truyền thống vào việc xây dựng lối sống cho thanh niên. Tác giả cho rằng, tinh thần yêu nước, lao động sáng tạo, tình yêu cuộc sống, lòng nhân ái, ý thức cố kết cộng đồng, tinh thần đoàn kết... là nền tảng để xây dựng lối sống cho thanh niên Việt Nam, góp phần khắc phục những tác động tiêu cực từ mặt trái của cơ chế thị trường, giúp thanh niên phát huy tinh thần độc lập, tự chủ, tự tôn dân tộc Để kế thừa các giá trị đạo đức truyền thống vào việc xây dựng lối sống cho thanh niên Việt Nam, tác giả cho rằng cần nâng cao nhận thức của các chủ thể, phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức; đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức, kết hợp chặt chẽ giữa xây với chống, đồng thời quan tâm giải quyết các quan hệ lợi ích, chính sách đối với thanh niên trong tình hình mới và nâng cao tính tích cực, tự giác của chính bản thân thanh niên. Đề cập đến chủ thể giáo dục, tác giả nhấn mạnh vai trò của tổ chức đảng, đội ngũ đảng viên, các tổ chức quần chúng, Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên. Tuy nhiên, tác giả không đề cập đến vai trò của gia đình, một chủ thể rất quan trọng, có ảnh hưởng lớn đến việc kế thừa các giá trị đạo đức truyền thống trong xây dựng lối sống cho thanh niên.

Trong bài viết *“Một số giải pháp xây dựng lối sống văn hóa cho thanh niên hiện nay”* [71], tác giả Nguyễn Hoàng Hiếu đã chỉ ra sự cần thiết, nội dung và chủ thể xây dựng lối sống văn hóa cho thanh niên hiện nay. Khẳng định xây dựng lối sống văn hóa cho thanh niên là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội, trong đó trực tiếp và quan trọng nhất là của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp từ trung ương đến cơ sở, của tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên, của các gia đình có thanh niên, của các xóm làng, phường xã nơi thanh niên sinh sống và của chính bản thân thanh niên, tác giả đã đưa ra các nhóm giải pháp về giáo dục tư tưởng, hoạt động thực tiễn và nhóm các điều kiện để xây dựng lối sống văn hóa cho thanh niên hiện nay như xây dựng tổ chức Đoàn, Hội; giải quyết việc làm, tăng thu nhập; tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tích cực, chủ động chống tệ nạn xã hội và các biểu hiện tiêu cực.

Trong bài “*Kết quả 15 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về công tác thanh niên ở Nghệ An*”, tác giả Nguyễn Mạnh Khôi [103] đã đánh giá kết quả đạt được trên tất cả các mặt từ khi Nghệ An triển khai thực hiện Nghị quyết của BCH Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH. Tác giả cho rằng những thành quả mà Nghệ An đạt được sau 15 năm thực hiện Nghị quyết là sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Đó là việc BCH Đảng bộ Tỉnh xây dựng Chương trình hành động; Hội đồng nhân dân, UBND Tỉnh ban hành Nghị quyết, Quyết định, Kế hoạch, Đề án với đối tượng thụ hưởng là thanh niên; Các cấp bộ Đoàn đã tích cực tham mưu cho cấp uỷ Đảng ban hành chương trình hành động, nhiều giải pháp thiết thực góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức Đoàn hoạt động và xã hội chăm lo công tác thanh niên, nhờ đó đã phát huy vai trò nòng cốt của thanh niên trong các phong trào. Trên cơ sở kết quả đạt được, tác giả đã rút ra một số bài học kinh nghiệm để giúp Nghệ An tiếp tục làm tốt công tác thanh niên trong thời kỳ mới. Trong đó, tác giả cho rằng, công tác thanh niên phải xuất phát từ chính những nhu cầu và lợi ích chính đáng của thanh niên; phải phát huy mạnh mẽ tinh thần xung kích, tình nguyện và hỗ trợ thanh niên trong học tập, lao động, để thanh niên tự khẳng định và phát triển tài năng.

1.1.2. Những công trình nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống, giáo dục lối sống cho thanh niên và vận dụng vào giáo dục lối sống cho thanh niên hiện nay

1.1.2.1. Những công trình nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống

Trong tác phẩm “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển văn hóa và con người*” [106], tác giả của Đặng Xuân Kỳ khẳng định, Hồ Chí Minh coi con người là nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng. Tuy nhiên, con người phải được giác ngộ, được tổ chức mới có thể trở thành động lực của cách mạng. Họ phải có bản lĩnh và trí tuệ, có đạo đức và văn hóa, họ phải được nuôi dưỡng trên nền tảng văn hóa, truyền thống của dân tộc. Tác giả cho rằng, lối sống mà Hồ Chí Minh xây dựng cho mọi người và thể hiện ngay ở bản thân mình, trước hết là

lối sống có lý tưởng, có đạo đức. Đó còn là lối sống văn minh, tiên tiến, kết hợp hài hòa truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tinh hoa văn hóa của nhân loại. Để xây dựng lối sống mới, cần sửa đổi những việc rất cần thiết, rất phổ thông trong đời sống của mọi người, tức là sửa đổi cách ăn, cách mặc, cách ở, cách đi lại, cách làm việc. Đó là năm nội dung phải sửa đổi đối với mỗi người cũng như đối với một tập thể, một cộng đồng.

Trong tác phẩm *“ Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển con người toàn diện ”* [47], tác giả Nguyễn Hữu Công cho rằng con người toàn diện trong quan niệm của Hồ Chí Minh hiện ra như một thực thể vẹn toàn mà ở đó có sự mạnh khỏe về mặt thể chất, sự phong phú về mặt trí tuệ, sự hiểu biết sâu sắc về cái hay, cái đẹp, cái tốt... cũng như những phẩm chất đạo đức trong sáng, cao đẹp. Với cái nhìn biện chứng, Hồ Chí Minh đã đề cập một cách sâu sắc vai trò và ý nghĩa quan trọng của nhân tố kinh tế, chính trị, văn hóa đối với sự phát triển các phẩm chất và năng lực của con người. Trong đó, văn hóa có vai trò cực kỳ quan trọng trong việc xây dựng cho con người toàn diện lối sống mới XHCN. Lối sống đó, một mặt thể hiện sâu sắc ở lẽ sống cao đẹp “không có gì quý hơn độc lập tự do”, “sống hòa bình, hữu nghị với các dân tộc trên thế giới”... mặt khác, được phản ánh qua nếp sống hàng ngày của họ. Để phát huy được vai trò quyết định của văn hóa vào việc xây dựng lối sống mới, văn hóa phải XHCN về nội dung và dân tộc về hình thức, phải gắn liền với lao động sản xuất. Vì vậy, Người hết sức quan tâm việc đưa văn hóa vào đời sống sinh hoạt hàng ngày của quần chúng bằng cách thực thi các chủ trương “đời sống mới”, “sửa đổi lối làm việc”, “văn hóa kháng chiến”... nhằm từng bước thay đổi cách nghĩ, cách sống, cách làm, chống thói hư tật xấu, đồi phong, bại tục, đồng thời xây dựng lối sống mới văn minh, tiên bộ.

Trong tác phẩm *“Tiêu chí xây dựng lối sống của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa và hội nhập quốc tế”* [128], tác giả Bùi Hoài Sơn cùng các cộng sự đã tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống. Tuy dung lượng nghiên cứu không nhiều nhưng các tác giả đã góp phần phác thảo nội dung tư tưởng và tấm gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng đời sống mới, lối sống mới. Các tác giả cho rằng, ngay từ những ngày đầu đất nước giành được độc lập, Hồ Chí Minh

đã phát động phong trào thực hiện đời sống mới có tính tiên tiến và đậm đà bản sắc dân tộc. Lối sống đó bắt nguồn từ lòng yêu nước thiết tha, từ tình yêu thương con người, tinh thần lao động cần cù, sáng tạo, lạc quan; lối sống đó đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp CNH, HĐH đất nước. Đạo đức, lối sống Hồ Chí Minh không những đã tạo tiền đề cho dân tộc ta làm nên những kỳ tích, những chiến thắng thần kỳ mà còn là đạo đức, lối sống tương lai; đạo đức, lối sống tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Đó là lối sống dựa trên lý tưởng chính trị - đạo đức “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, ý chí kiên cường không ngừng khắc phục mọi khó khăn, trong mọi hoàn cảnh vẫn giữ lối sống lạc quan với phương châm “dĩ bất biến, ứng vạn biến”, tinh thần tự rèn luyện để hoàn thiện bản thân. Đó còn là lối sống thể hiện một cách cụ thể đạo đức mới - đạo đức Hồ Chí Minh, trong đó có bốn chữ vàng của đạo lý làm người: Cần, Kiệm, Liêm, Chính; lối sống giản dị, khiêm tốn, đoàn kết, bao dung, độ lượng.. Lối sống Hồ Chí Minh còn là sự ngăn nắp, trật tự, hòa đồng với thiên nhiên. Tác giả cho rằng, lối sống đó cần được các thế hệ người Việt Nam, đặc biệt là các bạn trẻ học tập, noi theo, làm hành trang hòa nhập cùng thế giới.

Trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế kỷ niệm 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh - *“Di sản Hồ Chí Minh trong thời đại ngày nay”* [92], tác giả Trương Minh Dục nghiên cứu *“ Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa lối sống ”* và khẳng định: xây dựng lối sống mới là nội dung được Hồ Chí Minh quan tâm nhiều nhất. Người đã đề cập rất nhiều đến việc xây dựng đời sống mới, lối sống mới thông qua những bức thư, những bài phát biểu hay trong một số tác phẩm tiêu biểu như *Đời sống mới*, *Sửa đổi lối làm việc*,... Tác giả cho rằng, Hồ Chí Minh thường được đề cập đến khái niệm lối sống theo nhiều cách: đó là phương thức ứng xử, lễ lối, tác phong, tư cách,.. Giáo dục lối sống, nếp sống phải phù hợp với từng đối tượng: cá nhân, gia đình, nhóm xã hội, làng xã, trường học, công sở. Đó là một quá trình lâu dài, trong quá trình đó phải tiêu trừ được những thói hư, tật xấu của xã hội cũ còn sót lại, đồng thời phải phát hiện, chăm lo, bồi dưỡng để những mầm mống của xã hội mới, lối sống mới phát triển. Nguyên tắc xây dựng lối sống mới mà Hồ Chí Minh nhấn mạnh là không áp đặt máy móc, không bắt buộc mà phải vận

động để đối tượng tự nguyện thực hiện và phải tùy từng đối tượng để xây dựng những định chuẩn phù hợp.

Ngoài các công trình đã được in thành sách, nghiên tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống còn có rất nhiều bài viết đăng tải trên các phương tiện truyền thông như báo, tạp chí. Trong nghiên cứu *“Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đời sống mới và sự vận dụng của Đảng ta”* [130] tác giả Lương Thị Hoài Thanh cho rằng lối sống mới mà Hồ Chí Minh dày công vun đắp là lối sống có lý tưởng, có đạo đức; là lối sống văn minh, tiên bộ. Nội dung xây dựng lối sống mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh được tác giả tiếp cận ở góc độ phong cách sống và phong cách làm việc với yêu cầu sửa đổi phong cách làm việc cho có tác phong khoa học, tác phong tập thể dân chủ và tác phong quần chúng; sửa đổi phong cách sống thông qua cách ăn, mặc, ở và cách đi lại sao cho giản dị, khiêm tốn, chừng mực, vệ sinh, ngăn nắp, yêu lao động và quý trọng lao động.

Nghiên cứu *“Tư tưởng và tấm gương Hồ Chí Minh về xây dựng lối sống mới”* [96], tác giả Lê Thị Thu Hồng cho rằng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng lối sống mới rất toàn diện, sâu sắc từ sự cần thiết phải xây dựng lối sống mới đến nội dung, đối tượng, phạm vi và phương pháp thực hiện. Phạm trù lối sống được đề cập trong tư tưởng Hồ Chí Minh bao gồm lối sống riêng của từng cá nhân và lối sống chung của từng nhóm người, rộng hơn nữa là của toàn xã hội. Đề cập đến đối tượng và phạm vi xây dựng lối sống mới trong tư tưởng Hồ Chí Minh, tác giả khẳng định ai cũng phải tham gia, không kể già hay trẻ, trai hay gái, nghèo hay giàu... Mỗi người, mỗi gia đình, từng trường học, đơn vị bộ đội, công sở, xưởng máy đều phải tham gia xây dựng lối sống mới. Xây dựng lối sống mới không có gì cao siêu mà bắt đầu từ những điều cơ bản, bình thường nhất mà ai cũng phải thực hiện đó là cách ăn, cách mặc, ở, cách làm việc, đi lại. Đó là xây dựng lối sống mới trong sinh hoạt và trong công việc. Để xây dựng lối sống mới, trước tiên là phải giải thích, vận động, tuyên truyền. Nói một lần họ chưa hiểu thì nói nhiều lần, bao giờ người ta hiểu, người ta làm mới thôi. Khi còn số rất ít không theo, vận động, tuyên truyền mãi không được thì có thể cưỡng chế. Muốn xây dựng đời sống mới cần phát huy sức mạnh của toàn dân, của cả hệ thống chính trị và cách tốt nhất để xây

dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới là lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau. Theo tác giả, Hồ Chí Minh không chỉ nói mà thực hành trong sinh hoạt, làm việc, bản thân Người là tấm gương sáng ngời trong thực hành xây dựng đời sống mới.

Nghiên cứu *“Tư tưởng Hồ Chí Minh về lối sống và môi trường văn hóa”* [137], tác giả Nguyễn Xuân Thông cho rằng xây dựng lối sống văn hóa và môi trường văn hóa là nhiệm vụ hàng đầu để kiến tạo nền văn hóa mới. Tác giả khẳng định, trong tư tưởng Hồ Chí Minh, lối sống văn hóa được thể hiện qua hoạt động lao động sản xuất, sinh hoạt hàng ngày như cách ăn, mặc, ở, cách đi lại, cách làm việc... Đó là lối sống phát huy cao độ những giá trị truyền thống tốt đẹp như lòng yêu nước, nhân ái; tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực tự cường, đức tính cần cù, giản dị, coi trọng đạo lý. Đó còn là xây dựng lối sống văn minh, phù hợp với yêu cầu của thời đại. Giải pháp để xây dựng lối sống văn hóa, môi trường văn hóa là phải biết gạn đục, khơi trong; phải thường xuyên quan tâm nâng cao dân trí, giáo dục con người “biết ham đọc”, bởi có học mới tiến bộ. Xây dựng lối sống văn hóa phải được nhận thức và thể hiện từ mỗi con người, trong từng gia đình, từng làng xóm, phố phường ra toàn dân mới có hiệu quả bền vững và phát huy tác dụng tích cực, rộng lớn, lâu dài.

1.1.2.2. Những công trình nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống cho thanh niên và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào giáo dục lối sống cho thanh niên trong giai đoạn hiện nay

Dưới góc độ tiếp cận của mỹ học, các tác giả Nguyễn Chương Nhiếp, Trần Túy và Nguyễn Ngọc Thu đã tìm hiểu *“Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thẩm mỹ cho thế hệ trẻ”* [118]. Tác phẩm đã làm rõ những định hướng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn học, nghệ thuật, về thị hiếu thẩm mỹ lành mạnh và các biện pháp giáo dục thẩm mỹ cho thế hệ trẻ theo tư tưởng của Người. Dù không trực tiếp nghiên cứu về giáo dục lối sống cho thanh niên nhưng thông điệp của tác phẩm hướng thế hệ trẻ đến cái đẹp, đến lối sống văn hóa. Tác giả Trần Túy khẳng định, *“Thế hệ trẻ là đối tượng quan tâm của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giáo dục thẩm mỹ”*. Người yêu quý và dồn hết sức lực vào sự nghiệp giáo dục, bồi dưỡng, vun đắp

và tôn trọng thanh niên. Theo tác giả, mục tiêu của giáo dục thẩm mỹ mà Bác Hồ mong muốn đều thống nhất với toàn bộ mục tiêu đào tạo người thanh niên mới. Đó là làm cho tuổi trẻ có phẩm chất đạo đức tốt, tư tưởng đúng và lối sống lành mạnh, khát khao vươn tới chân - thiện - mỹ. Người yêu cầu tôn vinh, lan tỏa, đưa cái đẹp vào cuộc sống để thanh niên học hỏi, noi theo; phê phán, lên án cái xấu để thanh niên tránh.

Cũng trong tác phẩm *“Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thẩm mỹ cho thế hệ trẻ”* [118], Nguyễn Chương Nhiếp khẳng định *“Tư tưởng Hồ Chí Minh định hướng những nhu cầu thẩm mỹ lành mạnh cho thế hệ trẻ”*. Từ những điều Hồ Chí Minh căn dặn thanh niên, tác giả cho rằng lời động viên ấy có những lời khuyên, có cả mệnh lệnh và chỉ thị, có cả những định hướng nhu cầu thẩm mỹ cho cả một thế hệ thanh niên. Đó là những định hướng toàn diện về nguồn vui và lẽ sống, về lao động và nghỉ ngơi, về những giá trị cao quý của con người. Đó là không ham địa vị, công danh, phú quý; ham làm những việc ích quốc, lợi dân; luôn cảnh giác trước nhu cầu vật chất tầm thường của tuổi trẻ; quan niệm đúng đắn về công hiến và hưởng thụ, đem lòng chí công vô tư mà đối với người, đối với việc.

Trong tác phẩm *“Tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh về vận động thanh niên”* [151], tác giả Văn Tùng nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về vận động thanh niên trong cách mạng dân tộc dân chủ và trong cách mạng XHCN. Tác giả cho rằng Hồ Chí Minh đã nhìn nhận, đánh giá thanh niên trên cơ sở khách quan, khoa học và khẳng định công lao to lớn của Người trong sáng lập và rèn luyện tổ chức Đoàn. Tác giả đã tiếp cận nội dung giáo dục thanh niên trên cơ sở năm điều Bác Hồ dạy trong bức thư Người gửi cho thanh niên cả nước. Đó là giáo dục đạo đức và lý tưởng cách mạng; nâng cao chí khí cách mạng, bồi dưỡng nâng cao trình độ về mọi mặt; xây dựng nếp sống văn minh, bồi dưỡng về thể chất giúp thanh niên trở thành những người kết thừa xây dựng CNXH vừa “hồng” vừa “chuyên”. Tuy nhiên, trong công trình này, tác giả chưa đề cập đến phương châm, phương pháp giáo dục thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Hạn chế này được khắc phục khi tác giả xuất bản tác phẩm *“Tư tưởng Hồ Chí Minh về tổ chức và giáo dục thanh niên”* [152]. Tác giả cho rằng Hồ Chí Minh đã tổng kết từ thực tiễn để chỉ dẫn cho chúng ta về cách học,

cách làm, cách tổ chức, cách vận động quần chúng trẻ tuổi trong những điều kiện cụ thể đầy sức thuyết phục. Người chú trọng học đi đôi với hành, nhà trường gắn liền với xã hội, kết hợp giáo dục với tự giáo dục, lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau. Giáo dục là sự nghiệp của quần chúng cho nên giáo dục thanh niên phải dựa vào lực lượng xã hội và lực lượng của Chính phủ, phải vận động thanh niên tham gia vào tổ chức Đoàn, Hội và lực lượng thanh niên xung phong, lấy hoạt động của tổ chức này để giáo dục thanh niên, đồng thời phải tổ chức, tập hợp thanh niên thông qua các cuộc vận động thi đua yêu nước, qua các phong trào hành động cách mạng. Hướng tiếp cận này góp phần cung cấp những thông tin có tính gợi mở cho tác giả luận án trong nghiên cứu phương châm, phương pháp giáo dục lối sống thanh niên.

Trong tác phẩm *“ Tư tưởng Hồ Chí Minh về bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau ”* [119], tác giả Trần Quý Nhơn đã làm rõ quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của thế hệ trẻ và giáo dục thế hệ trẻ. Tác giả dành phần lớn dung lượng của công trình để bàn về vấn đề Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong công tác chăm lo, bồi dưỡng thế hệ trẻ thông qua phát triển giáo dục và đào tạo cũng như phát huy vai trò của thanh niên trong các giai đoạn cách mạng. Thông qua các Nghị quyết, chương trình hành động, phát huy tốt vai trò của thanh niên trong giai đoạn cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Các thế hệ thanh niên đã phát huy và trò tiên phong trong công cuộc dựng nước và giữ nước với các phong trào “Ba sẵn sàng”, “Năm xung phong”... Trong sự nghiệp xây dựng và đổi mới đất nước, những quan điểm của Đảng về vận động thanh niên đều xuất phát từ tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần phát huy vai trò xung kích của thanh niên trên mọi mặt trận, nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đoàn. Tác giả đã xác định phương hướng mới trong chính sách thanh niên theo tinh thần Nghị quyết “Về công tác thanh niên trong thời kỳ mới” được Hội nghị lần thứ tư, BCH Trung ương Đảng Khóa VII thông qua. Trong đó, ưu tiên hàng đầu là giải quyết việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống cho thanh niên. Bên cạnh đó, cần xây dựng tổ chức Đoàn và tập hợp rộng rãi các tầng lớp thanh niên; xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, lập lại kỷ cương, trật tự xã hội; xây dựng và thực hiện nếp sống văn minh.

Trong tác phẩm *“ Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên ”* [56], tác giả Đoàn Nam Đàn tìm hiểu nguồn gốc, quá trình hình thành và nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên. Theo tác giả, Hồ Chí Minh luôn khẳng định, thanh niên là một lực lượng năng động, sáng tạo, giàu nghị lực, có lý tưởng cao đẹp, có thể đảm trách và hoàn thành tốt các nhiệm vụ khó khăn, nặng nề khi cách mạng giao phó. Tương lai của dân tộc, tiền đồ của Tổ quốc và sự thắng lợi của cách mạng nước ta hoàn toàn phụ thuộc vào việc hiểu thanh niên, tin thanh niên, chăm lo, dìu dắt họ, mạnh dạn trao cho họ những trách nhiệm xứng đáng. Chính vì vậy, giáo dục thanh niên là một trong những nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa chiến lược để đảm bảo thắng lợi cho cách mạng. Nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên bao gồm giáo dục lý tưởng cách mạng: độc lập dân tộc, tự do và chủ nghĩa xã hội, giáo dục đạo đức cách mạng, thực hiện cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư, khiêm tốn và giản dị; giáo dục văn hóa, kỹ thuật và nghề nghiệp để nâng cao hiểu biết và áp dụng kết thức đó vào việc làm, giáo dục sức khỏe và thể chất rèn luyện tinh thần và lực lượng để chuẩn bị làm chủ tương lai cho xứng đáng. Trên cơ sở phân tích bối cảnh thế giới và trong nước, đánh giá thực trạng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào giáo dục thanh niên, tác giả bước đầu đề ra một số giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thanh niên ở nước ta hiện nay. Có thể thấy, tuy chưa đề cập đến vấn đề giáo dục lối sống nhưng những nội dung giáo dục đã bao hàm một phần nội dung giáo dục lối sống; những phương châm, phương pháp giáo dục thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh mà tác giả đề ra hướng tới mục tiêu giáo dục toàn diện cho thanh niên.

Trong tác phẩm *“Giáo dục lối sống cho sinh viên Việt Nam hiện nay theo tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh ”* [43], các tác giả Doãn Thị Chín - Lê Thị Thảo đã đi sâu tìm hiểu tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và đi đến khẳng định ở Hồ Chí Minh luôn có sự thống nhất chặt chẽ giữa lời nói và việc làm, giữa đạo đức cách mạng và đạo đức đời thường, giữa đời công và đời tư. Do đó, Người đã trở thành biểu tượng của đạo đức - văn minh nhân loại. Vấn đề lối sống và tầm quan trọng của giáo dục lối sống đã được các tác giả đề cập nhưng chưa

nhieu. Các tác giả cho rằng tài năng là cần thiết nhưng phẩm chất là yếu tố quyết định. Lối sống có văn hóa bao gồm cả hai mặt ấy. Chính vì vậy, không thể không xây dựng một lối sống có đạo đức, có văn hóa cho sinh viên - những chủ nhân tương lai của nước nhà. Dựa vào phương pháp điều tra xã hội học, các tác giả đã tiến hành khảo sát 5 trường đại học, học viện tại Hà Nội, làm rõ những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân của công tác giáo dục lối sống cho sinh viên hiện nay. Từ việc phân tích đặc điểm của sinh viên, những yếu tố tác động đến việc giáo dục lối sống cho sinh viên và kết quả khảo sát, các tác giả đã vạch ra phương hướng và một số giải pháp cơ bản nhằm giáo dục đạo đức, lối sống cho sinh viên theo tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Trong tác phẩm *“Giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh”* [52], tác giả Nguyễn Thị Kim Dung đã tìm hiểu “Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng lối sống mới cho thế hệ trẻ”. Bài viết khẳng định trong tư tưởng Hồ Chí Minh văn hóa, đạo đức và lối sống có quan hệ mật thiết với nhau, trong đó, lối sống là hệ quả trực tiếp của văn hóa, đạo đức. Xây dựng lối sống mới là một cuộc cách mạng nhằm đấu tranh chống lại cái lạc hậu, cái cũ để xây dựng đời sống mới văn minh, tiến bộ. Xây dựng lối sống mới cho thế hệ trẻ là cần thiết. Đây là một công việc không dễ dàng, đòi hỏi các chủ thể phải kiên trì, làm thường xuyên, triệt để, khoa học. Tác giả tiếp cận quan điểm Hồ Chí Minh về nội dung xây dựng lối sống theo một góc độ khác, đó là lối sống mới biểu hiện trong lao động, trong học tập, trong sinh hoạt, trong chiến đấu và trong các mối quan hệ giữa người với người. Muốn xây dựng lối sống mới cho thế hệ trẻ phải giải thích, tuyên truyền và làm gương cho thế hệ trẻ noi theo. Xây dựng lối sống mới là bỏ cái cũ, xây cái mới nhưng không phủ định sạch trơn mà phải biết kế thừa các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu những giá trị mới, văn minh tiến bộ. Để xây dựng lối sống mới có hiệu quả cần nâng cao trình độ và ý thức làm chủ của thế hệ trẻ.

Trong bài viết *“Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên”* [2], tác giả Phạm Minh Anh khẳng định, Hồ Chí Minh luôn quan niệm thanh niên là một lực lượng to lớn, có vị trí và tầm quan trọng đặc biệt đối với sự nghiệp cách mạng. Họ

là đội quân xung kích trên mọi mặt trận, sự phát triển của đất nước, vận mệnh của dân tộc tùy thuộc vào sự giác ngộ cách mạng và trách nhiệm của thanh niên. Giáo dục thanh niên trong tư tưởng Hồ Chí Minh có nội dung khá toàn diện, trong đó có giáo dục đạo đức, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, nâng cao trình độ văn hóa, kỹ thuật. Thanh niên phải yêu Tổ quốc, yêu Nhân dân. Phải có tinh thần dân tộc vững chắc và tinh thần quốc tế đúng đắn. Phải yêu và trọng lao động, giữ kỷ luật, bảo vệ của công, có ý chí tự lực tự cường, quyết không chịu thua kém ai, quyết không chịu làm nô lệ. Tác giả đã góp phần liệt kê một số phương pháp giáo dục, đó là phương pháp nêu gương, kết hợp học tập với vui chơi, giáo dục gắn với thi đua; tập hợp thanh niên trong các tổ chức đoàn thể để giáo dục, bồi dưỡng, phát triển và phát huy ý thức tự rèn luyện, tự giáo dục của mỗi thanh niên. Về định hướng giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ trong giai đoạn hiện nay, tác giả trích dẫn quan điểm của Đảng trong Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, đó là cần có cơ chế, chính sách phù hợp, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho thanh niên trong học tập, nghiên cứu, lao động, giải trí, phát triển trí tuệ, kỹ năng, thể lực. Khuyến khích, cổ vũ thanh niên nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, xung kích, sáng tạo, làm chủ KHCN hiện đại; phát huy vai trò của mình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Với tiêu đề *“Xây dựng lối sống mới cho thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh”* [72], tác giả Nguyễn Văn Hiếu cho rằng “là người chủ tương lai của nước nhà”, thanh niên dù ở địa vị nào, cũng đều phải tham gia xây dựng lối sống mới. Theo tác giả, để xây dựng lối sống theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho thanh niên cần chú trọng giáo dục lý tưởng cách mạng, đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, coi trọng giáo dục đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho thanh niên. Cùng với việc rèn đức, luyện tài, phát triển thể chất, giáo dục thẩm mỹ, mỗi thanh niên phải không ngừng nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội.

Nghiên cứu *“Nội dung, phương pháp xây dựng lối sống mới cho sinh viên theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh”* [112], tác giả Nguyễn Thị Linh cho rằng, trong công cuộc đổi mới và xu thế toàn cầu hóa hiện nay, thanh niên - sinh

viên chính là lực lượng xung kích, đi đầu, vì vậy bên cạnh việc trang bị kiến thức, kỹ năng thì vấn đề xây dựng lối sống văn minh, lành mạnh cho thanh niên - sinh viên theo quan điểm của Hồ Chí Minh là một yêu cầu tất yếu. Theo tác giả, nội dung xây dựng lối sống mới cho thanh niên theo quan điểm của Hồ Chí Minh là thanh niên phải sống có hoài bão, có lý tưởng cách mạng, yêu nước, thương dân; phải xây dựng cho thanh niên lối sống trung thực, trong sáng, giản dị, yêu lao động, yêu khoa học. Phương pháp xây dựng lối sống mới cho thanh niên bao gồm kết hợp gia đình - nhà trường - xã hội; nâng cao ý thức tự giáo dục, tích cực tu dưỡng, rèn luyện; “nêu gương”, “xây đi đôi với chống”, bên cạnh đó cần phát huy vai trò của tổ chức thanh niên. Thông qua bảng hỏi, tác giả tiến hành khảo sát 200 sinh viên tiêu chí về mục đích, lý tưởng sống. Từ kết quả điều tra và việc nghiên cứu thực trạng lối sống sinh viên, tác giả cho rằng giáo dục lối sống cho sinh viên hiện nay là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, mỗi gia đình và toàn xã hội. Trên cơ sở tư tưởng Hồ Chí Minh, tác giả đã đề xuất một số giải pháp xây dựng lối sống mới cho sinh viên hiện nay. Đó là phát huy vai trò tự học, tự tu dưỡng, rèn luyện; thực hiện “nêu gương” trong việc xây dựng lối sống mới; kết hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội và phát huy vai trò của tổ chức Đoàn

1.2. KẾT QUẢ CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU

1.2.1. Kết quả các công trình nghiên cứu đã đạt được

Qua khảo sát tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án, tính đến thời điểm tiến hành khảo sát, các công trình nghiên cứu về giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An theo tư tưởng Hồ Chí Minh đã đạt được một số kết quả đáng chú ý sau:

Thứ nhất, vấn đề lối sống đã được tiếp cận nghiên cứu dưới nhiều góc độ khác nhau như tâm lý học, xã hội học, đạo đức học... Các tác giả đã làm rõ khái niệm về lối sống, các khái niệm liên quan và mối quan hệ giữa chúng với lối sống như nếp sống, phong cách sống, kiểu sống, lễ sống, mức sống. Một số công trình đã phân loại lối sống theo các tiêu chí khác nhau và đã đề cập đến mối quan hệ giữa lối

sống với đạo đức, lối sống với văn hóa, lối sống và cấu trúc xã hội; phân tích vai trò của lối sống đối với việc hình thành nhân cách và hoạt động của con người cũng như ảnh hưởng của môi trường xã hội đến việc hình thành lối sống của cá nhân hay cộng đồng người. Từ cơ sở lý luận chung về lối sống, có công trình đi sâu phân tích đặc điểm lối sống của con người Việt Nam qua các thời kỳ, phân tích lối sống của những nhóm xã hội cụ thể như công nhân, sinh viên,... trong điều kiện CNH, HĐH và hội nhập quốc tế. Đây là nguồn tư liệu quý, cơ sở lý luận vững chắc hỗ trợ nghiên cứu sinh triển khai nghiên cứu đề tài luận án của mình.

Thứ hai, các nghiên cứu về thanh niên và lối sống của thanh niên đã góp phần làm rõ vị trí của thanh niên trong cơ cấu xã hội, vai trò của thanh niên đối với sự phát triển kinh tế và sự vận động, phát triển của xã hội. Một số công trình đã phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến lối sống thanh niên, xu hướng biến đổi của lối sống thanh niên Việt Nam dưới tác động của cơ chế thị trường, của xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Rất nhiều tác giả đồng quan điểm cho rằng quá trình tiến hành sự nghiệp CNH, HĐH, phát triển nền kinh tế thị trường, tham gia sâu rộng vào toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế của đất nước đã tạo ra nhiều thời cơ, thuận lợi để thanh niên lập thân, lập nghiệp nhưng cũng có không ít những nguy cơ, thách thức trong việc định hướng giá trị và xây dựng lối sống mới cho thanh niên. Một số công trình đã chỉ ra xu hướng vận động, những biểu hiện lệch lạc về lối sống trong thanh niên và khẳng định rằng ngăn chặn sai lệch, định hướng giá trị và giáo dục lối sống cho thanh niên là vấn đề cấp thiết hiện nay. Để giáo dục lối sống cho thanh niên, một số công trình đưa ra lời khuyên thanh niên cần phát huy tự giáo dục, tự rèn luyện, tích cực, chủ động trong việc trang bị cho mình hành trang tri thức khoa học và kỹ năng sống; lựa chọn giá trị, điều chỉnh hành vi, lối sống của mình cho phù hợp.

Thứ ba, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống mới, các tác giả đều khẳng định Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại những dấu ấn riêng, đặc biệt, trong quá trình kiến tạo đời sống mới. Bản thân Người là hình mẫu tiêu biểu của lối sống văn hóa, là tấm gương sáng trong việc thực hiện lối sống mới, xây dựng

đời sống mới. Đó là lối sống có đạo đức, có lý tưởng; lối sống văn minh, được thể hiện qua hoạt động lao động sản xuất, sinh hoạt hàng ngày như cách ăn, mặc, ở, đi lại và cách làm việc. Muốn xây dựng lối sống mới, trước hết phải tiêu trừ được những thói hư, tật xấu của xã hội cũ còn sót lại, phải biết gạt bỏ, khơi trong, xây dựng những thói quen mới văn minh, phong cách sống và phong cách làm việc khoa học, phù hợp với cuộc sống mới. Xây dựng lối sống mới là một quá trình lâu dài, quá trình đó cần có sự tham gia của cả hệ thống chính trị, của tất cả mọi người dân.

Thứ tư, các công trình nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống cho thanh niên rất phong phú về thể loại và góc độ tiếp cận. Đó có thể là về giáo dục thanh niên, công tác thanh niên, bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau. Cũng đã có công trình đi vào những nội dung cụ thể như công tác vận động thanh niên, giáo dục đạo đức, lý tưởng cách mạng, giáo dục thẩm mỹ, giáo dục lối sống văn hóa cho thanh niên. Đây là nguồn tư liệu quý, cung cấp cách nhìn tổng quan nhằm khắc họa rõ nét tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống cho thanh niên. Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống cho thanh niên, nhiều tác giả vận dụng tư tưởng của Người để giáo dục lối sống cho thanh niên trong giai đoạn hiện nay, với các đối tượng thanh niên sinh viên, thanh niên bộ đội, thanh niên công nhân... Một số công trình bước đầu đề xuất nhiệm vụ, giải pháp giáo dục lối sống cho thanh niên trong nền kinh tế thị trường và bối cảnh hội nhập hiện nay. Tuy nhiên, chưa có công trình nào nghiên cứu một cách có hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống cho thanh niên từ vai trò, vị trí của thanh niên, sự cần thiết phải dục lối sống cho thanh niên và nội dung, phương pháp giáo dục lối sống thanh niên từ đó vận dụng vào việc giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An.

1.2.2. Những vấn đề luận án tiếp tục nghiên cứu

Trên cơ sở kế thừa thành tựu của các nhà nghiên cứu đi trước, luận án đặt ra ba vấn đề cần giải quyết sau:

Thứ nhất, phân tích khái niệm lối sống, làm rõ nội hàm của lối sống và các khái niệm liên quan.

Thứ hai, làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống cho thanh niên: từ vị trí, vai trò của thanh niên; sự cần thiết phải giáo dục lối sống cho thanh niên, nội dung và phương pháp giáo dục lối sống cho thanh niên.

Thứ ba, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào việc giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An trong giai đoạn hiện nay.

Để làm được điều đó, luận án phải khái quát được đặc điểm của tỉnh Nghệ An với các điều kiện tự nhiên, kinh tế, văn hóa, xã hội; các đặc điểm ấy đã ảnh hưởng như thế nào đến lối sống con người Nghệ An nói chung và thanh niên Nghệ An nói riêng. Luận án cũng phải làm rõ đặc điểm của thanh niên Nghệ An, thực trạng lối sống và việc giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An. Từ những vấn đề đặt ra đối với việc giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An, những nhân tố tác động và phương hướng giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An, luận án đưa ra các giải pháp mang tính khả thi để giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An trong giai đoạn hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tiểu kết chương 1

Lối sống là vấn đề được quan tâm nghiên cứu từ rất sớm ở các nước phương Tây. Các công trình nghiên cứu đã đưa ra định nghĩa tổng quát về lối sống, các yếu tố cấu thành lối sống, mối quan hệ giữa lối sống và hành vi của con người.

Các học giả ở Liên Xô và một số nước XHCN trước đây đã nghiên cứu về lối sống của con người dưới chế độ XHCN. Từ phương diện lý luận một chiều, các tác giả đã khẳng định tính ưu việt và đối lập lối sống XHCN với lối sống tư bản chủ nghĩa.

Ở Việt Nam, từ sau khi đất nước đổi mới, lối sống là vấn đề được nhiều nhà khoa học quan tâm nghiên cứu. Các công trình tiếp cận vấn đề lối sống ở nhiều góc độ khác nhau. Đó là những vấn đề đặt ra trong việc xây dựng lối sống mới, con người mới; các biểu hiện lệch lạc của lối sống cần phải ngăn chặn; những tiêu chí và giải pháp xây dựng lối sống mới trong bối cảnh phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến việc xây dựng lối sống mới, lối sống văn minh cho những con người Việt Nam mới. Trong đó, Người đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng lối sống mới cho thanh niên - những người chủ tương lai của nước nhà. Những tư tưởng chỉ đạo và tấm gương đạo đức của Người đã được các nhà khoa học nghiên cứu và vận dụng vào việc xây dựng lối sống cho thanh niên. Các công trình đã bước đầu làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống cho thanh niên, một số giải pháp vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh việc giáo dục lối sống mới cho thanh niên. Đó là những tài liệu bổ ích, góp phần định hướng cho tác giả trong việc nghiên cứu và hoàn thiện luận án.

Chương 2

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC LỐI SỐNG CHO THANH NIÊN - MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN

2.1. MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

2.1.1. Khái niệm “Lối sống”

Con người luôn luôn phải sinh tồn trong một cộng đồng lịch sử nhất định. Để đáp ứng yêu cầu của cuộc sống, con người đã tham gia lao động sản xuất tạo ra của cải vật chất và các giá trị tinh thần. Trong quá trình đó, mỗi cộng đồng người đã tạo nên cách sống, hình thức sống riêng biệt.

Theo quan niệm của chủ nghĩa duy vật lịch sử, các cách thức sống, các hình thức hoạt động sống của con người trong một môi trường tự nhiên và xã hội nhất định chính là lối sống. Lối sống là toàn bộ những hoạt động sống của con người, chịu sự tác động của một phương thức sản xuất nhất định.

Hoạt động sống của con người thì vô cùng đa dạng, phong phú, tuy nhiên chỉ những hoạt động và phương thức tiến hành các hoạt động sống nào được lặp đi, lặp lại nhiều lần, mang tính ổn định thì mới có thể được coi là bộ phận cấu thành nên lối sống của cá nhân. Tương tự, chỉ những hoạt động sống nào được lặp đi, lặp lại, mang tính ổn định, đặc trưng và phổ biến trong một cộng đồng nào đó mới được coi là yếu tố cấu thành nên lối sống của cộng đồng đó.

Trong cuộc sống hàng ngày, mỗi người buộc phải tuân thủ những qui tắc nhất định do cộng đồng đặt ra. Nội dung các quy tắc bao trùm lên tất cả các lĩnh vực hoạt động sống của con người; phản ánh lịch sử, truyền thống và điều kiện sống của cộng đồng đó. Chính vì vậy, mỗi nền văn hóa có những lối sống đặc trưng, lối sống đó bị quy định bởi hệ giá trị, thói quen, phong tục tập quán, thể hiện qua cách ăn, cách mặc, cách làm việc, nếp sinh hoạt, giao tiếp, cách tư duy, ứng xử trong cuộc sống hàng ngày.

C.Mác cho rằng: Bản chất con người không phải là một cái trừu tượng cố hữu của cá nhân riêng biệt. Trong tính hiện thực của nó, bản chất con người là tổng hòa những quan hệ xã hội. Các quan hệ xã hội tất nhiên là rất phong phú, đa dạng bởi con người không chỉ giao tiếp, ứng xử với tự nhiên mà còn phải giao tiếp, ứng

xử với cộng đồng và chính bản thân mình. Khái niệm “lối sống” bao hàm những mối liên hệ, quan hệ đa dạng, phong phú giữa con người với nhau trong một xã hội nhất định, những điều kiện thực hiện chúng thông qua những đặc điểm điển hình về hoạt động sống của các thành viên và các nhóm người trong xã hội. Trên thực tế, lối sống thể hiện ở hành vi của con người trong cuộc sống. Cách sống là kết quả tác động tích cực vào điều kiện và môi trường tự nhiên, xã hội của con người và chịu sự quy định của điều kiện và môi trường ấy.

Chủ nghĩa Mác - Lênin cho rằng lối sống chịu sự tác động của một phương thức sản xuất nhất định. Phương thức sản xuất chính là phương thức sinh sống, là mặt cơ bản của lối sống. Tuy nhiên, lối sống không chỉ hạn chế ở lĩnh vực sản xuất của cải vật chất, nó không chỉ nói lên hoạt động lao động mà còn có các hoạt động ngoài sản xuất, những đặc điểm cơ bản về sinh hoạt, về đời sống chính trị, đạo đức... Lối sống văn minh, tiến bộ có tác động tích cực đối với sự phát triển của phương thức sản xuất. Có thể khẳng định rằng, lối sống là sản phẩm của xã hội và đồng thời cũng là động lực thúc đẩy sự thay đổi xã hội.

Khái niệm “lối sống” có liên quan chặt chẽ với khái niệm “hình thái kinh tế - xã hội”, là sự phản ánh hình thái kinh tế - xã hội trong nhận thức, tình cảm cũng như trong sinh hoạt cá nhân, trong hoạt động xã hội của con người. Hình thái kinh tế - xã hội nào, lối sống ấy. Trong những hình thái kinh tế - xã hội có giai cấp đối kháng, các giai cấp khác nhau có lối sống khác nhau. Thông qua sự điều chỉnh của hệ thống pháp luật, các chủ trương, chính sách cũng như công tác tuyên truyền phổ biến, định hướng các giá trị xã hội, lối sống của giai cấp đại diện cho phương thức sản xuất giữ vai trò thống trị chi phối lối sống của các giai cấp, tầng lớp khác trong xã hội.

Lối sống là hệ thống những nét căn bản nói lên hoạt động của các cá nhân, nhóm xã hội, cộng đồng, giai cấp, dân tộc; thể hiện trong mọi phương thức cũng như lĩnh vực hoạt động, từ sản xuất, tiêu dùng, sinh hoạt đến thái độ, hành vi, cách tư duy, lối ứng xử giữa con người với con người.

Lối sống vừa có tính khách quan vừa có tính chủ quan. Yếu tố khách quan của lối sống là do tác động của các điều kiện kinh tế - xã hội, môi trường sống, các

phong tục tập quán, các giá trị, các chuẩn mực hành vi mà cộng đồng, xã hội đặt ra. Mặt chủ quan của lối sống là ý thức của con người trong sự lựa chọn cho mình một lối sống. Mặt chủ quan của lối sống phụ thuộc rất nhiều vào thế giới quan, mục tiêu, lí tưởng sống, trình độ nhận thức, đặc điểm tâm sinh lý của từng cá nhân. Chính mặt chủ quan này đã góp phần làm cho lối sống của các cá nhân, các tầng lớp, các giai cấp... có sự khác nhau dẫn ở trong cùng một phương thức sản xuất và có điều kiện sống tương đồng. Vì thế, lối sống của các cá nhân trong xã hội vô cùng phong phú, đa dạng, nhiều sắc thái khác nhau. Lối sống là quá trình hiện thực hóa các giá trị văn hóa thông qua hoạt động sống của con người.

Chúng ta có thể hiểu: *Lối sống là tổng hòa các phương thức hoạt động sống căn bản, ổn định của chủ thể (các cá nhân, các nhóm xã hội, cộng đồng, giai cấp, dân tộc) được hình thành gắn liền với phương thức sản xuất, các giá trị, chuẩn mực, mối quan hệ xã hội trong những giai đoạn lịch sử nhất định.*

Cùng với khái niệm lối sống còn có một số khái niệm liên quan như:

Một là, lẽ sống là mặt ý thức của lối sống, đề cập đến mục đích, ý nghĩa, lí tưởng của cuộc sống; là ý chí, khát vọng của con người. Lẽ sống phải ánh mục đích của lối sống, định hướng của cuộc sống, gắn liền với hệ tư tưởng, là thế giới quan, nhân sinh quan của con người. Lẽ sống có vai trò như kim chỉ nam cho cá nhân điều chỉnh hành vi của mình, vì hạnh phúc cá nhân, vì cộng đồng xã hội. Lẽ sống biểu hiện ở mục đích, động cơ sống; biểu hiện ở quan điểm, thái độ sống; cách lựa chọn các hoạt động và xử lý các mối quan hệ trong cuộc sống. Một người có lẽ sống đúng đắn sẽ hình thành lối sống tốt đẹp. Lẽ sống và lối sống không tách rời nhau. Khi hướng đến một lẽ sống cao đẹp thì lối sống cũng được dẫn dắt theo hướng lành mạnh. Theo đó, có thể coi lẽ sống là mặt lí tưởng của lối sống, là cốt lõi của lối sống.

Hai là, nếp sống của con người được coi như là sự phản ánh của cá nhân vào xã hội, còn lối sống của con người được coi như là sự phản ánh của xã hội vào cá nhân. Nếp sống không phải là một phần mà là một hình thức biểu hiện của lối sống, là những quy ước được lặp đi lặp lại trở thành một thói quen trong sinh hoạt, phong tục tập quán, hành vi đạo đức. Nói đến nếp sống là nói đến một mặt nào đó trong lối

sống. Vì vậy, nếp sống được hiểu là những phương thức hoạt động, hành vi ứng xử của con người được lặp đi lặp lại thành thói quen trong sinh hoạt, phong tục tập quán, hành vi đạo đức. Nếp sống là biểu hiện một trong những mặt của lối sống, chẳng hạn lối của sinh viên biểu hiện qua nề nếp học tập, sinh hoạt, nếp sống ở ký túc xá, cách thức nói chuyện, chào hỏi, ứng xử...

Ba là, phong cách sống là phạm trù chỉ nét đặt trưng riêng của từng cá nhân hay một nhóm người nào đó về cách thức sống, được biểu hiện ở trên tất cả các lĩnh vực hoạt động từ thái độ, hành vi, cách tư duy, giao tiếp, ứng xử... Trong mỗi lối sống có mặt khách quan và chủ quan. Phong cách sống biểu hiện tính chất chủ quan trong việc thực hiện các hoạt động sống, mang đậm dấu ấn riêng của cá nhân hay nhóm người. Cùng một lối sống, một lẽ sống, một mức sống có thể có nhiều phong cách sống khác nhau. Phong cách sống là hình thức biểu hiện của lối sống thông qua hoạt động và những quan hệ xã hội làm nên nét riêng biệt trong lối sống của cá nhân và các nhóm xã hội.

Có thể khẳng định rằng, lối sống là một phạm trù trung tâm mà sự biểu hiện của nó trên các mặt cụ thể đã làm thành các phạm trù khác. Mặt ổn định của lối sống tạo nên nếp sống, mặt ý thức của lối sống chính là lẽ sống, mặt riêng biệt của lối sống hình thành nên phong cách sống.

2.1.2. Khái niệm “Lối sống của thanh niên”

Theo bộ *Từ điển Oxford, thanh niên* (youth) “Là người trẻ tuổi, trong giai đoạn giữa tuổi thơ ấu và tuổi người lớn, hăng hái, nhiệt tình hoặc thiếu kinh nghiệm hoặc chỉ những đặc trưng khác của độ tuổi này. Khi được dùng ở hạng số nhiều thì từ này chỉ tập hợp những người trẻ tuổi” [4, tr.877].

Xét về phương diện sinh học thì đây là giai đoạn mà cả người nam và người nữ có sự phát triển mạnh về thể chất, đạt đến độ phát triển sung mãn của đời người. Về mặt nhận thức, thanh niên đã bước đầu hình thành thế giới quan và hiểu biết nhất định để nhìn nhận, đánh giá vấn đề cuộc sống; đã hình thành tự ý thức để chủ động điều chỉnh hành vi và sự phát triển của bản thân theo hướng phù hợp với xu thế xã hội. Về phương diện giáo dục, đây là giai đoạn kết thúc

bậc Trung học cơ sở, chuyển sang bậc THPT, học nghề và gia nhập vào thị trường lao động.

Thanh niên có mặt ở tất cả các giai tầng trong xã hội. Tùy theo cách tiếp cận, người ta có thể chia thanh niên thành các nhóm đối tượng khác nhau. Nếu căn cứ vào địa bàn nơi thanh niên cư trú thì có thanh niên nông thôn, thanh niên miền núi, thanh niên đô thị,... Nếu dựa vào hoạt động nghề nghiệp thì có thanh niên trí thức; thanh niên nông dân, học sinh, sinh viên... Trên tiêu chí tôn giáo, tín ngưỡng thì có thanh niên Công giáo, thanh niên Phật giáo...

Các quốc gia trên thế giới không có sự thống nhất trong việc xác định độ tuổi của thanh niên. Nhiều quốc gia quy định độ tuổi của thanh niên là từ 18 đến 24 tuổi, một số quốc gia khác lại quy định độ tuổi thanh niên là từ 18 đến 30 tuổi hoặc từ 15 đến 30 tuổi, thậm chí có quốc gia quy định từ 15 đến 40 tuổi. Sự không nhất quán này xuất phát từ khác biệt về đặc điểm văn hóa, lịch sử, chính trị, xã hội của mỗi quốc gia. Ngay như ở Việt Nam, trong các văn bản pháp lý trước đây, thuật ngữ “Thanh niên” có phạm vi điều chỉnh cũng không thống nhất. “*Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam đến năm 2010*”, khẳng định: “Thanh niên nước ta (từ 15 đến 34 tuổi) là lực lượng xã hội hùng hậu...” [138, tr.1]. Điều lệ Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam thông qua ngày 25/02/2005 quy định “Công dân Việt Nam từ 15 đến 35 tuổi tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện gia nhập Hội thì được xét công nhận là hội viên Hội LHTN Việt Nam” [104].

Luật Thanh niên năm 2005 quy định: “Thanh niên quy định trong luật này là công dân Việt Nam từ đủ mười sáu tuổi đến ba mươi tuổi”. Nội dung này cũng được khẳng định tại Điều 1, khoản 2 trong Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thông qua ngày 13/12/2017. Luật Thanh niên 2020 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021) tiếp tục khẳng định: “Thanh niên là công dân Việt Nam từ đủ 16 tuổi đến 30 tuổi” [125]. Chính vì vậy, trong phạm vi luận án, tác giả tiếp cận độ tuổi của thanh niên là từ đủ 16 tuổi đến 30 tuổi. Đó là lứa tuổi có những nét đặc thù về sinh học, có ước mơ và khát vọng sống dồi dào, có khả năng sáng tạo to lớn, có tinh thần dám nghĩ, dám

làm, thích cái mới, thích học hỏi, năng động và phát triển cùng với xu thế của dân tộc và thời đại.

Cũng như các giai tầng khác trong xã hội, lối sống của thanh niên được hình thành trong quá trình thanh niên tham gia vào các hoạt động sống, đó là những hoạt động và phương thức tiến hành các hoạt động sống của thanh niên, được lặp đi, lặp lại nhiều lần, mang tính ổn định; thể hiện ở lễ sống, nếp sống, phong cách sống của thanh niên; được biểu hiện trong cách tư duy, ứng xử, giao tiếp; trong nếp sinh hoạt, học tập, làm việc... của thanh niên.

Quá trình hình thành lối sống của thanh niên chịu sự tác động của các yếu tố như văn hóa, truyền thống, phong tục tập quán, điều kiện về kinh tế, chính trị, hoàn cảnh xã hội... Chính vì vậy, mỗi quốc gia, dân tộc khác nhau, thanh niên có thể có lối sống khác nhau hay trong từng giai đoạn lịch sử khác nhau của một quốc gia dân tộc, lối sống của thanh niên cũng khác nhau.

Như vậy, lối sống của thanh niên là tổng hòa các phương thức hoạt động sống căn bản, ổn định của nhóm người có độ tuổi từ đủ 16 đến 30 tuổi, được biểu hiện trong mọi phương thức cũng như lĩnh vực hoạt động, từ nếp sinh hoạt, làm việc đến thái độ, hành vi, cách tư duy, giao tiếp, ứng xử... Lối sống của thanh niên là quá trình hiện thực hóa các giá trị văn hóa thông qua hoạt động sống của chính bản thân thanh niên.

2.1.3. Khái niệm “Giáo dục lối sống cho thanh niên”

Giáo dục là một hiện tượng xã hội đặc trưng của xã hội loài người, nảy sinh cùng với xã hội loài người và không bao giờ mất đi ở mọi giai đoạn phát triển của xã hội. Đây là hoạt động có ý thức, có mục đích, có kế hoạch nhằm giúp người được giáo dục chiếm lĩnh những tri thức và kinh nghiệm của xã hội loài người; rèn luyện kỹ năng, năng lực cũng như bồi dưỡng cho họ những phẩm chất đạo đức, nhân cách và lối sống để tham gia đời sống xã hội, tham gia lao động sản xuất.

Là lớp người trẻ trung, nhiều nhiệt huyết, thanh niên thích khám phá, trải nghiệm và chinh phục những điều mới mẻ. Chính vì vậy, cần phải có sự giáo dục nhằm định hướng, ngăn chặn những sai lệch trong việc lựa chọn lối sống cho thanh

niên; giúp hình thành, phát triển lối sống mới, lối sống văn hóa cho thanh niên. Lối sống của thanh niên được thể hiện trong học tập, lao động sản xuất, trong đấu tranh xã hội và trong quan hệ ứng xử giữa con người với con người.

Giáo dục lối sống cho thanh niên là một bộ phận hợp thành của sự nghiệp giáo dục trong xã hội, gắn bó chặt chẽ với các hoạt động sống của thanh niên. Chính vì vậy, giáo dục lối sống cho thanh niên vừa là một thể thống nhất trong sự nghiệp giáo dục nói chung, vừa là điều kiện tất yếu tạo thành nhân cách, lối sống cho thanh niên. Giáo dục lối sống cho thanh niên là giáo dục những thói quen hành xử đẹp, đã được kiểm nghiệm trong cuộc sống, phù hợp với thị hiếu của đa số dân chúng trong xã hội, là lối sống chuẩn mực, được mọi người trong xã hội thừa nhận và có tác động tích cực đối với sự phát triển của xã hội.

Trong quá trình giáo dục lối sống cho thanh niên diễn ra sự tác động qua lại, thường xuyên, tích cực giữa chủ thể giáo dục - các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan, đoàn thể, tổ chức Đoàn TNCS - Hội Liên hiệp Thanh niên các cấp, gia đình, nhà trường, các chuyên gia, nhà giáo dục, nhà sư phạm,.. và đối tượng của quá trình giáo dục là thanh niên. Trong quá trình này, thanh niên vừa là khách thể, vừa là chủ thể tự giáo dục. Dưới tác động có mục đích, có kế hoạch, có phương pháp của chủ thể giáo dục, thanh niên tự giác, tích cực tu dưỡng, rèn luyện nhằm hình thành lối sống tốt đẹp, văn minh, sống có trách nhiệm hơn đối với bản thân, gia đình và xã hội.

Giáo dục lối sống cho thanh niên bắt đầu từ ý thức, lý tưởng, tình cảm, niềm tin, tinh thần, trách nhiệm đến hành vi của thanh niên. Quá trình giáo dục lối sống cho thanh niên chịu sự tác động phức hợp của nhiều nhân tố, nhiều lực lượng, được thực hiện trong toàn bộ đời sống hàng ngày của thanh niên. Vì vậy, sản phẩm của quá trình giáo dục lối sống là sản phẩm chung của nhiều lực lượng, của toàn xã hội. Điều này đòi hỏi phải có sự thống nhất giữa các lực lượng giáo dục trong xã hội. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, với sự thay đổi rất nhanh của thời đại, thanh niên trong quá trình phát triển để tự khẳng định vai trò là chủ nhân tương lai của đất nước cũng đang đứng trước những cơ hội và thách thức mới, chịu sự tác

động từ mặt trái của toàn cầu hóa, đòi hỏi phải quan tâm đúng mức tới việc giáo dục lối sống cho họ, góp phần xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.

Như vậy, có thể hiểu: *Giáo dục lối sống cho thanh niên là quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch của các chủ thể giáo dục đến thanh niên nhằm hình thành ở họ lối sống tốt đẹp, văn minh, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.*

2.1.4. Khái niệm “Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống cho thanh niên”

Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò của thanh niên đối với sự nghiệp cách mạng và tương lai của đất nước; tin tưởng và nhìn nhận thanh niên theo quan điểm phát triển. Thanh niên là lực lượng quyết định vận mệnh của dân tộc, sự phát triển của nước nhà. Để hiện thực hóa tiềm năng đó đòi hỏi phải giác ngộ, đoàn kết, tập hợp thanh niên trong một tổ chức cách mạng.

Tùy theo yêu cầu của từng giai đoạn cách mạng cụ thể, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ vai trò của thanh niên, sự cần thiết phải giáo dục lối sống cho thanh niên; mục tiêu, nội dung, phương pháp của công tác vận động, giáo dục, bồi dưỡng thanh niên. Người yêu cầu Đảng, chính quyền và các đoàn thể phải thường xuyên quan tâm, chăm lo giáo dục, bồi dưỡng thanh niên thành những con người phát triển toàn diện, sẵn sàng lao động, phát huy tài năng, năng lực của mình vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xứng đáng là lớp người kế tục trung thành, xuất sắc sự nghiệp của Đảng và của dân tộc. Trong bản *Di chúc* trước lúc đi xa, Người viết: “Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa “hồng”, vừa “chuyên”[88, tr.622].

Hồ Chí Minh một mặt khẳng định vai trò và sức mạnh của thanh niên nhưng mặt khác, Người cũng thẳng thắn nêu lên những nhược điểm, những hạn chế của thanh niên. Muốn phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế phải thông qua quá trình giáo dục, quá trình tự tu dưỡng, tự rèn luyện của thanh niên.

Trong nội dung giáo dục lối sống cho thanh niên, Hồ Chí Minh chỉ dạy cụ thể đó là giáo dục cho thanh niên lý tưởng sống cao đẹp vì Tổ quốc, vì Nhân dân; sống nhân ái, đoàn kết, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Đó là lối sống đề cao đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân; sống giản dị, lạc quan, luôn tin tưởng vào tương lai của cách mạng; sống có kỷ cương, có ý thức chấp hành pháp luật, có bản lĩnh để đương đầu với những khó khăn, thử thách trong cuộc sống, luôn xung phong gương mẫu trong mọi công việc. Ngoài ra, Hồ Chí Minh cho rằng cần giáo dục cho thanh niên biết yêu lao động, yêu khoa học, kỹ thuật và yêu thiên nhiên; có ý thức bảo vệ môi trường và có tinh thần quốc tế.

Giáo dục lối sống cho thanh niên giúp thanh niên nâng cao nhận thức, hình thành tình cảm, niềm tin, lý tưởng, trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội. Thông qua giáo dục lối sống, giúp thanh niên biết gạt bỏ, khơi trong; biết xóa bỏ những cái gì cũ kỹ, lỗi thời, lạc hậu trong cuộc sống; sửa đổi những thói quen và truyền thống chưa phù hợp đồng thời biết kế thừa, phát huy, phát triển những giá trị truyền thống tốt đẹp, tiếp thu những giá trị mới, văn minh và khoa học. Giáo dục lối sống giúp thanh niên điều chỉnh thái độ và hành vi theo hướng tích cực, phù hợp với chuẩn mực xã hội, xây dựng lối sống tích cực, lành mạnh; từng bước hoàn thiện nhân cách, lối sống, phát triển một cách toàn diện, trở thành những người thừa kế xây dựng CNXH vừa “hồng”, vừa “chuyên”.

Để giáo dục lối sống cho thanh niên một cách có hiệu quả, Hồ Chí Minh cho rằng đó là trách nhiệm của Đảng, chính quyền, các đoàn thể, các tổ chức thanh niên và các thế hệ đi trước; đó là trách nhiệm của gia đình, nhà trường, xã hội và là trách nhiệm của chính bản thân mỗi thanh niên trong quá trình tự giáo dục, tự rèn luyện. Giáo dục lối sống cho thanh niên phải thông qua các cách thức, phương pháp phù hợp mới đem lại hiệu quả. Đó là tuyên truyền, vận động thanh niên thực hiện lối sống văn hóa; phát huy ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện của mỗi thanh niên. Đó là tổ chức các phong trào thi đua và nêu những tấm gương người tốt, việc tốt, mẫu mực trong xã hội. Bên cạnh việc nâng cao năng lực lãnh đạo của

Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước và phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể, đặc biệt là các tổ chức thanh niên, cần có sự kết hợp gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục lối sống cho thanh niên.

Như vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống cho thanh niên là hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc của Người về việc bồi dưỡng, rèn luyện thanh niên, giúp thanh niên nâng cao nhận thức về lối sống, điều chỉnh thái độ, hành vi, cách tư duy, ứng xử trong cuộc sống thường ngày, phát triển toàn diện, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2.2. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VỊ TRÍ, VAI TRÒ CỦA THANH NIÊN VÀ SỰ CẦN THIẾT PHẢI GIÁO DỤC LỐI SỐNG CHO THANH NIÊN

2.2.1. Vị trí, vai trò của thanh niên

Thanh niên luôn có một vị thế và vai trò quan trọng trong cơ cấu tồn tại và vận hành của xã hội. Trong bài “Nhiệm vụ của thanh niên ta” đăng trên Báo Nhân dân, số 657 (12/1955), Hồ Chí Minh đã thống kê: “Tính trung bình, thanh niên chiếm độ 1 phần 3 tổng số nhân dân - tức là một lực lượng to lớn. Lực lượng lớn thì phải có nhiệm vụ lớn” [83, tr.215].

Thanh niên có xuất thân từ nhiều giai tầng khác nhau, có mặt ở tất cả các địa bàn và hoạt động trải rộng trên khắp các lĩnh vực của đời sống xã hội. Có thanh niên công nhân, thanh niên HSSV, thanh niên trong các lực lượng vũ trang, thanh niên nông dân, thanh niên trí thức; có thanh niên thành phố, thanh niên nông thôn,... “thanh niên là lực lượng cơ bản trong bộ đội, công an và dân quân tự vệ, đang hăng hái giữ gìn trật tự trị an, bảo vệ Tổ quốc” [86, tr.299].

“Một năm khởi đầu từ mùa Xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội” [77, tr.194]. Từ cách tiếp cận này, Hồ Chí Minh đã chỉ ra rằng tuổi trẻ là thời kỳ đẹp nhất trong cuộc đời con người. Xét về góc độ sinh học, đây là thời kỳ sung sức nhất về thể chất và phát triển trí tuệ, đạt được sức sống mạnh mẽ với năng lượng tươi mới, tinh thần hứng khởi như mùa xuân căng tràn sức sống, vạn vật sinh sôi. Thanh niên là mùa xuân của xã hội, là nguồn tài nguyên “sống” quý giá và người chủ tương lai của đất nước. Thanh niên phải là lực lượng xung kích trên các mặt trận đấu tranh và là động lực to lớn trong các phong trào

cách mạng. Chính vì vậy, thanh niên “phải cố gắng nhiều nữa, tiến bộ hơn nữa, để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang”. Người căn dặn:

“Thanh niên sẽ làm chủ nước nhà,
Phải học tập mãi, tiến bộ mãi, mới thật là thanh niên” [83, tr.216].

Ngay từ khi đất nước còn trong đêm đen nô lệ, Hồ Chí Minh đã nêu tư tưởng muốn thức tỉnh dân tộc, trước hết phải thức tỉnh thanh niên: “Hỡi Đông Dương đáng thương hại! Người sẽ chết mất, nếu đám thanh niên già cỗi của Người không sớm hồi sinh” [75, tr.144]. Theo Người, “Thanh niên là một bộ phận quan trọng của dân tộc. Dân tộc bị nô lệ thì thanh niên cũng bị nô lệ. Dân tộc được giải phóng, thanh niên mới được tự do” [82, tr.178]. Vì vậy, thanh niên phải hăng hái tham gia cuộc đấu tranh của dân tộc. Trong bài “Đội thanh niên xung phong” đăng trên báo Nhân dân (11/1953), Hồ Chí Minh viết: “*Nhiệm vụ* của Đội Thanh niên xung phong là xung phong mọi việc bất kỳ việc khó việc dễ, và phục vụ cho đến kháng chiến thành công. Đó là nhiệm vụ rất vẻ vang của thanh niên ta” [81, tr.331]. Thanh niên là một lực lượng đông đảo và rất hăng hái. Nếu “biết hợp lòng hăng hái đó lại và dìu dắt đúng đắn thì thanh niên sẽ thành một lực lượng rất mạnh mẽ” [81, tr.331].

Theo quy luật ai rồi cũng sẽ già, thế hệ sau sẽ tiếp bước, gánh vác gánh trọng trách mà thế hệ cha anh giao phó. Thanh niên là cầu nối giữa quá khứ và tương lai trong quá trình chuyển giao thế hệ giữa thế hệ thanh niên già và thế hệ thanh niên tương lai. Tại Đại hội Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam lần thứ II, Hồ Chí Minh chỉ rõ: Thanh niên “là người tiếp sức cách mạng cho thế hệ thanh niên già, đồng thời là người phụ trách dìu dắt thế hệ thanh niên tương lai - tức là các cháu nhi đồng” [86, tr.298]. Thanh niên là “cánh tay đắc lực cho Đảng”, là đội ngũ kế cận, gánh vác trách nhiệm thay thế hệ cha anh khi họ đã hoàn thành được nhiệm vụ của mình trong một chặng đường. Không chỉ là người kế nhiệm, tiếp sức cho thanh niên già, họ còn có trọng trách dìu dắt, hướng dẫn thế hệ thiếu niên, nhi đồng tiếp bước. Người căn dặn thanh niên phải “luôn luôn chú ý dìu dắt và giáo dục thiếu niên và nhi đồng, làm gương tốt về mọi mặt cho đàn em noi theo” [87, tr.619].

Đánh giá đúng vị trí, vai trò của thanh niên, Hồ Chí Minh đã nhiều lần khẳng định: Thanh niên là “rường cột”, “là người chủ tương lai của nước nhà”, là lực lượng có khả năng “dời non lấp biển”. Trong Thư gửi các bạn thanh niên (8/1946), Người viết: “nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh niên. Thanh niên muốn làm người chủ tương lai cho xứng đáng thì ngay hiện tại phải rèn luyện tinh thần và lực lượng của mình, phải ra làm việc để chuẩn bị cái tương lai đó” [78, tr.216]. Người đã tham gia hoạt động tích cực trong phong trào thanh niên quốc tế, đã sáng lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, tổ chức xuất bản báo Thanh Niên vạch trần tội ác của bè lũ thực dân và phong kiến tay sai, nêu nhiều sách lược đấu tranh giải phóng dân tộc, khích lệ tinh thần yêu nước của đồng bào, thức tỉnh các tầng lớp thanh niên nước ta bằng nhiều hình thức.

Khi miền Bắc bước vào thời kỳ xây dựng CNXH, Hồ Chí Minh nhìn nhận thanh niên là lớp người xung phong trong công cuộc phát triển kinh tế, văn hóa. Thanh niên là lớp người có lực lượng cơ bản có trong bộ đội, công an và dân quân tự vệ đang hăng hái giữ gìn trật tự trị an và bảo vệ Tổ quốc. Trong thời điểm miền Nam bị giặc Mỹ chiếm đóng, Hồ Chí Minh khẳng định: các cháu thanh niên miền Nam không sợ gian khổ, hy sinh, quyết chiến, quyết thắng.

Đánh đuổi giặc ngoại xâm, giành độc lập dân tộc, xây dựng CNXH, đẩy lùi cái nghèo, sự dốt nát và lạc hậu là cuộc chiến không dễ dàng mà lâu dài, khó khăn và phức tạp. Tham gia cuộc chiến khổng lồ ấy, thanh niên “là những đội xung phong trên các mặt chính trị, kinh tế, khoa học, kỹ thuật” [86, tr.188], là lực lượng quyết định vận mệnh của dân tộc, sự phát triển của đất nước. “Việc gì khó có thanh niên. Ở đâu khó có thanh niên” [85, tr.18].

Là lực lượng nòng cốt để xây dựng xã hội mới, thanh niên phải xung phong trong công cuộc phát triển kinh tế, văn hóa, “đi sâu vào quần chúng để san sẻ những thương thức về chính trị”, “tham gia ý kiến vào công việc của Chính phủ” [77, tr.32]. Thanh niên phải gương mẫu làm đầu tàu; phải xung phong trong lao động và trong học tập để xứng đáng là cánh tay đắc lực của Đảng; phải thực hiện khẩu hiệu “Đâu Đảng cần thì thanh niên có, việc gì khó thì thanh niên làm” [86, tr.106]. Người tin rằng, “với một thế hệ thanh niên hăng hái kiên cường, chúng ta nhất định

thành công trong sự nghiệp bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước”[88, tr.79].

2.2.2. Sự cần thiết phải giáo dục lối sống cho thanh niên

Thanh niên là nhóm xã hội có những đặc điểm nổi bật. Ưu điểm của thanh niên so với các giai tầng khác là trẻ trung, năng động, giàu nhiệt huyết, có ước mơ, hoài bão lớn. Thanh niên ưa tìm tòi, khám phá; năng động, sáng tạo, dễ dàng tiếp thu và thích nghi với cái mới. Thanh niên luôn hăng hái, nhiệt tình, giàu tinh thần xung phong, giàu niềm tin; dám nghĩ, dám làm và khao khát khẳng định bản thân.

Trong Thư gửi thanh niên (4/1951), Hồ Chí Minh viết: “*Ưu điểm* của thanh niên ta là hăng hái, giàu tinh thần xung phong [80, tr.66]. Thanh niên là người xung phong trong kháng chiến, trong công cuộc khôi phục, phát triển kinh tế, văn hóa và xây dựng CNXH, hăng hái giữ gìn trật tự, bảo vệ Tổ quốc. “Trong quân đội nhiều thanh niên đã lập công vẻ vang”. “Trong công nghiệp, phong trào cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất, thanh niên cũng là người xung phong” [80, tr.66]. Trong nông nghiệp, “phần đông kiện tướng vỡ đất hoang, cải tiến công cụ... đều là thanh niên”. “Trong việc xóa nạn mù chữ thanh niên cũng có nhiều đóng góp. Tuy nhiên, khuyết điểm của thanh niên là “ham chuộng hình thức, thiếu thực tế, bệnh cá nhân, bệnh “anh hùng””[80, tr.66]. Theo Hồ Chí Minh, ham chuộng hình thức là “việc gì cũng không xét đến kết quả thiết thực, cần kíp, chỉ nhằm vẻ hình thức bề ngoài, chỉ muốn phô trương cho oai” [78, tr.88]. Hạn chế của lứa tuổi thanh niên là còn bông bột, cảm xúc nhiều khi mạnh hơn lý trí. Tuổi đời còn ít nên còn thiếu thực tế, thiếu kinh nghiệm, chưa từng trải trong cuộc sống, Ở thanh niên, óc tưởng tượng phong phú nhưng lại dễ ảo tưởng, khi không đạt mục đích thì dễ mất phương hướng. Khi thấy khó khăn thì tiêu cực, bi quan, gặp thất bại thì dễ hoang mang, chán nản. Khi thành công, khi có ít nhiều thành tích, ít nhiều thắng lợi thì dễ mắc bệnh kiêu ngạo, tự cao, tự đại, xa rời quần chúng, không cầu tiến bộ nữa. Kết quả là thoái bộ, xuống dốc, rồi đi đến bất mãn. Lên án bệnh cá nhân, Hồ Chí Minh cho rằng, đây là căn bệnh đẻ ra nhiều cái xấu như xích mích, không ai phục ai, không cộng tác chặt chẽ với nhau, không giúp đỡ nhau. Bệnh cá nhân còn dẫn đến tệ bảo thủ, quan liêu, tham ô, lãng phí, sợ khó, sợ khổ. Thanh niên “cần phải chống tâm lý ham sung sướng và tránh

khó nhọc”, “chống tâm lý tự tư tự lợi, chỉ lo lợi ích riêng và sinh hoạt riêng của mình”. “Chống thói xem khinh lao động, nhất là lao động chân tay. Chống lười biếng, xa xỉ. Chống cách sinh hoạt ủy mị. Chống kiêu ngạo, giả dối, khoe khoang” [82, tr.265].

Hồ Chí Minh nhận thấy thanh niên tuy nhiều nhiệt huyết nhưng chưa thật sự chủ động, sáng tạo trong công việc. Phát biểu tại ĐHĐB thanh niên Hà Nội (ngày 27/9/1945), Người phê bình: “thanh niên tuy có hăng hái, sôi nổi, nhưng kém sáng kiến; việc gì cũng đợi ở Tổng bộ hoặc Chính phủ ra cho mệnh lệnh, chỉ thị, giúp hộ ý kiến hoặc định hộ kế hoạch; lại không biết tự ý đề nghị với Chính phủ những việc cần phải làm hay phải sửa chữa” [77, tr.31].

Lứa tuổi thanh niên là giai đoạn bắt đầu mở rộng các mối quan hệ, tham gia nhiều hoạt động xã hội, xây dựng nền tảng để bước vào cuộc sống tự lập. Tuy nhiên đó cũng là một thử thách khi thanh niên phải đối diện với nhiều thách thức, cám dỗ đòi hỏi phải có bản lĩnh và sự định hướng để vượt qua. Thanh niên rất thích cái mới, nhưng cũng dễ bị ảnh hưởng bởi cái xấu. Nếu biết động viên, khích lệ và định hướng đúng thì sẽ giúp thanh niên phát huy tài năng, tính sáng tạo, nhiệt huyết của tuổi trẻ. Phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, yếu điểm là con đường để thanh niên hoàn thiện nhân cách. Chính vì vậy, Hồ Chí Minh yêu cầu: “Trường học, gia đình và đoàn thể thanh niên cần phải chú ý đến giáo dục tư tưởng, thái độ, hoạt động và sinh hoạt hằng ngày của thanh niên để kịp thời khuyến khích, uốn nắn, sửa chữa” [82, tr.266].

Giáo dục lối sống cho thanh niên góp phần hình thành tư tưởng và thái độ sống tích cực. Niềm tin, sự lạc quan, ước mơ và khát vọng cống hiến chính là tiền đề để dẫn lối thanh niên tới thành công. Thái độ sống tích cực giúp thanh niên vững vàng trước mọi thử thách trong cuộc đời; không bi quan, chán nản, tuyệt vọng, mất phương hướng khi vấp ngã hay thất bại; thoát khỏi sự ích kỷ, đố kỵ, ganh ghét hẹp hòi trong cuộc sống. Kịp thời khích lệ, động viên những biểu hiện tích cực trong lối sống; uốn nắn, sửa chữa những lệch lạc trong nhận thức, trong thái độ và hành vi giúp thanh niên có lối sống đẹp, sống có mục đích, có ước mơ và lý tưởng, có chí cầu tiến, biết đứng dậy bằng chính đôi chân của mình khi vấp ngã, biết kiên trì và

dũng cảm vượt qua tất cả những khó khăn thử thách để thực hiện ước mơ và hoài bão của mình. Thanh niên không có lối sống văn hóa, lối sống đẹp sẽ mất định hướng, không xứng đáng trở thành người chủ tương lai của đất nước, không đủ sức để gánh vác cả tiền đồ của dân tộc.

Hồ Chí Minh cho rằng: “Trong xã hội cũ có nhiều nọc độc nó làm hại thanh niên. Nhất là văn hóa độc ác của Mỹ, nó dùng mọi cách như sách báo, phim ảnh, v.v. để làm cho thanh niên hư hỏng, truy lạc”[82, tr.265-266]. Với mưu đồ, thủ đoạn của các thế lực thù địch và chính sách ngu dân đã có nhiều thanh niên hư hỏng, biếng nhác, truy lạc, thờ ơ với thời cuộc. Thậm chí một số thanh niên hóa lưu manh, cờ bạc, trộm cắp. Trước thực trạng đó, Người đã đấu tranh không khoan nhượng tố cáo những chính sách đê hèn của bọn thực dân đế quốc, chống lại cái ác, cái xấu xa và những thói quen, truyền thống sống lạc hậu. Người cho rằng, cần thức tỉnh thanh niên để đi tới thức tỉnh cả dân tộc. Nếu thanh niên chỉ biết chạy theo “rượu cồn và thuốc phiện” và chìm đắm trong “văn hóa độc ác của Mỹ” thì dân tộc có nguy cơ diệt vong. Người đã tập hợp thanh niên vào Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên để tuyên truyền, giáo dục, giác ngộ lý tưởng cách mạng. Nhờ sự quan tâm, trực tiếp giáo dục, đào tạo, diu dắt, lớp thanh niên Nghệ An xuất dương lúc bấy giờ đã trở thành những người tuyên truyền, những người tổ chức cho cách mạng Việt Nam như: Phùng Chí Kiên, Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Phong, Lê Hồng Sơn, Nguyễn Thị Minh Khai, Trương Vân Lĩnh... Họ là những tấm gương cộng sản kiên trung, gieo hạt giống cách mạng trên quê hương Nghệ An và cả nước bằng việc giáo dục lòng yêu nước, truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin, tinh thần cách mạng vào quần chúng. Lực lượng trẻ tuổi ấy là những cán bộ chủ chốt, là bộ phận quan trọng không thể thiếu được trong bộ khung quan trọng của Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đầu năm 1930.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt nhiều kỳ vọng và luôn chăm lo đến việc giáo dục, rèn luyện thanh niên. Trong Di chúc, Người đã dành một phần nói về thanh niên và căn dặn: “Đảng cần phải chăm lo *giáo dục đạo đức cách mạng* cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “hồng” vừa “chuyên”. Bồi dưỡng thế hệ cách mạng

cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết” [88, tr.622]. Đây chính là sự tổng kết, là bài học vô cùng quý báu của Người từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo cách mạng Việt Nam, nhằm phát huy tiềm năng to lớn của thanh niên trong sự nghiệp cách mạng.

2.3. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NỘI DUNG GIÁO DỤC LỐI SỐNG CHO THANH NIÊN

2.3.1. Giáo dục lối sống có lý tưởng, lạc quan, tin vào tương lai của cách mạng

Khi thanh niên Việt Nam đang phải sống trong đêm trường nô lệ, sống cuộc sống đời đắng cay, tủi nhục của thân phận người dân mất nước thì Người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành - Hồ Chí Minh đã rời Tổ quốc, ra đi tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Cuộc hành trình vĩ đại ấy bắt đầu vào ngày 5/6/1911, tại Bến cảng Nhà Rồng. Với hành trang là lòng yêu nước và khát vọng giành độc lập cho Tổ quốc, tự do cho đồng bào, bằng sự dấn thân và trải nghiệm, Người đã tìm thấy con đường đúng đắn cho dân tộc, con đường cách mạng vô sản. Đó là con đường lật đổ ách thống trị của thực dân xâm lược và phong kiến tay sai, giành độc lập dân tộc, xây dựng CNXH, đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân. Với sức hấp dẫn, lôi cuốn kỳ lạ, lớp lớp thanh niên Việt Nam đã đi theo con đường mà Hồ Chí Minh đã lựa chọn. Độc lập dân tộc gắn liền với CNXH đã trở thành mục tiêu, lý tưởng, hoài bão và lẽ sống của thanh niên nước ta.

Hồ Chí Minh yêu cầu những người cộng sản “không một phút nào được quên lý tưởng cao cả của mình là phấn đấu cho Tổ quốc hoàn toàn độc lập, cho chủ nghĩa xã hội hoàn toàn thắng lợi trên đất nước ta” [87, tr.467]. Bản thân Người cũng đã sớm xác định rõ lý tưởng sống của mình là giành độc lập dân tộc và xây dựng thành công CNXH trên đất nước ta. Cả cuộc đời Người “chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành” [88, tr.627]. Đó là mục đích cao cả, tốt đẹp mà Người đã chọn và nguyện hiến dâng đời mình cho lý tưởng cao đẹp ấy.

Nói chuyện với thanh niên học sinh của một số trường Trung học ở Hà Nội, Hồ Chí Minh đã đặt câu hỏi: “Học để phụng sự ai?”, và trả lời: “Để phụng sự Tổ

quốc, phụng sự nhân dân, làm cho dân giàu, nước mạnh, tức là để làm tròn nhiệm vụ *người chủ* của nước nhà” [82, tr.179]. Đây chính là mục phấn đấu, là lý tưởng cao đẹp của thanh niên trong thời đại mới.

Sự nghiệp cách mạng sẽ có nhiều khó khăn, thử thách. Lý tưởng sống sẽ giúp thanh niên có đủ bản lĩnh để vượt qua những cám dỗ và thách thức. Chính vì vậy, cần bồi dưỡng cho thanh niên nhận thức đúng đắn về CNXH, nâng cao ý chí phấn đấu vì lý tưởng độc lập dân tộc và CNXH, vì độc lập của Tổ quốc và hạnh phúc của Nhân dân. Độc lập, tự do và CNXH phải trở thành lý tưởng, lẽ sống của các thế hệ thanh niên Việt Nam.

Để lý tưởng trở thành hiện thực, thanh niên cần phải hành động, phải phấn đấu vượt qua khó khăn, gian khó. Chính vì thế, thanh niên cần có ý chí, nghị lực, có tinh thần lạc quan, tin tưởng vào tương lai của dân tộc, không bi quan, chán nản; không ai oán, bi lụy khi gặp khó khăn, thất bại. Chính Hồ Chí Minh là tấm gương sáng về thái độ sống tích cực. Trong những ngày tháng khó khăn của cuộc đời cách mạng, cả khi ra vào chốn tù tội cũng như khi phải ẩn nấp nơi rừng sâu núi thẳm với điều kiện sinh hoạt vô cùng khó khăn, thiếu thốn, song Người luôn có tinh thần lạc quan, phong thái ung dung, tự tại và tinh thần làm việc hăng say. Trong những ngày bị giam cầm ở Quảng Tây (Trung Quốc), thân thể bị đọa đày, bị hạn chế đủ điều nhưng Người vẫn rất lạc quan và coi những gian nan, “tai ương” gặp phải là những thử thách để rèn luyện làm cho “tinh thần thêm hăng”. Nhận thức được quy luật phát sinh, phát triển của xã hội, Người đúc rút ra rằng: “Hết mưa là nắng hừng lên thôi”, “Hết khổ là vui vốn lẽ đời” [76, tr.450], vì vậy, nếu con người chịu đựng được, vượt qua được cái lạnh lẽo, rét buốt của mùa đông thì sẽ được đón ánh nắng ấm áp của mùa xuân. Chính tinh thần thép và niềm tin vững chắc vào sự tất thắng của cách mạng đã trở thành động lực để Người vượt qua những khó khăn, thử thách để thực hiện mục tiêu, lý tưởng.

Nhân dịp “Hội nghị quốc tế bảo vệ quyền lợi của thanh niên” (4/1953), Hồ Chí Minh cho rằng, để tranh lại và để giữ gìn quyền lợi của mình, của dân tộc đang bị bọn đế quốc Pháp - Mỹ và lũ phong kiến bù nhìn xâm phạm, thanh niên ta cần lạc quan, có suy nghĩ tích cực về tương lai, có nhiều kỳ vọng và cảm thấy mình có

giá trị, có ích đối với cách mạng. Người khuyên thanh niên: “Cần phải hăng hái tham gia kháng chiến. Cần phải rèn luyện mình thành những chiến sĩ kiên quyết và gan góc, không sợ nguy hiểm, không sợ khó khăn” [81, tr.107].

Thanh niên phải hiểu rằng, làm cách mạng sẽ có khi khó khăn, khi thuận lợi, nhưng xu hướng của cách mạng là đi lên và phát triển. Chính vì vậy mà phải giữ được bản lĩnh vững vàng, thắng không kiêu, bại không nản, “chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo”, “Phải có lòng kiên quyết tham gia kháng chiến để tranh cho kỳ được thống nhất và độc lập, dân chủ và tự do. Như thế, mới xứng đáng thanh niên là chủ nhân tương lai của nước nhà” [78, tr.464].

Hồ Chí Minh cũng khuyên đồng bào “chớ nên lạc quan tếu”, tin tưởng vào những điều không thực tế. Người cho rằng: “Do ít hiểu biết về tình hình trong nước và ngoài nước, ít nghiên cứu lý luận và kinh nghiệm thực tiễn cho nên gặp thuận lợi thì dễ lạc quan tếu, gặp khó khăn thì dễ dao động, bi quan” [87, tr.29-30]. Lạc quan tếu, lạc quan thái quá khiến ta không lường trước, chuẩn bị kế hoạch cho những điều không mong đợi, vì vậy mà khi xảy ra những điều không mong muốn, khi thất bại càng bi quan chán nản. Nâng cao trình độ tư duy lý luận và kiến thức thực tiễn là cách để thanh niên khắc phục được các hạn chế nói trên. Không chỉ cần bổ sung kiến thức và kinh nghiệm, thanh niên cần “mạnh khỏe, vui vẻ”, luôn hoạt bát và có nhiều năng lượng tích cực để tham gia các hoạt động. Chính vì vậy, Hồ Chí Minh yêu cầu: “Thanh niên phải chuyên tâm học hành và công tác, nhưng cũng cần có vui chơi. Vui chơi lành mạnh là một bộ phận trong sự sinh hoạt của thanh niên [82, tr.266]. Trong vui chơi cũng có giáo dục. Cần có những thứ vui chơi văn hóa để hình thành những tình cảm tốt đẹp, những mối quan hệ giao tiếp lành mạnh.

Hồ Chí Minh căn dặn thanh niên phải luôn nâng cao chí khí cách mạng “trung với nước, hiếu với dân, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng” [87, tr.619] và “trọn đời trung thành với sự nghiệp cách mạng, với Tổ quốc, với Đảng, với giai cấp” [86, tr.471]. Thanh niên không sợ gian khổ, hy sinh, hăng hái thi đua tăng gia sản xuất và anh dũng chiến đấu, xung phong đi đầu trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước.

Trong “Thư gửi các bạn thanh niên” (17/8/1947), Hồ Chí Minh cho rằng hiện nay không thiếu gì công việc làm, không thiếu gì nơi hoạt động. Tham gia dân quân du kích, đi bộ đội, tăng gia sản xuất, tham gia bình dân học vụ,... Chỉ cần có lòng quyết tâm, có nghị lực và ý chí thì thanh niên sẽ tìm ra việc và quyết làm được việc. Người *khuyên thanh niên*:

“Không có việc gì khó,
Chỉ sợ lòng không bền,
Đào núi và lấp biển,
Quyết chí ắt làm nên” [79, tr.440].

2.3.2. Giáo dục lối sống làm chủ, bản lĩnh, dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu với khó khăn thử thách

Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà, giáo dục lối sống làm chủ cho thanh niên là rất cần thiết. Đó là lối sống tích cực, có trách nhiệm, có tinh thần phụ trách, có ý thức tổ chức kỷ luật, có tư duy độc lập tự chủ, sáng tạo, ham học hỏi, cầu tiến bộ. Giáo dục lối sống làm chủ giúp cho thanh niên nhận thức được mình là ai, mình nên làm gì và không nên làm gì; hành vi nào là phù hợp và hành vi nào là không phù hợp; mình nên hướng tới những giá trị nào... Trong bài “Thanh niên cần phải làm gì?”, đăng trên Báo Sự thật, (số 89, ngày 10/2/1948), Hồ Chí Minh khuyên: “Thanh niên cần phải có chí tự động, tự cường, tự lập”, “phải có lòng kiên quyết tham gia kháng chiến để tranh cho kỳ được thống nhất và độc lập, dân chủ và tự do” [78, tr.464]. Như thế, thanh niên mới xứng đáng là chủ nhân tương lai của nước nhà.

Muốn làm tròn bổn phận của mình, trước hết, thanh niên phải làm chủ được suy nghĩ, hành vi và việc làm của mình; biết đối nhân xử thế; phải vạch rõ ranh giới, chia rõ phải, trái, đúng, sai, hay, dở; những việc nên làm, những việc nên tránh. “Vạch rõ ranh giới là phải nhận rõ ai là bạn, ai là thù?” [82, tr.264]. Thanh niên phải chống lại cái xấu, đứng về cái đẹp, đứng về phía cái đúng mà chống lại cái sai. “Tuyệt đối không thể lừng chừng”. Điều gì phải, thì cố làm cho kỳ được, dù là việc nhỏ. Điều gì trái, thì hết sức tránh, dù là một điều trái nhỏ.

Thanh niên phải xác định được mong muốn và mục tiêu của mình, phải có lòng quyết tâm thực hiện những mong muốn đã đề ra và mục tiêu cần đạt được. Tự kiểm tra, tự đánh giá là biện pháp hữu ích để rèn luyện sự kiểm soát của bản thân, vượt lên chính mình và chiến thắng kẻ thù.

Thanh niên cần có bản lĩnh, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám đối mặt với thực tế, không ngại thách thức và sẵn sàng chịu trách nhiệm với những gì mình đã làm. Một trong những tiêu chuẩn đòi sống mới trong thanh niên là: “Hăng hái, kiên quyết, không sợ khó, không sợ khổ” [77, tr.194]. Khi đã làm việc gì thì làm cho đến nơi đến chốn, làm cho kỳ được, không theo kiểu nửa vời, qua loa đại khái; càng khó khăn càng nỗ lực, không lùi bước, việc đáng làm, thì có khó đến mấy cũng quyết tâm làm cho được.

“Tiên phong”, “gương mẫu” là những phẩm chất cần có của người thanh niên. Lớp lớp thanh niên đã xung phong dấn thân vào con đường cách mạng nhiều gian nan, nguy hiểm, “gươm kề cổ, súng kề vai”, có khi bị tù đầy, tra tấn, có khi bị thương tật, chết chóc để dành độc lập cho dân tộc. Khi đất nước được giải phóng, trách nhiệm của thanh niên là phải xung phong đến những nơi khó khăn để xây dựng CNXH. Trong Bài nói chuyện tại Hội nghị cán bộ Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam toàn miền Bắc, Hồ Chí Minh yêu cầu: “Thanh niên phải xung phong đến những nơi khó khăn gian khổ nhất, nơi nào người khác làm ít kết quả, thanh niên phải xung phong đến làm cho tốt”. Trong mọi hoàn cảnh, thanh niên càng phải xung phong hăng hái thực hiện khẩu hiệu: “Đâu cần thanh niên có, đâu khó thanh niên làm” [86, tr.70].

2.3.3. Giáo dục lối sống đề cao đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân

Đạo đức cách mạng có nhiều đức tính. Trong Báo cáo tại Hội nghị lần thứ 4 của BCH Trung ương Đảng Khóa II (ngày 25/1/1953), Hồ Chí Minh khẳng định: “Quyết tâm thực hiện đạo đức cách mạng là cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, quyết tâm tẩy bỏ cho kỳ hết bệnh quan liêu, tham ô, lãng phí” [81, tr.35].

Trong bài “Tư cách một người cách mệnh”, bài giảng của lớp huấn luyện chính trị cho cán bộ của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên, đức tính đầu tiên Hồ Chí Minh nêu lên là “Tự mình phải: Cần kiệm” [75, tr.280].

Cần là cần cù, siêng năng, chăm chỉ, cố gắng thường xuyên và liên tục. Trích dẫn câu tục ngữ: Nước chảy mãi, đá cũng mòn. Kiến tha lâu, cũng đầy tổ, Hồ Chí Minh cho rằng: Dao siêng mài thì sắc. Ruộng siêng làm cỏ thì lúa tốt. Siêng học tập thì mau biết. Siêng nghĩ ngợi thì hay có sáng kiến. Siêng làm thì nhất định thành công. Người siêng năng thì mau tiến bộ. Cả nhà siêng năng thì chắc ấm no. Cả làng siêng năng thì làng phồn thịnh. Cả nước siêng năng thì nước mạnh giàu. Chính vì vậy, “*Siêng làm* là một trong bốn điều đời sống mới” [78, tr.114].

Nói chuyện với học sinh và giáo viên trường Phổ thông cấp III Chu Văn An (Hà Nội), Hồ Chí Minh cho rằng học sinh đã hiểu sự vất vả của người công nhân, nông dân; “biết rõ làm ra cơm áo là khó nhọc”, “nên biết vì sao phải cần kiệm” [84, tr.593]. Tuy nhiên, muốn cho chữ Cần có nhiều kết quả hơn, thì phải có kế hoạch cho mọi công việc. Nghĩa là phải tính toán cẩn thận, sắp đặt gọn gàng, nếu không sẽ hao tổn thì giờ, mất công nhiều mà kết quả ít. Vì vậy, “siêng năng và kế hoạch”, “cần và chuyên phải đi đôi với nhau” [74, tr.119].

Trong bài nói chuyện với thanh niên đi học quân sự, Hồ Chí Minh khuyên thanh niên phải siêng học, siêng làm; quyết không chịu thua kém bạn bè và những người xung quanh. “Người siêng một, mình siêng mười. Đừng cho thiên hạ chê cười thanh niên” [76, tr.235].

Cần và kiệm phải đi đôi với nhau. Trong bài “Thế nào là kiệm” đăng trên Báo Cứu quốc (31/5/1949), Hồ Chí Minh cho rằng kiệm “Là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi” [79, tr.122]. Khi có việc đem lại lợi ích cho Tổ quốc, cho đồng bào thì dù có tốn bao nhiêu cũng vui lòng, việc không cần thiết thì dù chỉ một đồng xu cũng không làm. Nếu đáng tiêu mà không tiêu là bủn xỉn chứ không phải tiết kiệm. Như vậy, tiết kiệm là biết dùng tiền bạc, sức lực, của cải một cách phù hợp. Tiết kiệm về vật chất phải đi đôi với tiết kiệm về thời gian bởi “của cải nếu hết còn có thể làm thêm. Khi thời giờ qua rồi, không bao giờ kéo nó trở lại được” [79, tr.123].

Người nhắc nhở bộ đội cần siêng tập luyện; bảo quản, giữ gìn tốt vũ khí, trang thiết bị, xe cộ; tiết kiệm xăng dầu, đạn dược... bởi đó là tài sản của Nhân dân; “cần quý trọng sức của, sức người của nhân dân” [88, tr.30]. Bắn cho trúng, không bắn phí đạn, nhờ thế mà bớt được công rèn đúc, bớt được nguyên liệu. Tiết kiệm phải gắn với tăng gia sản xuất. Nếu mỗi người tiết kiệm một chút, sản xuất một chút, góp lại sẽ thành một số rất to. Có tiết kiệm, không hoang phí mới giữ được liêm khiết, chính trực; mới quang minh chính đại. Liêm là “trong sạch, không tham lam”. Tham lam sẽ dẫn đến bất liêm. Tất cả những người “tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, sống yên đều là bất liêm. Người yêu cầu “pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì” [79, tr.127].

Cần, kiệm, liêm là gốc rễ của chính. Chính “nghĩa là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn”. Chính tức là việc phải thì dù nhỏ cũng làm, việc trái thì dù nhỏ cũng tránh. Chính đối với mình là không tự cao, tự đại, luôn luôn chịu khó học tập, cầu tiến bộ, “hoan nghênh người khác phê bình mình”, phát triển điều hay và sửa chữa khuyết điểm của mình. Ít lòng tham muốn vật chất là một trong những điều cơ bản thuộc tư cách người cách mạng. “Ham làm những việc ích quốc lợi dân. Không ham địa vị và công danh phú quý” [78, tr.217] là những điều mà Người khuyên trong Thư gửi các bạn thanh niên (năm 1947). Nếu thanh niên chỉ biết thích hưởng thụ, tham tiền tài, tham danh vọng thì không bao giờ quang minh chính đại và như vậy, quốc gia dân tộc sẽ không có tiền đồ.

Cốt lõi của đạo đức cách mạng là chí công vô tư, tức là đặt lợi ích của Tổ quốc, của Nhân dân lên trước lợi ích cá nhân. Có chí công vô tư mới cần, kiệm, liêm, chính. Nâng cao đạo đức cách mạng góp phần quét sạch chủ nghĩa cá nhân. Chủ nghĩa cá nhân đẻ ra hàng trăm thứ bệnh nguy hiểm như quan liêu, tham lam, lười biếng, kiêu ngạo, hiếu danh... Người coi đây là giặc nội xâm, giặc ở trong lòng; là kẻ thù khá nguy hiểm vì nó không mang guom, mang súng mà nó nằm trong các tổ chức, dễ làm hỏng việc và gây mất đoàn kết nội bộ. Trong Thư gửi thanh niên (2/9/1965), Hồ Chí Minh căn dặn: “Kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân và chủ nghĩa tự do” [87, tr.619]. Thanh niên phải biết chế ngự những ham muốn thấp hèn,

lòng giận hờn, ghen ghét, đố kỵ; rèn luyện nhân cách, tu sửa bản thân, phát triển những phẩm chất cao đẹp, “phải nghiêm khắc chống chủ nghĩa cá nhân như tự tư tự lợi, tự kiêu, tự mãn, chỉ tham việc gì có danh tiếng, xem khinh những công việc bình thường. Phải chống tham ô, lãng phí” [85, tr.530]

2.3.4. Giáo dục lối sống giản dị, trung thực; tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái

Hồ Chí Minh giáo dục lối sống giản dị, trung thực cho thanh niên bằng chính tấm gương của mình. Trung thực là thành thực với mình, với người; là luôn coi trọng thực chất, không chấp nhận gian dối trong bất kì tình huống nào. Đây là đức tính cần thiết của người cách mạng và là phẩm chất cao đẹp làm nên nhân cách con người. Hồ Chí Minh yêu cầu thanh niên: “Cần phải trung thành, thật thà, chính trực” [82, tr.265]; dám nhận lỗi khi mình mắc sai lầm, khuyết điểm, sống thật thà, ngay thẳng, không tham lam, gian dối lấy của người khác làm của mình; không nói dối, bao che sự thật cho dù ở trong bất cứ trường hợp nào.

Giản dị trong lối sống thể hiện sự bình dị trong sinh hoạt hàng ngày, không cầu kì kiêu cách, không phô trương, hình thức, không xa hoa, lãng phí. Người là tấm gương sáng của lối sống giản dị, khiêm tốn, thanh đạm, thanh cao trong sinh hoạt hàng ngày qua cách ăn, cách mặc, cách ở, cách đi lại. Khi đất nước vừa được giải phóng, đời sống kinh tế còn khó khăn, thiếu thốn; người no ấm thì ít, người nghèo đói thì nhiều, chính vì vậy mà sinh đau ốm, bệnh tật. Trong hoàn cảnh ấy mà sống xa xỉ, phô trương là có tội với đồng bào, là không có đạo đức. Chính vì vậy, dù là nguyên thủ quốc gia nhưng, Hồ Chí Minh cũng chỉ ăn uống rất đạm bạc. Trang phục của Người giản dị nhưng vẫn lịch sự và phù hợp với hoàn cảnh. Người yêu cầu tất cả mọi người, đặc biệt là thanh niên ăn mặc phải gọn gàng, không lòe loẹt, xa xỉ.

Sống giản dị không có nghĩa là sống qua loa, đại khái, tùy tiện. Không nên nhầm lẫn sống giản dị với sống xuề xòa, dễ dãi, cầu thả, được chăng hay chớ, vì trong những trường hợp này, cái giản đơn bên ngoài là biểu hiện của sự thiếu ý thức ở bên trong. Người căn dặn sinh viên trường Đại học Sư phạm Hà Nội, cần chống thói “luộm thuộm”, bạ đâu vứt đấy. Trích dẫn câu tục ngữ: “Đói

cho sạch, rách cho thơm”, Hồ Chí Minh cho rằng ăn, mặc, ở sạch sẽ, hợp vệ sinh thì ít đau ốm, bệnh tật, bảo đảm sức khỏe. Có sức khỏe thì mới làm được việc. Sạch sẽ tức là một phần đời sống mới. Người căn dặn bộ đội: “Bộ đội đông người ăn chung, ở chung, nếu có bệnh càng dễ lây cho nhau. Cho nên càng phải rất chú ý việc vệ sinh” [78, tr.122].

Nhà ở trong quan niệm của Hồ Chí Minh là chỉ cần sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp. Chính vì vậy, Người từ chối sống trong Dinh Toàn quyền mà lựa chọn ở nhà sàn, nơi có vườn cây, ao cá đơn sơ, giản dị. Người mong muốn môi trường sống đầy "phong thuần tục mỹ", người với người ứng xử văn minh, không kiêu căng, đánh chửi nhau.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói, ở đời và làm người là phải biết thương nước, thương dân. Tình yêu thương bao la ấy của Người không phân biệt già hay trẻ, gái hay trai, miền xuôi hay miền ngược; hễ là người Việt Nam yêu nước đều có chỗ trong trái tim của Người. Tấm lòng nhân ái, hết lòng vì con người ấy, không chỉ dừng lại đối với nhân dân Việt Nam, mà còn mở rộng ra với nhân dân lao động toàn thế giới.

Theo quan niệm của Hồ Chí Minh, “thương yêu không phải là vỗ về, nuông chiều, thả mặc. Thương yêu là giúp họ học tập thêm, tiến bộ thêm” [78, tr.322]. Tình thương yêu đó phải được thể hiện bằng sự quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ “giải quyết những vấn đề khó khăn sinh hoạt”, “khi đau ốm được chăm nom”, khi gia đình khốn quẫn thì được hỗ trợ. Tình thương yêu còn thể hiện ở lòng bao dung, giúp nhau nhận ra ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm. “Hễ thấy khuyết điểm thì giúp cho họ sửa chữa ngay, để vun trồng cái thói có gan phụ trách, cả gan làm việc của họ” [78, tr.323].

Trong các bài nói chuyện, trong các bức thư gửi thanh niên nói chung hay từng đối tượng thanh niên cụ thể như thanh niên nông dân, thanh niên công nhân, HSSV, du học sinh, bộ đội... Người thường nhắc nhở: “Phải thật thà đoàn kết, thương yêu nhau, giúp đỡ nhau tiến bộ” [82, tr.221]; “phải thương yêu giúp đỡ nhau như anh em, chị em” [82, tr.266]; “phải tẩy trừ những thành kiến giữa các dân tộc,

phải đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ nhau như anh em một nhà” [82, tr.375]. Đó là tình cảm thiêng liêng được xây dựng dựa trên tình yêu thương, bổn phận và trách nhiệm của các thành viên. Ở đó, con người dành tình nhân ái cho nhau, thương yêu nhau như ruột thịt, “rách lành đùm bọc, dở hay đỡ đần” như anh em một nhà.

Đoàn kết làm ra sức mạnh, đoàn kết là then chốt của thành công, chính vì vậy, Hồ Chí Minh coi việc xây dựng khối đoàn kết là nhiệm hàng đầu. Người yêu cầu: “Phải củng cố tổ chức của Đoàn. Phải đoàn kết nội bộ thật chặt chẽ và phải đoàn kết rộng rãi với các tầng lớp thanh niên” [83, tr.439], “Nâng cao tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, Nam cũng như Bắc” [83, tr.190]. Người căn dặn học sinh và cán bộ các trường Miền Nam: “Trước hết, các cháu phải thương yêu giúp đỡ nhau, phải đoàn kết chặt chẽ. Đoàn kết giữa các cháu lớn và các cháu bé. Đoàn kết giữa các cháu vùng này với các cháu vùng khác. Đoàn kết giữa các cháu miền Nam với các cháu và đồng bào địa phương. Đoàn kết giữa các cháu và các cô, các chú cán bộ [82, tr.498].

Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, công nhân “phải đoàn kết chặt chẽ thi đua làm cho nhà máy phát triển” [82, tr.204]; “Nông dân lao động là người trong một nhà, cho nên các hợp tác xã phải giúp đỡ lẫn nhau và giúp đỡ các tổ đổi công”; cán bộ từ “đại đoàn trưởng cho đến tiểu đội trưởng phải đồng cam cộng khổ với anh em chiến sĩ, chăm nom săn sóc giúp đỡ nhau, coi nhau như chân tay ruột thịt” [80, tr.484]; trong trường đại học thì “toàn thể nhà trường phải đoàn kết thành một khối”, đó là đoàn kết “giữa thầy và thầy, giữa thầy và trò, giữa trò và trò, giữa cán bộ và công nhân” và đó phải là “Đoàn kết thật sự”, là “thật thà đoàn kết” chứ không chỉ là khẩu hiệu, “đoàn kết phải thật sự trăm phần trăm chứ không phải chỉ là đoàn kết miệng” [87, tr.402]. Tại Đại hội Thanh niên Cứu quốc toàn xứ (25/11/1945), Hồ Chí Minh phê bình: “Trong tổ chức thanh niên vẫn còn giữ một xu hướng chật hẹp, không bao bọc được nhiều giai tầng, không kéo được đại đa số thanh niên”. Bên cạnh đó, tổ chức thanh niên chưa quan tâm, chưa tạo điều kiện cho giới nữ phát triển, “còn phân ra nam nữ, không giúp đỡ cho các chị em nữ thanh niên phát triển, số phụ nữ cũng ngang bằng số đàn ông, vậy mà gạt các chị em ra ngoài” [77, tr.122].

2.3.5. Giáo dục lối sống yêu lao động, yêu khoa học, kỹ thuật và tinh thần quốc tế trong sáng

Hồ Chí Minh cho rằng: “Lao động tạo ra của cải, tạo ra văn minh, tạo ra hạnh phúc cho loài người” [84, tr.213]. “Do lao động, tri thức tăng thêm. Do lao động, sức khỏe tăng hơn” [84, tr.594]. Lao động có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với sự phát triển của xã hội loài người, cho nên mọi người “phải yêu lao động, phải trọng lao động, phải ra sức lao động, để xây dựng cho Tổ quốc mạnh giàu” [84, tr.213].

Người nhận thấy một số thanh niên chưa hiểu thấu rằng tất cả lao động có ích cho xã hội đều là vẻ vang, vì vậy họ chưa thiết tha yêu nghề, thường “đứng núi này, trông núi nọ”, “nhiều thanh niên nông thôn chưa hiểu rằng nông nghiệp là cực kỳ quan trọng cho quốc kế dân sinh, vì vậy mà họ chưa thật thích thú với sản xuất nông nghiệp”. Chính vì vậy, Người khuyên thanh niên: “Bất kỳ công việc gì, mà ra sức khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ, đều là vẻ vang, đều là anh hùng” [86, tr.91].

Chính vì vậy, cần giáo dục tình yêu lao động, “gây tình thần quý trọng của công”. Nói chuyện tại Đại hội sinh viên Việt Nam lần thứ II, Người căn dặn: “Muốn thật thà yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu chủ nghĩa xã hội thì phải yêu lao động, vì không có lao động thì chỉ là nói suông” [84, tr.401]. Trong xã hội, không có nghề nào thấp kém, chỉ những kẻ lười biếng, ỷ lại, “muốn ăn bám bố mẹ, ăn bám xã hội” mới đáng xấu hổ. “Lao động - lao động chân tay và lao động trí óc - đều là vẻ vang, đáng quý. Chúng ta phải chống tư tưởng xem khinh lao động” [83, tr.545]. Người lao công hay người đầu bếp cũng như kỹ sư hay bác sỹ, nếu làm tốt công việc của mình thì đều vẻ vang như nhau.

Trong Thư gửi thanh niên công trường đá Sơn Tây, Hồ Chí Minh viết: “Làm việc ở Công trường hoặc ở nơi khác đều là tham gia vào công cuộc củng cố miền Bắc, chiếu cố miền Nam, để tiến đến thực hiện hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ trong cả nước, cũng đều là *nhiệm vụ và vinh dự* của thanh niên” [83, tr.190]. Nói chuyện với thanh niên học sinh một số trường trung học ở địa bàn Hà Nội, Người khuyên: “Yêu lao động: ai khinh rẻ lao động, chúng ta kiên quyết chống lại” [82, tr.179]. Đẩy mạnh giáo dục lao động, đưa giáo dục lao động vào trong nhà

trường là nội dung quan trọng trong toàn bộ sự nghiệp giáo dục. Việc giáo dục lao động không chỉ là trách nhiệm của các nhà trường, “mà các cơ quan, đoàn thể và bố mẹ học sinh cũng phải phụ trách” [84, tr.214].

Khoa học, kỹ thuật có vai trò hết sức quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng CNXH. Đó không chỉ là lực lượng sản xuất trực tiếp, mà còn là động lực của tiến bộ xã hội. “Cách mạng xã hội chủ nghĩa gắn liền với sự phát triển khoa học và kỹ thuật, với sự phát triển văn hóa của nhân dân” [85, tr.371]. Muốn xây dựng CNXH phải có những con người xã hội chủ nghĩa. Công cuộc xây dựng CNXH chỉ có thể thành công nếu các chủ thể của nó biết nắm bắt, sử dụng một cách hiệu quả các phương tiện và quy trình kỹ thuật hiện đại. Hơn thế nữa, họ còn có thể phát minh ra các tri thức mới để đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

Tuy nhiên, Hồ Chí Minh nhận thấy trình độ khoa học, kỹ thuật của ta còn lạc hậu, lệ lỏi sản xuất chưa cải tiến được nhiều, năng suất lao động còn thấp. Người yêu cầu: “Nhiệm vụ của khoa học là ra sức cải biến những cái đó” [87, tr.97]. “Muốn cải tiến kỹ thuật, phải biết kỹ thuật” [85, tr.527]. “Trước đây làm việc theo lối thủ công, nhưng bây giờ làm bằng máy móc tinh xảo cả, nên việc học tập văn hóa, nâng cao trình độ kỹ thuật là rất cần thiết” [85, tr.459]. Phải đào tạo thật nhiều cán bộ kỹ thuật, phải tạo mọi điều kiện cho người lao động, đặc biệt là thanh niên có được những hiểu biết khoa học, kỹ thuật và quy trình quản lý cần thiết cho sản xuất phát triển.

Trong bài phát biểu tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ I của Hội Phổ biến khoa học, kỹ thuật Việt Nam, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Muốn cho công tác phổ biến khoa học, kỹ thuật thành phong trào mạnh mẽ, Hội phải dựa vào lực lượng to lớn của các tổ chức quần chúng như thanh niên, phụ nữ, công đoàn..., đồng thời phải phối hợp chặt chẽ với các ngành chuyên môn và các tổ chức khoa học khác” [87, tr.99].

Hồ Chí Minh đề cao nhiệm vụ giáo dục tình yêu khoa học cho người trẻ. Người muốn “làm cho các cháu ngay từ thuở nhỏ đã biết yêu khoa học, để mai sau các cháu trở thành những người có thói quen sinh hoạt và làm việc theo khoa học”

[87, tr.99]. Người tin tưởng rằng với sức trẻ, niềm đam mê và nhiệt huyết, thanh niên sẽ chinh phục những thành tựu khoa học kỹ thuật.

Hồ Chí Minh căn dặn thanh niên: “Yêu khoa học: cái gì trái với khoa học, chúng ta kiên quyết chống lại”. Thế nào là khoa học? “Nhu hồi xưa ta cho sét là ông thiên lôi, mưa là rồng phun nước, ốm là do ma làm. Như thế là phản khoa học [83, tr.480]. Nay, dưới ánh sáng của khoa học, chúng ta hiểu được nguyên nhân rõ ràng cho nên con mắt ta nhìn xã hội cũng phải khoa học, phải hướng đến cái văn minh và tiến bộ.

Tại Đại hội sinh viên Việt Nam lần thứ 2 (5/1958), Hồ Chí Minh khẳng định: thời đại hiện nay là thời đại của khoa học, của vệ tinh nhân tạo, thời đại XHCN, thời đại anh hùng. Ở đó, mỗi người đều có thể trở thành anh hùng khi có những phát minh, sáng kiến khoa học. Đặt kỳ vọng vào sinh viên, Người mong những nhà trí thức tương lai “cũng làm người thanh niên anh hùng trong thời đại anh hùng” [84, tr.401].

Trong hành trình tìm đường cứu nước, lý tưởng cách mạng của anh thanh niên Nguyễn Tất Thành (Hồ Chí Minh) không chỉ dừng lại ở giải phóng dân tộc mình, mà còn vì sự nghiệp giải phóng các dân tộc và nhân loại cần lao khỏi ách áp bức, bóc lột của thực dân, đế quốc. Người cho rằng, cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới, gắn bó mật thiết với phong trào cách mạng tiến bộ trên thế giới vì hòa bình, độc lập, dân chủ và tiến bộ xã hội. Chính vì vậy, Người khuyên thanh niên: “Phải chú ý đến tình hình thế giới, vì nước ta là một bộ phận của thế giới, mọi việc trong thế giới đều có quan hệ với nước ta, việc gì trong nước ta cũng quan hệ với thế giới” [82, tr.265].

Không chỉ khuyên thanh niên phải chú ý đến tình hình thế giới, Hồ Chí Minh còn yêu cầu thanh niên phải có tinh thần quốc tế. Theo Người, thanh niên “phải có tinh thần dân tộc vững chắc và tinh thần quốc tế đúng đắn” [82, tr.265]. Trong tác phẩm Thường thức chính trị, Người khẳng định: “Tinh thần quốc tế là đoàn kết với các nước bạn và nhân dân các nước khác để giữ gìn hòa bình thế giới, chống chính sách xâm lược và chính sách chiến tranh của đế quốc” [81, tr.272]. Trong điện gửi Liên đoàn Thanh niên dân chủ thế giới, Người kêu gọi thanh niên: “Các bạn hãy

tăng cường thống nhất, đoàn kết để bảo đảm thắng lợi và tương lai tươi sáng của thế hệ trẻ” [87, tr.70]. Người cũng đã rất vui mừng gửi lời cảm ơn đến Ủy ban quốc tế Đại hội liên hoan thanh niên thế giới lần thứ VIII vì “tạo thuận lợi cho hàng ngàn thanh niên các nước khác nhau tiếp xúc, hiểu biết và thương yêu nhau hơn”, “giúp thanh niên thống nhất lại lực lượng để đấu tranh tiêu diệt chủ nghĩa thực dân vì độc lập dân tộc, vì tình hữu nghị, vì sự hợp tác và hòa bình thế giới” [86, tr.344]

Xuất phát từ tình thương yêu con người, quý trọng sinh mạng con người và hiểu được những mất mát do chiến tranh gây ra, tại ĐHDB toàn quốc Hội LHTN Việt Nam, Hồ Chí Minh đã nói về “*kinh nghiệm thứ nhất*” trong thời kỳ thanh niên của mình: “Chiến tranh chỉ đưa nhân dân thế giới đến chỗ chết chóc và bần cùng, cho nên nhân dân thế giới, nhất là thanh niên thế giới cần phải đoàn kết để chống lại chiến tranh, để gìn giữ hoà bình” [83, tr.434]. Trách nhiệm của thanh niên là phải “tin tưởng vào khả năng đấu tranh của mình và hòa mình với công nhân và nông dân để đấu tranh tiêu diệt chủ nghĩa thực dân, chủ nghĩa đế quốc”, “đấu tranh để giữ gìn hòa bình thế giới, để thực hiện hợp tác anh em giữa tất cả các dân tộc để xây dựng đời sống hạnh phúc, vui tươi” [86, tr.188]. Người cho rằng: “ra sức giữ gìn hòa bình, khôi phục lại kinh tế, chống đế quốc Mỹ, như thế là góp phần thiết thực vào việc bảo vệ hòa bình thế giới” [82, tr.265].

Hồ Chí Minh khuyên thanh niên Việt Nam học tập kinh nghiệm của thanh niên nước bạn. Người lấy ví dụ về việc thanh niên Liên Xô vỡ hoang, thanh niên và nhi đồng Trung Quốc trồng rừng chẳng những giữ gìn cho ruộng đất khỏi nạn gió cát, mà còn tăng thêm của cải cho nước nhà và làm cho phong cảnh gấm vóc của Tổ quốc càng thêm tươi đẹp. Người khẳng định “đó là những kinh nghiệm rất quý báu mà thanh niên Việt Nam ta cần phải học theo” [83, tr.440].

Những kinh nghiệm của thanh niên nước bạn, những bài học của quốc tế là rất quý để thanh niên nước ta tham khảo, học tập. Tuy nhiên, Hồ Chí Minh cũng lưu ý thanh niên tự mình phải suy nghĩ, tìm tòi, chọn lọc, định ra những chủ trương, chính sách, biện pháp phù hợp nhằm giải quyết công việc của đất nước không bắt chước, theo đuôi, giáo điều, không phụ thuộc, không chịu một sức ép nào từ bên ngoài.

Chủ trương tăng cường đoàn kết quốc tế, thêm bạn bớt thù, coi trọng, thắt chặt tình đoàn kết, giúp đỡ của Nhân dân thế giới và các tổ chức quốc tế đối với Việt Nam. Tuy nhiên, ngay trong những bài giảng đầu tiên ở lớp huấn luyện cho những thanh niên yêu nước ở Quảng Châu, Trung Quốc, Hồ Chí Minh đã lưu ý: “muốn người ta giúp cho, thì trước mình phải tự giúp lấy mình đã” [75, tr.320]. Là những chủ tương lai của nước nhà, thanh niên không thể dựa dẫm, ỉ lại, trông chờ vào sự giúp đỡ từ bên ngoài. Để tăng cường đoàn kết, hợp tác quốc tế, trước hết phải phát huy độc lập, tự chủ. Một dân tộc không tự lực cánh sinh mà cứ ngồi chờ dân tộc khác giúp đỡ thì không xứng đáng được độc lập. Chính vì vậy, thanh niên phải xử lý tốt mối quan hệ giữa độc lập tự chủ, tự lực tự cường gắn liền với hợp tác quốc tế để kết hợp tối ưu sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại.

2.3.6. Giáo dục lối sống tôn trọng pháp luật, có ý thức tổ chức kỷ luật, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội

Hồ Chí Minh phê phán lối sống tự do chủ nghĩa, không chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, “không tôn trọng pháp luật và thể lệ của Nhà nước. Tự cho mình là đúng, hành động theo ý riêng, phát biểu theo ý riêng, không báo cáo và xin chỉ thị cấp trên, xem thường tổ chức và kỷ luật” [87, tr.29]. Người yêu cầu giáo dục cho thanh niên lối sống tôn trọng pháp luật, có ý thức tổ chức kỷ luật.

Có ý thức tổ chức kỷ luật là biết tự giác thực hiện những quy định chung ở mọi lúc, mọi nơi. Đó còn là việc kiên quyết thực hành kỷ luật, tuyệt đối phục tùng tổ chức. Nó hoàn toàn đối lập với tự do, dân chủ quá trớn, muốn làm gì thì làm, xem thường các quy tắc, chỉ thị của cấp trên. Ý thức tổ chức kỷ luật phải xuất phát từ tính tự nguyện, tự giác của từng cá nhân và của cả tập thể. Trong “Thư gửi thanh niên” (2/9/1965), Hồ Chí Minh căn dặn: “Nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật. Kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân và chủ nghĩa tự do” [87, tr.619].

Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng giáo dục ý thức tổ chức kỷ luật cho thanh niên là quân nhân, thanh niên trong các lực lượng vũ trang. Người cho rằng, kỷ luật là sức mạnh của quân đội, “Quân đội mạnh là nhờ giáo dục khéo, nhờ chính sách đúng và nhờ kỷ luật nghiêm” [80, tr.483]. Kỷ luật trong quân đội đòi hỏi tinh thần chấp hành triệt để để thực hiện tốt nhất mệnh lệnh. Để quân đội có kỷ luật nghiêm

minh, tự giác, phải phát huy dân chủ, lấy giáo dục thuyết phục làm chính, không ngừng giáo dục nâng cao nhận thức chính trị, đạo đức, năng lực và phát triển nhân cách người quân nhân. “Bộ đội là một đoàn thể tổ chức nghiêm ngặt đã sẵn, càng dễ thực hành đời sống mới” [78, tr.121].

Rèn luyện tác phong chấp hành kỷ luật cho thanh niên phải được thông qua việc hướng dẫn cụ thể; càng tỷ mỷ, cụ thể bao nhiêu thì càng bớt vi phạm kỷ luật bấy nhiêu. Hồ Chí Minh quan niệm: “Trừ những người cố ý phá hoại, ngoài ra không ai cố ý sai lầm, sai lầm là vì không hiểu, không biết” [78, tr.323]. Để động viên thanh niên duy trì kỷ luật, thưởng và phạt là quan trọng và cần thiết. “Nếu không thưởng thì không có khuyến khích; nếu không có phạt thì không giữ vững kỷ luật. Thưởng phạt nghiêm minh là cần thiết” [82, tr.310].

Có ý thức tổ chức kỷ luật là bước đầu có ý thức chấp hành pháp luật. Hồ Chí Minh sớm nhận thức được vai trò của pháp luật trong quản lý, điều hành, duy trì trật tự xã hội. Trong “Yêu sách của nhân dân An Nam” gửi tới Hội nghị Véc-xây (1919), Người đã yêu cầu thực dân Pháp cải cách nền pháp lý ở Đông Dương, bãi bỏ chế độ cai trị bằng các sắc lệnh và thay thế bằng các đạo luật. Mong muốn quản lý xã hội bằng pháp luật, Người đã viết “Việt Nam yêu cầu ca” và khẳng định “Trăm điều phải có thần linh pháp quyền” [74, tr.473].

Ban hành Hiến pháp và pháp luật là cần thiết, nhưng theo Hồ Chí Minh, điều có ý nghĩa quyết định là làm sao để người dân có ý thức chấp hành pháp luật. Người coi tiêu chí hàng đầu của đạo đức công dân trong nhà nước dân chủ là “Tuân theo pháp luật Nhà nước” [82, tr.528]. Chính vì vậy, không ai được đứng trên và đứng ngoài pháp luật. Tất cả mọi cá nhân và tổ chức bình đẳng trước pháp luật. Sống, làm việc theo pháp luật là điều kiện tiên quyết để bảo đảm dân chủ. Muốn vậy phải “làm sao cho nhân dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm” [88, tr.293].

Để làm được điều đó, Hồ Chí Minh rất coi trọng việc trang bị kiến thức, nâng cao năng lực hiểu biết về pháp luật cho Nhân dân, đặc biệt là thanh niên. Người căn dặn thanh niên “phải tôn trọng quyền của mình”. Muốn vậy, trước hết thanh niên phải nắm, hiểu rõ và sử dụng pháp luật như là công cụ hữu ích nhất để

bảo vệ quyền lợi cho mình, để đấu tranh chống lại các biểu hiện sai trái. Người cho rằng “chế độ bây giờ khác xã hội phong kiến trước, nếu vẫn còn xảy ra đánh vợ thì các cô và thanh niên phải đấu tranh chống lại, các cô và các cháu thanh niên có pháp luật trong tay [88, tr.295]

Không chỉ yêu cầu giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, thói quen tuân thủ pháp luật và tự giác tham gia các hoạt động pháp lý cho thanh niên, Hồ Chí Minh còn yêu cầu thanh niên và tổ chức Đoàn phải là các chủ thể tích cực tham gia công tác tuyên truyền và phổ biến pháp luật, tạo cơ sở để làm lành mạnh hóa đời sống xã hội. Nói chuyện tại Đại hội lần thứ III của Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam, Hồ Chí Minh yêu cầu tổ chức Đoàn cần phải phụ trách “việc tuyên truyền sâu rộng và chấp hành nghiêm chỉnh Luật hôn nhân và gia đình” [86, tr.90].

Hồ Chí Minh nhắc nhở thanh niên sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Người khuyên thanh niên: “Chớ tự do phóng túng, vì tự do phóng túng là không tốt” [82, tr.498]. Phải xây dựng tình bạn và tình yêu trong sáng bởi đó là một trong những tình cảm thiêng liêng, chi phối rất lớn đến đời sống tinh thần của con người, là điểm tựa giúp thanh niên vươn lên trong cuộc sống, nhờ đó mà hình thành lối sống mới, tiến bộ.

Tại “Lễ khai mạc trường Đại học Nhân dân Việt Nam” (19/1/1955), Hồ Chí Minh căn dặn sinh viên: “Ở trường này, các cháu học tập, ăn ở tập thể đông đảo, trai có, gái có. Các cháu phải thương yêu giúp đỡ nhau như anh em, chị em; đồng thời phải kính trọng nhau như đồng học, đồng chí. Quyết chớ phóng túng, lôi thôi” [82, tr.266]. Lối sống phóng túng biểu hiện ở cách sống tùy tiện, buông thả, đua đòi dẫn đến hành vi lệch chuẩn, phản văn hóa. Đó là lối sống không tuân thủ các quy tắc đạo đức, không chịu khép mình vào kỷ luật, không có trách nhiệm với những người xung quanh và với chính bản thân mình.

Trong gia đình, thanh niên có trách nhiệm hiếu thảo đối với ông bà, cha mẹ và tôn trọng các thành viên khác. Có ý thức giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam. Ngoài xã hội, thanh niên phải quan tâm đến đời sống chính trị - xã hội của địa phương, đất nước, đồng thời thực hiện tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Thanh niên phải “Ra sức học tập

nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, khoa học kỹ thuật và quân sự để cống hiến ngày càng nhiều cho Tổ quốc, cho nhân dân” [87, tr.619].

2.3.7. Giáo dục lối sống yêu thiên nhiên, có ý thức bảo vệ môi trường

Sinh thời, Hồ Chí Minh rất yêu thiên nhiên. Người đã chọn cách sống hòa vào thiên nhiên, gắn bó với cỏ cây, hoa lá, ruộng vườn. Người kịch liệt phê phán thực dân, đế quốc khai thác, vơ vét tài nguyên, trực tiếp gây ra thiên tai và nạn ô nhiễm môi trường ở các nước thuộc địa. Người rất quan tâm đến việc giáo dục ý thức bảo vệ thiên nhiên, môi trường sống cho Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi vấn đề giữ gìn vệ sinh môi trường là một trong những công việc quan trọng nhất trong sự nghiệp chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Người đã đưa “vệ sinh phòng bệnh” vào nội dung của phong trào thi đua yêu nước và khởi xướng phong trào “Vệ sinh yêu nước”, bao gồm vệ sinh phòng bệnh, diệt muỗi, đào giếng khơi, xây dựng nhà vệ sinh... được Nhân dân nhiệt tình hưởng ứng, tạo thành một phong trào thi đua sôi nổi, rộng khắp.

Sớm thấy được những nguy cơ và tác động tiêu cực đến khí hậu, môi trường cũng như sản xuất, đời sống của việc chặt phá rừng, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Phá rừng thì dễ, nhưng gây lại rừng thì phải mất hàng chục năm”, Nếu rừng bị tàn phá sẽ gây mất nguồn nước, sinh ra lụt lội và hạn hán, ruộng nương mất màu. “Nếu để tình trạng đồng bào phá một ít, nông trường phá một ít, công trường phá một ít, thậm chí đoàn thám dò địa chất cũng phá một ít, thì rất tai hại, sẽ ảnh hưởng rất lớn” [87, tr.165]. Đó là hành vi “đem vàng đổ xuống biển” và cần ngăn chặn cũng như quan tâm hơn đến công tác bảo vệ rừng. Người căn dặn: “Rừng là vàng, nếu mình biết bảo vệ, xây dựng thì rừng rất quý” [87, tr.165].

Tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong toàn dân, Hồ Chí Minh viết bài “Tết trồng cây” phát động phong trào trồng cây rộng khắp. Từ đó phong trào trồng cây, phủ xanh đất trống, đồi trọc do Người khởi xướng đã trở thành một tập quán và là nét văn hóa tốt đẹp mỗi độ Tết đến, Xuân về ở Việt Nam.

Hồ Chí Minh khẳng định: trồng cây “để chống gió cát, bảo vệ ruộng, chống xói mòn”; “cây cối còn làm cho đất nước tươi đẹp, người đi đường có cây cao bóng

mát để nghỉ ngơi”. “Cây cối còn ảnh hưởng tốt đến khí hậu và sức khỏe của nhân dân” và “Thanh niên nam nữ khi lấy vợ, lấy chồng phải có nhà ở. Trồng cây sẽ có gỗ để làm nhà”. Chính vì vậy, Người khuyên “thanh niên nên phụ trách việc trồng cây. Đồng thời phải kết hợp với lực lượng các cụ phụ lão và các cháu thiếu nhi” [86, tr.472]. Giao cho thanh niên “làm chủ lực trong phong trào trồng cây gây rừng”, cho nên khi nói chuyện với thanh niên trong các trường học, trong quân đội hay ở các địa phương, Hồ Chí Minh đều nhấn mạnh nhiệm vụ trồng cây và yêu cầu “trồng cây nào cũng phải sống và xanh tốt”, không nên “tham trồng cây nhiều, nhưng không chăm bón cho tốt” [87, tr.402]. Thanh niên nên chuẩn bị một kế hoạch trồng cây: “Trồng ở đâu? Trồng bao nhiêu? Trồng cây gì, v.v., bàn bạc với các địa phương để thực hiện kế hoạch cho tốt” [86, tr.472].

Với việc giáo dục lối sống yêu thiên nhiên, có ý thức bảo vệ môi trường, Hồ Chí Minh đã giúp thanh nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của thiên nhiên, từ đó có trách nhiệm và cách ứng xử phù hợp đối với các vấn đề về môi trường.

2.4. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC LỐI SỐNG CHO THANH NIÊN

2.4.1. Giáo dục kết hợp với tuyên truyền, vận động thanh niên thực hiện lối sống văn hóa

Giáo dục kết hợp với tuyên truyền, vận động là một phương pháp hữu hiệu để xây dựng lối sống mới. Đây là nhiệm vụ của toàn Đảng, của các cấp, các ngành, đoàn thể, gia đình và của toàn xã hội trong việc đa dạng hóa nội dung, phương pháp, giáo dục lối sống, khơi dậy ý thức tự tu dưỡng, ý chí cầu tiến và khát vọng cống hiến cho thanh niên. Muốn vậy, cần tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, giáo dục truyền thống dân tộc, giáo dục chuẩn mực đạo đức, giáo dục mục tiêu, lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

Tuyên truyền, vận động là hoạt động có mục đích của chủ thể nhằm truyền bá những giá trị tinh thần, tư tưởng, tri thức... đến thanh niên, biến những nội dung đó thành tình cảm, niềm tin, nhận thức của thanh niên; thôi thúc thanh niên hành động theo những định hướng, những mục tiêu do chủ thể tuyên truyền đặt ra.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Tuyên truyền là đem một việc gì nói cho *dân hiểu, dân nhớ, dân theo, dân làm*. Nếu không đạt được mục đích đó, là tuyên truyền thất bại” [78, tr.191]. Thanh niên cũng như nhiều giai tầng khác trong xã hội, “có hạng hăng hái, hạng vừa vừa và hạng kém”, “có lớp tiên tiến, có lớp lừng chừng, có lớp lạc hậu”, cho nên phải phân loại và nắm được đặc điểm của từng đối tượng để lựa chọn nội dung, cách thức, biện pháp tuyên truyền phù hợp.

Tuyên truyền, vận động xây dựng lối sống văn hóa cho thanh niên thì trước hết phải làm cho thanh niên hiểu. Muốn vậy, “phải cụ thể, thiết thực”, người tuyên truyền phải nắm rõ đối tượng, hiểu được vấn đề mình tuyên truyền, gắn với thực tiễn đời sống của từng đối tượng thanh niên. Người làm công tác tuyên truyền phải trả lời các câu hỏi: “Tuyên truyền cái gì? Tuyên truyền cho ai? Tuyên truyền để làm gì? Tuyên truyền cách thế nào?” [87, tr.158].

Hồ Chí Minh khuyên những người làm tuyên truyền: “Nói thì phải nói một cách giản đơn, thiết thực với hoàn cảnh mỗi người; nói sao cho người ta nghe rồi làm được ngay” [78, tr.125]; nói những điều trừu tượng, cao siêu thì nghe hay thật, nhưng chẳng mấy người hiểu. Tuyên truyền cho thanh niên để họ nghe rồi làm được ngay thì nên nói những vấn đề thiết thực, chắc chắn làm được, không nên nói nhiều, nói ít nhưng nói cho thấm thía, nói cho chắc chắn để cho thanh niên hiểu và quyết tâm làm bằng được.

Muốn tránh những khuyết điểm đó, người tuyên truyền cần phải chịu khó, chịu khổ, khéo ở, siêng làm, ngoài việc chuẩn bị tốt nội dung và có phương pháp diễn đạt tốt còn phải lắng nghe, hiểu tâm tư nguyện vọng và gây được cảm tình với thanh niên. Tuyên truyền cho thanh niên cũng cần phải kiên trì bởi đây không phải là việc dễ. “Nói một lần họ chưa hiểu thì nói nhiều lần. Nói đi, nói lại, bao giờ người ta hiểu, người ta làm mới thôi” [78, tr.125]. Lúc số đông chưa hiểu, chưa làm thì chúng ta tuyên truyền chưa hiệu quả, lúc đó “tuyệt đối không nên bắt buộc”. Phải đến khi đại đa số đã thực hiện, chỉ còn số rất ít không tuân thủ thì có thể dùng cách cưỡng bức, buộc họ phải theo.

2.4.2. Kết hợp gia đình - nhà trường - xã hội giáo dục lối sống cho thanh niên

Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, “trồng người” là sự nghiệp vẻ vang nhưng cũng không dễ dàng. Điều này đòi hỏi cần phải có sự phối hợp của nhiều lực lượng trong đó sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội là hết sức quan trọng. Chính vì vậy, Hồ Chí Minh yêu cầu: “Trường học, gia đình và đoàn thể thanh niên cần phải chú ý đến giáo dục tư tưởng, thái độ, hoạt động và sinh hoạt hằng ngày của thanh niên để kịp thời khuyến khích, uốn nắn, sửa chữa” [82, tr.266].

Trong “Thư gửi các em học sinh (ngày 24/10/1955), Hồ Chí Minh viết: “Giáo dục các em là việc CHUNG của gia đình, trường học và xã hội. Bố mẹ, thầy giáo và người lớn phải cùng nhau phụ trách; trước hết phải làm gương mẫu cho các em trước mọi việc” [83, tr.175].

Nhà trường là cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân, có chức năng chuyên trách về giáo dục. Trong hoạt động giáo dục, nhà trường giữ vai trò quan trọng đặc biệt. Với đội ngũ nhà giáo và nhân viên phục vụ trường học có chuyên môn nghiệp vụ, với nội dung chương trình giáo dục được chọn lọc và kiểm duyệt, đảm bảo phù hợp với lứa tuổi, nhà trường tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực theo yêu cầu của xã hội. Đánh giá cao vai trò của giáo dục nhà trường, song Hồ Chí Minh cũng khẳng định: “Giáo dục trong nhà trường dù tốt mấy nhưng thiếu giáo dục trong gia đình và ngoài xã hội thì kết quả cũng không hoàn toàn” [83, tr.591]. Người yêu cầu “Các thầy giáo, các cô giáo phải gần gũi dân chúng”, “phải yêu dân, yêu học trò, gần gũi nhau, gần gũi cha mẹ học trò” và nhấn mạnh “giáo dục ở trường và ở gia đình có quan hệ với nhau”[83, tr.389].

Gia đình là tế bào của xã hội, xã hội phát triển lành mạnh, vững chắc nếu nền tảng gia đình phát triển lành mạnh, vững chắc. Trong công tác giáo dục, nếu thiếu giáo dục gia đình hoặc giáo dục gia đình không phù hợp, phụ huynh không kết hợp với nhà trường trong giáo dục con em mình thì kết quả giáo dục cũng sẽ không hoàn toàn. Hồ Chí Minh rất mong muốn “các gia đình liên lạc chặt chẽ với nhà trường, giúp nhà trường giáo dục và khuyến khích con em chăm chỉ học tập,

sinh hoạt lành mạnh và hăng hái giúp ích nhân dân” [83, tr.186]. Người cho rằng “vì giáo dục nhà trường không kết hợp chặt chẽ với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội, cho nên trong giờ học thì cháu nào cũng ngoan, ngoài giờ học thì có một số vì nhàn rảnh và không ai săn sóc mà dễ sinh hư” [86, tr.28].

Cùng với việc yêu cầu nhà trường và gia đình phải liên hệ, phối hợp chặt chẽ với nhau, Hồ Chí Minh chỉ thị “Các đoàn thể thanh niên, phụ nữ, các cơ quan chính quyền và các cấp ủy đảng phải thật sự quan tâm đến nhà trường, đến việc học tập của con em mình hơn nữa” [87, tr.747]. Kết quả giáo dục tùy thuộc rất nhiều vào sự phối hợp giữa các lực lượng xã hội. Giáo dục thanh niên “không thể tách rời mà phải liên hệ chặt chẽ với những cuộc đấu tranh của xã hội”. Chính vì vậy “trường học, gia đình và đoàn thể thanh niên phải liên hệ chặt chẽ trong việc giáo dục thanh niên”, “cần phải chú ý đến giáo dục tư tưởng, thái độ, hoạt động và sinh hoạt hằng ngày của thanh niên để kịp thời khuyến khích, uốn nắn, sửa chữa” [82, tr.266]. Với sự giác ngộ về trách nhiệm đối với giáo dục thanh niên của các ngành, các cấp ủy Đảng, chính quyền, của các lực lượng xã hội cũng như sự tham gia tích cực, sự giúp đỡ thiết thực của tất cả các lực lượng trong xã hội sẽ tạo môi trường, điều kiện để thanh niên tu dưỡng, rèn luyện và trưởng thành.

2.4.3. Phát huy ý thức tự tu dưỡng của mỗi thanh niên, không ngừng rèn luyện lối sống, hoàn thiện nhân cách

Trong di sản Hồ Chí Minh có những ý kiến rất quý báu về vấn đề tự tu dưỡng, rèn luyện. Đặc biệt, chính Người là tấm gương sáng về tự học, tự tu dưỡng, rèn luyện. Người khuyên thanh niên phải luôn tự cải tạo để tiến bộ mãi. Nói chuyện tại Đại hội Sinh viên Việt Nam lần thứ II (7/5/1958), Người căn dặn: “Thanh niên bây giờ là một thế hệ vẻ vang, vì vậy cho nên phải tự giác tự nguyện mà tự động cải tạo tư tưởng của mình để xứng đáng với nhiệm vụ của mình” [84, tr.399].

Tự giác, tự nguyện rèn luyện được thực hiện khi thanh niên xác định rõ vai trò, trách nhiệm của bản thân đối với chính mình, đối với người thân, với cộng đồng và với tương lai của đất nước. Hồ Chí Minh căn dặn: “Nói chung thanh niên phải chuẩn bị làm người chủ nước nhà. Muốn thế phải ra sức học tập chính trị, kỹ thuật, văn hóa, trước hết phải rèn luyện và thấm nhuần tư tưởng xã hội chủ nghĩa, gột rửa cá nhân chủ nghĩa” [85, tr.19]. Muốn xứng đáng với vai trò là chủ nhân tương lai

của đất nước, ngay từ hôm nay, mỗi thanh niên phải tự rèn luyện, phấn đấu trong lao động, học tập để hình thành, phát triển lối sống có văn hóa, đóng góp tích cực cho xã hội.

Phẩm chất đạo đức, năng lực, lối sống văn minh của mỗi con người không tự nhiên sinh ra mà do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Chính vì vậy việc tự tu dưỡng, rèn luyện của mỗi người phải xuất phát từ sự tự ý thức và “phải thường xuyên như đánh răng, rửa mặt hàng ngày”. Thanh niên phải thường xuyên rèn luyện phấn đấu về mọi mặt, nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực trí tuệ, bản lĩnh, tác phong công tác, có thái độ ứng xử văn hóa đối với mình, với người và với việc, với Nhân dân, bạn bè, đồng nghiệp và gia đình; tiếp tục phát huy vai trò xung kích, tình nguyện, tiên phong, sáng tạo và đổi mới, khắc phục khó khăn, nỗ lực tu dưỡng, rèn luyện để hoàn thiện bản thân.

Xác định mục đích học tập là vấn đề được Hồ Chí Minh nhắc đến đầu tiên trong lời khuyên đối với tự học. Học để làm việc, mà việc thì mỗi ngày mỗi nhiều, mỗi mới. Mặt khác, “tình hình khách quan thay đổi hàng giờ hàng phút” nếu không biết tự tu dưỡng, rèn luyện thì sẽ “không theo kịp tình thế”, “sẽ bị bỏ rơi”. Bởi vậy, học để tiến bộ mãi, để bắt kịp với xu thế của thời đại. Người khuyên thanh niên “Muốn được thích hợp với tình thế, muốn cùng tiến hay vượt các bạn khác ta cần phải nhận thức và tự giáo dục không ngừng” [77, tr.28]; thanh niên “phải biết tự động học tập”.

Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở thanh niên phải biết tự trau dồi kiến thức và rèn luyện lối sống cho mình qua thông qua nhiều hình thức học tập, học mọi nơi, mọi lúc. Với câu hỏi: “Học ở đâu?” Người cho rằng: “Học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân, không học nhân dân là một thiếu sót rất lớn” [79, tr.361]. Thanh niên cần có thái độ cầu thị, khiêm tốn học hỏi những người xung quanh những mặt tốt, những kinh nghiệm hay.

Bên cạnh việc không ngừng tự học, tự tu dưỡng, mỗi thanh niên phải luôn tự phê bình và phê bình để hoàn thiện mình. Trong “Thư Gửi thanh niên” (2/9/1965), Hồ Chí Minh khuyên thanh niên “thực hành tự phê bình và phê bình nghiêm chỉnh,

để giúp nhau cùng tiến bộ mãi” [87, tr.619]. Bản chất của tự phê bình và phê bình là hướng tới cái đẹp, vươn tới sự hoàn thiện. Mục đích của tự phê bình và phê bình là “giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ”.

Theo Hồ Chí Minh, con người không phải là thánh thần, không ai tránh khỏi khuyết điểm, điều cốt yếu là phải nhận ra và quyết tâm sửa chữa khuyết điểm. Bởi vậy "thang thuốc" hay nhất là tự phê bình và phê bình. Nếu có khuyết điểm mà che giấu cũng giống như có bệnh mà không dám uống thuốc, hậu quả là bệnh ngày càng nặng và nguy đến tính mạng. Trích dẫn câu tục ngữ “Tiên trách kỷ hậu trách nhân”, Người cho rằng cần phải tự phê bình trước rồi mới phê bình người. Người biết tự phê bình để biết ưu, nhược điểm của bản thân thì mới tiến bộ; cũng như dao có mài mới sắc, nước có lọc mới sạch, vàng có thử mới trong. Thừa nhận cái sai, cái hạn chế, khuyết điểm của mình là không dễ dàng. Nó đòi hỏi phải đấu tranh với cái tôi, cái vị kỷ để vượt lên chính mình; phải có tinh thần tự chỉ trích, tỉnh táo kiểm điểm những tư tưởng và hành vi của mình để sửa đổi những lầm lỗi và bồi bổ những thiếu sót. Không chịu tự phê bình, tự chỉ trích thì không bao giờ tấn tới được [77, tr.28].

Mục đích của phê bình là giúp nhau sửa chữa khuyết điểm, làm cho cái thiện, cái tốt, ưu điểm của con người nảy nở. Tuy nhiên vì tâm lý ngại va chạm nên không phải ai cũng có bản lĩnh để mạnh dạn phê bình người khác. Thực tế là lứa tuổi thanh niên thường có cái tôi rất lớn cho nên không phải ai cũng có thái độ cầu thị, vui vẻ lắng nghe, tiếp thu khi bị người khác chỉ trích, phê bình; thái độ thường thấy khi bị phê bình là thường tìm cách bao biện cho khuyết điểm hoặc chỉ nhận lỗi qua loa, chiếu lệ, thậm chí có người bảo thủ, không tiếp thu. Muốn phê bình hiệu quả, người phê bình phải có cái tâm trong sáng, có lòng bao dung. Hồ Chí Minh yêu cầu khi phê bình phải thực sự chân thành, thật thà, đúng mực, có sao nói vậy, không nên thêm bớt, không nên “ít suýt ra nhiều” mà “lý lẽ phân minh, nghĩa tình đầy đủ”. “Phê bình việc làm, chứ không phải phê bình người” [78, tr.272].

2.4.4. Giáo dục lối sống bằng phương pháp nêu gương

Hồ Chí Minh cho rằng các dân tộc phương Đông vốn coi trọng thực tế, “trăm nghe không bằng một thấy”, “một tấm gương sống còn có giá trị hơn một

trăm bài diễn văn tuyên truyền”. Đặc biệt, chính Người là tấm gương sáng ngời cho các thế hệ người Việt Nam học tập và làm theo. Phương pháp nêu gương đáp ứng nhu cầu của con người là hướng thiện, muốn vươn tới cái đẹp, cái tốt; muốn học tập noi theo những tấm gương người tốt, việc tốt để ngày càng hoàn thiện bản thân. Người cho rằng, “Đời sống mới cũng cần có những người làm gương, những nhà làm gương, những làng làm gương. Khi trông thấy hiệu quả tốt tươi, thì chắc những nơi khác sẽ hăng hái làm theo” [78, tr.126]. Bởi vậy, “tốt nhất là miệng nói, tay làm, làm gương cho người khác bắt chước”

Thực hiện giáo dục bằng phương pháp nêu gương, Hồ Chí Minh chủ trương: “Lấy gương người tốt việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau” và coi đây “là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới” [88, tr.672]. Người còn yêu cầu: “Các cháu thanh niên thì phải xung phong trong mọi việc” [82, tr.504]. Thanh niên phải xung phong đi trước, làm trước để lôi cuốn quần chúng. “Thanh niên phải thành một lực lượng to lớn và vững chắc trong công cuộc kháng chiến và kiến quốc” [80, tr.67].

Hồ Chí Minh nhận thấy, “thanh niên ta nói chung rất hăng hái”, “giàu tinh thần xung phong”. Trong “Thư gửi thanh niên” (4/1951), Người khen thanh niên trong quân đội “đã lập công vẻ vang”, nhiều thanh niên công nhân “làm gương mẫu trong phong trào thi đua tăng năng suất”, thanh niên xung phong (trong đó có nhiều thanh niên nông dân) và thanh niên học sinh hoạt động cũng khá. Người viết: Huy hiệu của thanh niên ta là “Tay cầm cờ đỏ sao vàng tiến lên”. Ý nghĩa của nó là: “Thanh niên phải *xung phong làm gương mẫu* trong công tác, trong học hỏi, trong tiên bộ, trong đạo đức cách mạng” [80, tr.67].

“Xung phong là đi trước, làm trước để lôi cuốn quần chúng, chứ không phải là xa rời quần chúng” [83, tr.439]. Như vậy, xung phong cũng là một biểu hiện của nêu gương. Nêu gương trong mọi công việc từ nhỏ đến lớn, nêu gương trong mọi mối quan hệ. Trong Thư gửi các bạn thanh niên năm 1947, Hồ Chí Minh căn dặn: “chớ kiêu ngạo, tự mãn, tự túc. Nói ít làm nhiều, thân ái đoàn kết”, “sự hy sinh khó nhọc thì mình làm trước người ta, còn sự sung sướng thanh nhàn thì mình nhường người ta hưởng trước”, “việc đáng làm, thì có khó mấy cũng cố quyết chịu làm cho

kỳ được”. Thanh niên phải “quyết tâm làm gương về mặt: siêng năng, tiết kiệm, trong sạch” [78, tr.216-217]. Nêu gương phải quán triệt nguyên tắc “nói đi đôi với làm”. “Nếu miệng thì tuyên truyền bảo người ta siêng làm, mà tự mình thì ăn trưa, ngủ trễ; bảo người ta tiết kiệm, mà tự mình thì xa xỉ, lung tung, thì tuyên truyền một trăm năm cũng vô ích” [79, tr.126].

Nêu gương là phải bằng hành động cụ thể, thiết thực của những con người cụ thể trong cuộc sống hàng ngày. Hồ Chí Minh yêu cầu thanh niên “Khi ở nhà, phải phải thương yêu cha mẹ, giúp đỡ cha mẹ về công việc”. “Ở trường thì phải đoàn kết, giúp đỡ anh chị em, thi đua học tập... làm cho trường mình luôn luôn tiến bộ”. Ở xã hội thì thanh niên “có thể giúp được nhiều công việc có ích. Thí dụ: tuyên truyền vệ sinh, giúp đỡ các em nhi đồng, tham gia dạy bình dân học vụ... [82, tr.179]. Người tin rằng: “Như thế thì ai cũng phải yêu mến kính phục thanh niên và phong trào thanh niên nhất định sẽ ăn sâu lan rộng” [78, tr.217].

2.4.5. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước và phát huy vai trò của tổ chức chính trị xã hội

Là người sáng lập ĐCS Việt Nam và tổ chức Đoàn thanh niên, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng vấn đề nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên. Người cho rằng Đảng phải trực tiếp lãnh đạo việc xây dựng, củng cố tổ chức Đoàn để Đoàn trở thành đội tiên phong chiến đấu của thanh niên, đội hậu bị của Đảng. “Là cánh tay đắc lực của Đảng, Đoàn thanh niên đã xung phong trong công việc phát triển văn hóa, tăng gia sản xuất...” [86, tr.293]. Người mong muốn: “Đoàn Thanh niên Lao động phải là đầu tàu và cánh tay đắc lực của Đảng trong sản xuất và xây dựng” [85, tr.478], “xung phong trong công việc phát triển văn hóa, tăng gia sản xuất...” [86, tr.293]; “là cánh tay đắc lực của Đảng trong việc tổ chức và giáo dục thanh niên và nhi đồng thành những chiến sĩ tuyệt đối trung thành với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội” [85, tr.420].

Năng lực lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên trước hết ở việc phải làm cho thanh niên nắm vững những chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, từ đó tuyên truyền, vận động thanh niên tiên phong, gương mẫu tham gia thực hiện, góp phần giải quyết các vấn đề xã hội của thanh niên và các vấn đề của

dân tộc. Ngoài ra, sự chỉ đạo sát sao, công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ, làm tốt công tác cán bộ và nêu gương đảng viên cũng có tác dụng nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên. Hồ Chí Minh phê bình “các đồng chí phụ trách thanh niên không chịu đào tạo, diu dặt thêm những cán bộ mới, tuy những phần tử có thể trở nên cán bộ vẫn không thiếu trong đám thanh niên” [77, tr.31]. Người yêu cầu: “Chi bộ phải chăm lo xây dựng Đoàn thanh niên cho thật tốt”, “Trung ương và các cấp đảng bộ địa phương phải săn sóc hơn nữa đến công tác của Đoàn, để phát huy tác dụng tiên phong của Đoàn về mọi mặt” [83, tr.439]. Chăm lo công tác giáo dục thanh niên và xây dựng tổ chức Đoàn vững mạnh là xây dựng Đảng trước một bước, là quá trình chuẩn bị đội dự bị tin cậy bổ sung lực lượng cho Đảng.

Giáo dục lối sống cho thanh niên ngoài việc liên hệ vào dư luận xã hội phải “biết dựa vào lực lượng của chính phủ để ngăn ngừa những cái gì có thể ảnh hưởng xấu đến thanh niên, để nâng cao tinh thần cảnh giác của thanh niên” [82, tr.266]. Điều này cũng có nghĩa là muốn tăng hiệu quả công tác giáo dục lối sống cho thanh niên thì vai trò của Nhà nước cũng rất quan trọng, đó là hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý và điều hành, là sự phối hợp giữa cơ quan, tổ chức trong bộ máy Nhà nước tạo môi trường văn hóa, xã hội, kinh tế thuận lợi để thanh niên học tập, rèn luyện, tham gia các hoạt động thực tiễn, các phong trào cách mạng và trưởng thành để gánh vác trọng trách xây dựng nước nhà. Bên cạnh đó, “Nhà nước chú trọng đặc biệt việc giáo dục thanh niên về đức dục, trí dục và thể dục” [85, tr.377], để ngăn ngừa những thói hư tật xấu, những biểu hiện tiêu cực, nâng cao tinh thần cảnh giác cho thanh niên đồng thời định hướng dư luận, định hướng giá trị, giáo dục lối sống văn hóa cho của thanh niên. Nói chuyện tại Đại hội Đại biểu thanh niên Hà Nội (ngày 27/9/1945), Người yêu cầu thanh niên phải được tham gia ý kiến vào công việc của Chính phủ, đi sâu vào quần chúng để san sẻ những thương thức về chính trị và quyền lợi công dân; thanh niên ủng hộ Chính phủ không phải chỉ bằng những lời tán tụng, hoan hô, mà cần “giải thích cho dân chúng về những nỗ lực của Chính phủ”, “phê bình, giám đốc, tham gia ý kiến vào công việc của Chính

phủ; chiến đấu giữ lấy nền độc lập và tự luyện ngay từ bây giờ để sau này lên thay những thủ lĩnh mà gánh vác việc trọng đại của nước nhà” [77, tr.32].

Thanh niên là bộ phận năng động nhất của dân tộc, nhưng họ cần được tổ chức và hướng dẫn hành động mới có thể phát huy sức mạnh của mình. Ngay từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã nhận thấy sự cần thiết tập hợp thanh niên vào tổ chức thích hợp để tạo điều kiện cho họ được giáo dục, rèn luyện, cống hiến và trưởng thành. Ngoài tổ chức Đoàn thanh niên, Người còn chủ trương thành lập các tổ chức như Đoàn Đội thanh niên xung phong, Thanh niên cứu quốc... để tạo điều kiện cho thanh niên dễ dàng tham gia các hoạt động cách mạng phù hợp. Người viết: Nếu tổ chức Đoàn “khéo động viên và tổ chức nam nữ thanh niên trí thức, xung phong ra phụ trách công việc tiêu diệt giặc dốt thì tất cả thanh niên trí thức đều có công việc, mà Đoàn sẽ có công to với quốc dân” [78, tr.464]; Nếu tổ chức Đoàn “khéo động viên và tổ chức nam nữ thanh niên nông dân xung phong ra phụ trách công việc tăng gia sản xuất, thì thanh niên trong thôn quê sẽ đều hoạt động, mà Đoàn sẽ có công to với Chính phủ”. Người khẳng định thêm: “Còn nhiều việc khác, thanh niên có thể làm” [78, tr.464].

Chính vì vậy, khi truyền bá tư tưởng cách mạng vào trong nước, Hồ Chí Minh đã chọn đối tượng đầu tiên là thanh niên và tập hợp họ trong tổ chức “Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên” nhằm tiến hành công cuộc giải phóng dân tộc với trù tính “nó là quả trứng, mà từ đó nở ra con chim non cộng sản”. Hoạt động tích cực của tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên đã tạo tiền đề vững chắc cho sự ra đời của ĐCS Việt Nam.

Hồ Chí Minh rất quan tâm đến việc đoàn kết, tập hợp rộng rãi thanh niên và củng cố tổ chức của Đoàn. Tại Đại hội Đại biểu toàn quốc Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam (11/1956), Người căn dặn: “Phải củng cố tổ chức của Đoàn. Phải đoàn kết nội bộ thật chặt chẽ, và phải đoàn kết rộng rãi với các tầng lớp thanh niên” [83, tr.439]. Đây là được coi điều kiện hàng đầu để mở rộng mặt trận đoàn kết các tầng lớp thanh niên. Muốn củng cố tổ chức của Đoàn thì “đoàn kết nội bộ chặt chẽ”. Bên cạnh đó, phải liên hệ rộng rãi và chặt chẽ với các tầng lớp thanh niên. Điều này

có nghĩa là tổ chức Đoàn không được bỏ sót một đối tượng thanh niên nào, hệ thống tổ chức Đoàn phải có quan hệ khăng khít, gắn kết với nhau, phải thống nhất trong quản lí, chỉ đạo, điều hành. Người yêu cầu tổ chức Đoàn chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên, “phải quan tâm đến đời sống, công tác và học tập của thanh niên, phải tránh thành kiến hẹp hòi, cô độc. Phải thật thà đoàn kết và hợp tác với anh chị em thanh niên trong Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam” [83, tr.439]. Trong công tác xây dựng đoàn, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn lưu ý về việc phải phát triển đoàn viên về số lượng đồng thời phải coi trọng việc nâng cao chất lượng. Người nhiều lần nhắc nhở “cần phát triển Đoàn hơn nữa, nhưng phải chọn lọc cẩn thận, trọng chất lượng hơn số lượng. Nói tóm lại, luôn luôn làm đúng những lời dạy bảo của Đảng [88, tr.78].

Tổ chức Đoàn “phải quan tâm đến đời sống, công tác, học tập của thanh niên”. Không chỉ dừng lại ở tập hợp lực lượng, “Đoàn phải nghiên cứu tìm ra nhiều hình thức và phương pháp thích hợp để đoàn kết và tổ chức thanh niên một cách rộng rãi và vững chắc, để làm tròn những nhiệm vụ mà Đảng và Chính phủ giao phó” [83, tr.439]. Trong “Thư gửi các bạn thanh niên” (10/1947), Hồ Chí Minh khuyên thanh niên không đặt những kế hoạch, những chương trình quá rộng lớn, Việc gì cũng phải thiết thực; phải từ nhỏ đến to, từ dễ đến khó, từ thấp đến cao, tránh “đầu voi đuôi chuột”. Những chương trình quá rộng lớn khi đọc thì nghe sảng tai nhưng không thực hiện được. “Một chương trình nhỏ mà thực hành được hẳn hoi, hơn là một trăm chương trình to tát mà làm không được” [78, tr.217].

Để phát huy vai trò của tổ chức thanh niên trong việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục thanh niên không thể không kể đến vai trò đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội các cấp. Tại Đại hội lần thứ 3 của Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam, Hồ Chí Minh yêu cầu: “Cán bộ lãnh đạo cần phải chống bệnh quan liêu, chống cách lãnh đạo chung chung. Cần phải đi sâu đi sát, điều tra nghiên cứu. Cần phải khuyến khích, thu góp, bổ sung và phổ biến rộng rãi những sáng kiến hay, những kinh nghiệm tốt của quần chúng” [86, tr.91]. Bệnh quan liêu là “nghị quyết đầy túi áo, thông cáo đầy túi quần”, không sâu sát thực tế, quen ngồi bàn giấy nghe báo cáo, không kiểm

tra, giám sát. Quan liêu đi liền với mệnh lệnh, áp đặt, coi thường quần chúng, tạo ra sự độc đoán, chuyên quyền, làm cho cấp dưới, những người xung quanh bất mãn, không dám (hoặc không muốn) phát huy sáng kiến và lòng hăng hái trong công việc. Chính vì vậy, đi sâu, đi sát, nắm bắt tình hình, “phải lãnh đạo toàn diện và cụ thể”, “cần phải đi sâu vào đời sống, hiểu rõ tâm lý của các lớp thanh niên và giúp đỡ họ giải quyết các vấn đề một cách thiết thực” [86, tr.91].

Trước yêu cầu của sự nghiệp cách mạng, đòi hỏi người cán bộ đoàn phải luôn tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, biết làm, luôn năng động và sáng tạo, sẵn sàng gạt bỏ “cái tôi” sang một bên vì lợi ích chung của quốc gia, dân tộc, của Đảng, của phong trào thanh niên.

2.4.6. Giáo dục lối sống cho thanh niên bằng đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước

“Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua. Và những người thi đua là những người yêu nước nhất” [80, tr.407]. Đó là quan điểm của Hồ Chí Minh trong lễ khai mạc “Đại hội các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc (1/5/1952)”. Là người khởi xướng phong trào thi đua yêu nước, Hồ Chí Minh xem phong trào thi đua là trường học thực tiễn rộng lớn để cải tạo con người cũ, xây dựng con người mới, xã hội mới. Từ lợi ích của phong trào thi đua trong thực tiễn cách mạng, Người cho rằng cần phải quan tâm đẩy mạnh phong trào thi đua rộng khắp hơn nữa, đó là nhiệm vụ của Chính phủ, của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể.

Thi đua là một hoạt động có tổ chức, được các cá nhân, tập thể tham gia trên tinh thần tự nguyện nhằm đạt được những thành tích tốt nhất trong các lĩnh vực hoạt động cũng như công tác. Trên thực tế, hoạt động thi đua diễn ra trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Các danh hiệu hay các chỉ tiêu đề ra trong các phong trào thi đua trong học tập và rèn luyện cũng như trong công việc chính là nguồn động lực kích thích các thành viên tham gia thi đua nỗ lực phấn đấu để đạt được kết quả cao nhất.

Trong phong trào nhà nhà thi đua, người người thi đua, toàn dân thi đua, Hồ Chí Minh yêu cầu giáo dục cũng phải gắn với thi đua. “Thầy thi đua dạy, trò thi đua

học. Thầy và trò thật thà đoàn kết và dùng cách dân chủ (thật thà tự phê bình và phê bình) để giúp nhau tiến bộ mạnh, tiến bộ mãi” [80, tr.400].

Nói chuyện với sinh viên trường Đại học Nhân dân Việt Nam (21/1/1955), Hồ Chí Minh căn dặn sinh viên phải “cùng thi đua học tập, thi đua tiến bộ, xung phong công tác xã hội, để góp phần vào công cuộc đấu tranh chung của nhân dân cho hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ trong cả nước,... để rèn luyện thành chủ nhân xứng đáng tương lai của nước nhà”[82, tr.267]

Trong *Thư gửi thanh niên về thi đua ái quốc* (1/8/1951), Hồ Chí Minh viết: “Thi đua là một cách rất tốt, rất thiết thực để làm cho mọi người tiến bộ. Thi đua giúp cho đoàn kết chặt chẽ thêm. Và đoàn kết chặt chẽ để thi đua mãi” [80, tr.146]. Người cũng đã nêu ưu điểm và những tấm gương tiêu biểu trong phong trào thi đua của thanh niên và khẳng định vẫn còn nhiều hạn chế, khuyết điểm cần phải sửa chữa. Người đã đề cập một số vấn đề quan trọng liên quan đến công tác thi đua mà thanh niên cần lưu ý. Đó là, “Thi đua ái quốc phải có *phương hướng* đúng và vững”, nghĩa là phải giác ngộ chính trị và nâng cao lòng nồng nàn yêu nước của mọi người; “Phải có *kế hoạch* tỉ mỉ”, kế hoạch ấy phải do từng cá nhân, từng gia đình, từng đơn vị bàn bạc kỹ và thống nhất tự nguyện, tự giác vui vẻ thực hiện; “*Nội dung* của kế hoạch phải thiết thực, rõ ràng, đúng mực”; “Thi đua phải có sự *lãnh đạo* đúng”, trước khi thi đua phải giải thích, cổ động, trong lúc thi đua thì phải đôn đốc, giúp đỡ, sau đợt thi đua, phải kiểm tra, tổng kết, tuyên dương, khen thưởng, phổ biến kinh nghiệm, đặc biệt là phải nâng đỡ những người kém cỏi; Người coi “*thật thà tự phê bình và thân ái phê bình* là một lực lượng để đẩy mạnh thi đua”. “Thi đua phải *lâu dài và rộng khắp*”; “Thi đua không nên thiên về một phía” [80, tr.146].

Hoạt động thi đua không phải chỉ diễn ra trong một thời gian nhất định nào đó, nó không chỉ là hoạt động mang tính phong trào mà phải là hoạt động mang tính thường trực; thi đua không phải chỉ của riêng ngành nghề nào, nhóm người nào. Thi đua là hoạt động thường xuyên, tham gia thi đua là trách nhiệm của tất cả mọi người, mục tiêu của thi đua là tạo động lực động viên, khuyến khích, lôi cuốn

mọi tập thể, cá nhân phát huy năng động, sáng tạo, phát huy truyền thống yêu nước, ý chí tự cường để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Hồ Chí Minh yêu cầu mọi người đều gắng sức thi đua nhưng phải thật sự tôn trọng lẫn nhau, gắn bó giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Người căn dặn: “Thi đua để đoàn kết, đoàn kết để thi đua” [85, tr.143].

Như vậy, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ những vấn đề cơ bản trong phong trào thi đua của thanh niên như mục đích, nội dung, cách thức, biện pháp, ý nghĩa... Người mong những lời căn dặn này sẽ giúp cho phong trào thi đua “có thành tích to hơn, nhiều hơn nữa”.

Là một nhà giáo dục, Hồ Chí Minh đã vạch ra những phương pháp hết sức sinh động và thiết thực. Hệ thống các phương pháp giáo dục lối sống cho thanh niên trong tư tưởng Hồ Chí Minh đã góp phần làm rõ cách thức tác động của chủ thể giáo dục đến thanh niên nhằm chuyển giao nội dung, kỹ năng và giá trị của công tác giáo dục lối sống đến thanh niên, tạo điều kiện cho thanh niên được tu dưỡng, rèn luyện và phát huy phẩm chất và năng lực trong nhận thức và hoạt động thực tiễn, giúp họ vươn lên làm chủ bản thân, làm chủ xã hội.

Tiểu kết chương 2

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống cho thanh niên đã góp phần làm rõ các vấn đề về vị trí, vai trò của thanh niên; nội dung, phương pháp giáo dục lối sống cho thanh niên. Người khẳng định, thanh niên là lực lượng cách mạng hùng hậu, bộ phận quan trọng của dân tộc, là lớp người kế tục sự nghiệp cách mạng của cha anh. Để thanh niên trở thành người công dân hữu ích, thành những người thừa kế xây dựng CNXH vừa “hồng”, vừa “chuyên”, Hồ Chí Minh quan tâm giáo dục toàn diện cho thanh niên.

Nội dung giáo dục lối sống cho thanh niên trong tư tưởng Hồ Chí Minh bao quát toàn bộ hoạt động sống của thanh niên. Nội dung đó được xuất phát từ thực tiễn của cuộc sống và nhiệm vụ của cách mạng. Đó là giáo dục lối sống có lý tưởng cao đẹp vì Tổ quốc và Nhân dân; sống giản dị, trong sạch, lành mạnh, luôn lạc quan, yêu đời; luôn làm chủ, trung thực và bản lĩnh; sống nhân ái, đoàn kết; có trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội; đề cao đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, luôn thực hành cần, kiệm, liêm, chính; chống tham ô, lãng phí, quan liêu; yêu thiên nhiên, có ý thức bảo vệ môi trường; yêu khoa học, kỹ thuật; yêu lao động, trọng của công; yêu cái đúng, cái tốt, cái đẹp; luôn có ý thức chấp hành kỷ luật, tôn trọng pháp luật và có tinh thần quốc tế trong sáng.

Gắn với nội dung giáo dục, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vạch ra những phương pháp thiết thực và sinh động. Đó là tuyên truyền, vận động, kết hợp giáo dục gia đình - nhà trường - xã hội đồng thời phát huy tự giáo dục, rèn luyện, tự phê bình, kiểm điểm. Đó là lấy gương người tốt, việc tốt để giáo dục lẫn nhau, là đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước và tăng cường vai trò của tổ chức thanh niên. Tất cả phương pháp đã được Người ứng dụng một cách mềm dẻo, linh hoạt, xử lý hài hòa mọi tình huống trong giáo dục, tạo điều kiện cho thanh niên tu dưỡng, rèn luyện để ngày càng hoàn thiện bản thân; phát huy tính năng động, sáng tạo để khẳng định vị thế, vai trò của mình trên mọi lĩnh vực trong đời sống xã hội.

Chương 3

GIÁO DỤC LỐI SỐNG CHO THANH NIÊN NGHỆ AN HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH - THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.1. KHÁI QUÁT VỀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ, VĂN HÓA, XÃ HỘI VÀ ĐẶC ĐIỂM THANH NIÊN NGHỆ AN

3.1.1. Điều kiện tự nhiên

Nghệ An là địa phương có diện tích lớn nhất cả nước - 16.490,25 km², trong đó, miền núi chiếm tới 83% [144]. Là tỉnh thuộc vùng Bắc Trung Bộ, Nghệ An có địa hình đa dạng gồm đồng bằng, trung du, núi cao và ven biển. Phía Đông Nghệ An giáp biển Đông với 82 km đường bờ biển. Phía Tây giáp với nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào với đường biên giới quốc gia dài 419 km, trở thành tỉnh có đường biên giới dài nhất cả nước. Phía Nam giáp tỉnh Hà Tĩnh, phía Bắc giáp tỉnh Thanh Hóa.

Nghệ An có 11 huyện miền núi, trong số đó 5 huyện là miền núi cao (Quỳ Châu, Quế Phong, Con Cuông, Tương Dương, Kỳ Sơn). Các huyện miền núi này tạo thành miền Tây Nghệ An với diện tích 13.745 km². Có 9 huyện miền núi nằm trong Khu dự trữ sinh quyển được đánh giá là lớn nhất Đông Nam Á và đã được UNESCO công nhận Khu dự trữ sinh quyển thế giới với hơn 1300 km².

Vùng đồng bằng của Nghệ An có diện tích hẹp, chỉ chiếm 17% diện tích toàn Tỉnh. Địa hình Nghệ An “có độ dốc lớn, đất có độ dốc lớn hơn 8° chiếm gần 80% diện tích tự nhiên toàn tỉnh, đặc biệt có trên 38% diện tích đất có độ dốc lớn hơn 25°” [144].

Nghệ An có khí hậu nhiệt đới khắc nghiệt, mùa hè khô nóng với đặc trưng gió Phơn Tây nam (gió Lào), mùa đông lạnh kèm theo mưa nhỏ. Do đặc điểm của khí hậu, đất đai và địa hình nên mùa khô hanh thường hay hạn hán, mùa mưa thường gây ngập úng. Nắng gió, hạn hán, lũ lụt, bão dông,... đã tôi luyện con người nơi đây trở nên kiên cường, cốt cách họ thêm cứng cáp. Khó khăn trong cuộc sống đã làm cho con người nơi đây coi trọng tình nghĩa, biết sống chất chiu, tằn tiện nhưng sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau khi thiên tai mất mùa, khi khó khăn hoạn

nạn. Con người Nghệ An không khéo léo trong ăn nói nhưng rất mộc mạc và chân thành. Có rất nhiều con em Nghệ An đi ra, lập nghiệp, thành danh ở các vùng thành phố và những vùng kinh tế mới hay xuất khẩu lao động ở nước ngoài.

Nghệ An có hải phận “rộng 4.230 hải lý vuông, từ độ sâu 40m trở vào nói chung đáy biển tương đối bằng phẳng, từ độ sâu 40m trở ra có nhiều đá ngầm, cồn cát. Với 6 cửa lạch vùng biển Nghệ An là nơi tập trung nhiều loài hải sản có giá trị kinh tế cao” [46], thuận lợi cho các ngành nghề đánh bắt, nuôi trồng, chế biến thủy, hải sản, phát triển cảng biển, vận tải biển và nghề làm muối. Vùng biển Nghệ An có bờ biển dài với nhiều bãi tắm đẹp như Cửa Lò, Bãi Lữ, Quỳnh Phương, Cửa Hội, Diễn Thành... thuận lợi để phát triển du lịch biển. So với vùng miền núi, người dân nơi đây có nhiều cơ hội việc làm, năng động, nhạy bén trong sản xuất, kinh doanh.

3.1.2. Truyền thống lịch sử, văn hóa

Nghệ An được coi là “vùng địa linh nhân kiệt”. Với vị trí chiến lược quan trọng, Nghệ An đã có nhiều đóng góp cho công cuộc dựng nước và giữ nước của dân tộc. Trong đêm trường Bắc thuộc, dưới sự lãnh đạo của Mai Thúc Loan (Mai Hắc Đế), người dân xứ Nghệ đã lật đổ ách thống trị của nhà Đường, xây dựng chính quyền, đem lại độc lập tự chủ cho quốc gia dân tộc trong hơn 10 năm (từ năm 713 đến năm 723). Thời nhà Lý, Nghệ An là đất phen dậu phía Nam của quốc gia Đại Việt. Nhân dân Nghệ An đã tích cực hưởng ứng các chính sách của Uy Minh Vương Lý Nhật Quang, tham gia khai phá đất hoang, mở mang bờ cõi; tiếp tế, vận chuyển quân lương, cung cấp nhân lực cho quân triều đình ngăn chặn giặc ngoài, góp phần giữ yên bờ cõi, tạo dựng mối quan hệ hòa hiếu với các nước láng giềng. Đúng như nhà nghiên cứu Phan Huy Chú đã đánh giá: Nghệ An “Thực là nơi hiểm yếu như thành đồng ao nóng của nước và là then chốt của các triều đại” [44, tr.62].

Trong cuộc chiến chống lại các thế lực thực dân, đế quốc xâm lược, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, người Nghệ An luôn “đi đầu, dậy trước”, tiên phong chiến đấu vì nền độc lập dân tộc. Hưởng ứng “Chiếu Cần Vương”, trên địa bàn Nghệ An các phong trào diễn ra sôi nổi, cuộc khởi nghĩa Nguyễn Xuân Ôn làm cho kẻ thù bao phen khốn đốn. Trong cao trào cách mạng 1930 - 1931, Xô Viết Nghệ Tĩnh, “là cuộc tổng diễn tập đầu tiên của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của ĐCS

Việt Nam”. Trong kháng chiến, Nghệ An là một trong những hậu phương lớn, vững chắc, thực hiện tốt khẩu hiệu “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, hàng nghìn chiến sĩ thanh niên xung phong đã cống hiến thanh xuân của mình cho nền độc lập của dân tộc.

Lịch sử và văn hóa Nghệ An đã góp phần sản sinh nhiều danh nhân, nhiều bậc anh hùng, hào kiệt đã làm rạng danh cho non sông, đất nước như Phan Bội Châu, Đặng Thai Mai..., “những tấm gương cộng sản kiên trung” như Lê Hồng Phong, Nguyễn Thị Minh Khai... và tiêu biểu nhất là “anh hùng giải phóng dân tộc”, “nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam” - Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Thử thách trong cuộc sống đã tôi luyện nên nét riêng trong tính cách, khí chất con người Xứ Nghệ. Đặng Thai Mai cho rằng, lịch sử đã tôi luyện con người nơi đây tính cách rất đặc trưng, họ “cần cù đến liều lĩnh”, “kiên quyết đến khô khan”, “can đảm đến sơ suất” và tần tiện đến... “cá gỗ!” [114, tr.37]. Tác giả Nghệ An ký - Bùi Dương Lịch - Đốc học Nghệ An đã từng nhận xét: Xứ Nghệ tuy “đất xấu dân nghèo” nhưng “dân đều vui vẻ công việc, sẵn sàng vì nước”, “biết lễ nghĩa liêm sỉ”; “do đất xấu dân nghèo nên chịu khổ, nhẫn nại, cần cù, kiệm ước đã quen nề nếp. Kẻ sĩ không chuộng hoa phần, yên cảnh bần hàn. Người các trấn thường cười là hủ lậu” [111, tr.217-223]. Rất nhiều nhà nghiên cứu có chung đánh giá, người Nghệ trong lối tư duy có tính bảo thủ, cực đoan; trong ngôn từ không hoa mỹ, khéo léo mà mộc mạc; trong hành động và ứng xử có phần nóng nảy, cực cần đến thô lỗ. Họ ngông, gàn nhưng có khí phách và không chịu khuất phục, đó là cái ngông của kẻ sĩ, của người có năng lực.

Truyền thống hiếu học, ham học, khổ học cũng như ý chí lập thân bằng con đường học vấn của con người nơi đây đã tạo thuận lợi cho công tác giáo dục nói chung và giáo dục lối sống cho thanh niên nói riêng. Cuộc sống càng nghèo khổ càng có khát vọng vươn lên bằng con đường học tập. Dù phải chật chiu, dè xén, “Sáng khoai, trưa khoai, tối khoai, khoai ba bữa” nhưng “Cha đỗ, con đỗ, cháu đỗ, đỗ cả nhà”

Người Nghệ An không chỉ giàu truyền thống văn chương khoa bảng mà còn ghi dấu với một vùng văn hóa đặc sắc với âm nhạc dân gian có những điệu hò, câu

hát mang ý nghĩa giáo dục sâu sắc. Đặc biệt, dân ca, ví dặm Nghệ Tĩnh đã được UNESCO công nhận là “di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại”. Truyền thống lịch sử, văn hóa là mạch nguồn nuôi dưỡng, tiếp sức cho các thế hệ thanh niên Nghệ An, tạo thuận lợi cho việc giáo dục lối sống; giúp định hình nhân cách, làm nên bản sắc con người Xứ Nghệ.

Là địa phương có nhiều dân tộc cùng chung sống, Nghệ An có nhiều phong tục, tập quán và các lễ hội độc đáo. Tuy nhiên, do đặc điểm địa lý, hệ thống hạ tầng vật chất còn nhiều hạn chế cho nên đời sống đồng bào các dân tộc thiểu số, đặc biệt là ở các huyện miền Tây Nghệ An gặp nhiều khó khăn, trình độ dân trí thấp, một số địa bàn hiện vẫn còn tồn tại không ít hủ tục, gây cản trở đến việc xây dựng lối sống văn minh

3.1.3. Đặc điểm kinh tế - xã hội

Nghệ An hiện có 20 đơn vị hành chính cấp huyện và 412 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó có 1 thành phố trực thuộc Tỉnh, 2 thị xã và 17 huyện. Thành phố Vinh là đô thị loại 1, là trung tâm kinh tế, văn hóa của tỉnh và khu vực Bắc Trung bộ. 2 thị xã, gồm: Thái Hoà và Hoàng Mai; 17 huyện, gồm: Hưng Nguyên, Nam Đàn, Thanh Chương, Đô Lương, Anh Sơn, Tân Kỳ, Con Cuông, Tương Dương, Kỳ Sơn, Nghi Lộc, Diễn Châu, Quỳnh Lưu, Yên Thành, Nghĩa Đàn, Quỳnh Hợp, Quỳnh Châu, Quế Phong.

Dân số Nghệ An đứng thứ 4 cả nước. Theo Niên giám thống kê năm 2023, dân số trung bình của tỉnh Nghệ An năm 2022 là 3.419.989 người. Trong đó, dân số nam là 1.711.827 người, chiếm 50,05%; dân số nữ là 1.708.162 người, chiếm 49,95%; dân số thành thị là 530.452 người, chiếm 15,51%; dân số nông thôn là 2.889.537 người, chiếm 84,49% [144]

Trên toàn tỉnh Nghệ An có 47 dân tộc với trên 500.000 đồng bào, trong đó dân tộc thiểu số có số đông là Thái, Mông, Thổ, Khơ Mú; 2 dân tộc thiểu số rất ít người là Đan Lai và Ô Đu.

“Mật độ dân số trung bình ở Nghệ An hiện nay là 207 người/km²” [144]. Tuy nhiên, người dân chủ yếu sống tập trung ở vùng đồng bằng, các thị trấn, các

trục giao thông chính như quốc lộ và tỉnh lộ. Trong đó, Thành phố Vinh là nơi có mật độ dân số cao nhất, với 3.230 người/km². Ở vùng núi cao, dân cư thưa thớt, mật độ rất thấp, khoảng dưới 50 người/km². Ở một số địa bàn thuộc các huyện: Kỳ Sơn, Quế Phong... mật độ dân số chỉ khoảng 24 người/km².

Năm 2022, lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên là 1.623,1 nghìn người; trong đó lao động nữ có 755,4 nghìn người, chiếm 46,54%, lao động nam có 867,7 nghìn người, chiếm 53,46%; lực lượng lao động khu vực thành thị là 252,3 nghìn người, chiếm 15,55%; lực lượng lao động khu vực nông thôn là 1.370,8 nghìn người, chiếm 84,45% [144].

Trong những năm gần đây, kinh tế Nghệ An duy trì tốc độ tăng trưởng khá và cao hơn so với bình quân chung của cả nước. Cơ cấu kinh tế đang chuyển dịch theo hướng tích cực, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp, tăng tỷ trọng phi nông nghiệp. Quy mô tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) ngày càng mở rộng. Nếu như năm 2022, GRDP đạt gần 176.000 tỷ đồng (gấp 1,21 lần năm 2020, xếp thứ 10/63 địa phương), đến năm 2023 ước đạt 194.645 tỷ đồng [117].

Trong 2 năm liên tiếp, 2022 - 2023, Nghệ An lọt vào top 10 địa phương thu hút nguồn vốn FDI lớn nhất cả nước. Tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2023 ước đạt 7,3%. Trong đó, nông, lâm, thủy sản ước tăng 4,45%; công nghiệp - xây dựng ước tăng 7,68%; dịch vụ ước tăng 8,5%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm ước tăng 6,0%.

Trong Quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngày 14/9/2023, đến năm 2030, toàn tỉnh quy hoạch 23 khu công nghiệp với tổng diện tích 8.056 ha.

Nghệ An có nhiều thắng cảnh và di tích lịch sử - văn hóa. Bên cạnh đó, Nghệ An cũng có nhiều lợi thế về mặt tài nguyên, có hệ thống đường giao thông đồng bộ đầy đủ với cả đường hàng không, đường sắt, đường bộ, đường thủy, cảng biển, và tiếp giáp với nước CHDCND Lào. Việc đầu tư nâng cấp, mở rộng sân bay Vinh trở thành cảng hàng không quốc tế có quy mô lớn thứ 4 trong cả nước theo Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 27/2/2024 của UBND tỉnh Nghệ An sẽ đáp ứng nhu cầu các chặng bay quốc tế, tạo động lực và không gian phát triển mới cho địa phương.

Tính đến hết năm 2023, Nghệ An có 319/411 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 83 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 12 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, 9 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đạt khoảng 40,5 triệu/người/năm, tăng 8,5 triệu đồng/người/năm so với cuối năm 2020 [48].

Trên địa bàn tỉnh Nghệ An hiện có 6 trường đại học, 1 phân hiệu đại học, trong đó, Đại học Vinh là một trong 16 trường đại học trọng điểm quốc gia. Ngoài ra, Nghệ An còn có hệ thống các trường cao đẳng công lập, trung cấp có năng lực đào tạo nhiều ngành nghề, lĩnh vực như du lịch, thương mại, giao thông, vận tải, văn hóa, nghệ thuật....

Tuy nhiên, kinh tế Nghệ An vẫn còn bộc lộ nhiều yếu kém, “chưa cân đối được ngân sách”. “Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa hoàn chỉnh, thiếu đồng bộ”. Phát triển kinh tế chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế. “Phát triển văn hóa, xã hội còn nhiều bất cập; chất lượng giáo dục, đào tạo chưa đồng đều; khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo chưa đáp ứng được yêu cầu; tỷ lệ hộ nghèo còn cao; đời sống vật chất, tinh thần của một bộ phận Nhân dân còn nhiều khó khăn” [26, tr.1]. Hộ nghèo dân tộc thiểu số miền Tây chiếm trên 70% so với số hộ nghèo của vùng. Điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, giữa các vùng, các địa phương trên địa bàn có sự phát triển không đồng đều nên các nguồn lực hỗ trợ cho các chương trình, kế hoạch, đề án giáo dục lối sống cho thanh niên cũng như phong trào Đoàn, Hội có nhiều hạn chế.

Trong những năm qua, với nỗ lực xóa đói giảm nghèo, tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh từ 12,1% năm 2016 giảm còn 3,0% vào cuối năm 2020. Đến cuối năm 2021, tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh Nghệ An còn 2,74%; tỷ lệ hộ cận nghèo là 5,09% [91]. Với tỷ lệ này, Nghệ An nằm trong nhóm 5 tỉnh có tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo cao của cả nước. Kết quả giảm nghèo của Tỉnh hiện vẫn chưa bền vững, nguy cơ tái nghèo cao, các nguồn lực được đầu tư nhiều nhưng dàn trải, phần nhiều mang tính hỗ trợ, hiệu suất đầu tư thấp. Phần lớn hộ nghèo có trình độ học vấn thấp, đông con, ốm đau, bệnh tật, thiếu vốn sản xuất... do đó có ảnh hưởng rất lớn đến việc thoát nghèo cũng như tuyên truyền, giáo dục lối sống mới.

Lối sống, tập quán sản xuất của một số đồng bào dân tộc thiểu số còn lạc hậu. Đường biên giới dài, địa bàn hiểm trở chính là điều kiện thuận lợi cho di dịch cư trái pháp luật qua biên giới và buôn bán, vận chuyển ma túy từ Lào về Việt Nam. Phong trào người dân (đặc biệt là tầng lớp thanh niên) dịch cư ra bên ngoài để tìm kiếm việc làm, đi xuất khẩu lao động góp phần tăng thu nhập cho gia đình, tạo ra nhiều triển vọng mới về cải thiện đời sống, thay đổi diện mạo của làng quê. Tuy nhiên, hệ lụy của nó chính là việc quan tâm chăm sóc, giáo dục con cái chưa đúng mực, nhiều gia đình phó mặc cho ông, bà. Một bộ phận khác bị sa ngã, tình trạng ly thân, ly hôn, điều mà trước đây hầu như không xảy ra trong cộng đồng dân tộc thiểu số, nay có xu hướng gia tăng. Bên cạnh đó, công tác đoàn thể, hoạt động phong trào ở địa phương gặp rất nhiều khó khăn khi thiếu đi nguồn nhân lực trẻ.

3.1.4. Đặc điểm của thanh niên Nghệ An hiện nay

Hiện nay, thanh niên Nghệ An có hơn 700.000 người, chiếm khoảng 22,5% dân số toàn Tỉnh. Trong đó nữ thanh niên chiếm khoảng 55,3%; thanh niên nông thôn chiếm khoảng 82,9%; thanh niên đô thị chiếm khoảng 17,1%; thanh niên dân tộc thiểu số chiếm khoảng 6,5%; thanh niên tôn giáo chiếm khoảng 4,4%. Tỷ lệ tập hợp thanh niên trong tổ chức đạt 76,8% [95, tr.2].

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 35 đơn vị Đoàn cấp huyện trực thuộc, trong đó: 21 huyện, thành, thị Đoàn; 03 đơn vị lực lượng vũ trang; 01 đơn vị khối doanh nghiệp; 02 Đoàn khối: các cơ quan, các doanh nghiệp và 09 đơn vị khối trường đại học, cao đẳng. Hiện nay toàn tỉnh có 896 cơ sở Đoàn, 7.899 chi đoàn với 132.526 đoàn viên, trong đó có 68.758 đoàn viên là học sinh và 26.642 đoàn viên là sinh viên [16]. Có 83 cơ sở Đoàn lực lượng vũ trang; 225 cơ sở Đoàn khối doanh nghiệp. Thanh niên Nghệ An có những đặc điểm cụ thể sau:

Một là, thanh niên Nghệ An là thế hệ được sinh ra và lớn lên ở một vùng đất giàu truyền thống cách mạng, nơi hội tụ của những giá trị văn hóa đặc sắc. Truyền thống cần cù, hiếu học là đặc trưng tiêu biểu của con người xứ Nghệ. Nghệ An trải qua các thời đại đều gắn với tên tuổi các bậc anh hùng hào kiệt, những thanh niên kiên trung, bất khuất. Những truyền thống và tấm gương tiêu biểu đã làm nên dũng khí và bản lĩnh con người Nghệ An, trong đó có thanh niên. Phát huy các giá

trị truyền thống tốt đẹp của tuổi trẻ Việt Nam và quê hương cách mạng anh hùng, thanh niên Nghệ An có đầy đủ các yếu tố, phẩm chất tốt đẹp như cần cù, chịu khó, ham học hỏi, sống nghĩa tình. Đại bộ phận thanh niên Nghệ An có bản lĩnh chính trị vững vàng, sống có lý tưởng, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng; có trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng. Thanh niên Nghệ An luôn bản lĩnh, khắc phục những khó khăn, thách thức, không cam chịu đói nghèo, lạc hậu để vươn lên và đã có bước trưởng thành nhanh chóng.

Hai là, tiếp nối truyền thống hiếu học, thanh niên Nghệ An hiện nay có trình độ học vấn ngày càng cao. Tỷ lệ lao động thanh niên qua đào tạo nghề, có văn bằng, chứng chỉ đang làm việc trong nền kinh tế ngày càng được nâng lên. Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề ở Nghệ An tăng từ 57% (năm 2016) lên 65% (năm 2020) và đạt 75% vào cuối năm 2022. Trung bình mỗi năm các trường đại học, cao đẳng, trung cấp của Tỉnh đào tạo từ 19.000 - 20.000 sinh viên [162, tr.1], toàn Tỉnh đào tạo nghề cho hơn 70.000 lượt lao động; bổ sung vào lực lượng lao động hàng năm hơn 50.000 người. Nhìn chung, thanh niên Nghệ An chịu khó học hỏi và giúp nhau tiến bộ; có tinh thần tương thân tương ái, giúp đỡ, tương trợ lẫn nhau. Phần lớn thanh niên mang trong mình hoài bão lớn, tham gia vào sự nghiệp đổi mới của Đảng, sẵn sàng tình nguyện thực hiện những nhiệm vụ khó khăn vì lợi ích của xã hội. Nhiều thanh niên đã nhanh chóng nhập cuộc và đã tìm thấy chỗ đứng của mình ở những hoạt động học tập, nghiên cứu và ứng dụng KHCN, lao động sản xuất, phát huy tốt khả năng và sức lực của mình vì sự phát triển của quê hương, đất nước. Có nhiều người đã vượt qua được những khó khăn, thử thách khắc nghiệt của cuộc sống và trở thành những có học vấn cao, những trí thức giỏi, những nhà quản lý tài năng, những chủ doanh nghiệp lớn có uy tín và nhân cách. Tiếp nối truyền thống “địa linh nhân kiệt” của mảnh đất Xứ Nghệ, họ là thế hệ các thanh niên đã làm rạng danh truyền thống của quê hương, trở thành những tấm gương tiêu biểu cho các thế hệ thanh niên tiếp nối.

Ba là, điều kiện tự nhiên, khí hậu khắc nghiệt, góp phần hình thành ở thanh niên Nghệ An ý chí mãnh liệt, bản lĩnh kiên cường để vượt qua khó khăn, thử thách, hình thành cho họ tính cách nổi trội như mạnh mẽ, sự bộc trực, nghiêm khắc, thẳng

thần và tính nguyên tắc trong công việc. Thanh niên Nghệ An mang trong mình hoài bão lớn, khát khao lý tưởng, khát khao được cống hiến và giàu nghị lực phấn đấu. Lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng ngày càng được củng cố, tinh thần xung phong tình nguyện, tích cực chính trị, xã hội của thanh niên được khơi dậy và phát huy. Với ý thức tự lực, tự cường, thanh niên Nghệ An luôn nỗ lực vươn lên trong mọi hoàn cảnh sống để khẳng định mình.

Bốn là, cơ cấu xã hội thanh niên Nghệ An đa dạng thành phần dân tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, phần lớn xuất thân từ nông thôn, miền núi.

Thanh niên nông dân trên địa bàn toàn Tỉnh phần lớn tập trung ở các huyện nông thôn, miền núi, điều kiện làm ăn kinh tế khó khăn. Nhìn chung đa phần họ là những người lao động chuyên cần, chịu khó, có tinh thần học hỏi, vươn lên để lập thân, lập nghiệp. Tuy nhiên, thiếu việc làm, thiếu vốn, thiếu kinh nghiệm để sản xuất, kinh doanh; thiếu thông tin về thị trường cũng như năng lực và điều kiện để ứng dụng KHCN đang là những vấn đề nan giải đối với thanh niên nông dân. Và đây cũng chính là nguyên nhân khiến nhiều thanh niên phải rời quê tìm kiếm việc làm ở nơi khác. Số thanh niên này khó quản lý, không sinh hoạt đoàn thể, làm việc vất vả, thu nhập thấp, bấp bênh và là nhóm có nguy cơ cao về mắc các tệ nạn xã hội. Với đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng bộ tỉnh, sự tạo điều kiện giúp đỡ của các cấp, các ngành, nhiều thanh niên đã tìm ra con đường phát triển kinh tế, giảm nghèo ngay tại địa phương. Mô hình thanh niên xung phong xây dựng kinh tế trong gần 40 năm qua ở Nghệ An đã khẳng định năng lực, vai trò của tổ chức Đoàn trong việc trực tiếp tổ chức và chỉ đạo thanh niên phát triển kinh tế; thể hiện tinh thần xung kích của thanh niên thực hiện nhiệm vụ chính trị quan trọng của tỉnh là phát triển kinh tế miền Tây Nghệ An. Các Tổng đội thanh niên xung phong trên toàn Tỉnh đã biến những vùng đồi hoang hóa thành những vùng kinh tế mới, góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy sản xuất nông nghiệp, tạo sinh kế cho thanh niên và người dân tại các vùng khó khăn, đồng thời còn là những điểm chốt quan trọng về an ninh - chính trị ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới.

Thanh niên trong khu vực công nhân lao động tại các đơn vị hành chính sự nghiệp, các cơ sở sản xuất, các công ty, xí nghiệp... trên địa bàn Tỉnh. Họ là lực

lượng cơ bản tiếp nối truyền thống đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân Việt Nam. Trong quá trình đấu tranh cách mạng và xây dựng Tổ quốc, họ luôn đi đầu trong các phong trào thi đua yêu nước do Tỉnh đoàn Nghệ An phát động. Từ phong trào “Ba sẵn sàng”, “Năm xung phong” trước đây cho tới phong trào Thanh niên tình nguyện như “*Chiến binh áo xanh*”, chiến dịch phát huy vai trò xung kích của thanh niên công nhân trong việc vận dụng kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ tham gia các hoạt động công tác xã hội, phục vụ cộng đồng với hoạt động “*Chiến dịch tình nguyện kỳ nghỉ hồng*”, “*Ngày chủ nhật xanh*”, “*Ngày thứ Bảy tình nguyện*”, “*Mỗi thanh niên một ý tưởng sáng tạo*”... đã phát huy được sức sáng tạo, sức mạnh của thanh niên, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị.

Những năm qua Nghệ An tiếp tục phát triển các khu công nghiệp, đô thị và dịch vụ, mở rộng, nâng cấp các nhà máy trên địa bàn, tạo nhiều cơ hội việc làm cho người lao động nói chung và thanh niên nói riêng. Việc các doanh nghiệp xây dựng các nhà máy ở các huyện miền núi, tổ chức đưa đón người lao động bằng xe ô tô giúp họ không phải mất thêm tiền thuê nhà trọ, tiết kiệm được một khoản chi phí lớn lại có thêm điều kiện gần gũi bên gia đình, thu nhập của lao động thanh niên công nhân vì thế cũng được cải thiện. Tuy nhiên, xuất hiện tình trạng đình công quy mô lớn, dài ngày để đòi quyền lợi về tăng lương cơ bản, trả lương đúng hạn, bổ sung phụ cấp thâm niên, tăng trợ cấp xăng xe, tiền ăn... (5.000 công nhân của công ty 100% vốn nước ngoài đóng trên địa bàn Diễn Châu, 320 công nhân may Thanh Chương...) đang đặt ra vấn đề về vai trò của Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên trong các công ty, đặc biệt là công ty 100% vốn nước ngoài trên địa bàn Tỉnh.

Thanh niên lực lượng vũ trang tỉnh Nghệ An gặp không ít khó khăn do địa bàn rộng, nhiệm vụ quân sự, quốc phòng nhiều và đòi hỏi cao, tình hình an ninh chính trị ở một số địa phương, nhất là khu vực phía Tây của Tỉnh tiềm ẩn nguy cơ mất ổn định; thời tiết, khí hậu khắc nghiệt, diễn biến thất thường. Tuy nhiên, thanh niên lực lượng vũ trang luôn giữ vững và phát huy bản chất tốt đẹp, truyền thống hào hùng của các thế hệ đi trước, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Cụ thể hóa chủ trương xây dựng quân đội “*tin, gọn, mạnh*” trong tình hình mới, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “*mẫu mực, tiêu biểu*”, các phong trào: “*Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ*”, “*Cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang tỉnh Nghệ An thi đua thực hiện văn hóa nơi công sở, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ trên quê hương Bác*”... được triển khai sâu rộng trong toàn cơ quan, đơn vị, làm chuyển biến nhận thức và hành động của cán bộ đến chiến sĩ trong quản lý, khai thác, bảo quản trang bị kỹ thuật; tham gia nhiệm vụ huấn luyện, diễn tập, sẵn sàng chiến đấu, phòng chống, khắc phục hậu quả bão lụt, cháy rừng, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn.

Thanh niên học sinh, sinh viên đã từng bước nhận thức được những đòi hỏi khắt khe của người trí thức hiện đại nên họ đã chủ động học tập, nghiên cứu và phát triển tài năng, tự giác rèn đức, luyện tài. Năm 2023, kết quả thi học sinh giỏi quốc gia của Tỉnh xếp thứ 2 toàn quốc (sau thành phố Hà Nội) với 87 học sinh giỏi, 04 học sinh tham dự các kỳ thi quốc tế; kết quả thi THPT xếp thứ 22/63 địa phương [103]. Nghệ An cũng là một trong những tỉnh có tỉ lệ cao học sinh đạt giải trong các môn thi học sinh giỏi quốc tế. Cùng với kết quả đạt được, quy mô giáo dục trong những năm qua, số lượng học sinh THPT, học sinh học nghề, trung học chuyên nghiệp, Cao đẳng và Đại học đều tăng nhanh.

Nhìn chung, thanh niên Nghệ An luôn tin tưởng và sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền các cấp từ tỉnh đến cơ sở, luôn có ý thức học tập, cầu tiến, mong muốn cống hiến xây dựng địa phương, có ý chí lập thân, lập nghiệp. Tham gia tích cực vào các hoạt động lao động, học tập, nghiên cứu khoa học, hưởng thụ văn hóa nghệ thuật - thể dục thể thao, các hoạt động tình nguyện, đền ơn đáp nghĩa.

Bước vào sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước, những thành tựu KHCN được ứng dụng vào sản xuất và cuộc sống, xu thế hội nhập quốc tế và phát triển nền kinh tế tri thức đã tạo nhiều điều kiện và cơ hội phù hợp để thanh niên Nghệ An phát huy tiềm năng, trí tuệ, tính năng động, sáng tạo và lòng nhiệt tình, là điều kiện để thanh niên Nghệ An rèn luyện và trưởng thành về mọi mặt. Đại bộ phận thanh niên đã phát huy vai trò xung kích đi đầu và đóng góp nguồn lực quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của cả Tỉnh. Tuy nhiên, trong

xu thế chung của thời đại, vẫn còn khá nhiều thanh niên không hội nhập được với những quy tắc khắt khe và “khốc liệt” của nền kinh tế thị trường, bằng lòng với cuộc sống hiện tại, an phận thủ thường, thiếu ý chí khắc phục khó khăn để vươn lên. Một số bị “nhiễm độc” những mặt tiêu cực và sai lệch trong đời sống xã hội, làm cho họ mất phương hướng, dẫn đến sự chần chừ, không vượt qua được chính mình hoặc là sa ngã, tha hóa.

Dưới tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu và ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, thực trạng lao động, việc làm của thanh niên Nghệ An diễn biến khá phức tạp. Tình trạng thất nghiệp cũng có xu hướng gia tăng. Hiện nay, nền kinh tế đang trên đà phục hồi, nhiều khu công nghiệp, nhà máy đã trở lại hoạt động bình thường và một số đơn vị còn mở rộng sản xuất, một số doanh nghiệp, cơ sở sản xuất mới cũng được hình thành nên thanh niên đã có nhiều cơ hội hơn để lựa chọn lao động và việc làm. Tuy nhiên, tỷ lệ thanh niên có việc làm và việc làm ổn định chưa cao, chiếm khoảng 60% [162, tr.1]. Tỷ lệ thanh niên sau đào tạo nghề được giải quyết việc làm còn thấp, cơ hội, khả năng tìm được việc làm chưa cao. Nhiều học viên sau khi đào tạo không tìm được việc làm phù hợp với nhu cầu cũng như chưa đáp ứng được yêu cầu của các doanh nghiệp tại địa phương. Số sinh viên ra trường chưa có việc làm hiện tại có khoảng 20.000 người [162, tr.1]. Cùng với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị và bản thân thanh niên, đến nay, toàn Tỉnh có hơn 1.100 mô hình thanh niên phát triển kinh tế, giải quyết việc làm cho hơn 4.500 lao động; đã phát triển 21 câu lạc bộ thanh niên phát triển kinh tế cấp huyện với hơn 300 thành viên, 13 mô hình hợp tác xã, 75 mô hình tổ hợp tác thanh niên [103].

Có thể nói, thanh niên Nghệ An vừa có những đặc điểm chung của thanh niên cả nước nhưng cũng có những nét đặc thù của mảnh đất giàu bản sắc văn hóa nhưng điều kiện về tự nhiên, kinh tế, xã hội, khí hậu không mấy ưu đãi. Theo đó, vẫn còn tồn tại những mặt còn hạn chế cả khách quan và chủ quan đặt ra yêu cầu cần phát huy tính tích cực nhưng đồng thời khắc phục những mặt còn hạn chế của thanh niên, góp phần xây dựng thế hệ trẻ đủ đức, đủ tài đáp ứng yêu cầu phát triển của Tỉnh Nghệ An nói riêng và cả nước nói chung trong thời đại số, thời đại toàn cầu hiện nay.

3.2. THỰC TRẠNG GIÁO DỤC LỐI SỐNG CHO THANH NIÊN NGHỆ AN HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Để đánh giá thực trạng về “Giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, ngoài việc sử dụng các phương pháp thống kê, đối chiếu, so sánh, phân tích... tác giả đã thực hiện lấy phiếu trưng cầu ý kiến, tiến hành khảo sát bằng Google form với 700 phiếu, khảo sát các đối tượng thanh niên trên địa bàn tỉnh Nghệ An (vào tháng 3 năm 2023). Bao gồm: thanh niên học sinh, sinh viên; thanh niên viên chức; thanh niên trong lực lượng vũ trang: bộ đội, công an; thanh niên công nhân, thanh niên nông dân và lao động tự do. Trong đó thanh niên dân tộc thiểu số chiếm 13.7% (Thái, H.mông, Thái, Khơ mú...). Địa bàn khảo sát ở thành phố Vinh và các huyện, thị ở miền núi như: Con Cuông, Tương Dương, Kỳ Sơn, Quỳnh Hợp, Quỳnh Châu, Anh Sơn; các xã đồng bằng của huyện Nghi Lộc; các địa phương ven biển như Diễn Châu, Quỳnh Lưu, Cửa Lò (nay thuộc thành phố Vinh).

3.2.1. Ưu điểm và nguyên nhân

3.2.1.1. Những ưu điểm đã đạt được

Những năm qua, công tác giáo dục lối sống cho thanh niên ở Nghệ An đã đạt được nhiều kết quả tích cực, tiến bộ, điều đó thể hiện ở các điểm sau:

Thứ nhất, nhận thức của các chủ thể giáo dục về vai trò của thanh niên và sự cần thiết phải giáo dục lối sống cho thanh niên từng bước có sự phát triển và được quan tâm đúng mức

Nhờ có sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, tổ chức Đoàn thanh niên, Hội LHTN, công tác thanh niên nói chung và giáo dục lối sống cho thanh niên ở Nghệ An nói riêng được quan tâm đúng mức, có sự chuyển biến rõ nét, góp phần phát triển mọi mặt - đời sống kinh tế - xã hội. Cấp ủy, chính quyền các cấp đã làm tốt công tác định hướng, kịp thời ban hành chương trình hành động, kế hoạch triển khai các Chỉ thị, Nghị quyết về công tác giáo dục lối sống cho thanh niên. Thực hiện *Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 - 2030*, UBND Tỉnh đã tổ chức nhiều cuộc đối thoại giữa Chủ tịch UBND Tỉnh với thanh niên để đánh giá tình hình, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, các đề xuất và kiến nghị của thanh niên trên nhiều lĩnh vực. Bên cạnh đó, công tác phối hợp giữa các cấp, các

ngành, đoàn thể, gia đình, nhà trường, xã hội ngày càng chặt chẽ; vai trò của Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên các cấp trong giáo dục lối sống cho thanh niên ngày càng được nâng cao. Chủ động nắm bắt tình hình dư luận thanh niên; kịp thời cung cấp thông tin chính thống để định hướng dư luận xã hội trong thanh niên, trang bị kiến thức, phương pháp, kỹ năng để thanh niên tự phòng ngừa, tự sàng lọc, tự đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng chống âm mưu, hoạt động “Diễn biến hòa bình”, phản bác các thông tin xấu, độc, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch trên không gian mạng, từ đó nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị cho thanh niên, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, góp phần và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Công tác giáo dục, bồi đắp lòng yêu nước, tinh thần sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong hội viên, thanh niên về ý thức giữ gìn chủ quyền, biển đảo Tổ quốc, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới được duy trì thường xuyên.

Những năm qua, tỉnh đoàn Nghệ An đã bám sát chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đoàn và Ban Thường vụ Tỉnh ủy, bám sát tình hình thực tiễn tại địa phương, quan tâm sát sao công tác thanh niên với mục tiêu “Phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa, con người xứ Nghệ, bồi dưỡng thế hệ trẻ tỉnh Nghệ An phát triển toàn diện; xây dựng Đoàn vững mạnh; khơi dậy mạnh mẽ ý chí, bản lĩnh, tinh thần cách mạng, tự lực tự cường và khát vọng vươn lên của đoàn viên, thanh niên; đoàn kết, bản lĩnh, xung kích, sáng tạo, cùng nhau hành động, đóng góp xứng đáng vào việc thực hiện thắng lợi mục tiêu đưa Nghệ An phát triển trở thành tỉnh khá của cả nước” [17]. Theo đó, nhiều Nghị quyết về công tác Đoàn, công tác thanh niên được ban hành như: Hội đồng Nhân dân Tỉnh ban hành Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 về phát triển thanh niên tỉnh Nghệ An giai đoạn 2022 - 2030. UBND đã ban hành Quyết định số 1131/QĐ-UBND ngày 02/4/2013 về Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Nghệ An giai đoạn 2013 - 2020; Quyết định số 2917/QĐ-UBND ngày 27/9/2022 về Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Nghệ An giai đoạn 2022 - 2030; Kế hoạch số 730/KH-UBND ngày 20/10/2022 về thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Nghệ An giai đoạn 2022 - 2030; triển

khai nhiều đề án với đối tượng thụ hưởng là thanh niên như các đề án việc làm, đề án giáo dục và đào tạo, dạy nghề. Các cấp bộ Đoàn đã tích cực tham mưu cho cấp uỷ Đảng ban hành chương trình hành động, nhiều đề án, kế hoạch được triển khai với nhiều giải pháp thiết thực góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức Đoàn hoạt động và xã hội chăm lo công tác thanh niên.

Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh Nghệ An tập hợp, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp thanh niên. Hội đã có nhiều đổi mới, sáng tạo trong tổ chức và hoạt động phù hợp với từng đối tượng, đến gần hơn với nhu cầu, lợi ích chính đáng của thanh niên. Thông qua các tổ chức của mình, đại bộ phận thanh niên Nghệ An đã tích cực tham gia vào công cuộc đổi mới, trở thành lực lượng nòng cốt, xung kích trên lĩnh vực phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội của Tỉnh.

Thứ hai, nội dung công tác thanh niên nói chung và giáo dục lối sống cho thanh niên nói riêng có nhiều đổi mới

Công tác giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc cho thanh niên được tổ chức thường xuyên. Các hoạt động như “*Tuổi trẻ Nghệ An học tập và làm theo lời Bác*” được triển khai với những tiêu chí rèn luyện cụ thể. 79.3% số thanh niên được hỏi cho rằng tổ chức Đoàn, Hội nơi mình sinh hoạt có triển khai việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (xem phụ lục - biểu 2.13). Trong đó, phần lớn (63 %) cho rằng nội dung việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là phù hợp (phụ lục - biểu 2.14). Đã có những mô hình hay, nhiều cách làm sáng tạo như: “*Bát cháo tình thương*”, “*Bữa cơm 2 nghìn đồng*”, “*Rửa xe gây quỹ*”, “*Đảm nhận chăm sóc hỗ trợ thiếu nhi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vươn lên học tốt*”... Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2021, đã có “20 công trình thanh niên cấp tỉnh, hơn 550 công trình cấp huyện và 4.671 công trình cấp cơ sở. Toàn Tỉnh đã biểu dương 4.780 điển hình thanh thiếu nhi tiêu biểu; 90 điển hình đạt Giải thưởng Lý Tự Trọng cấp tỉnh và cấp Trung ương. 09 tập thể và 13 cá nhân được tặng Bằng khen của BCH Tỉnh đoàn vì đã có thành tích xuất sắc” [15].

Công tác giáo dục, vận động thanh niên thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được tiến hành có hiệu quả. Đấu tranh, lên án, chống các hành vi vi phạm pháp luật, xây dựng nông thôn mới, xây dựng nếp sống văn minh được cấp ủy, chính quyền các cấp, các tổ chức, gia đình, nhà trường quan tâm và phối hợp thực hiện. Từ năm 2019 đến nay, toàn Tỉnh đã tổ chức được 1.643 hội thi, diễn đàn và các buổi tuyên truyền pháp luật [94, tr.7]. Cuộc vận động “*Thanh niên với văn hóa giao thông*” được triển khai rộng khắp, là một hướng tiếp cận có hiệu quả trong công tác tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông, góp phần nâng cao nhận thức của thế hệ trẻ trong việc xây dựng các cử chỉ, hành vi đẹp khi tham gia giao thông và trong đời sống thường ngày. Các buổi sinh hoạt với chủ đề “*Thanh niên với pháp luật*”, “*Pháp luật và cuộc sống thanh niên*”, các mô hình “*Tuổi trẻ với pháp luật*”, “*Tuổi trẻ phòng, chống tội phạm*”, mô hình phiên tòa lưu động, phiên tòa giả định tiếp tục phát huy hiệu quả, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của thanh niên. Đề án “*Tăng cường hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy trên tuyến biên giới Việt - Lào của tỉnh Nghệ An*” đã phát huy vai trò, trách nhiệm của thanh niên trong công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn dân cư. Công tác giáo dục, cảm hóa và hỗ trợ thanh niên chậm tiến, thanh niên vi phạm pháp luật, thanh niên hoàn lương, thanh niên sau cai nghiện ma túy được quan tâm. Tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên và Trại giam số 3, Trại giam số 6 - Bộ Công an triển khai có hiệu quả kế hoạch phối hợp giáo dục phạm nhân trong độ tuổi thanh niên; tổ chức dạy nghề hướng nghiệp tại Trung tâm cai nghiện tự nguyện Phúc Sơn; tổ chức chương trình “*Thắp sáng ước mơ hoàn lương*”; thành lập các câu lạc bộ “*Thắp sáng niềm tin*”, tư vấn giới thiệu việc làm, hỗ trợ vay vốn giúp đỡ thanh niên chậm tiến, thanh niên chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng.

Giáo dục thanh niên thực hiện nếp sống văn minh, tiết kiệm, bảo vệ môi trường sống thể hiện qua các phong trào: “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh*”, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên các cấp đã phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể và các hộ gia đình tuyên truyền, vận động thanh niên thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới,

việc tang, lễ hội; tham gia phòng, chống tệ nạn xã hội, đặc biệt là ma túy, bài trừ các hủ tục lạc hậu, tích cực xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Phong trào *“Tuổi trẻ Nghệ An chung tay xây dựng nông thôn mới”* gắn với *“Ngày thứ bảy tình nguyện”*, *“Ngày Chủ nhật xanh”*, vận động Nhân dân không lạm dụng các loại hóa chất và thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp, không xả chất thải sinh hoạt, chăn nuôi chưa qua xử lý ra môi trường.... đã góp phần xây dựng cảnh quan nông thôn văn minh. Trong thời gian diễn ra đại dịch Covid - 19, các mô hình *“tiếng kèng học bài”*, *“sinh hoạt online”*, *“Đội phản ứng nhanh phòng chống dịch Covid - 19”*, *“Gian hàng 0 đồng”*... đã góp phần khơi dậy ý thức, trách nhiệm của thanh niên, đã huy động được sức trẻ, tinh thần sáng tạo, xung kích của thanh niên tham gia phòng, chống dịch và hỗ trợ cộng đồng.

Phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện của tuổi trẻ, thời gian qua, *“Thanh niên quân đội thi đua rèn đức, luyện tài, xung kích sáng tạo, xứng danh bộ đội cụ Hồ”*, *“Thanh niên Công an nhân dân học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy - Xung kích, sáng tạo, tình nguyện, lập công vì an ninh Tổ quốc”*, *“Thanh niên Bộ đội Biên phòng rèn đức luyện tài, dũng cảm, xung kích, sáng tạo vì chủ quyền an ninh biên giới”*. Thanh niên học sinh, sinh viên *“Học cho mình, học để lập thân, lập nghiệp”*.

Đồng hành với thanh niên trong nâng cao sức khỏe thể chất, đời sống văn hóa tinh thần và định hướng giá trị thẩm mỹ đã có nhiều sân chơi, nhiều hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho thanh niên. Tổ chức cuộc thi *“Sáng tác ca khúc về thanh niên Nghệ An”*, các câu lạc bộ, giải bóng chuyền, bóng đá, các giải thể thao của thanh niên. Hưởng ứng cuộc vận động *“Mỗi thanh niên 10.000 bước chân mỗi ngày”*, *“Những bước chân vì cộng đồng”*, tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên kêu gọi đoàn viên, thanh niên đi bộ hoặc chạy bộ hàng ngày rèn luyện sức khỏe, nâng cao thể chất và gây quỹ xây dựng Công trình Nhà văn hoá cộng đồng tại 16 địa bàn dân tộc thiểu số rất ít người. Các chương trình giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống HIV/AIDS trong thanh niên, chống nạn tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống ở các huyện miền núi, các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về tác hại của ma túy, rượu bia, thuốc lá và các chất kích thích được quan tâm.

Thứ ba, đa dạng hóa cách thức, phương pháp trong công tác thanh niên và giáo dục lối sống cho thanh niên

Đổi mới công tác tuyên truyền được tổ chức Đoàn, Hội thông qua các diễn đàn, tập san, bản tin sinh hoạt hàng tháng, hệ thống loa phát thanh, mạng xã hội và các phương tiện thông tin đại chúng. Từ năm 2019 đến nay đã có 21.075 tin tốt, câu chuyện đẹp được tuyên truyền góp phần lan tỏa các giá trị tốt đẹp trong thanh niên [94, tr.5]. Các trang fanpage, hệ thống website: tinhdoannghean.vn, trang facebook: Tỉnh đoàn Nghệ An, tỉnh nguyện Nghệ An, Hội Thầy thuốc trẻ tỉnh Nghệ An, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Nghệ An và 570 trang Facebook cơ sở đã góp phần thể hiện tiếng nói thanh niên trong những vấn đề của quê hương đất nước, qua đó góp phần nâng cao công tác giáo dục, đoàn kết tập hợp, nâng cao tinh thần xung kích, tình nguyện của thanh niên.

Chú trọng kết hợp giáo dục gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục lối sống cho thanh niên. Nhiều Nghị quyết được triển khai như: “xây dựng con người văn hóa, gia đình văn hóa Nghệ An đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển”, “Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030”, “Chương trình phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Nghệ An” cùng các phong trào xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Dòng họ văn hóa”; các mô hình “Gia đình học tập”, “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; các câu lạc bộ “Gia đình trẻ”, “Gia đình hạnh phúc tiêu biểu”, “Giáo dục đời sống”... đã có ảnh hưởng tích cực đến công tác giáo dục lối sống cho thanh niên. Đến hết năm 2023, toàn tỉnh có 19.857 gia đình văn hóa tiêu biểu được tuyên dương khen thưởng, có 737.186/851.151 gia đình được công nhận danh hiệu gia đình văn hóa (đạt 87%); tỷ lệ gia đình thể thao đạt 25,5%, người luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên đạt 36,4% [116]. Đây chính là cái nôi nuôi dưỡng đầu tiên cả về thể chất và tinh thần cho thanh niên, là nơi các tương tác xã hội hằng ngày của thanh niên diễn ra thường xuyên nhất; ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển nhân cách và lối sống của thanh niên. Việc xây dựng gia đình văn hóa truyền thống có ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền, biết kính trên nhường dưới; có đời sống kinh tế phát triển, đời sống tinh thần lành mạnh, phong phú; xóa bỏ những tập tục lạc hậu, đồng thời tiếp thu giá trị tiến bộ của văn minh

nhân loại, nâng cao chất lượng cuộc sống, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc chính là cơ sở, nền tảng để thanh niên Nghệ An ngày càng trưởng thành cả về tư cách đạo đức, lối sống.

Phát huy vai trò của các tổ chức thanh niên, nhiều hoạt động có ý nghĩa như “*Hỗ trợ Thanh niên khởi nghiệp*” đã được các ban, ngành, đoàn thể, địa phương và các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, các trường THPT phối hợp thực hiện với nhiều hình thức. Tổ chức các diễn đàn, tọa đàm giao lưu chia sẻ kinh nghiệm khởi nghiệp, các giải pháp khởi nghiệp từ việc phát huy thế mạnh địa phương; tìm kiếm ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo khả thi để tư vấn hỗ trợ, tìm kiếm nguồn lực hiện thực hóa các ý tưởng, dự án; kết nối các quỹ hỗ trợ, các nhà đầu tư khởi nghiệp để hỗ trợ các dự án khởi nghiệp của thanh niên. Các cuộc thi: “*Ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp trong thanh niên tỉnh Nghệ An*”, “*Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Nghệ An*”; các câu lạc bộ “*Thanh niên khởi nghiệp*”, “*Thanh niên phát triển kinh tế*” và mạng lưới thành viên tại các huyện, thành phố, thị xã phát huy được sự sáng tạo, khát vọng khởi nghiệp trong thanh niên, hỗ trợ chuyển giao khoa học kỹ thuật, trao vốn khởi nghiệp, hỗ trợ giống vật nuôi, cây trồng...

“*Đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp*” đã có nhiều giải pháp phù hợp với năng lực tổ chức và đáp ứng nhu cầu của thanh niên địa phương. Tính đến tháng 06/2024, tổng dư nợ nguồn vốn vay ủy thác từ Ngân hàng chính sách xã hội là hơn 1.059 tỷ đồng; nguồn vốn Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm kênh Trung ương Đoàn với số vốn hơn 4,1 tỷ đồng đã giải ngân được cho 150 dự án, giải quyết việc làm được hơn 1.000 lao động. Quỹ Hỗ trợ Thanh niên lập nghiệp tỉnh Nghệ An đã giải ngân 1,4 tỷ đồng cho 28 dự án, giải quyết việc làm cho hơn 60 lao động. Toàn tỉnh có hơn 1.200 mô hình, giải quyết việc làm cho 4.315 lao động [94].

Các khóa đào tạo về nâng cao kỹ năng xây dựng, hoàn thiện mô hình kinh doanh khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho các Start Up Nghệ An mở ra đã cung cấp cho thanh niên những nền tảng quan trọng trong quá trình khởi nghiệp. Những cuộc thi về KHCN trong thanh, thiếu niên tạo “làn gió mới”, sân chơi mới nhằm khơi dậy sự sáng tạo và đam mê khởi nghiệp, từ đó tìm kiếm, chọn lọc các sản phẩm, dự án khởi nghiệp tiềm năng; đồng thời thu hút sự quan tâm, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đối với các sản phẩm, dự án khởi nghiệp hay và có tiềm năng

phát triển. Tháng 1/2021, Nghệ An có 2 startup đã gọi vốn thành công 1-2 triệu USD (Công ty Gostream thu hút 1 triệu USD từ Quỹ VinaCapital và Công ty Chanh Thiên Nhân với 2 triệu USD từ Tập đoàn Sao Thái Dương). Đó là những tín hiệu tích cực đối với các startup Nghệ An nói riêng và hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Tỉnh nói chung.

Đồng hành với thanh niên trong nghề nghiệp và việc làm, UBND Tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành phối hợp với các tổ chức Đoàn, Hội thực hiện vai trò là “cầu nối” việc làm cho thanh niên, phân loại các nhóm đối tượng thanh niên có nhu cầu giới thiệu việc làm, tư vấn, đào tạo nghề để hỗ trợ một cách hiệu quả nhất. Đối với thanh niên nông thôn, các cấp, ngành, địa phương đã đẩy mạnh tuyên truyền, vận động tham gia học nghề, cung cấp thông tin việc làm, tạo điều kiện thuận lợi cho thanh niên lựa chọn ngành nghề phù hợp với trình độ và nhu cầu. Phối hợp các trường THPT, Trung tâm Giáo dục Thường xuyên tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp tuyển sinh cho nhóm đối tượng là học sinh, sinh viên. Mỗi năm Nghệ An có trên 69.300 lượt đoàn viên thanh niên được định hướng, đào tạo nghề; tạo điều kiện cho 10.080 thanh niên tìm được việc làm trong và ngoài nước [162]. Giai đoạn từ năm 2019 đến nay, Hội Liên hiệp Thanh niên đã tổ chức 39 hoạt động thu hút 2.834 lượt thanh niên dân tộc thiểu số, thanh niên tín đồ tôn giáo lập thân, lập nghiệp; 35 hoạt động hỗ trợ 642 lượt thanh niên khuyết tật; tổ chức 41 hoạt động tư vấn, giới thiệu, tạo việc làm cho thanh niên thất nghiệp, chưa có việc làm với 24.194 lượt thanh niên tham gia, tạo việc làm cho 12.578 thanh niên [95, tr.11].

Có thể thấy các phong trào, cuộc vận động nhằm giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An đã mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần giúp thanh niên sống đẹp, sống có ích, có trách nhiệm. Đại bộ phận thanh niên Nghệ An có nhận thức đúng đắn về tiêu chuẩn sống văn minh. Đó là: Sống có mục đích, có lý tưởng (81.6%). Sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội (82.5%). Chân thành, hòa đồng với mọi người (87.2%). Sống lạc quan, yêu đời (88.7%). Thông qua các hoạt động giáo dục lối sống giúp thanh niên phát huy vai trò xung kích, tình nguyện chung tay vì cuộc sống cộng đồng, vì an sinh xã hội. Từ đó đã để lại dấu ấn của tuổi trẻ và tạo sự lan tỏa sâu rộng đến người dân.

3.2.1.2. Nguyên nhân của những ưu điểm

Một là, đạt được những thành tựu nêu trên là do có đường lối, chủ trương chính sách đúng đắn của Đảng, Nhà nước nói chung và của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Nghệ An nói riêng về phát triển kinh tế, xã hội, trong đó có đường lối, chủ trương chính sách đối với thanh niên. Bên cạnh đó, những thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước nói chung và những kết quả của sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trong toàn Tỉnh nói riêng cũng đã tạo ra môi trường, điều kiện thuận lợi cho công tác giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An.

Hai là, trong những năm qua, công tác giáo dục lối sống cho thanh niên đã được Cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo, định hướng, kịp thời ban hành chương trình hành động, kế hoạch triển khai các Chỉ thị, Nghị quyết, các Đề án về công tác thanh niên và giáo dục lối sống cho thanh niên. Việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với từng đối tượng cụ thể, góp phần tạo nên thành công trong công tác thanh niên nói chung và công tác giáo dục lối sống cho thanh niên nói riêng.

Ba là, trong quá trình triển khai thực hiện công tác thanh niên nói chung và giáo dục lối sống cho thanh niên nói riêng, Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh Nghệ An luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên, trực tiếp từ Đảng bộ Tỉnh. Đây là yếu tố quan trọng giúp công tác giáo dục thanh niên trong toàn Tỉnh diễn ra một cách kịp thời, chính xác. Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh Nghệ An luôn chủ động, bám sát vào đường lối, chương trình hành động chung của Tỉnh để triển khai, xây dựng chương trình công tác thanh niên hàng năm phù hợp với đặc điểm tình hình, thực hiện có hiệu quả các nội dung trong chương trình đề ra.

Bốn là, trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ thanh niên, Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Thanh niên Tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với các cấp ủy Đảng, Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội để nắm bắt tình hình, kịp thời tiếp thu ý kiến từ phía các tổ chức và những vấn đề mà Nhân dân quan tâm. Tạo điều kiện về kinh phí cũng như cơ sở vật chất cần thiết để các tổ chức đoàn cơ sở hoạt động.

Phân công nhiệm vụ cụ thể, địa bàn phụ trách cho từng cán bộ Đoàn chủ chốt để nắm bắt tình hình, sâu sát, hướng về cơ sở. Ngoài ra, các cán bộ Đoàn đã thường xuyên xuống địa bàn cơ sở, thăm hỏi, đối thoại nhằm nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của thanh niên, các đề xuất và kiến nghị của thanh niên trên nhiều lĩnh vực. Bên cạnh đó, công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể, gia đình, nhà trường, xã hội, các tổ chức thanh niên ngày càng chặt chẽ.

Năm là, nội dung giáo dục lối sống cho thanh niên ngày càng được đổi mới, gắn với thực tiễn đời sống, phù hợp với xu thế phát triển của xã hội và tâm tư, nguyện vọng của thanh niên; góp phần mang lại hiệu quả thiết thực, có sức lan tỏa, được sự ghi nhận của cộng đồng xã hội. Những điển hình tiên tiến, những tấm gương tiêu biểu đang có sức lan tỏa và ảnh hưởng tích cực đến thanh niên. Đây chính là nguồn động lực để chính bản thân thanh niên khắc phục khó khăn, nỗ lực vươn lên trong cuộc sống.

Sáu là, phương pháp giáo dục lối sống cho thanh niên ngày càng được cải tiến, trong đó công tác tuyên truyền, giáo dục được đổi mới. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông để truyền tải nội dung giáo dục lối sống, kết nối hoạt động của tổ chức tới đoàn viên thanh niên đã góp phần lan tỏa những việc làm tốt, những câu chuyện hay, những tấm gương sáng về tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống. Bên cạnh đó, các chương trình đối thoại giữa Chủ tịch UBND Tỉnh với thanh niên đã giúp thanh niên nói lên tâm tư, nguyện vọng, các đề xuất và kiến nghị của mình; giúp các cơ quan quản lý nhà nước nắm bắt, đánh giá tình hình và kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho thanh niên.

Bảy là, thanh niên Nghệ An đại đa số đều tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền, có ý thức chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cùng những quy định của địa phương. Điều này tạo thuận lợi cho quá trình thực hiện công tác thanh niên cũng như quá trình giáo dục lối sống cho thanh niên trên địa bàn toàn Tỉnh. Bản thân đội ngũ thanh niên ngày càng nhận thức được vị trí, vai trò, trách nhiệm của mình đối với sự nghiệp cách mạng, với gia đình, cộng đồng và với chính bản thân. Với khát khao cống

hiển, khát khao đóng góp sức mình vào xây dựng quê hương, đất nước, thanh niên Nghệ An đã tích cực tu dưỡng, rèn luyện, học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để lập thân, lập nghiệp, hành động thiết thực vì cộng đồng và đề khẳng định giá trị bản thân.

3.2.2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

3.2.2.1. Những hạn chế, khuyết điểm

Bên cạnh những ưu điểm đã đạt được, công tác giáo dục lối sống cho thanh niên ở Nghệ An vẫn còn không ít những hạn chế, khuyết điểm:

Một là, quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác giáo dục lối sống cho thanh niên của Đảng bộ, tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Thanh niên Tỉnh và các tổ chức đoàn cơ sở vẫn còn những hạn chế nhất định

Đối với Đảng bộ Tỉnh, Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Thanh niên Tỉnh mặc dù đã có nhiều chủ trương, chính sách, nghị quyết về công tác thanh niên nói chung và công tác giáo dục lối sống cho thanh niên nói riêng nhưng vẫn còn có lúc, có nơi chưa thật sâu sát, chưa kịp thời, chưa có những giải pháp căn cơ, thật sự hữu hiệu để nắm bắt tình hình, điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn từng địa phương, đơn vị. Việc hạn chế những tác động xấu của mặt trái cơ chế thị trường đến một bộ phận thanh niên có lúc, có nơi còn chậm, thiếu quyết liệt. Công tác nắm bắt tình hình tư tưởng và định hướng dư luận xã hội trong thanh niên chưa kịp thời và sâu sát. Một số cấp ủy, đoàn cơ sở còn thiếu quy chế làm việc với các lực lượng giáo dục, vận động thanh niên. Việc cụ thể hóa trong xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục lối sống cho thanh niên theo các chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh như về nội dung, phương pháp giáo dục còn mờ nhạt, thiếu quyết liệt. Điều kiện kinh tế của Tỉnh còn khó khăn nên ngân sách cấp cho hoạt động của các tổ chức thanh niên nói chung và công tác giáo dục lối sống cho thanh niên nói riêng còn có nhiều hạn chế. Chính vì vậy, hiệu quả của công tác giáo dục lối sống cho thanh niên có lúc chưa đạt như kỳ vọng và yêu cầu của thực tiễn.

Đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, báo cáo viên thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống còn thiếu, chưa được đào tạo bài bản, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Một số cán bộ đoàn, báo cáo viên còn nhận thức đơn giản về sự cần thiết phải chăm lo, giáo dục cho thanh niên, trong đó có giáo dục lối sống; chưa nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác giáo dục lối sống cho thanh niên nên việc triển khai, thực hiện các kế hoạch, chương trình của cấp trên tại các đơn vị, doanh nghiệp, trường học chưa thực sự hiệu quả.

Công tác đào tạo đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội chậm đổi mới. Việc tổ chức tập huấn về nghiệp vụ công tác chưa được đầu tư đúng mức nên năng lực còn hạn chế. 29% ý kiến được hỏi cho rằng đội ngũ làm công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho thanh niên chưa đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ giáo dục lối sống trong giai đoạn hiện nay (xem phụ lục 2 - biểu 16).

Tổ chức Đoàn thanh niên ở cơ sở hiện nay không ít nơi “hữu danh vô thực”, để tập hợp được đầy đủ thanh niên thật khó, thậm chí chi đoàn ở nông thôn hầu như chỉ có cán bộ BCH. Cùng một hoạt động như triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đối với hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh thì được hưởng ứng và tham gia nhiệt tình, nhưng đối với thanh niên thì rất khó, không nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của thanh niên. Cùng với đó, năng lực cụ thể hóa đường lối của Đảng, chủ trương, chính sách của Nhà nước trong công tác giáo dục đối với thanh niên ở một số đơn vị còn yếu.

Tỷ lệ tập hợp thanh niên chưa cao (76,8%). Công tác tập hợp thanh niên và phát triển tổ chức Đoàn ở địa bàn tôn giáo, trong các doanh nghiệp, ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý thanh niên còn hạn chế. Các địa phương hầu như chưa quản lý được đối tượng thanh niên đi làm ăn xa, không cư trú thường xuyên tại địa phương. Chưa nắm tâm tư, nguyện vọng, diễn biến tư tưởng, lối sống của thanh niên đi làm xa nơi cư trú để kịp thời định hướng ý thức trách nhiệm, lối sống.

Hai là, nội dung giáo dục tuy có nhiều đổi mới nhưng còn đơn điệu, thiếu

linh hoạt, sáng tạo, chưa phù hợp với đối tượng và đặc thù cũng như nguyện vọng của thanh niên mỗi địa phương, đơn vị.

Nội dung giáo dục thanh niên vẫn còn rập khuôn, chưa đổi mới để phù hợp với từng đối tượng như thanh niên thành phố, miền núi, vùng biển; chưa sát với yêu cầu thực tiễn của từng địa phương. 30.6% thanh niên được hỏi cho rằng nội dung giáo dục lối sống còn trừu tượng, nhàm chán. Các đối tượng là thanh niên nông thôn, thanh niên các dân tộc thiểu số chưa có cơ hội tham gia nhiều các cuộc thi hay các hoạt động của Đoàn phát động. Các cấp bộ Đoàn đã triển khai nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; bước đầu đã xây dựng, biểu dương, khen thưởng các điển hình học tập và làm theo Bác. Tuy nhiên, vẫn có 15% số thanh niên được hỏi không biết tổ chức Đoàn nơi mình sinh hoạt có triển khai hay không, 5.7% cho rằng không triển khai việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Việc nhân rộng các điển hình học tập và làm theo tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh còn có nhiều hạn chế (xem phụ lục 2 - biểu 2.15).

Công tác tuyên truyền dạy nghề chưa được thật sự hiệu quả, chưa thu hút được nhiều thanh niên tham gia học nghề. Chương trình đào tạo nghề, chất lượng đội ngũ giáo viên, trang thiết bị dạy học còn hạn chế nên chất lượng đào tạo không cao. Khả năng tiếp cận cũng như trình độ tay nghề, ứng dụng KHCN của thanh niên trên địa bàn Tỉnh còn hạn chế. Công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể và các tổ chức Đoàn, Hội trong công tác giáo dục và đào tạo, giải quyết việc làm cho thanh niên thiếu chặt chẽ, chưa thường xuyên nên số thanh niên chưa có việc làm và chưa qua đào tạo nghề còn nhiều.

Ba là, cách thức, phương pháp giáo dục lối sống cho thanh niên đã từng bước đổi mới nhưng còn chậm, hiệu quả chưa cao.

Công tác tuyên truyền, giáo dục thông qua các phương tiện truyền thông chưa phát huy tối đa hiệu quả; các tài liệu, ấn phẩm phục vụ công tác tuyên truyền chưa sinh động, hấp dẫn. Hình thức, phương pháp giáo dục tuy đã được đổi mới song còn thiếu tính hấp dẫn, chưa thu hút được nhiều thanh niên tham gia.

Một số cơ sở Đoàn chưa kịp thời nắm bắt những diễn biến tư tưởng, tình cảm, lối sống của thanh niên. 30.4% cho rằng hình thức, phương pháp giáo dục lối sống cho thanh niên vẫn còn tẻ nhạt, đơn điệu (xem phụ lục 2 - biểu 2.18).

Các phong trào thi đua tuy diễn ra sôi nổi nhưng chưa đồng đều, rộng khắp, nhiều nơi còn mang nặng tính hình thức, chưa tạo được động lực và sự tham gia tích cực, nhiệt tình của đông đảo thanh niên. Một số phong trào thi đua tác dụng lan tỏa chưa cao. Công tác khen thưởng cũng bộc lộ những bất cập cả về nội dung, hình thức, tiêu chuẩn và quy trình, thủ tục. Tại một số địa phương, cơ quan, tổ chức, việc biểu dương khen thưởng chưa kịp thời. Hình thức và phương pháp tổ chức thi đua chậm được đổi mới, chỉ tiêu thi đua chung chung, chưa cụ thể hóa và bám sát đặc điểm, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức; chưa làm tốt công tác kiểm tra, giám sát. Sau các đợt phát động phong trào thi đua, tổ chức Đoàn, Hội các cấp đều tổ chức hoạt động sơ kết, tổng kết nhưng chưa làm tốt việc xây dựng các điển hình và biểu dương, tôn vinh, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến để lan tỏa những tấm gương và giá trị cao đẹp cho thanh niên. Sau khi phát động phong trào đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, công tác tổng kết, đánh giá, biểu dương khen thưởng được các tổ chức Đoàn, Hội triển khai nghiêm túc, nhưng chỉ có 45,1% ý kiến cho rằng có xây dựng các điển hình, 13,3% ý kiến được khẳng định có nhân rộng mô hình (xem phụ lục 2 - biểu 2.15)..

Sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội còn thiếu tính đồng bộ, hiệu quả. Các chủ thể giáo dục chưa có nhận thức đúng đắn, đầy đủ về ý nghĩa, vai trò của công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các bên liên quan trong việc giáo dục lối sống cho thanh niên. Công tác phối hợp ở một số nơi còn mang tính hình thức, chưa có chiều sâu, thiếu bền vững, hiệu quả hạn chế, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục lối sống cho thanh niên. Một số gia đình chưa quan tâm đến việc quản lý, chăm sóc, giáo dục con, chưa phối hợp với nhà trường và các tổ chức đoàn thể để giáo dục con em mình; thiếu kiến thức, kỹ năng trong việc quản lý, giáo dục con em trong độ tuổi thanh niên. Các tổ chức đoàn thể chưa phối hợp để kịp thời phòng, ngừa những hành vi lệch chuẩn của thanh niên.

Một bộ phận thanh niên chưa nhận thức hoặc nhận thức chưa đầy đủ về vai trò, vị trí của mình và sự cần thiết phải xây dựng lối sống cho bản thân; “có biểu hiện lệch lạc, có lối sống thực dụng”, “thái độ sống vô cảm, thiếu tích cực”, “tính độc lập, tính sáng tạo và kỹ năng vận dụng các kiến thức của thanh niên vào giải quyết các vấn đề đặt ra trong cuộc sống; khả năng tự lập, khả năng thích ứng trong nền kinh tế thị trường còn chưa cao” [95]. Bên cạnh những thanh niên hăng hái, khát vọng cống hiến, đổi mới, sáng tạo thì vẫn còn bộ phận thanh niên tỏ ra hời hợt, ngại tham gia các hoạt động, các phong trào. Theo đó, hoạt động của Đoàn thường được tổng kết: “Nhìn lên còn thấy tổ chức đoàn thanh niên nhưng nhìn xuống thì không thấy thanh niên đâu”. Một số thanh niên sống khép kín, ngại tham gia vào các hoạt động đoàn thể, chỉ tham gia các hoạt động có lợi cho bản thân; một số thanh niên chỉ quan tâm các hoạt động tại cơ quan, đơn vị, trường học nơi mình công tác, học tập; hầu như không tham gia các phong trào, các hoạt động tại địa phương nơi mình cư trú (xem phụ lục 2- biểu 2.8). Trong đó, hơn 20% chưa bao giờ tham gia các cuộc họp dân cư. Trong những người tham gia họp thì có 20.9% không bao giờ tham gia đóng góp ý kiến (xem phụ lục 2- biểu 2.10). 39,7% tham gia các hoạt động tại địa phương nơi cư trú nhưng là theo yêu cầu của tổ chức Đoàn, của cơ quan, của địa phương và theo phong trào chứ chưa xuất phát từ tinh thần trách nhiệm và mong muốn của bản thân.

Bốn là, bản thân mỗi thanh niên còn chưa thực sự cố gắng, tự học, tự giáo dục để vươn lên. Trong thời gian rỗi, chỉ có 42.5 % số người được hỏi là đọc sách; 50% xem tivi, nghe đài; 45.1% chơi thể thao, tuy nhiên có tới 69.9% sử dụng Facebook và các mạng xã hội khác, 26% lựa chọn phương án chơi game trong thời gian rỗi (phụ lục 2 - biểu 2.11). Các ý kiến cho rằng có các biểu hiện tiêu cực trong lối sống như hút thuốc lá, uống bia - rượu say chiếm tỉ lệ cao: 73.2%; cờ bạc, lô đề, cá độ: 57.3%; thờ ơ với các biểu hiện tiêu cực: 54%; Sống thực dụng, đề cao giá trị vật chất: 49.3%; Sống thử: 34.7% (xem phụ lục 2 - biểu 2.4). Những hiện tượng trên đã tác động tiêu cực đến lối sống của thanh niên và để lại những hậu quả khôn lường. Không ít thanh niên xa rời giá trị đạo đức truyền thống, sống buông thả, thực

dụng. Một số thanh niên sa vào các tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật thậm chí còn bị bị các thế lực thù địch lôi kéo, kích động chống lại sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta.

Với chiêu bài “Tự do, dân chủ, nhân quyền” trong âm mưu “Diễn biến hòa bình”, một số thanh niên ở huyện Quỳnh Lưu, Diễn Châu... đã bị các phần tử phản động lợi dụng, kích động, xúi giục có những hành vi quá khích chống lại chính quyền. Trong sự cố biển miền Trung, một số thanh niên đã tham gia tụ tập, biểu tình, gây ách tắc giao thông trên Quốc lộ 1A, ảnh hưởng an ninh trật tự trên địa bàn, thậm chí còn ném đá vào các lực lượng chức năng gây thiệt hại về người và tài sản. Đặc biệt trong thời gian vừa qua, trên địa bàn tỉnh Nghệ An có sự xuất hiện của tổ chức “Hội thánh Đức Chúa trời mẹ” lôi kéo thanh niên, trong đó phần lớn là học sinh, sinh viên tham gia với luận điệu tuyên truyền hoàn toàn trái ngược với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Đây là một thực trạng rất báo động về sự suy thoái về lối sống trong giới trẻ hiện nay.

3.2.2.2. Nguyên nhân của những hạn chế

Thông qua việc khảo sát các đối tượng thanh niên trên địa bàn, 52.1% số thanh niên được hỏi cho rằng sự suy thoái đạo đức, lối sống xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau (bao gồm cả nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan). Số còn lại đi vào nguyên nhân cụ thể như do ý thức tự rèn luyện của thanh niên còn thấp (16.8%), do tác động của toàn cầu hóa và mặt trái kinh tế thị trường (11.4%), do cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, đảng viên chưa làm tốt trách nhiệm chăm lo giáo dục lối sống cho thanh niên, nội dung, hình thức giáo dục lối sống cho thanh niên chưa đáp ứng được yêu cầu, hiệu quả giáo dục chưa cao ... (xem phụ lục 2 - biểu 2.2).

Thứ nhất, sự tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường và toàn cầu hóa đã làm đạo đức xã hội có mặt xuống cấp. Cùng với đó, lối sống lệch lạc và nhiều yếu tố phản văn hóa dễ dàng thâm nhập vào nước ta, ảnh hưởng không nhỏ đến sự hình thành đạo đức, nhân cách, lối sống của giới trẻ. Nhiều thanh niên hướng theo lối sống công nghiệp, lối sống cá nhân và mối quan hệ sòng phẳng. Bên cạnh đó, tâm

lý tự chủ để lập thân, lập nghiệp trong điều kiện cạnh tranh và hội nhập đã làm cho một bộ phận thanh niên có lối sống tự do và tôn thờ chủ nghĩa cá nhân; xem nhẹ và quay lưng lại với các giá trị truyền thống, xa rời thuần phong mỹ tục.

Thứ hai, cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể, gia đình, nhà trường chưa thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm trong việc giáo dục, định hướng giá trị, bồi dưỡng và phát huy vai trò của thanh niên. Bên cạnh đó một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, thiếu gương mẫu, thậm chí thoái hóa, biến chất, suy giảm tư cách, đạo đức, lối sống, sa vào chủ nghĩa cá nhân, nói không đi đôi với làm, vi phạm kỷ luật đảng, vi phạm pháp luật. Đó là những tấm gương xấu, ảnh hưởng tiêu cực đến thanh niên.

Thứ ba, sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường, các đoàn thể và xã hội còn thiếu chặt chẽ. Hiệu quả của việc tổ chức, tập hợp thanh niên chưa cao. Năng lực, trình độ, sự linh hoạt, sáng tạo của một số cán bộ Đoàn, Hội chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế của công tác thanh niên. Việc phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng lực lượng cán bộ kế cận cho các tổ chức thanh niên vẫn còn nhiều hạn chế. Các chế độ, chính sách cho cán bộ đoàn, nhất là cán bộ đoàn cơ sở còn bất cập. Cán bộ Đoàn, Hội một số nơi còn chậm đổi mới về tư duy, chưa sáng tạo trong công tác, năng lực chỉ đạo, kỹ năng hoạt động còn hạn chế, thiếu sâu sát cơ sở. Một số người thực hiện công tác kiêm nhiệm, khối lượng công việc chuyên môn nhiều, ảnh hưởng đến công tác tham mưu, chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

Thứ tư, nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục lối sống cho thanh niên tuy có nhiều đổi mới nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng và tâm lý lứa tuổi ưa thích cái mới, sự sáng tạo nên thiếu sức hấp dẫn thanh niên. Việc triển khai nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có lúc, có nơi còn mang tính hình thức, chưa đi vào chiều sâu. Một số cấp bộ Đoàn, Hội chưa chú trọng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nguyên tắc tổ chức hoạt động. Tính kỷ cương, kỷ luật ở một số nơi còn chưa cao.

Thứ năm, cơ chế, chính sách của các cấp ủy, chính quyền và điều kiện về kinh phí, nguồn lực dành cho việc tổ chức các phong trào, các hoạt động cũng như công tác vận động, tuyên truyền, giáo dục của tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên

hiệp Thanh niên còn có nhiều khó khăn, bất cập đã tác động và ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng, hiệu quả của công tác thanh niên.

Thứ sáu, các thế lực thù địch truyền bá, phổ biến các tư tưởng và các sản phẩm văn hóa độc hại, đi ngược với thuần phong mỹ tục và thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, lợi dụng các vấn đề về nhân quyền, tôn giáo để lôi kéo, xúi giục, kích động các thanh niên cực đoan gây rối, làm ảnh hưởng tiêu cực đến an ninh trật tự xã hội trên địa bàn. Bên cạnh nhiều tiện ích, các trang mạng xã hội cũng đã gây ra những hệ lụy không tốt, khó lường, nhất là đối với thanh niên. Nhiều thông tin chưa qua kiểm chứng, hàm chứa nội dung xấu, độc như: lối sống trụy lạc, phim ảnh khiêu dâm, kích động bạo lực, chia rẽ đoàn kết... Sa đà, làm dụng mạng xã hội chính là nguyên nhân khiến thanh niên đắm chìm vào thế giới ảo trong đời sống thực, tinh thần uể oải, sao nhãng việc học hành, giảm năng suất lao động và hiệu quả công việc. Đây chính là tác nhân làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tâm sinh lý và việc hình thành, phát triển nhân cách, lối sống tốt đẹp của con người, nhất là thanh niên.

Thứ bảy, lứa tuổi thanh niên đang trong giai đoạn trưởng thành và phát triển hoàn thiện về mọi mặt, từ hình thể đến năng lực tư duy và hành động. Do đặc thù về tâm lý lứa tuổi, thanh niên còn nhiều yếu tố bồng bột, chưa thật sự chín chắn. Một bộ phận thanh niên chưa nhận thức được rõ vị trí, vai trò, trách nhiệm của mình; chưa có đủ bản lĩnh vượt qua thử thách, cảm dỗ tầm thường trong đời sống; lệch lạc về nhận thức, về giá trị cuộc sống. Bên cạnh đó, số thanh niên đi làm ăn xa ngày càng tăng cũng đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng, hiệu quả hoạt động của phong trào thanh niên nói chung và các chi đoàn trên địa bàn dân cư nói riêng.

3.3. NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI VIỆC GIÁO DỤC LỐI SỐNG CHO THANH NIÊN NGHỆ AN HIỆN NAY TỪ GÓC NHÌN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Từ nghiên cứu thực trạng quá trình giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An thời gian qua, để khắc phục những mặt còn tồn tại, khuyết điểm, phát huy vai trò của thanh niên đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng, công tác giáo dục lối sống cho thanh niên trong thời gian tới đặt ra một số vấn đề cơ bản sau:

3.3.1. Vấn đề xác định vai trò, trách nhiệm của các chủ thể giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XIX chỉ rõ: “Phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa, con người xứ Nghệ, ý chí tự cường và khát vọng vươn lên, chủ động đổi mới sáng tạo, đưa Nghệ An phát triển nhanh và bền vững;... phấn đấu đến năm 2025, Nghệ An trở thành tỉnh khá trong khu vực phía Bắc, năm 2030 trở thành tỉnh khá của cả nước” [6]. Đề biến “*Khát vọng Sông Lam*” trở thành “*Kỳ tích Sông Lam*” trong giai đoạn hiện nay, cần phát huy mạnh mẽ các nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực con người - nhân tố giữ vai trò quan trọng và quyết định. Nghệ An cần tiếp tục đào tạo, phát triển và thu hút nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, tạo sự đột phá chiến lược để phát triển, tiến bộ. Trong sự nghiệp đó, thanh niên là lực lượng xung kích, phải được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược bồi dưỡng, phát huy nhân tố và nguồn lực con người. Giáo dục lối sống cho thanh niên đóng vai trò quan trọng, cần thiết.

Cần tập trung giải quyết mâu thuẫn giữa yêu cầu cao về việc xây dựng hình mẫu thanh niên phát triển toàn diện với hạn chế về ý thức tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của thanh niên. Thực tế cho thấy, vẫn còn một bộ phận thanh niên chưa nhận thức được vai trò của mình, chưa có chí hướng rõ ràng, lười lao động, lười học tập, ngại khổ, ngại khó; không có ý chí vươn lên; có những thanh niên có biểu hiện giảm sút niềm tin, bản lĩnh non kém, dễ bị lôi kéo, kích động tham gia vào các hoạt động vi phạm pháp luật. Các mặt hạn chế của thanh niên Nghệ An cần phải được nhận biết, được phê bình, tự phê bình nghiêm khắc, cần phải được sửa chữa, khắc phục.

Giáo dục lối sống cho thanh niên rất cần sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền, sự chung tay của cả hệ thống chính trị, các tổ chức, đoàn thể và toàn xã hội. Cần nâng cao nhận thức và tăng cường phối hợp của các cấp ủy đảng, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc giáo dục lối sống cho thanh niên; kịp thời định hướng, dự báo đúng tình hình, bám sát yêu cầu của nhiệm vụ chính trị để có đường lối, chủ trương đúng, kịp thời; đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của thanh niên. Phát huy vai trò của Đoàn và các tổ chức thanh niên trên địa bàn

Tinh nắm bắt tâm tư, tình cảm của thanh niên, lựa chọn nội dung, phương pháp phù hợp để tổ chức giáo dục lối sống cho thanh niên một cách hiệu quả. Bản thân đội ngũ thanh niên cũng phải xác định được vai trò, trách nhiệm của mình, không ngừng nỗ lực tu dưỡng, rèn luyện để trở thành những thanh niên có lối sống văn minh, giỏi chuyên môn, thạo nghiệp vụ; khỏe mạnh về thể chất và tinh thần, góp phần đưa Nghệ An ngày càng giàu đẹp văn minh, xứng đáng là tuổi trẻ quê hương Chủ tịch Hồ Chí Minh.

3.3.2. Giải quyết mối quan hệ giữa cơ chế, nguồn lực với đòi hỏi cao trong giáo dục lối sống cho thanh niên

Hoạt động thanh niên mang tính phong trào, những hỗ trợ cho thanh niên cần mang tính thực tế, hiệu quả, có tính lan tỏa. Điều này đòi hỏi cả về thời gian và vật chất, cho nên cần được ưu tiên hơn các tổ chức khác về kinh phí, về việc quản lý. Tuy nhiên, điều kiện về cơ chế, chính sách, nguồn lực, kinh phí eo hẹp gây nên những ảnh hưởng, tác động không nhỏ đến chất lượng, hiệu quả việc đổi mới phương thức giáo dục nói chung, phương thức giáo dục lối sống nói riêng. Việc đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất... cho công tác thanh niên ở Nghệ An còn có nhiều hạn chế, chính sách cho cán bộ đoàn, nhất là cán bộ đoàn cơ sở còn bất cập. Việc thành lập và tổ chức hoạt động Đoàn trong các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài và ở một số địa bàn vùng biên giới, vùng giáo còn khó khăn.

Thanh niên học sinh, sinh viên mong muốn cải thiện môi trường học tập, được giáo dục kỹ năng mềm và tham gia các hoạt động xã hội gắn với chuyên ngành đào tạo; được tham gia các hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm nghề nghiệp và hoạt động tư vấn, định hướng việc làm. Thanh niên công nhân gặp khó khăn trong tiếp cận chính sách hỗ trợ dạy nghề, cơ hội tìm kiếm việc làm cho công nhân chưa nhiều. Họ mong muốn được tăng lương, cải thiện thu nhập, được làm việc trong môi trường an toàn, chuyên nghiệp hơn trong khi các doanh nghiệp ở Nghệ An cũng đang gặp nhiều khó khăn, 95,05% doanh nghiệp có quy mô nhỏ và siêu nhỏ; tiềm lực tài chính, trình độ công nghệ và trình độ quản lý còn nhiều hạn chế [49]. Các chính sách hỗ trợ về nhà ở, hỗ trợ tín dụng..., các thủ tục hành chính để được hưởng chế độ, chính sách dành cho công nhân còn nhiều vướng mắc.

Thanh niên công chức, viên chức mong muốn tăng thu nhập, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của bản thân và gia đình; được đảm bảo quyền lợi, phúc lợi, được chăm sóc sức khỏe và được học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Thanh niên đô thị đang đứng trước những thách thức như tình trạng thất nghiệp, cuộc sống căng thẳng, nhà ở chật chội, tính cộng đồng thấp, tệ nạn xã hội nhiều trong khi đó không gian cho hoạt động vui chơi giải trí còn thiếu thốn. Thanh niên nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, đặc biệt là ở các huyện miền Tây Nghệ An như Kỳ Sơn, Quế Phong, Quỳnh Châu... trình độ học vấn, tay nghề thấp, hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Họ đang đứng trước những khó khăn về việc làm, thiếu sự định hướng về phát triển sản xuất, kinh doanh và hướng dẫn về khoa học, kỹ thuật. Vì không có việc làm, việc làm không ổn định, thu nhập thấp nên phải di cư ra thành thị, sang buôn bán làm ăn ở Lào hay đi xuất khẩu lao động. Họ mong muốn được hỗ trợ nâng cao tay nghề, chuyển đổi nghề nghiệp, tuyên truyền phổ biến pháp luật. Họ cần vốn để sản xuất kinh doanh, thiếu kinh nghiệm, thiếu thông tin, không có thị trường để tiêu thụ hàng hóa. Các sản phẩm nông sản chủ lực của địa phương hầu như không được hỗ trợ bởi công nghiệp chế biến, dẫn đến tình trạng chỉ bán sản phẩm tươi nên giá cả không ổn định, khó tìm được người mua. Họ cần hỗ trợ tìm kiếm đối tác và kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản. Đây là những bài toán nan giải mà chính quyền các cấp ở Nghệ An cần phải có đáp án để góp phần thực hiện mục tiêu “3 yên” (yên dân - yên địa bàn - yên biên giới). Cần cụ thể hoá thành cơ chế, chính sách, giải pháp, nhất là tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính liên quan đến các chương trình, dự án thanh niên. Cần xây dựng các cơ chế, chính sách và có những giải pháp phù hợp để kịp thời tháo gỡ những vướng mắc nói trên, tạo điều kiện cho thuận lợi cho công tác giáo dục thanh niên nói chung và công tác giáo dục lối sống cho thanh niên nói riêng.

3.3.3. Giải quyết mâu thuẫn giữa phẩm chất, năng lực của cán bộ Đoàn, Hội với yêu cầu cao trong giáo dục lối sống cho thanh niên

Đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội các cấp là lực lượng nòng cốt, trực tiếp chỉ đạo và tổ chức mọi hoạt động của tổ chức thanh niên, là người đại diện cho quyền làm chủ

tập thể của đoàn viên, thanh niên ở đơn vị cơ sở. Vì vậy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội có ý nghĩa rất quan trọng, trực tiếp quyết định đến nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức Đoàn, Hội ở các đơn vị cơ sở. Thực tế công tác Đoàn và phong trào thanh niên nhiều năm qua ở Nghệ An cho thấy, ở đâu có đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội nhiệt huyết, trách nhiệm và có năng lực thì ở đó hoạt động của thanh niên ghi dấu ấn sâu sắc trong tuổi trẻ và các tầng lớp Nhân dân. Tuy nhiên, thực tế là chất lượng đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội còn hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng công tác.

Một bộ phận cán bộ Đoàn, Hội vẫn có tư duy theo lối mòn, chưa thực sự tâm huyết, chủ động, sáng tạo, chưa dám thể hiện khả năng, chính kiến trong công việc; chưa chịu khó học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị và kỹ năng, nghiệp vụ công tác thanh niên. Vai trò của Đoàn, Hội trong việc tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc thực hiện một số chủ trương, chính sách đối với công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi hiệu quả chưa cao: như chế độ chính sách cho cán bộ Đoàn, Hội trường học, bố trí cán bộ Đoàn, Hội quá tuổi, xây dựng Trung tâm hoạt động thanh thiếu niên cấp tỉnh...

Chất lượng tổ chức cơ sở Đoàn, Hội ở một số địa bàn dân cư đặc thù, khối doanh nghiệp ngoài nhà nước còn yếu. Đoàn xã hay Đoàn cơ sở đều có BCH, có bộ khung, thiếu cơ sở vật chất, trụ sở và thiếu kinh phí hoạt động, thậm chí có một số thành viên BCH cũng không thường xuyên cư trú trên địa bàn. Một số cán bộ Đoàn, Hội ở các đơn vị cơ sở chưa nhiệt tình, đi sâu sát vào đời sống đoàn viên thanh niên, chưa thể hiện vai trò thủ lĩnh trong thanh niên. Việc bố trí, luân chuyển, trẻ hóa cán bộ làm công tác Đoàn, Hội còn gặp nhiều khó khăn. Trong khi tổ chức đoàn thanh niên từ cấp tỉnh đến huyện đầy đủ cả về cơ cấu, biên chế, thì ở cấp cơ sở hiện đang bộc lộ nhiều bất cập, hạn chế. Ở một số địa bàn, việc nắm bắt tình hình thanh niên như ai đang có mặt ở nhà, ai đi làm ăn xa, vận động thanh niên đã có gia đình tham gia các hoạt động phong trào là rất khó khăn, đòi hỏi cán bộ các cấp, nhất là cán bộ đoàn các địa phương cần đổi mới phương thức quản lý, tuyên truyền, vận động cho phù hợp.

3.3.4. Giải quyết mối quan hệ giữa gia đình, nhà trường, xã hội trong công tác giáo dục lối sống cho thanh niên

Giáo dục lối sống cho thanh niên là một quá trình lâu dài, liên tục, diễn ra ở nhiều môi trường khác nhau, liên quan rất nhiều đến các mối quan hệ xã hội, chính vì vậy luôn luôn đòi hỏi sự phối, kết hợp chặt chẽ của nhiều lực lượng, đặc biệt là gia đình, nhà trường và xã hội.

Trên địa bàn tỉnh Nghệ An, công tác xây dựng gia đình văn hóa được triển khai gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, góp phần giữ gìn và phát huy truyền thống gia đình mang bản sắc xứ Nghệ, tiếp thu những tinh hoa, tiến bộ của gia đình hiện đại. Đại đa số gia đình đều nghiêm chỉnh thực hiện nếp sống văn minh trong sinh hoạt gia đình, trong việc cưới, việc tang, góp phần xây dựng gia đình có cuộc sống hòa thuận, hạnh phúc; xây dựng con người chuẩn mực về lối sống, thế hệ trước là tấm gương sáng cho con cháu noi theo. Đến nay, tỷ lệ gia đình văn hóa của tỉnh đạt 84%.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được, những nhân tố tiến bộ thì cũng có nhiều vấn đề tồn tại, ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục lối sống cho thanh niên. Dưới tác động của nền kinh tế thị trường, của quá trình đô thị hóa và sự chi phối thời gian của mạng xã hội và các phương tiện truyền thông hiện đại, mối quan hệ gia đình nói chung và cường độ, thời gian tương tác giữa các thành viên trong gia đình đang có xu hướng giảm dần. Trong đời sống của Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, những phong tục tập quán lạc hậu vẫn còn tồn tại (tục hứa hôn, bắt vợ, hôn nhân cận huyết thống...). Tỷ lệ hộ nghèo trong toàn Tỉnh còn cao, tỷ lệ ly hôn có chiều hướng gia tăng, đặc biệt là ở những gia đình trẻ, những gia đình thuộc dân tộc thiểu số. Mặc dù Đề án “*Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2025*” đã được các cấp chính quyền trong toàn tỉnh triển khai sang giai đoạn hai, tuy nhiên tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số vẫn còn đáng lo ngại với độ tuổi tảo hôn ngày càng “trẻ hóa” ở con số 13 - 14. Năm 2021, tại huyện Kỳ Sơn có 104 cặp vợ chồng tảo hôn, đến năm 2022 và quý I/2023 là 388 người, cá biệt có 01 cặp vợ chồng hôn nhân cận huyết. Từ năm 2020 - 2022, huyện

Con Cuông có 27 cặp tảo hôn. Ngoài ra tình trạng tảo hôn và học sinh bỏ học để lập gia đình cũng diễn ra ở các huyện như Tương Dương, Quế Phong, Quỳnh Châu... trong số đó có những em lấy chồng khi còn chưa đủ 13 tuổi [66]. Thực tế này chứng tỏ việc đưa nội dung giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, giáo dục giới tính, phòng chống tảo hôn vào chương trình giảng dạy và hoạt động ngoại khóa ở các trường chưa hiệu quả. Các bậc phụ huynh nhất là những gia đình do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn phải đi xa để làm ăn chưa quan tâm đúng mức, thậm chí là buông lỏng quản lý, chưa phối hợp với nhà trường để giáo dục con em mình. Các tổ chức như Hội Phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thanh niên chưa làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và công tác dân vận trong xây dựng đời sống mới. Chính quyền địa phương thiếu kiên quyết trong việc xử phạt vi phạm hành chính nên chưa đủ sức răn đe.

Cùng với mối quan hệ trong gia đình và ở nhà trường, thanh niên còn tham gia vào nhiều hoạt động xã hội. Các mối tương tác đó ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình định hướng lối sống của thanh niên. Với tư cách là người đang trưởng thành, thanh niên dù thuộc giai tầng nào cũng đều có xu hướng tôn sùng cá nhân hay mẫu người nào đó làm “thần tượng”. Các “thần tượng” có vai trò rất quan trọng trong việc định hình nhân cách, lối sống và hành vi của thanh niên. Những danh nhân văn hóa, các nhà khoa học, những doanh nhân thành đạt, những tấm gương mẫu mực trong cuộc sống hướng thanh niên tới những lý tưởng tốt đẹp, cao cả, giúp thanh niên có thêm động lực để tu dưỡng, rèn luyện và trưởng thành. Tuy nhiên, khi công nghệ và internet phát triển, một bộ phận thanh niên chọn thần tượng theo số đông, theo phong trào, theo cảm xúc nhất thời mà không có sự phân biệt, tỉnh táo của lý trí. Những “thần tượng mạng” với phát ngôn gây sốc, những nghệ sỹ có đời tư phức tạp, những cán bộ đảng viên suy thoái về phẩm chất đạo đức, lối sống đang tác động không tốt đến tâm tư, tình cảm, niềm tin và cả định hướng lối sống của thanh niên. Để giúp thanh niên có được “chiếc áo giáp” tự bảo vệ mình, cần sự giáo dục, định hướng giá trị từ trong gia đình đến nhà trường và xã hội.

Tiểu kết chương 3

Nghệ An là vùng đất giàu truyền thống lịch sử và cách mạng. Nơi đây đã sản sinh ra rất nhiều các anh hùng hào kiệt đã được lưu danh trong sử sách. Đặc biệt Nghệ An là quê hương của Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam, một nhà yêu nước lớn, một danh nhân văn hóa thế giới và anh hùng giải phóng dân tộc.

Nghệ An có diện tích lớn nhất cả nước với đầy đủ địa hình núi cao, trung du, đồng bằng và ven biển. Trên địa bàn Tỉnh có nhiều dân tộc cùng chung sống, tạo nên bức tranh văn hóa đa sắc màu về các phong tục, tập quán. Nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, khí hậu nơi đây có phần khắc nghiệt, đặc biệt là bão lụt và gió Tây Nam đã gây trở ngại không nhỏ cho sự phát triển chung, nhất là sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, với ý chí tiến thủ, với truyền thống hiếu học vượt khó vươn lên, khắc phục hoàn cảnh; nắng, gió, bão, đông, lũ lụt, hạn hán... vẫn không khuất phục được con người nơi đây mà càng làm cho tinh thần họ thêm kiên cường.

Phát huy truyền thống tốt đẹp của tuổi trẻ Việt Nam và quê hương cách mạng, thanh niên Nghệ An đã không ngừng nỗ lực, phấn đấu, xung kích tình nguyện trong các phong trào thi đua yêu nước. Phần đông thanh niên vẫn giữ được những nét tốt đẹp trong lối sống, nếp sống, quan tâm và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp, bản sắc dân tộc. Tuy nhiên, có một bộ phận thanh niên đang chạy theo lối sống thực dụng, xa rời tập thể, đi ngược với thuần phong mỹ tục, sa vào tệ nạn xã hội, thậm chí vi phạm pháp luật.

Để giúp thanh niên đảm nhận tốt trọng trách lịch sử, đó là phải trở thành lực lượng có trí tuệ và có tay nghề cao, có đạo đức và lối sống trong sáng, lành mạnh để đưa Nghệ An “mau trở thành một trong những tỉnh khá nhất ở miền Bắc” như mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, công tác giáo dục lối sống cho thanh niên đang đặt ra nhiều vấn đề, đó là mâu thuẫn trong việc xây dựng hình mẫu thanh niên phát triển toàn diện với hạn chế về ý thức tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của thanh niên cũng như những khó khăn về nguồn lực, những bất cập, vướng mắc về cơ chế cho hoạt động của các tổ chức thanh niên. Bên cạnh đó, năng lực, trình độ của cán bộ Đoàn, Hội còn nhiều hạn chế; hiệu quả của công tác giáo dục lối sống cho thanh niên chưa cao. Trong bối cảnh quốc tế và tình hình mới của đất nước, của địa phương hiện nay, việc giáo dục lối sống cho thanh niên đang đặt ra nhiều vấn đề đòi hỏi sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, của gia đình, của toàn xã hội và đặc biệt là sự nỗ lực cố gắng vươn lên của bản thân thanh niên.

Chương 4

DỰ BÁO NHỮNG NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG, PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP GIÁO DỤC LỐI SỐNG CHO THANH NIÊN NGHỆ AN HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

4.1. DỰ BÁO NHỮNG NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN VIỆC GIÁO DỤC LỐI SỐNG CHO THANH NIÊN NGHỆ AN

4.1.1. Tác động của tình hình thế giới

4.1.1.1. Tác động của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ

Về thuận lợi

Cuộc cách mạng KHCN với những phát minh và ứng dụng vượt trội đã tạo ra những bước tiến nhảy vọt trong nhiều lĩnh vực, làm thay đổi phương thức hoạt động của con người trong tất cả các lĩnh vực, góp phần nâng cao hiệu quả của các hoạt động từ sản xuất, kinh doanh đến quản lý và tổ chức đời sống xã hội. Những đột phá công nghệ diễn ra nhanh chóng trong nhiều lĩnh vực đem đến sự thay đổi vượt bậc cho chất lượng cuộc sống, việc làm và sản xuất, kinh doanh. Việc ứng dụng các thành tựu KHCN vào các lĩnh vực sản xuất và đời sống đã tác động không nhỏ đến tư duy, nhận thức và hành động của con người. Sự cách trở về địa lý dần được thu hẹp, hàng rào biên giới giữa các quốc gia trên nhiều phương diện đã và đang bị xóa mờ. Sự giao lưu, hợp tác trong các lĩnh vực hoạt động khác nhau đã góp phần thay đổi lối sống khép kín, hình thành lối sống năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm để nhanh chóng vươn lên trong cuộc sống. Dưới tác động của cuộc cách mạng KHCN, công nghệ thông tin, internet và các phương tiện truyền thông đã giúp mọi người dễ dàng tìm hiểu, trao đổi thông tin, chia sẻ với gia đình, bạn bè, đồng nghiệp... một cách nhanh chóng với chi phí rẻ nhất. Trong lĩnh vực giáo dục nói chung, giáo dục lối sống cho thanh niên nói riêng, sự xuất hiện của KHCN đã tạo điều kiện cho cả chủ thể và đối tượng giáo dục có nhiều cơ hội tiếp cận tri thức, có nhiều phương thức để tạo dựng và kết nối các mối quan hệ, có cơ hội thể hiện lập trường, quan điểm của mình. Nhiều vụ việc được phơi bày ra ánh sáng nhờ mạng xã hội, nhiều vấn đề bức xúc trong cuộc sống cũng được giải quyết nhờ sức mạnh công luận. Hiện nay, trí tuệ nhân tạo (AI) đang có những đóng góp

mang tính đột phá đối với sự phát triển của nhân loại nói chung và sự phát triển của giáo dục lối sống nói riêng. AI có thể phân tích dữ liệu về sở thích, nhu cầu và hành vi của từng cá nhân để tạo ra các chương trình giáo dục lối sống phù hợp. Các ứng dụng và nền tảng AI có thể cung cấp nội dung, bài tập và phản hồi được điều chỉnh theo tốc độ và phong cách học tập của mỗi người. AI cho phép thanh niên tiếp cận thông tin và tài liệu giáo dục lối sống mọi lúc, mọi nơi thông qua các thiết bị di động và nền tảng trực tuyến.

Về khó khăn, thách thức

Cuộc cách mạng KHCN làm xuất hiện một thế giới ảo song song tồn tại với thế giới thực. Các mối quan hệ xã hội trong thế giới thực ngày càng xa cách, ảnh hưởng đến cách hành xử và lối sống của con người, gây ra nhiều hệ lụy. Bên cạnh những tiện ích, Internet và các trang mạng xã hội với những thông tin độc hại cùng với sự thiếu tính định hướng và những hạn chế trong công tác sự quản lý, kiểm chứng cũng đang gây ra nhiều tác hại tiêu cực đến lối sống của thanh niên. Bên cạnh đó, AI có thể khuếch đại sự lan truyền của thông tin sai lệch và tin tức giả mạo về lối sống lành mạnh, gây nhầm lẫn và ảnh hưởng tiêu cực đến quyết định của thanh niên. Một bộ phận không nhỏ người dân, đặc biệt là thanh niên đang quá phụ thuộc vào những máy móc hiện đại, tùy tiện và lãng phí quá nhiều thời gian để chìm vào thế giới ảo khi lúc nào cũng “bận rộn” với điện thoại di động hoặc những thiết bị công nghệ khác để cập nhật mạng xã hội, chơi game... dẫn đến sự xa cách về mặt cảm xúc, thiếu sự đồng cảm và chia sẻ trong các mối quan hệ giữa các cá nhân. Bên cạnh đó, việc phụ thuộc vào AI có thể làm giảm khả năng tương tác xã hội và kỹ năng giao tiếp trực tiếp của thanh niên.

Máy móc/robot được sử dụng ngày càng phổ biến và có khả năng thay thế sức lao động con người, một mặt góp phần giải phóng sức lao động nhưng mặt khác cũng là một thách thức cho người lao động khi phải cạnh tranh với máy móc để tìm kiếm cơ hội việc làm.

Có thể thấy, cuộc cách mạng KHCN đang tạo ra những thời cơ, thuận lợi và cả những khó khăn, thách thức đối với việc giáo dục lối sống cho thanh niên.

Trong bối cảnh đó, việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức về KHCN cho thanh niên, giúp thanh niên nắm bắt cơ hội, hiểu được nguy cơ, vượt qua thách thức mà KHCN mang đến để chủ động trang bị hành trang “lập thân, khởi nghiệp” là cần thiết. Trách nhiệm của thanh niên là tu dưỡng, rèn luyện, học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phát huy vai trò tiên phong, năng động sáng tạo không chỉ trong ứng dụng những tiến bộ của cách mạng công nghiệp 4.0 vào cuộc sống mà còn tiên phong đổi mới, sáng tạo trong nghiên cứu, phổ biến kiến thức về KHCN để đưa đất nước ngày càng phát triển.

4.1.1.2. Tác động của xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế

Về thuận lợi

Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế là một xu thế khách quan, có tác động mạnh mẽ đến mọi quốc gia, dân tộc và mỗi con người, làm thay đổi tư duy, nhận thức của nhân loại trên mọi phương diện. Toàn cầu hóa cho phép tự do hóa thương mại phát triển, giải quyết vấn đề việc làm, nhân công lao động tại chỗ, hạ giá thành sản phẩm. Toàn cầu hóa tạo điều kiện cho người dân ở mỗi quốc gia giao lưu, học tập, tiếp cận và tiếp thu những thành tựu khoa học, kỹ thuật tiên tiến; tiếp xúc với phong tục, tập quán, ngôn ngữ, nghệ thuật, tạo nên sự hiểu biết lẫn nhau, lối sống cũng nhờ đó phong phú, đa dạng và cởi mở hơn.

Dưới tác động của toàn cầu hóa, lối sống của thanh niên đang có nhiều thay đổi. Sự du nhập của lối sống phương Tây tác động tích cực đến việc thay đổi lối sống khép kín vốn có của người Việt Nam nói chung, người Nghệ An nói riêng sang một phong cách sống, lối sống mới. Đó là lối sống năng động, cởi mở, có khả năng thích ứng nhanh với sự biến động của đời sống xã hội, sự phát triển của KHCN.

Về khó khăn

Sự tiếp thu văn hóa bên ngoài thiếu định hướng sẽ dẫn đến việc xa rời lối sống theo chuẩn mực đạo đức dân tộc, thậm chí đi ngược lại với truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, làm biến dạng “hồn cốt” dân tộc. Các sản phẩm văn hóa độc hại tác động xấu đến một bộ phận Nhân dân trong đó có thanh niên; mặt tiêu cực của quan niệm sống, lối sống phương Tây thâm nhập vào khiến thanh niên có

nguy cơ xa rời lối sống theo những quan điểm, chuẩn mực đạo đức truyền thống, tốt đẹp, chuyển sang sùng bái lối sống phương Tây, đề cao quá mức các giá trị vật chất, lợi ích cá nhân, vị kỷ, thực dụng, đua đòi, ăn hơi xa xỉ, lãng phí; lối sống mất bản sắc văn hóa, ưa dùng bạo lực, chạy theo yếu tố nước ngoài.

4.1.1.3. Tác động của tình hình chính trị thế giới và khu vực

Thế giới đang trải qua một thời kỳ có nhiều biến động phức tạp và khó lường. Các nước lớn điều chỉnh chiến lược, vừa thỏa hiệp, hợp tác, vừa cạnh tranh quyết liệt giành vị thế và lợi ích gây ra tình hình phức tạp tại nhiều khu vực và nhiều quốc gia. Xu hướng tập hợp lực lượng, liên kết - đấu tranh vì lợi ích quốc gia - dân tộc diễn ra gay gắt.

Xung đột dân tộc, tôn giáo, khủng bố quốc tế, chiến tranh kinh tế, các hoạt động can thiệp, lật đổ, tranh chấp chủ quyền, lãnh thổ, tài nguyên... diễn biến ngày càng phức tạp; các vấn đề an ninh phi truyền thống như an ninh lương thực, an ninh nguồn nước, an ninh năng lượng, an ninh mạng... và những vấn đề toàn cầu như thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu... đang đe dọa đến cuộc sống của con người, đòi hỏi phải có sự chung tay giải quyết của cả cộng đồng quốc tế.

“Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, trong đó Đông Nam Á có vị trí chiến lược ngày càng quan trọng, là khu vực cạnh tranh gay gắt giữa các cường quốc, tiềm ẩn nhiều bất ổn. Tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, chủ quyền biển, đảo diễn ra căng thẳng, phức tạp, quyết liệt hơn”[58, tr.107]. Việt Nam nằm trong khu vực này nên không thể tránh khỏi những ảnh hưởng tiêu cực.

Báo cáo của BCH Trung ương Đảng tại Đại hội XIII nhận định trong những năm tới, tình hình thế giới tiếp tục có những “diễn biến rất nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo”, “Cục diện thế giới tiếp tục biến đổi theo xu hướng đa cực, đa trung tâm”[58, tr.105], sự nghiệp cách mạng đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Đó là “các mối đe dọa độc lập, chủ quyền, lợi ích chiến lược của đất nước, nhất là trên Biển Đông; vấn đề an ninh phi truyền thống,... tình trạng suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; sự chống, phá quyết liệt của các thế lực thù địch, các tổ chức phản động...”. Quan điểm chỉ đạo mà Đảng đã đề ra trong

Nghị quyết của Đại hội là: “Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi”[58, tr.110]. Để giữ được độc lập, tự chủ và thể chế chính trị khi thực hiện đa phương, đa dạng hóa quan hệ quốc tế, đối tác, thị trường, cần kết hợp chặt chẽ sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Trong đó ngoại lực giữ vai trò quan trọng, cần phải tranh thủ tối đa; nội lực giữ vai trò quyết định, cần khơi dậy và phát huy cao độ. Một trong ba đột phá chiến lược để phát triển nhanh và bền vững là *phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao*. Để đáp ứng yêu cầu đó phải “Đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế (công dân toàn cầu)” [58, tr.232-233]. Đây chính là định hướng quan trọng của Đảng về phát triển nguồn nhân lực nói chung và giáo dục lối sống cho thanh niên nói riêng.

Trong bối cảnh tình hình chính trị diễn biến phức tạp đó, các thế lực thù địch đã thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, với mưu toan phá hoại, làm suy yếu từ bên trong nhằm từng bước chuyển hóa dẫn đến sự thay đổi về đường lối chính trị. Chúng coi thanh niên là đối tượng đặc biệt để thực hiện mưu toan đó. Chúng dùng mọi thủ đoạn để kích lệ lối sống tư sản, gieo rắc tư tưởng xấu, truyền bá những thông tin sai sự thật, những văn hóa phẩm đồi trụy; kích động, khoét sâu vào những mâu thuẫn trong đời sống xã hội để làm suy giảm lòng tin của thế hệ trẻ đối với sự lãnh đạo của Đảng, từng bước làm phai nhạt mục tiêu, lí tưởng XHCN đối với những chủ trương lai của nước nhà. Các biện pháp “phi quân sự” với thủ đoạn tinh vi và nguy hiểm đó đã và đang tác động không nhỏ đến nhận thức, thái độ, hành vi, lối sống của một bộ phận Nhân dân, trong đó có tầng lớp thanh niên. Bối cảnh đó đặt ra yêu cầu quan tâm hơn đến hiệu quả của việc đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; nắm bắt, định hướng tư tưởng, rèn luyện kỹ năng tiếp nhận, xử lý, làm chủ thông tin và giáo dục lối sống văn minh cho thanh niên.

4.1.2. Tác động của những nhân tố trong nước

4.1.2.1. Thành tựu của công cuộc đổi mới tác động tích cực đến tâm tư, tình cảm và lối sống của thanh niên

Sau gần 40 năm đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Phát biểu tại Lễ Khai mạc Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày hôm nay”. Đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội và tình trạng kém phát triển, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình, đang đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế. Kinh tế tăng trưởng khá, nền kinh tế thị trường định hướng XHCN từng bước hình thành, phát triển. Chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường được chú trọng; an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống của Nhân dân không ngừng được cải thiện, “không ai bị bỏ lại phía sau”. Dân chủ XHCN được phát huy và ngày càng mở rộng. Đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường. Quan hệ đối ngoại ngày càng mở rộng, vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao.

Những chủ trương của Đảng cùng với việc đẩy mạnh công cuộc phòng, chống tham nhũng góp phần làm cho uy tín của Đảng và Nhà nước ngày càng được nâng lên. Nhằm nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đoàn thể trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ, Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI đã ban hành Chỉ thị “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ, giai đoạn 2015-2030*”. Việc thể chế hóa, xây dựng các đề án, chương trình hành động và tổ chức thực hiện đã có tác động tích cực đến lối sống của thanh niên. Trong thời gian tới, việc triển khai có hiệu quả chương trình “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030*” (được Chính phủ phê duyệt theo Quyết định 1895/QĐ-TTg ngày 11/11/2021) sẽ góp phần xây dựng thế hệ trẻ có hoài bão, lý tưởng, khát vọng và trách nhiệm.

Những thành tựu đã đạt được và thời cơ đã cho phép nước ta đi tắt, đón đầu, tiếp thu nhanh những tiến bộ của cách mạng KHCN trên thế giới; những bài học từ

cả những thành công và yếu kém của 40 năm tiến hành sự nghiệp đổi mới là hành trang để Đảng và Nhà nước ta tiếp tục lãnh đạo đẩy mạnh CNH, HĐH, xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ, phát triển nhanh và bền vững, tạo môi trường thuận lợi cho thanh niên cống hiến và khẳng định mình, góp phần giữ vững và phát huy hơn nữa cơ đồ, tiềm lực, vị thế của đất nước.

4.1.2.2. Tác động từ mặt trái của nền kinh tế thị trường

Từ khi đất nước chuyển sang cơ chế thị trường, thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN từng bước được hoàn thiện theo hướng hiện đại, đồng bộ và hội nhập. Các yếu tố thị trường và các loại thị trường hàng hoá, dịch vụ từng bước hình thành đồng bộ, vận hành cơ bản thông suốt và bước đầu có sự gắn kết với thị trường khu vực và quốc tế. Sản xuất được giải phóng, năng xuất lao động ngày một tăng cao. Kinh tế thị trường tác động đến thanh niên trên cả hai phương diện, tích cực và tiêu cực. Mặt tích cực đó là tạo sự cạnh tranh để mỗi người, trong đó có thanh niên phát huy hết năng lực, khả năng của mình. Nó kích thích tiềm năng sáng tạo, nó đòi hỏi mỗi người phải không ngừng nỗ lực vươn lên để tự khẳng định mình, giúp thanh niên năng động hơn, có tính các độc lập, có tinh thần tự chủ hơn. Bên cạnh đó, mặt trái của kinh tế thị trường tác động không nhỏ đến thanh niên và lối sống của thanh niên như đề cao giá trị vật chất, chạy theo lợi nhuận, những nhu cầu lợi ích cá nhân mà quên đi lợi ích chung của cộng đồng. Những thủ đoạn gian lận, tiêu cực, thương mại hóa mọi mối quan hệ đang ảnh hưởng đến suy nghĩ của một bộ phận thanh niên, đã và đang tác động làm băng hoại, xói mòn các giá trị đạo đức truyền thống, tạo ra môi trường văn hóa ô nhiễm, là rào cản lớn trong quá trình giáo dục thanh niên nói chung và giáo dục lối sống cho thanh niên nói riêng.

Những nguy cơ mà Đảng dự báo từ giữa nhiệm kỳ khóa VII (1/1994) chưa mất đi mà thậm chí nhiều mặt còn diễn biến phức tạp, trong đó tình trạng suy thoái về đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, tệ nạn quan liêu, tham nhũng, lãng phí còn nghiêm trọng. Kết luận của Hội nghị Trung ương 4, khóa XIII trên cơ sở kế thừa và bổ sung, phát triển nhiều nội dung quan trọng của các Nghị quyết Trung ương trước đây, tiếp tục chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm: “Một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý... chưa

nêu cao tinh thần trách nhiệm, thiếu gương mẫu, phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, sa vào chủ nghĩa cá nhân, nói chưa đi đôi với làm, vi phạm kỷ luật Đảng, vi phạm pháp luật” [59, tr.89]. Tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên đã tích tụ nhiều năm và không có xu hướng giảm, điều đó làm suy giảm lòng tin của Nhân dân, trong đó có bộ phận thanh niên.

4.1.2.3. Tác động từ những yêu cầu và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Nghệ An

Cùng với cả nước, Nghệ An đang bước vào giai đoạn phát triển mới với nhiều cơ hội và thách thức. Với tinh thần “đột phá phát triển” và quan điểm “phát huy cao nhất tiềm năng, thế mạnh, xây dựng, phát triển tỉnh Nghệ An toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của cả nước”, Nghệ An hướng tới mục tiêu xây dựng và phát triển “tương xứng với vị trí, vai trò, tầm quan trọng, xứng đáng là quê hương của Chủ tịch Hồ Chí Minh”. Đây là “nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân tỉnh Nghệ An và cả nước” [26]. Với định hướng đó, phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao phải là một trong những khâu then chốt, trong đó có lực lượng thanh niên. Đó phải là những con người có đức, có tài; vừa hồng, chuyên; yêu lao động, yêu khoa học; sống có trách nhiệm, có lý tưởng, có ý chí tự lực, tự cường, có khát vọng vươn lên; năng động, sáng tạo, nhạy bén để nắm bắt thời cơ và vận hội mới; phát huy tiềm năng, lợi thế, khắc phục hạn chế quyết tâm làm nên một “kỳ tích sông Lam” mà cả nước đang mong đợi.

Tại kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV (11/2021) đã thông qua Nghị quyết về *thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An*. Đến kỳ họp thứ 7 (6/2024), Quốc hội tiếp tục bổ sung thêm một số cơ chế, chính sách đặc thù cho Nghệ An. Điều này góp phần tạo thêm dư địa huy động nguồn lực tài chính, tăng cường phân cấp, phân quyền nhưng đồng thời cũng đòi hỏi tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của con người Nghệ An. Những cơ chế, chính sách đặc thù mà Quốc hội vừa thông qua đặt ra những yêu cầu quyết liệt hơn cho tỉnh Nghệ An trong việc xây dựng mục tiêu từng giai đoạn, những giải pháp cấp bách, lâu dài để có thể tranh thủ tối đa các cơ chế, phát triển bứt phá, trở thành một cực tăng trưởng mới của vùng và của cả nước.

Để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đã được xác định trong Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh thứ XIX cùng với mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 18/7/2023 của Bộ Chính trị về *xây dựng và phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*, có rất nhiều vấn đề đang đặt ra đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Nghệ An phải nỗ lực cao độ mới có thể giải quyết được. Mục tiêu tổng quát mà Đại hội Đảng bộ tỉnh thứ XIX đưa ra là: “Phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa, con người xứ Nghệ, ý chí tự cường và khát vọng vươn lên; chủ động đổi mới sáng tạo, đưa Nghệ An phát triển nhanh và bền vững; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh; phấn đấu đến năm 2025 Nghệ An trở thành tỉnh khá trong khu vực phía Bắc, năm 2030 trở thành tỉnh khá của cả nước [6].

Nghệ An cần đặc biệt chú trọng và phải huy động được mọi nguồn lực, trong đó có thanh niên, đưa “Nghệ An trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước, kinh tế phát triển nhanh và bền vững, mang đậm bản sắc văn hoá Việt Nam và xứ Nghệ” vào năm 2030. Hướng đến mục tiêu trở thành “tỉnh phát triển nhanh, bền vững, toàn diện, văn minh và hiện đại, mang đậm bản sắc văn hoá Việt Nam và xứ Nghệ, là một trong những động lực phát triển của khu vực Bắc Trung Bộ, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân đạt mức cao...” vào năm 2045 [26]. Trách nhiệm của thanh niên Nghệ An là cần nhận thức đúng, đầy đủ, sâu sắc vị trí, vai trò, trách nhiệm của bản thân, tiếp tục phát huy tiềm năng, thế mạnh, truyền thống văn hóa; khắc phục khó khăn, vươn lên mạnh mẽ hơn, tạo sức bật mới cho Nghệ An phát triển.

4.2. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP GIÁO DỤC LỐI SỐNG CHO THANH NIÊN NGHỆ AN HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

4.2.1. Phương hướng giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Một là, kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giáo dục lối sống cho thanh niên

Giáo dục lối sống cho thanh niên là nhiệm vụ có tính chiến lược, lâu dài; là một trong những vấn đề sống còn của sự nghiệp cách mạng, đòi hỏi phải có sự quan

tâm, đầu tư thích đáng. Tiếp tục đổi mới nội dung, cách thức, phương pháp giáo dục lối sống cho thanh niên. Phát huy vai trò của thanh niên trong quá trình xây dựng lối sống văn hóa; tích cực, chủ động, sáng tạo kế thừa và phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; đấu tranh bài trừ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, văn hóa phẩm độc hại; tiên phong, gương mẫu thực hành lối sống văn hóa.

Ngày nay, dù thế giới có nhiều thay đổi, song tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống cho thanh niên vẫn nguyên giá trị, đó “là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta”, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp trồng người. Tiếp tục kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống cho thanh niên chính là một trong những yếu tố quan trọng để Nghệ An phát triển nguồn nhân lực, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu là tỉnh phát triển khá của cả nước.

Nếu kiên định tư tưởng Hồ Chí Minh là kiên trì làm theo, đi theo những chỉ dẫn của Người, không lung lay, dao động trước bất cứ sự tác động nào thì “vận dụng sáng tạo” là sự chắt lọc những quan điểm tư tưởng Hồ Chí Minh cho phù hợp với thực tiễn Nghệ An, phù hợp với từng địa phương trong Tỉnh hay phù hợp với từng đối tượng cụ thể; không vận dụng một cách máy móc, rập khuôn, giáo điều. Vận dụng sáng tạo chính là phát triển, làm cho những quan điểm, tư tưởng ấy ngày càng sinh động, có thêm những nội hàm mới.

Hai là, tăng cường trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, các tổ chức đoàn, thể; gia đình, nhà trường, xã hội trong giáo dục lối sống cho thanh niên

Hội nghị Trung ương 7 (khóa X) khẳng định: “Chăm lo, bồi dưỡng, giáo dục thanh niên thành lớp người “vừa hồng vừa chuyên” theo tư tưởng Hồ Chí Minh là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng”. Chính vì vậy, các cấp ủy Đảng cần nhận thức đúng nhiệm vụ chính trị quan trọng trong công tác thanh niên nói chung và giáo dục lối sống cho thanh niên nói riêng. Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo cần nêu cao tinh thần, trách nhiệm của người đứng đầu, tiên phong trong việc xác định đường lối, chủ trương, kế hoạch và

chương trình hành động, thực hiện tốt hơn dân chủ XHCN, phát huy đầy đủ quyền làm chủ của Nhân dân.

Tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước của Chính phủ, các bộ, ngành, chính quyền các cấp về công tác thanh niên. Các bộ, ngành và chính quyền địa phương cụ thể hóa nội dung Nghị quyết, chiến lược thành cơ chế, chính sách phát triển thanh niên, bảo đảm phù hợp với hệ thống chính sách, pháp luật của Nhà nước; gắn với trách nhiệm cụ thể của từng cấp, từng ngành và cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong tổ chức thực hiện giáo dục lối sống cho thanh niên.

Các cấp chính quyền cần nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về công tác thanh niên. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tăng cường vai trò giám sát và phản biện đối với việc xây dựng và triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến việc giáo dục lối sống cho thanh niên. Nhanh chóng cụ thể hóa các chủ trương của Đảng về thanh niên; triển khai “Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030” ở Nghệ An; tạo cơ chế, chính sách và điều kiện thuận lợi thanh niên có cơ hội được cống hiến và trưởng thành.

Nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức thanh niên, tập hợp thanh niên, tổ chức tuyên truyền, giáo dục làm cho mọi quan điểm chỉ đạo của Đảng; chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước được quán triệt trong thanh niên; tăng cường sự phối hợp giữa gia đình nhà trường xã hội trong giáo dục lối sống cho thanh niên, giúp thanh niên trở thành những con người mới, xứng đáng với vị thế, vai trò và trách nhiệm của mình.

Ba là, khuyến khích, tạo điều kiện cho thanh niên rèn luyện, tu dưỡng lối sống văn hóa

Huy động tối đa các nguồn lực trong xã hội nhằm khơi dậy trong thanh niên tinh thần thi đua học tập, rèn luyện, tu dưỡng; ý chí, khát vọng vươn lên lập thân, lập nghiệp. Phát huy vai trò của các tổ chức, cá nhân có uy tín và ảnh hưởng xã hội trong việc truyền cảm hứng tích cực, khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên.

Triển khai hiệu quả các phong trào do Đoàn, Hội phát động; tổ chức thực hiện các hoạt động xung kích, tình nguyện vì cộng đồng, công trình, phần việc

thanh niên bám sát nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh và nhiệm vụ chuyên môn tại địa phương, đơn vị.

Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về thanh niên. Nâng cao chất lượng hoạt động cung cấp dịch vụ việc làm, định hướng và hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; xây dựng các công trình phúc lợi xã hội, các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, chăm sóc sức khỏe, tư vấn và trợ giúp pháp lý cho thanh niên, trong đó chú trọng đối tượng thanh niên di cư, thanh niên làm việc tại các khu, cụm công nghiệp.

Tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý và giáo dục văn hoá ứng xử, giá trị sống và kỹ năng sống cho thanh niên. Phát triển các loại hình giải trí lành mạnh cho thanh niên. Khuyến khích, tạo môi trường và điều kiện cho thanh niên tham gia hoạt động sáng tạo văn hóa, nghệ thuật để khẳng định năng lực của bản thân.

Tập trung giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc, tạo chuyển biến tích cực trong đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn giao thông, tạo điều kiện cho thanh niên được sống trong môi trường sống an toàn, lành mạnh.

4.2.2. Giải pháp giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An theo tư tưởng Hồ Chí Minh

4.2.2.1. Nhóm giải pháp về tăng cường giáo dục nhận thức để hình thành thể hệ thanh niên có lối sống văn hóa, nuôi dưỡng hoài bão, khát vọng xây dựng đất nước sánh vai với các cường quốc năm châu

Một là, tiếp tục kiên trì coi trọng công tác giáo dục, học tập, nghiên cứu và vận dụng chủ trương, Nghị quyết của Đảng về công tác thanh niên, đặc biệt là giáo dục lối sống cho thanh niên.

Quan tâm đến việc giáo dục lối sống cho thanh niên - “thế hệ cách mạng cho đời sau” là vấn đề có tính chiến lược nhằm đào tạo “những chủ nhân tương lai” “vừa hồng”, “vừa chuyên”. Để công tác giáo dục lối sống cho thanh niên trên địa bàn tỉnh Nghệ An thực sự mang lại hiệu quả, trước hết phải thay đổi nhận thức của tất cả các chủ thể giáo dục. Muốn vậy, cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức

thực hiện nghiêm túc công tác tuyên truyền, giáo dục, học tập, nghiên cứu các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, vận dụng sáng tạo vào thực tiễn; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục lối sống cho thanh niên trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Tiếp tục tập trung triển khai các giải pháp cụ thể hóa chủ trương, Nghị quyết của Đảng; các Đề án, Chương trình, Kế hoạch của Nhà nước về công tác thanh niên; triển khai thực hiện có hiệu quả *“Chương trình phát triển thanh niên Nghệ An giai đoạn 2022 -2030”*, *“Chương trình giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2022-2030 của UBND Tỉnh*.

Cấp ủy các cấp tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*. Nghiên cứu đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục cho phù hợp với điều kiện của từng địa phương trong Tỉnh, với đặc điểm lứa tuổi, tâm lý, nghề nghiệp... của từng đối tượng, nhằm tạo bước chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong học tập, làm theo tấm gương của Hồ Chí Minh; làm cho tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của đời sống xã hội, góp phần xây dựng và phát triển văn hóa, con người Nghệ An.

Trách nhiệm của Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên là phải soi chiếu vào thực tiễn của từng địa phương, đơn vị để lựa chọn những nội dung trọng tâm, những vấn đề khó nhất, nổi cộm nhất để giải quyết rốt ráo, dứt điểm, hiệu quả, coi đó là khâu đột phá trong thực hiện Chỉ thị 05 và các chương trình, kế hoạch hành động; phải bám vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng các cấp để hướng dẫn thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục lối sống cho thanh niên, hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đã đặt ra.

Hai là, xây dựng chuẩn mực lối sống và định hướng giá trị mới cho thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Đất nước đang trong giai đoạn đẩy mạnh phát triển nền kinh tế thị trường, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

“Thang giá trị”, tiêu chí chuẩn mực lối sống thanh niên có nhiều nội dung cần được điều chỉnh, bổ sung để phù hợp. Đại hội XIII của Đảng cũng xác định cần: “Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới” [58, tr.143].

Việc nghiên cứu khuôn mẫu và xu hướng biến đổi, cơ hội và thách thức để có sự kế thừa và tiếp nhận những giá trị mới, bổ sung, hoàn thiện các chuẩn mực lối sống phù hợp với bối cảnh, điều kiện mới và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc để làm cơ sở cho thanh niên tự giác tu dưỡng, rèn luyện, tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong cuộc sống hằng ngày là cần thiết. Xây dựng chuẩn mực lối sống cho thanh niên với các tiêu chí phù hợp, góp phần tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, sâu rộng trong thanh niên toàn Tỉnh về ý thức tu dưỡng, rèn luyện, đấu tranh ngăn chặn những thói hư, tật xấu, đẩy lùi sự suy thoái về đạo đức, lối sống, góp phần xây dựng hình mẫu thanh niên Nghệ An thời kỳ mới trên quê hương Chủ tịch Hồ Chí Minh. Yêu cầu đặt ra là các chuẩn mực lối sống phải ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, dễ kiểm tra, giám sát và phải phù hợp với từng đối tượng. Nội dung chuẩn mực lối sống thanh niên Nghệ An hiện nay một mặt tiếp thu các giá trị văn minh nhân loại, phù hợp với xu thế của thời đại, đồng thời phát huy được những giá trị đặc sắc của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và tinh hoa văn hóa Xứ Nghệ.

Để xây dựng chuẩn mực lối sống sát với tình hình của thanh niên, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn có thể gắn với cuộc vận động “*Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới*” giai đoạn 2023 - 2027 do Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phát động. Cần tập trung định hướng các tiêu chí cho từng khối đối tượng: thanh niên công nhân, thanh niên cán bộ, viên chức; thanh niên học sinh, thanh niên sinh viên, thanh niên nông dân, thanh niên khối lực lượng vũ trang, thanh niên đô thị, thanh niên nông thôn... Các cấp bộ Đoàn tiếp tục phát huy những tiêu chí hình mẫu là lợi thế, tiếp tục trăn trở, hiến kế từ đó rút ra những bài học góp phần hoàn thiện, xây dựng chân dung rõ nét lối sống của thanh niên Nghệ An thời kỳ mới.

Thế giới luôn vận động và phát triển, các quan niệm về giá trị văn hóa cũng vì thế mà biến đổi theo. Nhận biết những biến đổi đó để xác định xem cái gì phải loại bỏ hay sửa đổi, cái gì cần được bảo tồn, phát huy, phát triển là cần thiết theo tinh thần “Cái gì cũ mà xấu thì phải bỏ. Cái gì cũ mà không xấu, nhưng phiền phức thì phải sửa đổi cho hợp lý. Cái gì cũ mà tốt thì phải phát triển thêm. Cái gì mới mà hay thì phải làm”. Vấn đề đặt ra là cần định hướng giá trị cho thanh niên, giúp họ nhận biết gạn đục, khơi trong, biết được điều hay, lẽ phải; giúp họ phân biệt cái có ý nghĩa, cái bản chất với cái vô nghĩa, cái không bản chất. Định hướng giá trị là cơ sở hình thành lí tưởng, niềm tin cách mạng; ý thức trách nhiệm và nhân cách công dân, trang bị “bộ lọc” khoa học và tỉnh táo, tăng sức đề kháng và rèn luyện bản lĩnh để chống lại những gì phản văn hóa, những luận điệu sai trái, đồng thời giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc trong thời kỳ mới.

Trên cơ sở sự đồng cảm, sẻ chia, thấu hiểu và tôn trọng, toàn bộ hệ thống chính trị, cả gia đình, nhà trường và xã hội đều có trách nhiệm định hướng giá trị cho thanh niên. Trong đó, gia đình và xã hội là nơi vun đắp, nuôi dưỡng, tạo môi trường văn hóa lành mạnh để xây dựng nếp sống văn minh cho thanh niên. Nhà trường cung cấp kiến thức và giáo dục định hướng, uốn nắn những hành vi của thanh niên theo chuẩn mực của xã hội. Các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tổ chức, đoàn thể quan tâm nâng cấp các thiết chế văn hóa, nâng cao vai trò kiểm soát thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng, tăng cường công tác chỉ đạo, định hướng, quản lý thông tin trên mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên internet.

Ba là, đảm bảo tính chính trị, sự định hướng của Đảng trong nội dung giáo dục lối sống cho thanh niên

Để làm tốt công tác giáo dục lối sống cho thanh niên, Đảng bộ Nghệ An với 28 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy và 1.565 tổ chức cơ sở đảng phải thống nhất quán triệt quan điểm chỉ đạo mà Đảng đã đề ra trong Văn kiện Đại hội XIII, đó là: “kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH; kiên định đường lối đổi mới

của Đảng” từ đó có đường lối, chính sách đúng đắn và tổ chức lãnh đạo thực hiện hiệu quả chiến lược giáo dục lối sống thanh niên.

Để đảm bảo tính chính trị trong công tác giáo dục lối sống cho thanh niên bên cạnh yêu cầu quán triệt chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; lập trường, quan điểm, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên đến các cấp, các ngành, bảo đảm thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị trong việc giáo dục lối sống cho thanh niên còn phải đấu tranh phản bác những khuynh hướng, luận điểm sai lầm, đi ngược với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và lợi ích của Nhân dân. Các phương tiện truyền thông (internet, truyền hình, báo chí, sách, phát thanh, quảng cáo, băng đĩa...) đang trở thành công cụ hữu ích truyền tải thông tin. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển và ngày càng thịnh hành thịnh hành của truyền thông mới nói chung và mạng xã hội nói riêng như Facebook, Youtube, Instagram, Twitter,... là sự xuất hiện nhiều thông tin không chính thống, chưa được kiểm chứng, thậm chí có những thông tin sai lệch hoặc bóp méo sự thật; tin giả, tin xấu, tin độc hại tràn lan. Chính vì vậy phải đảm bảo tính chính trị của các phương tiện truyền thông trong hệ thống tổ chức Đoàn, Hội gắn với nội dung giáo dục lối sống cho thanh niên. Truyền thông phải đúng đường lối, không để các thế lực thù địch lợi dụng để bôi nhọ, núp bóng phản biện xã hội để kích động, chia rẽ, gây khó khăn cho công tác quản lý cũng như gây hoang mang dư luận, làm nảy sinh các nguy cơ đối với an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Quan tâm đến công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về công tác giáo dục lối sống cho thanh niên. Đó là tiếp tục nghiên cứu làm rõ nội dung, khẳng định giá trị lý luận và thực tiễn của tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lối sống cho thanh niên, nghiên cứu quan điểm chỉ đạo, đường lối chính trị của Đảng để triển khai các chương trình, kế hoạch hành động phù hợp với điều kiện thực tế. Bên cạnh đó, công tác tổng kết thực tiễn sẽ góp phần quan trọng trong việc cung cấp luận cứ khoa học cho việc tham mưu xây dựng các văn bản về công tác tổ chức giáo dục lối sống cho thanh niên. Các cuộc hội nghị, các hội thảo, tọa đàm, trao đổi sẽ góp phần tổng kết thực tiễn những cách làm hay, những mô hình sáng tạo, hiệu quả, những

tồn tại, hạn chế cần khắc phục, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm chỉ đạo tổ chức thực tiễn, hoạch định và phát triển đường lối, giải quyết tốt những vấn đề thực tiễn đặt ra đồng thời đáp ứng kịp thời những mong đợi của thanh niên.

Để đảm bảo tính chính trị, sự định hướng của Đảng trong nội dung giáo dục lối sống cho thanh niên cần dự báo xu hướng của thanh niên trong nhận thức, thái độ, tâm lý, hành vi để có luận cứ khoa học, thực tiễn đề ra chủ trương giáo dục lối sống cho thanh niên. Cùng với tiến trình đổi mới, thanh niên được thụ hưởng chất lượng cuộc sống ngày càng cao hơn, đời sống tiện nghi hơn nhưng cũng chịu nhiều áp lực hơn trong cuộc sống, trong công việc. Nhiều chuẩn mực, giá trị, quan niệm của thanh niên cũng vì thế mà có sự biến đổi. Nhiều giá trị được đề cao trong quá khứ được nhường chỗ cho những giá trị mới. Thanh niên ngày càng đề cao sự năng động, tự chủ của cá nhân; tính sáng tạo, thực tiễn và hiệu quả trong công việc, trong giao tiếp. Họ có nhiều mục tiêu để theo đuổi, bớt quan tâm đến những mối quan hệ xung quanh. Bên cạnh đó, sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin cũng đang làm thay đổi hoàn toàn phương thức tiếp cận, xử lý thông tin của thanh niên. Kịp thời dự báo xu hướng của thanh niên trong nhận thức, thái độ, tâm lý sẽ góp phần cung cấp luận cứ khoa học để đề ra chủ trương giáo dục lối sống cho thanh niên phù hợp, kịp thời điều chỉnh hành vi của thanh niên theo chiều hướng tích cực. Xu hướng trẻ hóa tội phạm, gia tăng tình trạng lý hôn trong độ tuổi thanh niên, xu hướng sinh hoạt tình dục sớm hơn, sử dụng thuốc lá điện tử, hay kể cả những thay đổi của thanh niên trong lựa chọn phương thức mua sắm, tiêu dùng, thời trang, du lịch, thưởng thức âm nhạc, ẩm thực... đặt ra yêu cầu cho các chủ thể giáo dục cần có sự nhìn nhận và phân tích đánh giá đúng tình hình, tìm ra nguyên nhân và có phương án, giải pháp, cách thức vận hành phù hợp để đảm bảo tính định hướng trong giáo dục.

4.2.2.2. Nhóm giải pháp về đổi mới nội dung giáo dục lối sống

Một là, giáo dục lý tưởng cách mạng, ý chí tự cường dân tộc, khát vọng vươn lên xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc

Giáo dục lý tưởng cách mạng là điều kiện để hình thành ở thanh niên niềm tin, lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng trước mọi khó khăn, thử

thách; biết chọn lựa, tiếp thu tinh hoa văn hóa và nâng cao khả năng đề kháng trước các âm mưu phá hoại, chia rẽ, lôi kéo của các thế lực thù địch, các cám dỗ vật chất và các tệ nạn xã hội khác; có niềm tin vào con đường mà Đảng và Nhân dân ta lựa chọn, tin vào sự nghiệp xây dựng CNXH.

Lý tưởng cách mạng của thanh niên Nghệ An trong giai đoạn mới là độc lập dân tộc gắn liền với CNXH, là xây dựng một nước Việt Nam hùng cường, là *“Xây dựng tỉnh nhà thành một trong những tỉnh khá nhất ở miền Bắc”* như ước nguyện sinh thời của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Lý tưởng cách mạng đối với thanh niên hiện nay còn là tình yêu Tổ quốc, biết đặt lợi ích của dân tộc lên trên hết, trước hết; hăng hái thi đua, xung kích đi đầu trong thực hiện mục tiêu “độc lập dân tộc gắn liền với CNXH”.

Việc bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cần được tiến hành thông qua việc tổ chức cho thanh niên nghiên cứu, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, quán triệt các chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng, Nhà nước; là triển khai chương trình *“Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi trên không gian mạng”* đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, là phát huy hiệu quả các địa chỉ đỏ như Khu Di tích Kim Liên, Khu di tích Lịch sử Truông Bồn, Khu tưởng niệm Tổng Bí thư Lê Hồng Phong...

Một trong các nhiệm vụ quan trọng được nhấn mạnh trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng là: khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Chính vì vậy, cần tạo niềm tin cho thanh niên vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và con đường phát triển của đất nước, từ đó, lan tỏa cảm hứng và khơi dậy ý chí tự cường dân tộc, khát vọng vươn lên, tham gia cống hiến cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Để làm chủ cuộc sống, thanh niên phải tự tìm việc làm, tự lên kế hoạch, tự vượt qua khó khăn; dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với những khó khăn, thử thách và dám hành động vì lợi ích chung.

Xây dựng đất nước phát triển phồn vinh, hạnh phúc là khát vọng mang giá trị truyền thống của dân tộc qua hàng ngàn năm lịch sử. Ngày nay, đó là khát vọng

thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng đất nước trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại vào năm 2030 và trở thành nước phát triển, thu nhập cao vào năm 2045. Để hiện thực hóa mục tiêu đó cần khơi dậy ý chí, khát vọng cho thanh niên, không ngừng nỗ lực vươn lên trong học tập, trong lao động, trong bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, góp phần tô thắm thêm truyền thống vẻ vang và niềm tự hào về thế hệ trẻ Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới. Riêng đối với thanh niên nghệ An đó là trách nhiệm biến “*khát vọng Sông Lam thành kỳ tích Sông Lam*”, đưa Nghệ An trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước vào năm 2030; là tỉnh phát triển nhanh, bền vững, toàn diện, văn minh và hiện đại, mang đậm bản sắc văn hóa Việt Nam và xứ Nghệ vào năm 2045.

Hai là, giáo dục tinh thần yêu lao động, tinh thần đổi mới sáng tạo

Giáo dục tinh thần yêu lao động giúp thanh niên hiểu được vai trò của hoạt động lao động, biết quý trọng và sử dụng tiết kiệm sản phẩm lao động, không xem khinh lao động chân tay, từ đó tích cực, chủ động tham gia lao động, sáng tạo trong lao động và có ý thức giữ vững kỷ luật lao động.

Nghệ An là một tỉnh nghèo, cuộc sống của Nhân dân, đặc biệt là đồng bào các dân tộc ở miền Tây xứ Nghệ còn nhiều thiếu thốn. Muốn “thúc đẩy cỗ xe kinh tế Nghệ An tăng tốc nhanh hơn, mạnh mẽ hơn, bứt phá hơn, tận dụng thời cơ để đi tắt, đón đầu để về đích sớm hơn” thì hơn ai hết, thanh niên Nghệ An phải có tinh thần yêu lao động, không dựa dẫm, trông chờ sự hỗ trợ, giúp đỡ mà phải biết tự lực cánh sinh, cần cù lao động để tạo ra của cải vật chất. Đó là nghĩa vụ và trách nhiệm thiêng liêng của thanh niên.

Trong thời đại cách mạng công nghệ 4.0, thanh niên cần phải làm chủ KHCN. Chính vì vậy, phát triển KHCN, thực hiện chuyển đổi số phải luôn được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm và xuyên suốt trong công tác thanh niên toàn Tỉnh nhằm khơi dậy đam mê nghiên cứu, sức sáng tạo, hành động mạnh mẽ, quyết liệt để thúc đẩy phát triển KHCN của tuổi trẻ. Phát huy vai trò nòng cốt trong chuyển đổi số, thanh niên phải tích cực tham gia vào các hoạt động triển khai tại địa phương như “*ngày chuyển đổi số quốc gia*”, “*ngày thanh niên với chuyển*

đổi số và dịch vụ công trực tuyến”; tích cực ứng dụng giải pháp chuyển đổi số vào cuộc sống và hoạt động sản xuất.

Giáo dục thanh niên tinh thần đổi mới sáng tạo, khơi dậy ý chí, nghị lực và khát vọng vươn lên, dám biến ước mơ, dự định thành hiện thực cần có những mô hình hay, cách làm đột phá, thậm chí khác biệt nhưng mang lại hiệu quả tốt, trọng tâm là thực hiện các công trình, ứng dụng công nghệ mới, tham gia vào quá trình thực hiện chuyển đổi số, xây dựng nông thôn mới, nông thôn kiểu mẫu và đô thị văn minh. Trong thời gian tới, cần tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao tính chủ động, ý thức đổi mới, sáng tạo giúp thanh niên nhanh chóng làm chủ được kiến thức lý luận và thực tiễn, sớm thích nghi và làm chủ được công nghệ, máy móc thiết bị để thực hành sáng tạo trong lao động. Nhân rộng hiệu quả phong trào *“Mỗi đoàn viên thanh niên một ý tưởng sáng tạo”*, các sáng kiến, giải pháp cải tiến kỹ thuật có tính sáng tạo, thực tiễn được ghi nhận và đánh giá cao góp phần khơi dậy những ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong cộng đồng.

Triển khai Nghị quyết số 05 về *“cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 - 2030”*, thanh niên cần xung kích đi đầu trong chủ trương chuyển đổi số của toàn tỉnh. Cần tuyên truyền, phổ biến kiến thức, xây dựng các chương trình, kế hoạch nâng cao năng lực chuyển đổi số và thương mại điện tử cho thanh niên; khắc phục lối tư duy, cách nghĩ không phù hợp, ảnh hưởng tiêu cực tới khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nói riêng và quá trình công CNH, HĐH nói chung. Đó là tâm lý “tiểu nông”; tầm nhìn thiên cận, “an phận thủ thường”, ngại thay đổi; thụ động, không dám thể hiện chính kiến. Bên cạnh đó, cần cung cấp các kiến thức về khởi nghiệp và xây dựng tinh thần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đến đông đảo các tầng lớp thanh niên; tìm kiếm, tôn vinh và góp phần hiện thực hóa các ý tưởng, dự án khởi nghiệp, tạo sự lan tỏa tinh thần khởi nghiệp trong thanh niên. Quyết liệt ứng dụng công nghệ thông tin như: Ứng dụng chatbox trong hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp. Để giúp thanh niên, đặc biệt là thanh niên nông thôn, thanh niên dân tộc thiểu số tiếp cận KHCN, cần tổ chức tập huấn cho thanh niên về một số kỹ thuật trong phát triển kinh tế, kinh nghiệm trong chăn nuôi, trồng trọt, một số sản phẩm

thế mạnh của vùng, chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm (OCOP) và được đi tham quan thực tế các mô hình để nâng cao các kiến thức về KHCN, nắm bắt tiến bộ kỹ thuật mới, kỹ năng khởi nghiệp để phát triển kinh tế, tạo việc làm, tăng thu nhập cho thanh niên.

Ba là, giáo dục lối sống văn hóa, ứng xử văn minh

Lối sống văn hóa là những thói quen hành xử đẹp, đã được kiểm nghiệm trong cuộc sống, phù hợp với thị hiếu của đa số dân chúng trong xã hội, là phương thức sống theo chuẩn mực giá trị được mọi người trong xã hội thừa nhận và có tác động tích cực đối với sự phát triển của xã hội. Lối sống văn hóa chính là sự thể hiện của nền tảng đạo đức, chuẩn mực văn hóa, nhờ đó mà mỗi thanh niên có thể tự điều chỉnh, đánh giá, hướng dẫn và kiểm soát hành vi lối sống của mình hướng tới các quá trình hiện thực xã hội và con người mang tính dân tộc, hiện đại, nhân văn.

Giáo dục lối sống văn hóa giúp thanh niên nhận thức đúng các giá trị chân - thiện - mỹ, những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Gia đình, nhà trường và các tổ chức đoàn thể phải thường xuyên quan tâm bồi dưỡng cho thanh niên những tình cảm cao đẹp về tình yêu quê hương, đất nước, biết sống “mình vì mọi người”, “thương người như thể thương thân”. Từ đó hình thành cho thanh niên lối sống trong sạch, lành mạnh, hành vi đạo đức trong sáng, phù hợp với các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc và thời đại.

Giáo dục cho thanh niên tình thương yêu con người thông qua các mối quan hệ với những người xung quanh, từ đó có ý thức xây dựng khối đoàn kết, thống nhất, trước hết là đoàn kết, thống nhất trong nội bộ tổ chức Đoàn, Hội, đoàn kết giữa thanh niên các địa phương, đoàn kết giữa thanh niên với các giai tầng khác trong xã hội góp phần thực hiện đại đoàn kết toàn dân.

Giáo dục lối sống trung thực cho thanh niên đi đôi với tinh thần trách nhiệm và ý thức công dân. Có “*trách nhiệm với bản thân*”, thanh niên phải học tập nâng cao trình độ, xung kích đi đầu trong việc ứng dụng KHCN, siêng năng rèn luyện thể thao, nâng cao sức khỏe. Dám làm, dám chịu trách nhiệm về những hành động của bản thân. “*Trách nhiệm với công việc*” là luôn có tinh thần chủ động, sáng tạo, tích

cực cải tiến các quy trình để nâng cao hiệu quả công tác, thực hiện nghiêm quy định, quy chế làm việc của cơ quan, tổ chức; *“Trách nhiệm với cộng đồng”* là không ngại khó khăn, tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng; *“chung tay xây dựng đô thị văn minh”*, *“tích cực xây dựng nông thôn mới”*; tích cực hoạt động tình nguyện vì an sinh xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái...

Trong ứng xử, thanh niên phải biết kính trên, nhường dưới. Thấy đúng biết bảo vệ, thấy sai biết đấu tranh. Với vai trò người con trong gia đình, thanh niên phải hiếu thảo, lễ phép và có trách nhiệm với những thành viên khác của gia đình. Với vai trò là thành viên của một tổ chức, công dân sống trên một địa bàn dân cư, thanh niên cần xây dựng tốt mối quan hệ với những người xung quanh. Không chỉ tham gia các hoạt động phong trào nơi học tập, làm việc, thanh niên cần tích cực tham gia và thực hiện tốt các hoạt động và quy định của địa phương nơi cư trú.

Cần phải giáo dục cho thanh niên lối sống đề cao đạo đức cách mạng, thực hành cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư, không lãng phí, phô trương, hình thức. Trong thời đại KHCN, trong nền kinh tế tri thức, nếu lười biếng sẽ bị bỏ lại phía sau, vì vậy thanh niên phải biết nuôi dưỡng tinh thần và nguồn lực để làm việc lâu dài, bền bỉ; phải tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập, trong lao động; nâng cao các năng lực cá nhân như năng lực xây dựng kế hoạch, năng lực quản lí, phát triển kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ; thực hành phê bình và tự phê bình đấu tranh chống các biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, chống lại thói lười biếng, thụ động, trông chờ, ỉ lại, không có chí tiến thủ. Song hành với đó, cũng cần giúp cho thanh niên nhận thức sâu sắc về những tác hại của tham ô, lãng phí, quan liêu, động viên thanh niên *“kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”*.

Trong thời đại mới, thanh niên sống và làm việc đi đôi với hưởng thụ. Tuy nhiên, thanh niên phải biết lựa chọn cách sống, cách làm việc, cách hưởng thụ phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của bản thân, gia đình và xã hội. Giáo dục lối sống giản dị cho thanh niên trong giai đoạn hiện nay phải được quán triệt trên nhiều phương diện khác nhau của đời sống từ ăn mặc, giao tiếp đến các thói quen trong sinh hoạt và làm việc. Để có lối sống giản dị, cần định hướng thanh niên lựa chọn

cách sống coi trọng tiện ích và giá trị sâu sắc bên trong hơn là sự phô trương, hào nhoáng bề ngoài. Sự giản dị trong lối sống giúp thanh niên có được sự thanh thản, nhẹ nhàng; xóa bỏ được những đồ kị, ham muốn, từ đó mà đạt được các giá trị đích thực trong cuộc sống. Cùng với việc giáo dục lối sống giản dị phải đi liền với việc đấu tranh, phê phán lối sống xa, đua đòi, chạy theo những cám dỗ về vật chất, lối sống thực dụng, trái với thuần phong mỹ tục.

Cần giáo dục cho thanh niên lối sống lành mạnh, biết yêu thiên nhiên, ra sức giữ gìn, bảo vệ môi trường sống và làm cho thiên nhiên nơi mình sinh sống ngày càng tươi đẹp. Với địa hình chủ yếu là đồi núi, tài nguyên duy nhất để miền Tây Nghệ An khá lên, giàu lên chỉ có thể là rừng và đất rừng. Cần tuyên truyền cho thanh niên ý thức bảo vệ rừng, không khai thác lâm sản, trái phép, không chặt phá rừng bừa bãi, không đốt nương làm rẫy gây cháy rừng. Trồng cây, phủ xanh đất trống đồi núi trọc, bảo tồn đa dạng sinh học và cảnh quan. Hướng dẫn thanh niên tham gia phát triển kinh tế rừng trồng dược liệu quý dưới tán rừng, trồng các giống hoa phong lan, nuôi ong, kinh doanh dịch vụ du lịch...

Cuộc sống hiện đại với nhiều áp lực hay việc đắm chìm vào mạng xã hội, vào thế giới ảo đang làm ảnh hưởng không nhỏ đến nhận thức, thị hiếu thẩm mỹ, sức khỏe cả về thể chất lẫn tinh thần của thanh niên. Để giúp thanh niên cân bằng hơn trong cuộc sống, trước hết cần tuyên truyền thanh niên hưởng ứng cuộc vận động *“Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”* gắn với phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*. Cùng với đó, cần vận động thanh niên tiếp cận và rèn luyện thể chất thông qua các sân chơi, các câu lạc bộ thể dục thể thao phù hợp theo sở thích và khả năng của mình, định hướng cho thanh niên biết sáng tạo và hưởng thụ cái đẹp, biết tiếp thu, gạn đục khơi trong những giá trị văn hóa tốt đẹp của nhân loại.

Cùng với giáo dục lối sống văn hóa cũng cần hình thành ở thanh niên văn hóa ứng xử để tạo dựng các mối quan hệ trong xã hội trở nên gắn kết và bền vững hơn. Đó là giáo dục thái độ, hành vi, ngôn từ chuẩn mực, có văn hóa khi ứng xử với người khác; giáo dục nâng cao nhận thức về sự cần thiết phải nghiêm chỉnh chấp

hành pháp luật, tôn trọng kỷ luật. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao kiến thức pháp luật, đấu tranh chống các biểu hiện vi phạm pháp luật, xây dựng thói quan sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Bên cạnh lòng nhân nhân ái, bao dung, nghĩa tình, trách nhiệm, thanh niên cần có tự trọng bản thân, khắc phục tính tùy tiện trong sinh hoạt, học tập và làm việc, chống lối sống thực dụng, ích kỷ, bài trừ các hủ tục mê tín dị đoan, trái với thuần phong, mỹ tục của dân tộc; đảm bảo tính thượng tôn pháp luật.

Triển khai kế hoạch thực hiện Đề án “*Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025*” của ngành Giáo dục, “*Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030*”, xây dựng bộ quy tắc ứng xử nơi công cộng, xây dựng văn hóa công sở, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa ứng xử trên không gian mạng... tạo môi trường ứng xử văn hóa mọi lúc, mọi nơi cho thanh niên. Bên cạnh đó, cần nhanh chóng triển khai Đề án “*Đẩy mạnh phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của thanh niên, gắn giáo dục pháp luật với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống văn hóa*”, chú trọng nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật cho thanh niên thuộc nhóm dễ bị tổn thương, thanh niên lao động tự do và thanh niên vùng dân tộc thiểu số.

Bốn là, giáo dục kỹ năng thực hành xã hội và bản lĩnh hội nhập quốc tế.

Kỹ năng thực hành xã hội là những kỹ năng quyết định thành công của con người trong cuộc sống, học tập và lao động. Giáo dục kỹ năng thực hành xã hội giúp thanh niên xử lý các tình huống trong cuộc sống một cách linh hoạt, hiệu quả, Đó là kỹ năng giao tiếp và ứng xử, tạo dựng quan hệ; kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức thực hiện. Để giáo dục kỹ năng thực hành xã hội, Đoàn thanh niên, các tổ chức đoàn thể của Tỉnh cần tăng cường phối hợp các tổ chức, doanh nghiệp để xã hội hóa các hoạt động, tạo cơ hội cho thanh niên tham gia các lớp học về kỹ năng thực hành xã hội; thường xuyên tổ chức các buổi tọa đàm, diễn đàn, hội thảo để thanh niên học tập, chia sẻ, từ đó vận dụng một cách linh hoạt, phù hợp với thực tiễn của địa phương, đơn vị công tác của mình.

Hiện nay, vấn đề toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế là đòi hỏi khách quan của quá trình phát triển. Để giúp thanh niên tích cực, chủ động, xung kích đi đầu trong hội nhập quốc tế cần phải trang bị cho họ những kiến thức và kỹ năng cần thiết. Thanh niên phải thể hiện bản lĩnh độc lập, tự chủ, không thụ động chờ sẵn mà phải chủ động tìm kiếm và phát hiện kịp thời những thế mạnh trong sản xuất, hàng hóa của từng địa phương. Cần nắm bắt và dự báo chính xác thị trường trong nước và xu thế của thị trường thế giới. Muốn vậy, ngoài trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, thanh niên phải thông thạo về ngoại ngữ, tin học, pháp luật, đặc biệt là luật kinh tế. Thanh niên muốn hội nhập phải tự trang bị cho mình ít nhất một ngoại ngữ. Hạn chế của tiếng Nghệ là nặng và đục, nhiều nơi mang tính thổ âm khá cao, không có thanh ngã (~) nên một số người, đặc biệt là thanh niên tự ti, ngại giao tiếp, ngại phát biểu ở những diễn đàn thu hút đông người. Để hội nhập, thanh niên cần khắc phục hạn chế đó, tự tin sử dụng ngoại ngữ như là chìa khóa của hội nhập, là công cụ đắc lực nhất cho hoạt động giao tiếp. Ngoài ra, thanh niên còn phải thành thục công nghệ thông tin và bắt kịp công nghệ, cùng với đó, phải nâng cao năng lực, bản lĩnh để nhận diện, đấu tranh trước các luận điệu xuyên tạc, lời khéo của các thế lực thù địch.

4.2.2.3. Nhóm giải pháp về kết hợp các cách thức giáo dục lối sống

Một là, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền giáo dục lối sống.

Trong giai đoạn hiện nay, đất nước đang bước vào cuộc cách mạng 4.0 với sự phát triển như vũ bão của KHCN đã làm cho mọi mặt của đời sống xã hội thay đổi rõ rệt so với các thời kì trước. Việc tiếp cận thông tin trở nên cực kỳ dễ dàng thông qua nhiều kênh tin tức khác nhau. Điều này cũng đã mở ra cơ hội giúp công tác tuyên truyền có nhiều công cụ hơn để truyền tải thông tin tới thanh niên. Các hình thức tuyên truyền, vận động đa dạng hơn giúp các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, tổ chức các cấp có thêm nhiều lựa chọn trong công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới thanh niên. Hay nhìn nhận theo góc nhìn khác, đa dạng hóa trong các hình thức tuyên truyền cũng là một yêu cầu tất yếu đối với công tác dân vận đối với thanh niên trong tình

hình mới nhằm bắt kịp với sự phát triển của thời đại, giúp công tác tuyên truyền tránh bị lạc hậu và kém hiệu quả.

Bên cạnh đó, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, vận động cũng là một đòi hỏi thiết thực nhằm đưa nội dung giáo dục lối sống đến được với thanh niên một cách nhanh nhất và hiệu quả nhất. Hơn nữa, với mỗi giới tính, thành phần, giai cấp,... lại có những đặc điểm riêng và tiếp cận thông tin theo những cách khác nhau. Do đó, cần đa dạng hóa các hình thức vận động để tạo ra những hình thức tuyên truyền phù hợp, đưa thông tin tuyên truyền đến được với đông đảo thanh niên. Tuyên truyền, vận động hiện nay không thể chỉ mang tính một chiều hay chỉ thông qua những phương tiện truyền thống như các cuộc họp, báo giấy, loa phát thanh,... Tuyên truyền, vận động trong thời đại mới cần tiếp tục được cải tiến, trước tiên là từ việc đẩy mạnh đổi mới nội dung, sao cho nội dung tuyên truyền được gần gũi, phù hợp với từng đối tượng thanh niên. Nội dung tuyên truyền, vận động cần được đề cập một cách thú vị và sinh động góp phần giúp họ thấy hứng thú và tiếp thu nội dung tốt hơn từ đó có những hành động cụ thể để hiện thực hóa nội dung được phổ biến.

Những năm gần đây, nhiều hình thức tuyên truyền sáng tạo ra đời phù hợp với giới trẻ đang thực sự mang lại hiệu quả. Đó là thông điệp bảo vệ môi trường thông qua những clip ngắn, thông điệp phòng chống dịch 5K được truyền tải bằng giai điệu một bài hát hay cổ động đi bầu cử thông qua điệu nhảy “Hôm nay tôi đi bầu cử”,... Nhiều kênh thông tin hiện đại như báo mạng điện tử, Cổng thông tin điện tử, Zalo, Facebook, Youtube, Tiktok, Twitter, Instagram,... đều là những phương tiện truyền tải thông tin có sức lan tỏa mạnh mẽ, cập nhật nhanh chóng tới đối tượng. Với sức ảnh hưởng to lớn của mạng xã hội như hiện nay, công tác tuyên truyền, vận động cần phải coi đây như một công cụ đắc lực phục vụ cho tuyên truyền, vận động thanh niên. Bên cạnh đó, cần xây dựng nội dung phong phú cho Cổng thông tin điện tử từ tỉnh đến huyện, xã để trở thành một kênh thông tin đáng tin cậy và thân thuộc đối với thanh niên, giúp thanh niên dễ dàng tiếp cận với các luồng thông tin chính thống và nắm bắt được những chủ trương, đường lối của

Đảng cũng như những quyết sách của địa phương. Cùng với đó, mỗi một cán bộ, đảng viên phải có ý thức tuyên truyền, làm lan tỏa những giá trị tốt đẹp, đồng thời có hình thức phù hợp để định hướng dư luận xã hội, đấu tranh phản bác những thông tin sai trái, lệch lạc, xấu, độc trên mạng xã hội tác động đến thanh niên.

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, vận động thanh niên cũng cần gắn với việc kế thừa, vận dụng các phương pháp vận động sẵn có, kết hợp thêm nhiều phương pháp khác nhau cho cùng một nhóm đối tượng, một nội dung tuyên truyền, đồng thời sáng tạo thêm những phương pháp mới phù hợp với đối tượng và tình hình nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động, đáp ứng yêu cầu thực tiễn phù hợp với sự phát triển của xã hội. Lưu ý sử dụng một cách linh hoạt, kết hợp hiệu quả giữa các hình thức tuyên truyền nhằm chuyển tải các nội dung phù hợp với đặc điểm nhu cầu của từng nhóm đối tượng cụ thể, lưu ý tính đặc thù, đặc điểm vùng, miền và dân tộc, tôn giáo.

Hai là, phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc giáo dục lối sống cho thanh niên

Hiến pháp năm 2013 khẳng định: “Thanh niên được Nhà nước, gia đình và xã hội tạo điều kiện học tập, lao động, giải trí, phát triển thể lực, trí tuệ, bồi dưỡng đạo đức, truyền thống dân tộc, ý thức công dân; đi đầu trong công cuộc lao động sáng tạo và bảo vệ Tổ quốc”. Đây là nguyên tắc hiến định, có ý nghĩa nền tảng để các cơ quan có thẩm quyền xây dựng và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến thanh niên và công tác thanh niên.

Gia đình là môi trường đầu tiên và có vai trò rất quan trọng trong việc hình thành đạo đức, lối sống cho thanh niên. Hiện nay, không ít bậc làm cha, làm mẹ mãi miết mưu sinh trước áp lực về việc làm, thu nhập hoặc chỉ lo làm giàu mà thiếu quan tâm, buông lỏng việc giáo dục đạo đức, lối sống cho con cái. Nhiều vợ chồng trẻ phải đi làm ăn xa, phó mặc việc chăm sóc con cái cho ông bà hay người thân. Chính vì không gần gũi để sát sao uốn nắn hàng ngày mà nhiều khi con cái vi phạm đạo đức hoặc vi phạm pháp luật mà cha mẹ không hề hay biết, hoặc không biết cách ngăn chặn, phòng ngừa. Để giáo dục lối sống cho thanh niên, trong gia đình, ông

bà, cha mẹ phải thật sự mẫu mực, là tấm gương sáng cho con cháu noi theo. Phải gần gũi để kịp thời nắm bắt tâm tư, tình cảm của con, cháu mình để có biện pháp giáo dục phù hợp, kịp thời uốn nắn những biểu hiện lệch lạc trong nhận thức và hành vi.

Các nhà trường không chỉ là nơi dạy chữ, dạy nghề mà còn là nơi “dạy người”, giáo dục đạo lý làm người, lối sống văn hóa cho người học. Bên cạnh hoạt động chính khóa, các nhà trường cần chú trọng hoạt động sinh hoạt ngoại khóa, tập trung tuyên truyền, phổ biến pháp luật; giáo dục các giá trị sống, các kỹ năng xã hội, văn hóa ứng xử giao tiếp, ứng xử, đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội. Các hoạt động này góp phần giúp người học có thêm nhiều hiểu biết, tăng cường khả năng thích ứng với hoàn cảnh và môi trường mới, tạo dựng và phát triển các mối quan hệ tốt đẹp, bền vững trong cả công việc và cuộc sống. Bên cạnh tình yêu thương, sự quan tâm của thầy cô giáo dành cho học sinh, sinh viên, các nhà trường cần kịp thời ban hành quy định về “văn hóa học đường” và thiết lập kỷ luật, kỷ cương bằng việc thực hiện nền nếp, nghiêm khắc xử phạt những học sinh, sinh viên không chấp hành nội quy, quy chế.

Nhà trường phải liên hệ chặt chẽ với phụ huynh trong công tác giáo dục học sinh, sinh viên bằng việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý người học và trong sự tương tác với phụ huynh. Bên cạnh đó, cần sự phối hợp giữa các các tổ chức, đoàn thể, các cơ quan thông tin đại chúng, các doanh nghiệp, các đơn vị kinh tế trên địa bàn; tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa cấp ủy, lãnh đạo cơ quan nơi thanh niên học tập và làm việc với cấp ủy, chính quyền, bà con khối xóm nơi thanh niên cư trú để quản lý, nắm bắt tình hình và kịp thời uốn nắn các biểu hiện lệch lạc trong lối sống của học sinh, sinh viên. Bên cạnh việc nghiêm túc nhắc nhở, phê bình những thanh niên không tham gia những cuộc sinh hoạt nơi cư trú mà không có lý do chính đáng thì cũng cần đổi mới cách thức, biện pháp tổ chức và nội dung sinh hoạt. Những vấn đề liên quan đến đời sống của thanh niên phải để thanh niên lên tiếng và tham gia các hoạt động góp phần giữ gìn trật tự an toàn xã hội, xây dựng khối xóm văn minh.

Ba là, học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn

Trong mối quan hệ giữa học với hành, giữa lý luận và thực tiễn, Hồ Chí Minh nhiều lần sử dụng các cặp từ: “kết hợp”, “liên hệ”, “gắn liền”, “đi đôi”. Điều này có nghĩa là học và hành, lý luận và thực tiễn luôn thống nhất với nhau, tạo tiền đề cho nhau phát triển.

Vận dụng quan điểm chỉ đạo của Hồ Chí Minh vào công tác giáo dục thanh niên Nghệ An trong giai đoạn hiện đòi hỏi phải đảm bảo nguyên tắc “lý luận phải liên hệ với thực tế”, “học phải đi đôi với hành”, khắc phục bệnh kinh nghiệm và bệnh giáo điều, rập khuôn.

Áp dụng chương trình phổ thông mới, chương trình đào tạo nghề, chương trình đại học và sau đại học trong các trường học trên địa bàn, cần tăng cường nội dung thực hành, thực tế, thực tập đảm bảo học sinh, sinh viên, học viên nắm vững kiến thức, đạt chuẩn kỹ năng nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu và đòi hỏi của thị trường lao động, tạo cơ hội tuyển dụng và việc làm cho học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp.

Với tinh thần động viên thanh niên lập thân, lập nghiệp phát triển kinh tế, làm giàu ngay trên chính mảnh đất quê hương, bên cạnh việc cung cấp các kiến thức khởi nghiệp bằng cách mở các lớp đào tạo, tổ chức các buổi tập huấn các cuộc đối thoại với các doanh nhân thành đạt, cần tổ chức cho thanh niên tham quan các mô hình phát triển kinh tế; giao lưu, trao đổi, học tập những kinh nghiệm trong xây dựng mô hình khởi nghiệp thực tế phù hợp; hỗ trợ, hướng dẫn triển khai hiệu quả tại địa phương, đơn vị mình. Qua chuyến tham quan, học tập kinh nghiệm, những gì mắt thấy, tai nghe, được trải nghiệm làm sẽ giúp thanh niên vững vàng, tự tin lập nghiệp, vươn lên trong cuộc sống.

Cùng với việc chống giáo điều trong học tập lý luận, thanh niên còn phải chống giáo điều, máy móc trong vận dụng lý luận cũng như kinh nghiệm vào thực tế; khi học tập, áp dụng kinh nghiệm của người khác, địa phương khác không xuất phát từ đặc điểm riêng của bản thân cũng như của địa phương mình. Cùng với việc khắc phục bệnh giáo điều, thanh niên cần ngăn ngừa, đề phòng chủ nghĩa xét lại,

đồng thời phải biết dùng lý luận đã học được để tổng kết thực tiễn, rút kinh nghiệm nhằm nâng cao hiệu quả công tác.

Bốn là, chú trọng nêu gương người tốt, việc tốt; ngăn ngừa, cảnh báo, phê phán việc làm sai trái

Gương mẫu trong lời nói, việc làm không chỉ là nội dung của đạo đức mà còn là phương pháp giáo dục con người. Sử dụng phương pháp nêu gương để giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An trong giai đoạn hiện nay cần chú trọng nêu những tấm gương sáng về đạo đức, lối sống, đặc biệt là tấm gương cao đẹp của Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng như sự gương mẫu của các chủ thể giáo dục cho thanh niên.

Thông qua việc giáo dục tấm gương sáng ngời về lối sống giản dị, phong cách sống khiêm tốn, ít lòng ham muốn về vật chất của Hồ Chí Minh thông qua các hình thức xem phim tư liệu, hình ảnh của Người, nghe các chuyên gia nói chuyện, giao lưu với các nhân chứng lịch sử đã từng sống, từng làm việc với Người... giúp thanh niên suy ngẫm, hiểu và noi theo trong cuộc sống, trong lao động và học tập; đem hết tài năng và trí tuệ để cải tạo xã hội làm cho Nghệ An ngày càng phát triển, làm cho Tổ quốc ta ngày thêm tươi đẹp.

Trong xã hội, mỗi người vừa là chủ thể, vừa là đối tượng của giáo dục lối sống. Do đó, ai cũng có thể và cần phải nêu gương về lối sống. Trong hoạt động giáo dục, nhân cách, lối sống của những người trực tiếp làm công tác giáo dục có ảnh hưởng rất lớn đối với người được giáo dục. Vì vậy, ông bà, cha mẹ, thầy cô giáo, cán bộ, đảng viên, các thế hệ đi trước phải thật sự là tấm gương sáng về đạo đức, lối sống để mỗi thanh niên noi theo. Cần phát huy vai trò nêu gương của các cán bộ Đoàn, Hội và những tấm gương thanh niên gương mẫu trong lối sống, tiên phong trong cuộc sống và trong mọi lĩnh vực công tác. Việc nêu những tấm gương người tốt, việc tốt góp phần lan tỏa những giá trị tốt đẹp, xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, tiến bộ để thanh niên học tập và noi theo.

Nêu gương trong giáo dục lối sống đòi hỏi phải tuân thủ nguyên tắc nói đi đôi với làm. Mọi lời rao giảng đều trở nên vô ích nếu giáo dục một đằng nhưng làm một nẻo, nói mà không làm, “nói hay cày dở”. Để có những tấm gương điển hình,

cần lựa chọn, bồi dưỡng, đồng thời tôn vinh, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến trong học tập, công tác, rèn luyện tu dưỡng bản thân và trên các lĩnh vực công tác. Tổ chức giới thiệu, giao lưu với các gương điển hình, người tốt việc tốt, góp phần lan tỏa những giá trị tích cực, tiến bộ, những hình mẫu chuẩn mực trong thanh niên và trong cộng đồng để mọi người cùng nhau học tập, noi theo.

Bên cạnh việc nêu gương sáng, gương tốt để thanh niên noi theo, có thể tổ chức các diễn đàn cho thanh niên giao lưu, gặp gỡ, với những người một thời làm lỡ nhưng lại biết hoàn lương, làm lại cuộc đời. Chính tiếng nói của những người trong cuộc là tiếng chuông cảnh tỉnh giúp thanh niên không đi vào vết xe đổ của người đi trước. Thông qua các diễn đàn, cần phê phán những biểu hiện phi đạo đức, lệch lạc về lối sống và có biện pháp kịp thời ngăn chặn triệt để những biểu hiện của lối sống thiếu văn hóa.

Năm là, giáo dục gắn với thi đua

Thi đua là động lực quan trọng, khuyến khích mọi người hăng hái, nỗ lực lập thành tích trong các lĩnh vực hoạt động, góp phần hoàn thiện bản thân và thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Để thi đua trở thành phong trào hành động cách mạng sâu rộng trong thanh niên Nghệ An, thì cần có sự thống nhất về tư tưởng. Khi chưa thống nhất về tư tưởng thì rất khó để các thành viên hăng hái và tích cực tham gia. “Tư tưởng không thông mang bình tông không nổi” cũng có nghĩa là như vậy. Muốn vậy, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền phải sát sao, cụ thể, thiết thực, phù hợp với nguyện vọng và lợi ích của thanh niên. Nội dung thi đua không chỉ là các phong trào do cấp trên phát động hay các đợt cao điểm nhân kỷ niệm các sự kiện và ngày lễ lớn của dân tộc và địa phương mà có thể từ những công việc hàng ngày như thi đua trong học tập, lao động sản xuất, thi tìm tòi cải tiến kỹ thuật, thi đua đổi mới sáng tạo, tiên phong trong chuyển đổi số, trong bảo tồn, phát huy, phát triển các giá trị văn hóa dân tộc. Thi đua phải có chương trình hành động, kế hoạch, mục tiêu cụ thể, rõ ràng. Hình thức thi đua phải phong phú, hấp dẫn; cách thức, biện pháp triển khai phù hợp với thực tiễn. Phải tuyên truyền cho thanh niên hiểu lợi ích

của thi đua; giải thích, động viên để thanh niên tự giác, tự nguyện, tham gia phong trào thi đua. Sau mỗi đợt thi đua phải nghiêm túc đánh giá ưu điểm và tìm ra hạn chế, khuyết điểm cần khắc phục. Tổ chức khen thưởng những tấm gương điển hình trong thi đua; phổ biến, nhân rộng những cách làm hay, kinh nghiệm tốt, những mô hình hiệu quả, đồng thời hỗ trợ, động viên, nâng đỡ những người làm chưa tốt.

Khen thưởng trong thi đua cần quán triệt nguyên tắc đúng người, đúng việc; đảm bảo công bằng, chính xác, kịp thời. Ban thi đua của tổ chức Đoàn, Hội các cấp phải nhanh chóng xây dựng, ban hành các quy định cụ thể để thực hiện Luật Thi đua Khen thưởng năm 2022 (có hiệu lực từ 01/2024); nắm bắt những tồn tại, những khâu yếu, việc khó của địa phương, đơn vị; chủ động tìm tòi, kịp thời tham mưu cách thức, biện pháp để tháo gỡ.

Sáu là, phát huy vai trò của Đoàn, Hội trong công tác giáo dục lối sống cho thanh niên

Đối với thanh niên, tổ chức Đoàn, Hội là lực lượng nòng cốt định hướng thanh niên đi theo Đảng, tạo môi trường hoạt động lành mạnh cho thanh niên phát huy vai trò xung kích trong các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội; định hướng các hoạt động của thanh niên theo khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của thanh niên. Để tổ chức Đoàn, Hội các cấp ngày càng vững mạnh cần quán triệt các nội dung sau:

Xây dựng tổ chức Đoàn, Hội vững mạnh về chính trị và tư tưởng: Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị, xác lập niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng cho thanh niên. Kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và những diễn biến tư tưởng của đoàn viên; những băn khoăn, thắc mắc; những tư tưởng không đúng đang chi phối đoàn viên để kịp thời định hướng, giúp đỡ. Chú trọng công tác bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng. Chủ động phổ biến tới từng đoàn viên tình hình thế giới, trong nước, địa phương, đơn vị; đặc biệt là những vấn đề có tác động trực tiếp đến thanh niên và nhiệm vụ chính trị của địa phương; tuyên truyền trong thanh niên những vấn đề mới trong đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; nhanh chóng triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng, Đoàn, Hội các cấp đến từng đoàn viên, thanh niên.

Tập trung xây dựng Đoàn, Hội vững mạnh về tổ chức, trọng tâm là xây dựng BCH chi đoàn, BCH Hội Liên hiệp Thanh niên các cấp đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng; có tư cách đạo đức tốt; có tác phong làm việc khoa học; có kỹ năng, nghiệp vụ công tác tốt để tập hợp và quản lý tốt đoàn viên, hội viên, đảm bảo việc tổ chức sinh hoạt đúng quy định. Nghiêm túc triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động tổ chức cơ sở đoàn trên địa bàn dân cư. Chủ động rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ bảo đảm đúng quy trình, khoa học, chặt chẽ, dân chủ, công khai, minh bạch. Tích cực tham mưu cấp ủy trong việc cơ cấu bí thư Đoàn tham gia cấp ủy cùng cấp, trong luân chuyển cán bộ Đoàn, Hội quá tuổi theo Quy chế cán bộ Đoàn đảm bảo phù hợp với năng lực, vị trí việc làm và đặc thù của từng địa phương, đơn vị. Tăng cường việc thực hiện chủ trương “1+2” đi công tác cơ sở của cán bộ chuyên trách phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn được phân công và nhiệm vụ chung của cơ quan, đơn vị. Khắc phục tình trạng bỏ trống công tác quy hoạch cán bộ Đoàn trong các doanh nghiệp. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ Đoàn đảm bảo tiêu chuẩn và từng bước trẻ hóa đội ngũ. Chú ý nguồn cán bộ từ công chức cấp xã, giáo viên, bộ đội xuất ngũ, công an viên... Tiếp tục nhân rộng mô hình bộ đội biên phòng giữ chức vụ bí thư, phó bí thư đoàn xã hoặc bí thư chi đoàn địa bàn dân cư ở những nơi đóng quân để tăng cường nguồn nhân sự, cán bộ cốt cán của Đoàn ở địa phương, góp phần tạo sự ổn định và nâng cao chất lượng hoạt động đoàn trên địa bàn dân cư. Không bố trí bí thư chi đoàn là những đoàn viên đi làm ăn xa, không có mặt tại địa phương.

Chủ động thực hiện quản lý đoàn viên; chăm lo, nắm bắt tình hình thanh niên ở địa phương, đơn vị, quan tâm phát triển đoàn viên. Chi đoàn lập sổ theo dõi danh sách đoàn viên, thanh niên đi làm ăn xa và báo cáo cho đoàn cơ sở để theo dõi. Thực hiện đầy đủ, đúng quy trình công tác phát triển đoàn viên mới, chương trình rèn luyện đoàn viên; quy trình chuyển sinh hoạt đoàn, trưởng thành đoàn, kỷ luật đoàn viên. Trách nhiệm của đoàn viên, thanh niên là trước mỗi đợt đi khỏi địa phương để lao động, học tập... phải báo cáo với BCH chi đoàn về địa chỉ nơi đến để chi đoàn, đoàn cơ sở hướng dẫn thủ tục chuyển sinh hoạt đoàn tạm thời và giúp đỡ.

Khi đến nơi lao động, đoàn viên liên hệ với chi đoàn, đoàn cơ sở nơi đến để đăng ký tham gia sinh hoạt đoàn. Chủ động rà soát, thống kê, lập danh sách những đoàn viên, thanh thiếu niên có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn, đặc biệt thanh niên dân tộc, thanh niên tôn giáo, thanh niên yếu thế để có kế hoạch giúp đỡ. Thực hiện tốt công tác tập hợp, tổ chức, đoàn kết thanh niên ở các huyện miền núi, thanh niên thanh niên công giáo và thanh niên công nhân trong các khu công nghiệp. Tạo điều kiện cho thanh niên vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn tham quan, học hỏi, giao lưu với những địa phương có các mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả và phù hợp, nhất là trong lĩnh vực tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Kịp thời tháo gỡ những bất cập, những khó khăn, vướng mắc trong cơ chế hoạt động cũng như mô hình tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Đoàn tại địa bàn dân cư và các khu vực đặc thù.

Xây dựng tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên vững mạnh cần quan tâm nâng cao chất lượng sinh hoạt tại các chi đoàn. Với tiêu chí “*Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác*”, Đoàn cơ sở chủ động trong xây dựng chương trình hành động, kế hoạch công tác nhằm cụ thể hóa nghị quyết của cấp ủy Đảng, lãnh đạo địa phương, đơn vị và của Đoàn cấp trên. Triển khai tổ chức các hoạt động, tạo môi trường giáo dục, rèn luyện cho đoàn viên, thanh niên, góp phần thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương, đơn vị; triển khai thực hiện công trình, phần việc thanh niên. Nội dung hoạt động của Đoàn phải thiết thực, bám sát vào nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị, định hướng của Đoàn cấp trên. Hình thức tổ chức triển khai thực hiện chủ trương, chính sách, các phong trào phải linh hoạt, tạo được bầu không khí vui vẻ, dân chủ và tinh thần đoàn kết.

Tăng cường chia sẻ những sáng tạo trong cuộc sống, những mô hình phát triển hiệu quả. Tổ chức các diễn đàn, các câu lạc bộ để thanh niên được đối thoại và bày tỏ suy nghĩ, nhận xét của mình đối với các vấn đề đang được dư luận quan tâm hay những những vấn đề liên quan trực tiếp đến cuộc sống thanh niên như tình yêu, hôn nhân gia đình...

Đổi mới hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật qua phiên tòa giả định với nội dung phù hợp với tâm lý và nhu cầu hiểu biết pháp luật của thanh niên, tạo điều kiện cho thanh niên được tham dự tại phiên tòa, được nhập vai để nâng cao kiến thức và những hiểu biết pháp luật.

4.2.2.4. Nhóm giải pháp về thanh niên tự tu dưỡng, nêu cao tính tiên phong gương mẫu trong rèn luyện lối sống

Trong việc giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An, các yếu tố khách quan dù quan trọng đến mấy cũng không thể thay thế được nhân tố chủ quan, đó là sự tự giác vươn lên của bản thân thanh niên. Bản thân mỗi thanh niên phải xác định được “3 trách nhiệm” của mình - trách nhiệm với bản thân, trách nhiệm với công việc và trách nhiệm với Nhân dân - để tự tu dưỡng, nêu cao tính tiên phong gương mẫu trong rèn luyện lối sống để tiến bộ, trưởng thành.

Một là, thanh niên không ngừng nỗ lực phấn đấu tu dưỡng và rèn luyện lối sống

Thế giới luôn vận động và phát triển. Bản thân thanh niên phải nỗ lực không ngừng nghỉ để không bị đào thải. Đạo đức cách mạng, lối sống văn minh không tự nhiên mà có, “nó do quá trình đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố”. Đã là người thì ai cũng có cả những ưu điểm và hạn chế, mặt tốt và chưa tốt. Phát huy ưu điểm, tăng cường cái đẹp, cái tiến bộ; đấu tranh khắc phục mặt hạn chế, chống lại cái ác, cái xấu, cái lạc hậu phải được thực hiện hằng ngày, hằng giờ, mọi lúc, mọi nơi, trong mọi mối quan hệ trên tinh thần tự giác, tự nguyện và ý thức trách nhiệm của mỗi thanh niên trong mọi hoạt động thực tiễn.

Phải khơi dậy trong thanh niên tinh thần thi đua học tập, rèn luyện; ước mơ, hoài bão, ý chí, khát vọng vươn lên lập thân, lập nghiệp. Phải hình thành cho thanh niên nhu cầu, động cơ cầu thị, cầu tiến; ý thức làm chủ, ý chí vươn để khẳng định bản thân. Mỗi thanh niên cần nêu cao tinh thần “tự soi”, “tự vấn” “tự phê bình”, “tự chỉ trích”, “tự nhận khuyết điểm”, “tự nhận trách nhiệm”, tự nhìn nhận, đánh giá đúng khả năng của bản thân để có biện pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm.

Mỗi thanh niên cần vạch ra cho mình kế hoạch tự tu dưỡng, rèn luyện phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh và năng lực bản thân, trong đó xác định rõ nội dung, hình thức, phương pháp, thời gian, cách thức, biện pháp thực hiện và mục tiêu cần đạt được. Mỗi thanh niên phải có sự kiên trì, lòng quyết tâm để hoàn thành mục tiêu đặt ra. Trong quá trình đó, bản thân mỗi thanh niên phải phát huy tinh thần tự giác, biết tự kiểm chế, đấu tranh để vượt qua chính mình và vượt qua những cám dỗ, tiêu cực trong đời sống xã hội.

Cùng với việc nâng cao ý thức tự tu dưỡng, tự giáo dục, rèn luyện, cần hình thành ở mỗi thanh niên tính chủ động, sáng tạo, tinh thần lạc quan, chống tâm lý thụ động, bảo thủ, cố chấp. Để động viên thanh niên tự giác tu dưỡng và rèn luyện, các chủ thể giáo dục trên địa bàn cần quan tâm đáp ứng những nhu cầu về vật chất, tinh thần chính đáng của thanh niên; giao nhiệm vụ phù hợp với năng lực, sở trường; tạo điều kiện cho thanh niên cống hiến và hưởng thụ đúng, phù hợp với sự đóng góp của mình. Cần tôn trọng tính cách riêng, sở trường riêng, đời sống riêng của thanh niên.

Hai là, thanh niên nêu cao tính tiên phong, gương mẫu trong rèn luyện lối sống

Tiên phong có nghĩa là đi trước, đi đầu, những chỗ nào khó khăn nhất, gian khổ nhất, hy sinh nhiều nhất thì cần sự góp mặt của thanh niên với tinh thần “đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên”. Thanh niên phải tiên phong cả về tư tưởng, nhận thức và về hành động thực tế. Gương mẫu tức là làm mẫu, làm gương cho người khác noi theo. Thanh niên phải gương mẫu trong cả công việc lẫn đời sống sinh hoạt thường nhật, gương mẫu từ thái độ đến hành vi; từ phong cách học tập, sinh hoạt, làm việc đến giao tiếp, ứng xử, hướng tới mục tiêu: “Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và nâng cao trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” [139].

Với khẩu hiệu hành động “*Thanh niên Nghệ An khát vọng - tiên phong - sáng tạo - phát triển*”, thanh niên phải là lực lượng tiên phong thực hiện khát vọng đổi mới sáng tạo, đưa Nghệ An phát triển đi lên. Với lợi thế là lực lượng trẻ tuổi, có khả năng tiếp cận nhanh các xu hướng và thành tựu KHCN, thanh niên

phải tiên phong chuyển đổi số, phát triển kinh tế số trên nền tảng KHCN, đổi mới sáng tạo. Phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm của tuổi trẻ, thanh niên cần chủ động tham mưu, góp ý với cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương về các giải pháp giúp thúc đẩy công tác chuyển đổi số trong mọi lĩnh vực hoạt động, đồng thời tích cực tuyên truyền, vận động người dân áp dụng công nghệ số vào cuộc sống.

4.2.2.5. Nhóm giải pháp về kiểm tra, đánh giá và hoàn thiện cơ chế, chính sách

Một là, kiểm tra thường xuyên, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm

Kiểm tra là hoạt động xem xét, phân tích tình hình thực tế từ đó đưa ra những nhận xét, đánh giá khách quan, đúng mực. Mục đích của công tác kiểm tra chính là phát hiện những hạn chế, bất cập, thiếu sót trên mọi phương diện trong quá trình tổ chức thực hiện để hoàn thành tốt nhất công việc đề ra. Thông qua kiểm tra, kịp thời phát hiện nhân tố mới, tích cực để phát huy; bảo vệ người tốt, thanh niên dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung; chủ động phát hiện sớm để phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đoàn và đoàn viên.

Yêu cầu trong công tác kiểm tra của tổ chức Đoàn, Hội là phải đảm bảo nguyên tắc thường xuyên, toàn diện. Nội dung công tác kiểm tra bao gồm: Kiểm tra việc quán triệt, triển khai chấp hành các Chỉ thị, Nghị quyết của Đoàn, Hội và thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương, đơn vị. Đó là việc triển khai học tập các chủ trương, nghị quyết của Đảng, Đoàn, Hội; chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy định của địa phương, của đơn vị; các giải pháp, nội dung, hình thức củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của thanh niên; công tác quản lý đoàn viên, hội viên, quản lý hồ sơ, sổ sách; việc chấp hành, ý thức tổ chức kỷ luật của chi đoàn, đoàn viên, thanh niên; công tác giải quyết đơn thư khiếu nại; công tác thu tài chính của Đoàn: Thu nộp đoàn phí của đoàn viên, chi đoàn, các nguồn quỹ thu từ các mô hình, dự án, các nguồn tài trợ, từ kinh phí hỗ trợ,... Nội dung kiểm tra là toàn diện nhưng tổ

chức kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm, chú trọng kiểm tra chuyên đề. Để phát huy hiệu quả công tác kiểm tra cần lưu ý mấy vấn đề sau:

Cần nâng cao nhận thức cho tổ chức Đoàn, Hội các cấp về vai trò của công tác kiểm tra, giám sát đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn xảy ra vi phạm. Công tác kiểm tra, giám sát phải được tiến hành dân chủ, công khai, thường xuyên và chặt chẽ, trong đó lấy mục tiêu phòng ngừa là chính. Kiên quyết xử lý tổ chức Đoàn, Hội, các đoàn viên cố tình vi phạm.

Kiên toàn tổ chức bộ máy ủy ban kiểm tra theo mô hình thống nhất từ cấp tỉnh, thành đến huyện, thị đảm bảo đủ số lượng, chất lượng. Đội ngũ cán bộ kiểm tra phải đáp ứng được cả hai tiêu chí về đạo đức và trình độ, năng lực. Trước những tác động tiêu cực hoặc những cám dỗ vật chất, cán bộ kiểm tra phải có bản lĩnh vượt lên hoàn cảnh, không bị dao động, bị mua chuộc... điều này là vô cùng quan trọng giúp cho các kết luận kiểm tra khách quan, chính xác, công tâm. Khi xem xét, đánh giá người và việc, cán bộ kiểm tra cần kiên quyết, thẳng thắn nói đúng sự thật, không thiên tư, thiên vị, thành kiến, cảm tính và không mang động cơ cá nhân khi thực hiện nhiệm vụ.

Hai là, sơ kết, tổng kết gắn với biểu dương, khen thưởng, kỷ luật

Sau khi triển khai phát động các phong trào cần quan tâm hơn nữa đến công tác sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng và tổ chức các hoạt động hỗ trợ thanh niên sau tuyên dương đồng thời nhân rộng những cách làm hay, những mô hình tốt, những tấm gương điển hình tiên tiến từ cơ sở.

Công tác sơ kết, tổng kết là một khâu quan trọng trong nghiên cứu lý luận, nhằm kiểm nghiệm, đánh giá hiệu quả trong thực tiễn các tri thức lý luận đã có, đồng thời bổ sung những tri thức mới vào hệ thống lý luận. Đối với công tác Đoàn và phong trào thanh niên ở Nghệ An, sơ kết, tổng kết là dịp đánh giá hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, các phong trào thi đua; nhìn nhận những vấn đề bất cập để kịp thời điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách cho phù hợp yêu cầu của thực tiễn.

Công tác sơ kết, tổng kết phải đánh giá được kết quả toàn diện, kể cả mặt được và mặt chưa được; phải chỉ ra được nguyên nhân khách quan và chủ quan dẫn tới những mặt đạt được và chưa đạt được của kết quả đã nêu; phải rút ra được những bài học kinh nghiệm qua việc triển khai công việc, nhất là những bài học kinh nghiệm tổng kết ý kiến phản hồi của thanh niên và chính quyền địa phương; phải đề xuất được các kiến nghị và giải pháp phát huy những kết quả đạt được và khắc phục những tồn tại, yếu kém hoặc phải đưa ra được những giải pháp khắc phục những hệ quả do việc triển khai công việc không thành công.

Thực tế là với nguồn nhân lực lại có hạn nhưng khối lượng công việc của tổ chức Đoàn, Hội khá lớn. Trong mỗi kỳ công tác phải tiến hành triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát rất nhiều Chương trình, Kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá rất nhiều Nghị quyết, Chỉ thị và các phong trào thi đua. Trong bối cảnh phải chịu áp lực từ yêu cầu của cấp trên, sự chậm trễ của một số tổ chức đoàn cơ sở cũng như sức ép về tiến độ, thời gian như thế sẽ khó tránh được bệnh hình thức. Chính vì vậy, Ban Thường vụ đoàn các cấp trong Tỉnh cần nghiên cứu, tham mưu và đổi mới công tác sơ kết, tổng kết, báo cáo theo hướng thiết thực, hiệu quả và phù hợp hơn.

Những năm gần đây, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, Các cơ sở Đoàn và đoàn viên thanh niên đã tích cực tham gia phòng, chống và thích ứng với Covid-19. Đây là nội dung mới phát sinh, không có trong Nghị quyết Đại hội Đoàn, chính vì vậy, cần đánh giá riêng, đậm nét, rõ ràng, bởi hơn một nửa thời gian nhiệm kỳ bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh. Đặc biệt cần đánh giá kỹ hơn lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh đoàn; sự phối hợp giữa các tổ chức cơ sở đoàn; sự phối hợp giữa các cơ sở đoàn với chính quyền địa phương, với các tổ chức, đơn vị trên địa bàn...

Về mặt quy trình đánh giá, phải đảm bảo đầy đủ các khâu, từ việc xác định mục đích và yêu cầu của việc sơ kết, tổng kết; xây dựng đề cương kế hoạch triển khai thực hiện việc sơ kết, tổng kết; xây dựng hệ thống các biểu mẫu thống

kê, các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả chính sách và công tác tổ chức triển khai thực hiện chính sách. Hướng dẫn các địa phương bằng văn bản nội dung kiểm tra sơ kết, tổng kết, gửi báo cáo kết quả để tổng hợp. Khi đã có báo cáo từ các tổ chức Đoàn cơ sở thì phải xây dựng báo cáo tổng hợp. Đây là công việc có tính tổng hợp, đòi hỏi người viết ngoài việc biết thu thập thông tin một cách khoa học (chính xác, kịp thời, đầy đủ) còn phải biết lựa chọn và sử dụng có hiệu quả các phương pháp phân tích. Mỗi vấn đề đưa ra trong báo cáo phải có nhận định, có dẫn chứng, hoàn chỉnh báo cáo và trình cấp có thẩm quyền (có thể tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết nếu thấy cần thiết).

Sau khi tiến hành sơ kết, tổng kết phải tìm ra những mô hình mới, những cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, những tấm gương người tốt, việc tốt để nêu gương, khen thưởng kịp thời nhằm khích lệ và tạo được tác động tích cực, lan tỏa trong toàn xã hội. Đồng thời phê bình, nhắc nhở, kỷ luật các cá nhân tổ chức làm chưa tốt, chưa hiệu quả.

Ba là, hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với công tác thanh niên

Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách về thanh niên trên cơ sở Luật Thanh niên năm 2020 và pháp luật có liên quan.

Tiếp tục thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng tài năng trẻ, thu hút thanh niên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao; học sinh, sinh viên xuất sắc tham gia xây dựng và phát triển địa phương. Nghiên cứu, xây dựng chính sách ưu đãi thanh niên tình nguyện đến công tác tại khu kinh tế - quốc phòng, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đặc biệt là ở các xã biên giới thuộc 11 huyện miền Tây Nghệ An; quan tâm hỗ trợ thanh niên dân tộc thiểu số, nhất là dân tộc thiểu số rất ít người (Ơ Đu, Đan Lai...), thanh niên dễ bị tổn thương bằng những chính sách đặc thù.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp, bảo hiểm xã hội góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần đối với cho cán bộ làm công tác Đoàn, Hội. Quan tâm bố trí, sắp xếp công tác đối với cán bộ Đoàn,

Hội khi hết tuổi giữ chức vụ trong tổ chức Đoàn, Hội, tạo điều kiện cho họ có cơ hội việc làm phù hợp với năng lực, sự cống hiến của mình.

Tăng cường cơ chế phối hợp giữa các sở, ngành liên quan trong thực hiện Đề án “*Tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh đoàn Nghệ An*”, tham mưu, chỉ đạo thực hiện các phương án giải thể, chuyển giao, sáp nhập một số tổng đội Thanh niên xung phong, đồng thời giải quyết các vướng mắc liên quan đến việc bàn giao đất đai, tài sản. Bên cạnh đó cũng cần có chế độ chính sách đảm bảo quyền lợi cho lực lượng đội viên thuộc các tổng đội đã cống hiến tuổi trẻ cho phong trào xây dựng kinh tế mới tại vùng sâu, vùng xa. Tạo động lực cho thế hệ trẻ tham gia các dự án phát triển kinh tế tại các vùng kinh tế mới trên địa bàn toàn tỉnh.

Xây dựng chính sách tín dụng, chính sách hỗ trợ chuyển dịch việc làm (hỗ trợ học nghề, tư vấn miễn phí về chính sách, pháp luật về lao động, việc làm, học nghề và giới thiệu việc làm miễn phí) và các chính sách hỗ trợ khác cho thanh niên.

Tiểu kết chương 4

Ngày nay, dưới tác động của khoa học công nghệ và xu thế toàn cầu hóa, thế giới như được phẳng ra, những khoảng cách về không gian đang thu hẹp lại bởi giao thông đa phương tiện hết sức nhanh chóng, thuận lợi và thông tin liên lạc ngày càng dễ dàng, thông suốt đã góp phần hình thành ở thanh niên nói chung, thanh niên Nghệ An nói riêng lối sống hiện đại, năng động, cởi mở, có khả năng thích ứng nhanh với sự biến động của đời sống xã hội.

Ở trong nước, thành tựu của công cuộc đổi mới trên mọi lĩnh vực đã tác động tích cực đến thanh niên. Thanh niên được sống, học tập, lao động trong môi trường hòa bình; được cống hiến và trưởng thành trong sự ổn định về chính trị, sự phát triển nhanh của kinh tế - xã hội; được gia đình và xã hội dành cho nhiều cơ hội học tập để có trình độ văn hóa, chuyên môn cao hơn các lớp thanh niên đi trước.

Tuy nhiên, bối cảnh trong nước và quốc tế không chỉ đem đến thời cơ, thuận lợi và mà còn mang đến nhiều khó khăn và thách thức đối với thanh niên. Đó là nền kinh tế đất nước nói chung và kinh tế Nghệ An nói riêng vẫn còn nhiều khó khăn, chưa đủ điều kiện để đáp ứng tốt cho các nhu cầu vật chất và tinh thần cho thanh niên. Sự chuyển dịch về cơ cấu kinh tế, mặt trái của cơ chế thị trường, của xu thế toàn cầu hóa đã tạo ra không ít những thách thức đối với thanh niên về trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ lẫn tay nghề, bản lĩnh và tác động sâu sắc đến tư tưởng, tình cảm, lối sống của thanh niên. Sự chống phá của các thế lực bên ngoài nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng. Các thế lực thù địch coi thanh niên là mục tiêu và dùng các thủ đoạn nhằm lôi kéo, kích động, làm thanh niên tha hóa, biến chất, tạo mầm mống chống đối chế độ, gây mất ổn định tình hình an ninh chính trị đất nước. Trước tình hình đó, cần quan tâm giáo dục thanh niên về mọi mặt, để thanh niên có đủ bản lĩnh, ý chí, trình độ để phát huy thuận lợi, tận dụng thời cơ, khắc phục khó khăn, vượt qua thách thức, đưa đất nước phát triển bền vững.

KẾT LUẬN

Lối sống là phạm trù khoa học, chỉ sự thống nhất hữu cơ của các hình thức hoạt động sống có tính ổn định, đặc trưng của các dân tộc, các giai cấp, các nhóm xã hội, các cá nhân trong những điều kiện của một hình thái kinh tế - xã hội nhất định, biểu hiện trong mọi phương thức cũng như lĩnh vực hoạt động từ nếp sinh hoạt, làm việc đến thái độ, hành vi, cách tư duy, giao tiếp, ứng xử...

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, thanh niên là lực lượng có khả năng “dời non lấp biển”, là “rường cột của nước nhà”; nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh niên. Là người chủ tương lai của nước nhà, thanh niên phải hăng hái tham gia cuộc đấu tranh của dân tộc, xung phong trên các mặt chính trị, kinh tế, khoa học, kỹ thuật, đồng thời phụ trách dìu dắt thế hệ thanh niên tương lai - tức là các cháu nhi đồng. Muốn thanh niên đảm đương được sứ mệnh của mình cần phải chăm lo giáo dục, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng XHCN vừa “hồng” vừa “chuyên”.

Giáo dục lối sống có vai trò rất quan trọng đối với thanh niên. Không có lối sống văn hóa, lối sống đẹp, thanh niên có sẽ mất định hướng, không đủ sức để gánh vác cả tiền đồ của Tổ quốc, tương lai của dân tộc; không xứng đáng trở thành người chủ tương lai của nước nhà. Giáo dục lối sống cho thanh niên là hoạt động có mục đích, có kế hoạch, có phương pháp của các chủ thể giáo dục đến thanh niên, giúp thanh niên hình thành tình cảm, niềm tin, lý tưởng; điều chỉnh thái độ, thói quen, hành vi, cách tư duy, ứng xử trong cuộc sống thường ngày để sống có trách nhiệm hơn đối với bản thân, gia đình và xã hội.

Nghệ An là địa phương thuộc vùng Bắc Trung Bộ, với đầy đủ địa hình núi cao, trung du, đồng bằng và ven biển. Nghệ An có diện tích lớn nhất cả nước với nhiều dân tộc cùng chung sống. Là “vùng địa linh nhân kiệt”, Nghệ An nổi tiếng về truyền thống yêu nước và tinh thần cách mạng. Mảnh đất là nơi sinh ra Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhiều danh nhân, “nhiều bậc anh hùng tài cao chí lớn”. Trong những năm qua, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, được sự quan tâm

và hỗ trợ của Chính phủ, các bộ, ngành, đặc biệt là Nghị quyết 26-NQ/TW của Bộ Chính trị về “*phương hướng, nhiệm vụ phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2020*”, Nghị quyết 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về “*xây dựng và phát triển Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*”, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Nghệ An đã nỗ lực vượt khó vươn lên và đã đạt nhiều thành tựu trên một số phương diện. “Kinh tế tăng trưởng khá nhanh, chất lượng tăng trưởng được cải thiện, quy mô kinh tế được mở rộng”. “Đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân dần được nâng lên; giá trị văn hóa truyền thống xứ Nghệ được bảo tồn, phát huy; giáo dục và đào tạo phát triển khá toàn diện, giáo dục mũi nhọn tiếp tục khẳng định vị trí tốp đầu cả nước” [26].

Tuy nhiên, đến hôm nay, Nghệ An “vẫn là tỉnh còn nhiều khó khăn, thu chưa đủ chi và như vậy, Nghệ An vẫn chưa “trở thành một trong những tỉnh khá nhất ở miền Bắc” như sinh thời Bác Hồ kỳ vọng, cũng chưa xứng đáng với vai trò “là trung tâm về tài chính, thương mại, du lịch, giáo dục và đào tạo, KHCN, y tế, văn hóa, thể thao, công nghiệp công nghệ cao của vùng Bắc Trung Bộ” [21, tr.1] như phương hướng mà Bộ Chính trị đặt ra. Đó thực sự là trăn trở lớn nhất của mảnh đất giàu truyền thống cách mạng, nổi danh “hiếu học” và “học giỏi”. Xây dựng và phát triển Nghệ An “trương xứng với vị trí, vai trò, tầm quan trọng, xứng đáng là quê hương của Chủ tịch Hồ Chí Minh” được Bộ Chính trị xác định “là nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân tỉnh Nghệ An và cả nước” [26]. Với định hướng đó, Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân Nghệ An quyết tâm “Phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa, con người xứ Nghệ, ý chí tự cường và khát vọng vươn lên; chủ động đổi mới sáng tạo, đưa Nghệ An phát triển nhanh và bền vững”, phấn đấu đến “năm 2030 trở thành tỉnh khá của cả nước” [6]. Chính vì vậy, phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao phải là một trong những khâu then chốt để tạo ra sự “đột phá phát triển”. Trách nhiệm nặng nề đặt lên vai những người thanh niên - tầng lớp chiếm 47% lực lượng lao động trong toàn tỉnh, có sức trẻ, có khát vọng vươn lên; năng động, sáng tạo, nhạy bén để nắm bắt thời cơ, vận hội và công nghệ mới. Quan tâm giáo

dục thanh niên trên tất cả các mặt, trong đó có giáo dục lối sống là cần thiết, góp phần đào tạo họ trở thành những người vừa “hồng” vừa “chuyên”, đủ sức gánh vác trọng trách của mình.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào việc giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An trong giai đoạn hiện nay cần quan tâm giáo dục lý tưởng cách mạng, ý chí tự cường dân tộc, khát vọng vươn lên xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc; giáo dục tinh thần yêu lao động, tinh thần đổi mới sáng tạo; giáo dục lối sống văn hóa, ứng xử văn minh, hình thành các kỹ năng thực hành xã hội và bản lĩnh hội nhập quốc tế. Để giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An cần sử dụng các nhóm giải pháp khác nhau. Bao gồm nhóm giải pháp về nâng cao nhận thức của tất cả các chủ thể giáo dục để hình thành thể hệ thanh niên lối sống văn minh; nhóm giải pháp về đổi mới nội dung giáo dục lối sống, thay đổi cách thức, phương pháp giáo dục lối sống. Bên cạnh đó, làm tốt công tác kiểm tra, đánh giá góp phần nắm bắt thực trạng công tác chỉ đạo, thực hiện công tác đoàn và phong trào thanh niên; nắm bắt nhu cầu, nguyện vọng của thanh niên cũng như những khó khăn, vướng mắc để kịp thời tháo gỡ, góp phần nâng cao chất lượng công tác giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An. Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, của Nhân dân mà đặc biệt là sự nỗ lực của bản thân thanh niên sẽ góp phần phát huy truyền thống quê hương Xô viết Nghệ Tĩnh, hành động với tinh thần “đột phá - tiến vượt”, phấn đấu đến năm 2030 Nghệ An là tỉnh phát triển khá của cả nước; đến năm 2045 là tỉnh phát triển nhanh, bền vững, toàn diện, văn minh và hiện đại, mang đậm bản sắc văn hóa Việt Nam và xứ Nghệ.

CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

1. Lê Thị Thanh Hoa (2008), “Chủ tịch Hồ Chí Minh - Tấm gương sáng về ý chí tự học”, Tạp chí *Văn hóa Nghệ An*, (131), tr.4-6.
2. Bùi Đình Phong, Lê Thị Thanh Hoa (2015), “Phát triển tư duy lý luận về văn hóa qua 30 năm đổi mới”, Tạp chí *Lý luận chính trị*. (12), tr.6-9
3. Bùi Đình Phong, Lê Thị Thanh Hoa (2015), “Nâng cao hiệu quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Tạp chí *Bảo Hiểm xã hội*. (01), tr.4-8.
4. Lê Thị Thanh Hoa (2018), *Xây dựng Đảng là đạo đức, là văn minh theo chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong tác phẩm Đường cách mệnh*, trong cuốn “Đường Cách mệnh giá trị lý luận và thực tiễn” Phạm Ngọc Anh, Nguyễn Minh Khoa (Đồng chủ biên), Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.285-294.
5. Lê Thị Thanh Hoa, Nguyễn Thị Thanh Hương (2018), “Mối quan hệ giữa đạo đức cách mạng và năng lực, trình độ của cán bộ, đảng viên”, Tạp chí *Lý luận chính trị*, (chuyên đề tháng 7), tr.133-137.
6. Lê Thị Thanh Hoa (2020), “Giáo dục chính trị tư tưởng cho thanh niên trong giai đoạn hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, Tạp chí *Thiết bị giáo dục*, (228), tr.90-92.
7. Lê Thị Thanh Hoa (2021), “Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đời sống mới cho đồng bào các dân tộc thiểu số”, Tạp chí *Nghiên cứu Hồ Chí Minh*, (6), tr.89-95.
8. Lê Thị Thanh Hoa (2022), “Giáo dục lối sống mới cho học sinh, sinh viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, Tạp chí *Lý luận chính trị*, (529), tr.44-49.
9. Lê Thị Thanh Hoa (2023), “Giải pháp giáo dục lối sống mới cho thanh niên Nghệ An trong giai đoạn hiện nay”, Tạp chí *Dạy và học ngày nay*, (tháng 4), tr.109-111.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hoàng Anh (2014), *Xây dựng con người Việt Nam hiện nay theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Phạm Minh Anh (2016), Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên, *Tạp chí Lịch sử Đảng*, (4), tr.31-34.
3. Phạm Ngọc Anh, Bùi Đình Phong (2009), *Hồ Chí Minh văn hóa và phát triển*, Nxb Chính trị - Hành chính, Hà Nội.
4. Allen, R.E. (Ed.) (1994), *the Oxford Dictionary of Current English*, Oxford University Press.
5. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An (2016), *Nghị quyết về xây dựng con người văn hóa, gia đình văn hóa Nghệ An đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển*, số 05-NQ/TU, ngày 14/12.
6. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An (2020), *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025*.
7. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An (2023), *Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 18/7/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*, số 68-Ctr/TU ngày 15/11.
8. Ban Chấp hành Đoàn thanh niên tỉnh Nghệ An (2016), *Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 03-T/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về việc “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh” giai đoạn 2011 - 2016*.
9. Ban Chấp hành Đoàn thanh niên tỉnh Nghệ An (2016), *Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015- 2030”*.
10. Ban Chấp hành Đoàn thanh niên tỉnh Nghệ An (2016), *Kế hoạch triển khai thực hiện đề án “tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên, nhi đồng” trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016 - 2020*.

11. Ban Chấp hành Đoàn thanh niên Tỉnh Nghệ An (2017), *Kế hoạch 387 - KH/TĐTN-TG ngày 3/2/2017 về việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi, giai đoạn 2017 - 2021*.
12. Ban Chấp hành Đoàn thanh niên tỉnh Nghệ An (2017), *Văn kiện ĐHĐB Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Nghệ An lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2017 - 2022*.
13. Ban Chấp hành Đoàn thanh niên tỉnh Nghệ An (2020), *Báo cáo đánh giá kết quả 10 năm thực hiện Quy chế cán bộ Đoàn ban hành kèm theo Quyết định số 289-QĐ/TW ngày 08 tháng 02 năm 2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng*.
14. Ban Chấp hành Đoàn thanh niên tỉnh Nghệ An (2021), *Báo cáo Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 03-KL/TW ngày 13/5/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW, ngày /2/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị*.
15. Ban Chấp hành Đoàn thanh niên tỉnh Nghệ An (2021), *Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*.
16. Ban Chấp hành Đoàn thanh niên tỉnh Nghệ An (2022), *Văn kiện ĐHĐB Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Nghệ An lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2022 - 2027*.
17. Ban Chấp hành Đoàn thanh niên tỉnh Nghệ An (2023), *Báo cáo Kết quả công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi tỉnh Nghệ An từ Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Nghệ An lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2022-2027 đến nay*.
18. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1993), *Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 về công tác thanh niên trong thời kỳ mới*, Hà Nội.
19. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2008), *Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH*, Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008, Hà Nội.
20. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2011), *Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 về đẩy mạnh “Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, Hà Nội.

21. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2013), *Nghị quyết của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2020, số 26-NQ/TW*, Hà Nội.
22. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2015), *Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015 - 2030*, Hà Nội.
23. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2016), *Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*, Hà Nội.
24. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2019), *Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI về phương hướng, nhiệm vụ phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2020 (Thông báo số 55-TB/TW ngày 20/4/2019)*, Hà Nội.
25. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2021), *Kết luận 01-KL/TW về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, Hà Nội.
26. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2023), *Nghị quyết của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Số 39-NQ/TW*, Hà Nội.
27. Ban Chấp hành Trung ương Đoàn (2013), *Đề án tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho thanh thiếu niên giai đoạn 2013 - 2020*.
28. Ban Chấp hành Trung ương Đoàn (2018), *Hướng dẫn xây dựng đoàn cơ sở “3 chủ động” giai đoạn 2018-2022 (HD số 08-HD/TWĐTN-BTC)*.
29. Ban Chấp hành Trung ương Đoàn (2018), *Kế hoạch triển khai Cuộc vận động “Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới” giai đoạn 2018 - 2022*.

30. Ban Chấp hành Trung ương Đoàn (2019), *Kết luận hội nghị lần thứ tư BCH Trung ương Đoàn khoá XI về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác cán bộ đoàn giai đoạn 2019 - 2022*.
31. Ban Chấp hành Trung ương Đoàn (2019), *Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác cán bộ Đoàn giai đoạn 2019 - 2022*.
32. Ban Thường vụ Trung ương Đoàn (2023), *Kết luận Hội nghị lần thứ Ban Thường vụ Trung ương Đoàn về tiếp tục thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới” giai đoạn 2023 - 2027”*.
33. Ban Thường vụ Trung ương Đoàn (2013), *Chỉ thị 01 về “Tăng cường rèn luyện tác phong, thực hiện lề lối công tác của cán bộ Đoàn”*.
34. Ban Thường vụ Trung ương Đoàn (2018), *Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh thiếu nhi giai đoạn 2018 - 2022*.
35. Ban Tư tưởng văn hóa Trung ương (2002), *Văn hóa với thanh niên, thanh niên với văn hoá, một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
36. Ban Tuyên giáo Trung ương (2021), *Tài liệu học tập chuyên đề toàn khóa: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*.
37. Bell. D. and J. Hollows (eds) (2006), *Historizing lifestyle: Mediating Taste, Consumption and Identity from the 1900s to 1970s*. Hampshire and Burlington: Ashgate.
38. Trần Văn Bính (2013), *Xây dựng văn hóa đạo đức và lối sống văn hóa trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế*, *Tạp chí Lý luận chính trị*, (7).
39. Trần Văn Bính (Chủ biên) (2000), *Lý luận văn hóa và đường lối văn hóa của Đảng*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

40. Bourdieu P. (1980), “A diagram of social position and life-style”, *Media, Culture and Society*, 2 (1), pp. 255-259.
41. Chaney D. (2001), “From ways of life to lifestyles: Rethinking culture and ideology and sensibility”, In *Culture in the communication age*, ed. J.Lull., pp. 123-141. London: Routledge.
42. Chaney D. (1996), *Lifestyle*. London: Routledge.
43. Doãn Thị Chín, Lê Thị Thảo (Đồng chủ biên) (2016), *Giáo dục lối sống cho sinh viên Việt Nam hiện nay theo tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
44. Phan Huy Chú (2006), *Lịch triều hiến chương loại chí*, tập 1, Nxb khoa học xã hội, Hà Nội.
45. Nguyễn Viết Chức (chủ biên) (2001), *Xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống và đời sống văn hóa ở thủ đô Hà Nội trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
46. Phan Tiến Chương (2021), *Hiện trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả khai thác, chế biến, tiêu thụ thủy sản Nghệ An*, tại trang <https://cangcanghean.gov.vn/index.php/tin-hoat-dong/hien-trang-va-giai-phap-nang-cao-hieu-qua-khai-thac-che-bien-tieu-thu-thuy-san-nghe-an-84.html>, [truy cập ngày 15/06/2024].
47. Nguyễn Hữu Công (2010), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển con người toàn diện*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
48. Cổng thông tin điện tử nông thôn mới Nghệ An (2023), *Giai đoạn 2021-2023 Nghệ An huy động được hơn 39 nghìn tỷ đồng xây dựng nông thôn mới*, tại trang <https://nongthonmoinghean.vn/giai-doan-2021-2023-nghe-an-huy-dong-duoc-hon-39-nghin-ty-dong-xay-dung-nong-thon-moi>, [truy cập 15/3/2024].
49. Cục Thống kê tỉnh Nghệ An (2023), *Thực trạng và giải pháp phát triển doanh nghiệp tỉnh Nghệ An đến năm 2025*, tại trang <https://thongke.nghean.gov.vn/so-lieu-chuyen-de/chuyen-de-thuc-trang-va-giai-phap-phat-trien-doanh-nghiep-tinh-nghe-an-den-nam-2025-580965>, [truy cập 31/08/2023].

50. Cục Thống kê Nghệ An (2023), *Niên giám thống kê tỉnh Nghệ An*, Nxb Thống kê.
51. Trương Minh Đức, Lê Văn Định (2010), *Văn hóa và lối sống đô thị Việt Nam - Một cách tiếp cận*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
52. Nguyễn Thị Kim Dung, Trần Thị Nhuận (2015), *Giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Lao động Xã hội, Hà Nội.
53. Nguyễn Thị Kim Dung (2017), “Đổi mới công tác vận động thanh niên hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Nghiên cứu Hồ Chí Minh*, (1), tr.43-46.
54. Thành Duy (2001), *Tư tưởng Hồ Chí Minh với sự nghiệp xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
55. Dương Tự Đàm (2008), *Phương pháp, kỹ năng và nghiệp vụ giáo dục thanh niên*, Nxb Thanh Niên, Hà Nội.
56. Đoàn Nam Đàn (2008), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
57. Đảng Cộng sản Việt Nam (1993), *Nghị quyết trung ương 4 (khóa VII) về công tác thanh niên trong thời kỳ mới*, Hà Nội.
58. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện ĐHĐB toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
59. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư BCH Trung ương Đảng khóa XIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
60. Cao Văn Định (2000), “Giáo dục lối sống cho thanh niên đô thị hiện nay”, *Tạp chí Sinh hoạt lý luận*, (2).
61. Nguyễn Minh Đoan (2013), *Pháp luật với lối sống theo pháp luật và văn hóa giao tiếp pháp lý*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
62. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (2018), *Văn kiện ĐHĐB toàn quốc lần thứ XI (2017 - 2022)*, Nxb Thanh niên.
63. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (2023), *Văn kiện ĐHĐB toàn quốc lần thứ XII (2022 - 2027)*, Nxb Thanh niên.

64. Đôborianốp, V (1985), *Xã hội học Mác - Lênin*, Nxb Thông tin lý luận.
65. Trần Kim Đôn (2011), *Địa lý 21 huyện, thành phố, thị xã tỉnh Nghệ An*, Nxb Nghệ An.
66. Vương Giang, *Thực trạng và giải pháp giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết trên địa bàn huyện miền núi Nghệ An*, tại trang <https://lhpn.nghean.gov.vn/an-toan-cho-phu-nu-va-tre-em/thuc-trang-va-giai-phap-giam-thieu-tinh-trang-tao-hon-va-hon-nhan-can-huyet-tren-dia-ban-huyen-m-571853>, truy cập 27/8/2023.
67. Đỗ Ngọc Hà (2002), *Định hướng giá trị của thanh niên sinh viên hiện nay*, Luận án Tiến sĩ Tâm lý học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
68. Lê Thị Hà (2013), “Nâng cao năng lực “tự đề kháng” của thanh niên trước hiện tượng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống hiện nay”, *Tạp chí Dân vận*, (3).
69. Nguyễn Ngọc Hà (2011), *Đặc điểm tư duy và lối sống của con người Việt Nam hiện nay: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
70. Nguyễn Thị Hồng Hà (2015), “Vấn đề ứng xử văn hóa trong bối cảnh đô thị hóa hiện nay”, *Tạp chí Văn hóa*, (378), tr.36-38.
71. Nguyễn Hoàng Hiếu (2015), “Một số giải pháp xây dựng lối sống văn hóa cho thanh niên hiện nay”, *Tạp chí Giáo dục*, (350), tr.15-18.
72. Nguyễn Văn Hiếu (2015), “Xây dựng lối sống mới cho thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Lịch sử Đảng*, (4), tr.34-37.
73. Hippolyte le Breton (2005), *Le Vieux An Tĩnh (An Tĩnh cổ lục)*, Nxb Nghệ An.
74. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
75. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
76. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
77. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
78. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
79. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
80. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

81. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
82. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
83. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
84. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
85. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
86. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 13, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
87. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 14, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
88. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 15, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
89. Lê Như Hoa (1996), *Lối sống đô thị miền Trung, mấy vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb, Văn hóa - Thông tin.
90. Lưu Khương Hoa (2015), *Lối sống thanh niên nông thôn ngoại thành Hà Nội hiện nay*, Luận án tiến sĩ Văn hóa học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
91. Xuân Hoàng (2022), *Nghệ An phấn đấu đến năm 2025 tỷ lệ hộ nghèo thấp hơn bình quân chung cả nước*, tại trang <https://dbndnghean.vn/nghe-an-phan-dau-den-nam-2025-ty-le-ho-ngheo-thap-hon-binh-quan-chung-ca-nuoc-5053.htm> [truy cập 21-4-2023].
92. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2010), *Di sản Hồ Chí Minh trong thời đại ngày nay*, Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế kỷ niệm 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 -19/5/2010), Nxb. Chính trị - Hành chính, Hà Nội.
93. Hội đồng Nhân dân tỉnh Nghệ An (2022), *Nghị quyết về phát triển thanh niên tỉnh Nghệ An giai đoạn 2022 - 2030*, số 25/NQ-HĐND.
94. Hội LHTN Việt Nam tỉnh Nghệ An (2019), *Báo cáo của Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh Nghệ An khóa V tại Đại hội đại biểu Hội LHTN Việt Nam tỉnh Nghệ An lần thứ VI, nhiệm kỳ 2019 - 2024*.
95. Hội LHTN Việt Nam tỉnh Nghệ An (2024), *Báo cáo của Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh Nghệ An khóa VI tại Đại hội đại biểu Hội LHTN Việt Nam tỉnh Nghệ An lần thứ VII, nhiệm kỳ 2024 - 2029*.

96. Lê Thị Thu Hồng (2017), “Tư tưởng và tấm gương Hồ Chí Minh về xây dựng lối sống mới”, *Tạp chí Lý luận Chính trị điện tử*, tại trang <http://lyluanchinhtri.vn/home/index.php/nguyen-cuu-ly-luan/item/2019-tu-tuong-va-tam-guong-ho-chi-minh-ve-xay-dung-loi-song-moi.html>, [truy cập 24/11/2022].
97. Lê Thị Thanh Hương (2014), “Một số nhân tố khách quan tác động đến thực trạng thái độ chính trị và trách nhiệm xã hội của thanh niên trong giai đoạn hiện nay”, *Tạp chí Tâm lý học*, (3), tr.1-11.
98. Đỗ Huy (2008), *Lối sống dân tộc - hiện đại mấy vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Văn hóa - Thông tin và viện văn hóa, Hà Nội.
99. Nguyễn Văn Huyền (2003), “Lối sống người Việt Nam dưới tác động của toàn cầu hóa”, *Tạp chí Triết học* (12).
100. Đặng Cảnh Khanh (2006), “Ngăn chặn những sai lệch chuẩn và giá trị xã hội trong lối sống của thanh thiếu niên”, *Tạp chí Tuyên giáo*, (4), tr.32-36.
101. Đặng Cảnh Khanh (2006), *Xã hội học thanh niên*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
102. Ngô Thị Khánh (2018), “Tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật cho thanh niên nước ta hiện nay”, *Tạp chí triết học*, (3), tr.35-42.
103. Nguyễn Mạnh Khôi, *Kết quả 15 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về công tác thanh niên ở Nghệ An*, tại trang <https://nghean.dcs.vn/vi-vn/tin/ket-qua-15-nam-thuc-hien-nghi-quyet-so-25-nq-tw-ve-cong-tac-thanh-nien-o-nghe-an/783534-16570-763038>, [truy cập 11/5/2022].
104. Hội liên hiệp Thanh niên Việt Nam (2005), *Điều lệ Hội LHTN Việt Nam*, Hà Nội.
105. Trần Kiều, Vũ Trọng Ri, Hà Nhật Thăng, Lưu Thu Thủy (2001), *Thực trạng và giải pháp giáo dục đạo đức, tư tưởng chính trị, lối sống cho thanh niên học sinh, sinh viên trong chiến lược phát triển toàn diện con người Việt Nam thời kỳ CNH, HĐH đất nước*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
106. Đặng Xuân Kỳ (2005), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển văn hóa và con người*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

107. Phan Huy Kỳ (1999), “Xây dựng lối sống mới trong điều kiện hiện nay”, *Tạp chí Nghiên cứu lý luận* (7).
108. Nguyễn Tường Lâm (2019), *Tổng quan tình hình thanh niên, công tác Hội và phong trào thanh niên giai đoạn 2014 - 2019 và giải pháp đẩy mạnh công tác Hội và phong trào thanh niên giai đoạn 2019 - 2024*, Hà Nội.
109. Thanh Lê (1999), *Văn hóa và lối sống - Hành trang vào thế kỷ XXI*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
110. Thanh Lê (2004), *Giáo dục lối sống - nếp sống mới*, Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
111. Bùi Dương Lịch, *Nghệ An ký*, Bản dịch của Nguyễn Thị Thảo (1993), Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
112. Nguyễn Thị Linh (2020), “Nội dung, phương pháp xây dựng lối sống mới cho sinh viên theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Giáo dục*, (483), tr.1-5.
113. C.Mác và Ph. Ăngghen (1982), *Bàn về thanh niên*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
114. Đặng Thai Mai (1960), *Văn thơ Phan Bội Châu*, Nxb Văn học, Hà Nội.
115. Miles (2000), *Youth lifestyles in a changing world*, Buckingham: open University Press.
116. Quang Minh (2022), *Xây dựng gia đình văn hóa phát triển bền vững ở Nghệ An*, tại trang Cổng thông tin điện tử Đảng bộ Nghệ An <https://nghean.dcs.vn/vi-vn/tin/xay-dung-gia-dinh-van-hoa-phat-trien-ben-vung-o-nghe-an/6907-9-318221>, [truy cập 20/10/2023].
117. Nguyễn Văn Nhật (2023), *Nghị quyết 39-NQ/TW của Bộ Chính trị: Đưa Nghệ An phát triển nhanh, bền vững*, tại trang <https://baotintuc.vn/dia-phuong/nghe-quyet-39nqtw-cua-bo-chinh-tri-dua-nghe-an-phat-trien-nhanh-ben-vung-20230913152302634.htm>, [truy cập 13/09/2023].
118. Nguyễn Chương Nhiếp, Nguyễn Ngọc Thu và Trần Túy (1996), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thẩm mỹ cho thế hệ trẻ*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

119. Trần Quy Nhơn (2004), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau*. Nxb Giáo dục.
120. Trần Sỹ Phán (2012), “Ảnh hưởng của chủ nghĩa thực dụng đến lối sống của sinh viên Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, (3), tr.68-72.
121. Hồ Đức Phớc (2013), *Nghệ An luận giải để phát triển*, Nxb Giao thông vận tải.
122. Bùi Đình Phong (2015), “Phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” hiện nay”, *Tạp chí Tuyên giáo*, (3).
123. Bùi Đình Phong (2015), “Trung thực - một giá trị văn hóa”, *Tạp chí Văn hóa Nghệ An* (288).
124. Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (2014), *Hiến pháp năm 2013*, Hà Nội..
125. Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (2021), *Luật thanh niên*, NXB Thanh niên, Hà Nội.
126. Nguyễn Duy Quý - Nguyễn Trọng Đệ (2013), *Văn hóa và con người xứ Nghệ - Những bức chân dung*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
127. Scheys M (1987), *The power of life style*, *Loisir et Société*, 10 (2), pp. 249-266.
128. Bùi Hoài Sơn (chủ biên) (2016), *Tiêu chí xây dựng lối sống của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa và hội nhập quốc tế*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
129. Lương Thanh Tần (2010), *Giáo dục thẩm mỹ trong việc hình thành lối sống có văn hóa cho thanh niên vùng đồng bằng sông Cửu Long hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
130. Lương Thị Hoài Thanh (2012), “Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đời sống mới và sự vận dụng của Đảng ta”, *Tạp chí Khoa học - xã hội và nhân văn*, (7).
131. Đặng Quang Thành (2005), *Xây dựng lối sống có văn hóa của thanh niên thành phố Hồ Chí Minh trong công cuộc đổi mới theo định hướng XHCN*, Luận án tiến sĩ Triết học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.
132. Đỗ Quang Thắng (2003), “Phương châm, phương pháp giáo dục thế hệ trẻ trong tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Giáo dục*, (49).

133. Nguyễn Xuân Thắng (2015), *Chiến lược phát triển kinh tế xã hội tỉnh Nghệ An giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn 2030*, Đề tài KHCN cấp tỉnh.
134. Võ Văn Thắng (2005), *Kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc trong việc xây dựng lối sống ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ Triết học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
135. Võ Văn Thắng (2005), “Một số mâu thuẫn nảy sinh trong quá trình xây dựng lối sống mới ở nước ta hiện nay”, *Tạp chí Triết học*, (8), tr.16-20.
136. Vũ Quang Thọ (chủ biên) (2015), *Xây dựng lối sống văn hóa của giai cấp công nhân Việt Nam - Lý luận và thực tiễn*, Nxb Lao Động, Hà Nội.
137. Nguyễn Xuân Thông (2013), “ Tư tưởng Hồ Chí Minh về lối sống và môi trường văn hóa”, *Tạp chí Cộng sản* (03).
138. Thủ tướng Chính phủ (2003), *Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam đến năm 2010*, Hà Nội.
139. Thủ tướng Chính phủ (2021), *Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030*.
140. Thủ tướng Chính phủ (2021), *Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030*.
141. Thủ tướng Chính phủ, Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng, giai đoạn 2015 - 2020”.
142. Thủ Tướng Chính phủ (2022), *Quyết định phê duyệt chương trình “hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp” giai đoạn 2022 - 2030*
143. Phạm Thu Thủy (2017), *Kế thừa các giá trị đạo đức truyền thống trong việc xây dựng lối sống cho thanh niên Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ triết học, Hà Nội.
144. Tỉnh ủy Nghệ An (2023), *Giới thiệu tổng quan về tỉnh Nghệ An*, tại trang <https://nghean.dcs.vn/vi-vn/tin/gioi-thieu-tong-quan-ve-tinh-nghe-an/156332-697469-830945>, [truy cập ngày 12/12/2023].

145. Lê Thị Linh Trang (2016), *Nghiên cứu hành vi văn minh đô thị của thanh niên thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội.
146. Nguyễn Thị Mỹ Trang (2006), “Xây dựng lối sống văn hóa cho thanh niên hiện nay”, *Tạp chí Cộng sản*, (6).
147. Hoàng Trinh (2021), *Nghệ An: Lao động về quê tránh dịch khó tìm được việc làm*, tại trang Công thương. <https://congthuong.vn/nghe-an-lao-dong-ve-que-tranh-dich-kho-tim-duoc-viec-lam-164752.html>, [truy cập ngày 26-09-2021].
148. Phạm Hồng Tung (2007), Nghiên cứu về lối sống: một số vấn đề về khái niệm và cách tiếp cận, *Tạp chí Khoa học, Chuyên san Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội*, tập 23, (4).
149. Phạm Hồng Tung (2011), *Thanh niên và lối sống của thanh niên Việt Nam trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
150. Phạm Hồng Tung, Lương Thị Hoài Thanh (2012), “ Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đời sống mới và sự vận dụng của Đảng ta”, *Tạp chí khoa học - xã hội và nhân văn*, (7).
151. Văn Tùng (2002), *Tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh về vận động thanh niên*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
152. Văn Tùng (2007), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về tổ chức và giáo dục thanh niên*, Nxb Thanh Niên, Hà Nội.
153. Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An (2013), *Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Nghệ An từ 2013-2020*
154. Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An (2013), *Đề án Đoàn thanh niên tham gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2013-2020*.
155. Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An (2014), *Quyết định về thực hiện chương trình phát triển thanh niên Nghệ An giai đoạn 2014 - 2020*.
156. Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An (2016), *Kế hoạch thực hiện đề án "Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống thanh niên thiếu niên, nhi đồng" trên địa bàn tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2016-2020*.

157. Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An (2018), *Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường”* trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2021.
158. Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An (2019), *Báo cáo hình thực hiện Luật Thanh niên trên địa bàn tỉnh Nghệ An*, số 168/BC-UBND.
159. Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An (2020), *Đề án giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025*.
160. Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An (2020), *Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025*
161. Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An (2022), *Chương trình Phát triển thanh niên tỉnh Nghệ An giai đoạn 2022-2030*, số 2917/QĐ-UBND.
162. Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An (2022), *Báo cáo về việc thực hiện chính sách pháp luật về việc làm cho thanh niên giai đoạn 2020-2022*, số 287/BC-UBND.
163. Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An (2022), *Kế hoạch thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng”* trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2022-2030, số 251/KH-UBND.
164. Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An (2023), *Thông cáo báo chí tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tỉnh Nghệ An năm 2023*.
165. V.L.Đôbrunina (1984), *Lối sống Xô viết, hôm nay và ngày mai*, Nxb Tiến Bộ, Hà Nội.
166. Huỳnh Khải Vinh (2001), *Một số vấn đề về lối sống, đạo đức, chuẩn giá trị xã hội*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
167. Visnhiopxky (1982), *Lối sống xã hội chủ nghĩa*, NXB Sự thật, Hà Nội.
168. Walters, G. (2006), *Lifestyle theory: past, present and future*, Nova Science Pulishers, Inc New York.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1

PHIẾU KHẢO SÁT XÃ HỘI HỌC THỰC TRẠNG LỐI SỐNG THANH NIÊN NGHỆ AN VÀ GIÁO DỤC LỐI SỐNG CHO THANH NIÊN NGHỆ AN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Các bạn thanh niên thân mến!

Tên tôi là Lê Thị Thanh Hoa, giảng viên Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An, nghiên cứu sinh Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. Hiện nay, tôi đang làm luận án tốt nghiệp với đề tài “*Giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*”. Vì vậy, tôi xây dựng các câu hỏi dưới đây nhằm tìm hiểu thực trạng lối sống của thanh niên Nghệ An và giáo dục lối sống cho thanh niên Nghệ An theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Để có thể đánh giá đúng, rất mong nhận được sự hợp tác của các bạn bằng cách khoanh vào phương án phù hợp với ý kiến của mình hoặc ghi ý kiến của mình vào bảng hỏi dưới đây.

Những ý kiến của các bạn sẽ là những thông tin quý báu giúp tôi hoàn thiện đề tài trên. Mọi thông tin các bạn cung cấp được sử dụng vào mục đích nghiên cứu và hoàn toàn đảm bảo tính khuyết danh. Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của các bạn!

A. Một số thông tin về bản thân?

- a. Nam - Nữ
- b. Dân tộc:..... Tôn giáo:.....
- c. Khu vực sinh sống:.....
- d. Nghề nghiệp
- e. Trình độ

B. Các bạn vui lòng trả lời một số câu hỏi sau đây:

Câu 1. Đánh giá của bạn về lối sống của thanh niên Nghệ An hiện nay?

(Chọn 1 đáp án)

- a. Tốt
- b. Bình thường
- c. Đang ở tình trạng báo động, suy thoái, xuống cấp
- d. Ý kiến khác.....

Câu 2. Theo bạn, sự suy thoái về đạo đức, lối sống của thanh niên Nghệ An là do nguyên nhân nào?

(Dành cho những bạn chọn đáp án c của câu 1).

- a. Tác động của toàn cầu hóa và mặt trái của kinh tế thị trường đến thanh niên
- b. Cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, cán bộ, đảng viên chưa làm tốt trách nhiệm chăm lo, bồi dưỡng, giáo dục và phát huy thế hệ trẻ.
- c. Thiếu sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc giáo dục đạo đức cho thanh niên
- d. Đoàn thanh niên, Hội sinh viên chưa phát huy được vai trò đối với việc giáo dục lối sống cho thanh niên
- e. Nội dung, hình thức giáo dục lối sống cho thanh niên chưa đáp ứng được yêu cầu, hiệu quả giáo dục chưa cao.
- f. Ý thức tự rèn luyện của thanh niên còn thấp
- e. Tất cả các nguyên nhân trên.....

Câu 3. Theo bạn, lối sống văn minh của thanh niên Nghệ An hiện nay được biểu hiện như thế nào?

(Có thể chọn 1 hoặc nhiều đáp án)

Tiêu chí sống văn minh của thanh niên hiện nay	Ý kiến đánh giá	
	Có biểu hiện	Không có biểu hiện
Sống có mục đích, có lý tưởng		
Lạc quan, yêu đời.		
Có trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội		

Trung thực, giản dị, tiết kiệm		
Gần gũi với thiên nhiên, có ý thức bảo vệ môi trường		
Sống, làm việc có nề nếp, khoa học		
Tích cực, chủ động sáng tạo trong học tập, trong lao động và biết làm giàu chính đáng		
Chân thành, hòa đồng với mọi người		
Tôn trọng pháp luật, kỷ cương		

Câu 4. Đánh giá của bạn về các biểu hiện tiêu cực trong lối sống của thanh niên Nghệ An hiện nay

(Có thể chọn 1 hoặc nhiều đáp án)

Các biểu hiện tiêu cực trong lối sống của thanh niên Nghệ An hiện nay	Ý kiến đánh giá		
	Có	Không	Không biết
Sống thử			
Sống thực dụng, coi tiền bạc, vật chất là trên hết			
Hút thuốc lá, uống rượu say			
Thờ ơ với các biểu hiện tiêu cực			
Ăn mặc, giao tiếp không lịch sự			
Thiếu trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội			
Cờ bạc, lô đề, cá độ			
Coi thường pháp luật			
Buôn bán, tàng trữ, sử dụng ma túy và các chất gây nghiện			

Câu 5. Theo bạn, những khó khăn cơ bản của thanh niên địa phương hiện nay là gì?

(Có thể chọn 1 hoặc nhiều đáp án)

- a. Thiếu thông tin
- b. Thiếu việc làm
- c. Thiếu vốn
- d. Thiếu kinh nghiệm trong học tập, sản xuất, kinh doanh
- e. Thiếu các hoạt động sinh hoạt văn hóa, tinh thần

Câu 6. Theo bạn những vấn đề nào ảnh hưởng đến việc làm và thu nhập của thanh niên địa phương hiện nay?

(Có thể chọn 1 hoặc nhiều đáp án)

- a. Trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo
- b. Thị trường
- c. Vốn đầu tư
- d. Sự quan tâm, giúp đỡ của chính quyền địa phương và các tổ chức thanh niên
- e. Nỗ lực tự vươn lên của bản thân thanh niên

Câu 7. Lý do chính của bạn khi lựa chọn nghề nghiệp là gì?

(Chọn 1 đáp án)

- a. Mang lại thu nhập cao
- b. Kế thừa nghề truyền thống của gia đình
- c. Đam mê của bản thân
- d. Công việc đơn giản, nhẹ nhàng
- e. Có người thân xin/định hướng công việc
- g. Không có lựa chọn nào khác

Câu 8. Mức độ tham gia các hoạt động tại địa phương nơi cư trú của bạn?

<i>Nội dung các hoạt động</i>	<i>Mức độ tham gia</i>		
	<i>Thường xuyên</i>	<i>Thỉnh thoảng</i>	<i>Không bao giờ</i>
Hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT			
Các cuộc họp dân cư			
Vệ sinh môi trường			
Các hoạt động tình nguyện			
Từ thiện			
Tôn giáo - tín ngưỡng			

Câu 9. Các hoạt động tại địa phương nơi cư trú mà bạn tham gia xuất phát từ lí do nào?

- Yêu thích và muốn tham gia
- Phải tham gia theo yêu cầu của tổ chức Đoàn, của cơ quan, của địa phương
- Thấy người khác tham gia

Câu 10. Bạn có tham gia đóng góp ý kiến trong các cuộc họp nơi cư trú không?

- Thường xuyên
- Thỉnh thoảng
- Không bao giờ

Câu 11. Các bạn thường làm gì trong thời gian rảnh?

(Có thể chọn 1 hoặc nhiều đáp án)

- Xem tivi, nghe đài
- Đọc sách, đọc báo
- Tham quan, du lịch
- Làm thêm để tăng thu nhập
- Chơi thể thao
- Hoạt động khác (ghi cụ thể)

Câu 12. Việc giáo dục lối sống cho thanh niên hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh có cần thiết hay không?

(Chọn 1 đáp án)

- a. Rất cần thiết
- b. Cần thiết
- c. Không cần thiết

Câu 13. Tổ chức Đoàn nơi bạn sinh hoạt có triển khai thực hiện việc Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (theo các Chỉ thị 06, 03, 05 của Bộ Chính trị) như thế nào?

- a. Có triển khai
- b. Không triển khai
- c. Không biết

Câu 14. Nội dung triển khai thực hiện việc Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có phù hợp hay không? *(Dành cho những bạn chọn đáp án a của câu 13).*

- a. Rất phù hợp
- b. Phù hợp
- c. Không phù hợp

Câu 15. Sau khi quán triệt nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tổ chức Đoàn, Hội nơi bạn sinh hoạt đã triển khai nội dung nào sau đây?

(Dành cho những bạn chọn đáp án a của câu 13).

(Có thể chọn 1 hoặc nhiều đáp án)

- a. Tổng kết, đánh giá
- b. Xây dựng điển hình
- c. Biểu dương khen thưởng kịp thời
- d. Nhân rộng điển hình

Câu 16: Nhận xét của bạn về đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho thanh niên hiện nay

- a. Có năng lực và đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ
- b. Còn có nhiều hạn chế, chưa đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ

Câu 17. Nhận xét của bạn về nội dung giáo dục lối sống cho thanh niên hiện nay

- a. Cụ thể, sâu sắc, lôi cuốn
- b. Trừu tượng, nhàm chán

Câu 18. Nhận xét của bạn về hình thức, phương pháp giáo dục lối sống cho thanh niên hiện nay

- a. Linh hoạt, hấp dẫn
- b. Đơn điệu, tẻ nhạt

Câu 19. Theo bạn phương pháp nào là quan trọng nhất trong việc giáo dục lối sống cho thanh niên hiện nay

- a. Kết hợp giáo dục gia đình - nhà trường - xã hội
- b. Nêu gương
- c. Phát huy ý thức tự giáo dục, tự rèn luyện
- d. Tập hợp thanh niên vào tổ chức đoàn thể
- e. Phương pháp giáo dục gắn với thi đua

Câu 20. Theo bạn, chủ thể nào có vai trò quan trọng, giúp thanh niên Nghệ An có lối sống lành mạnh, tích cực?

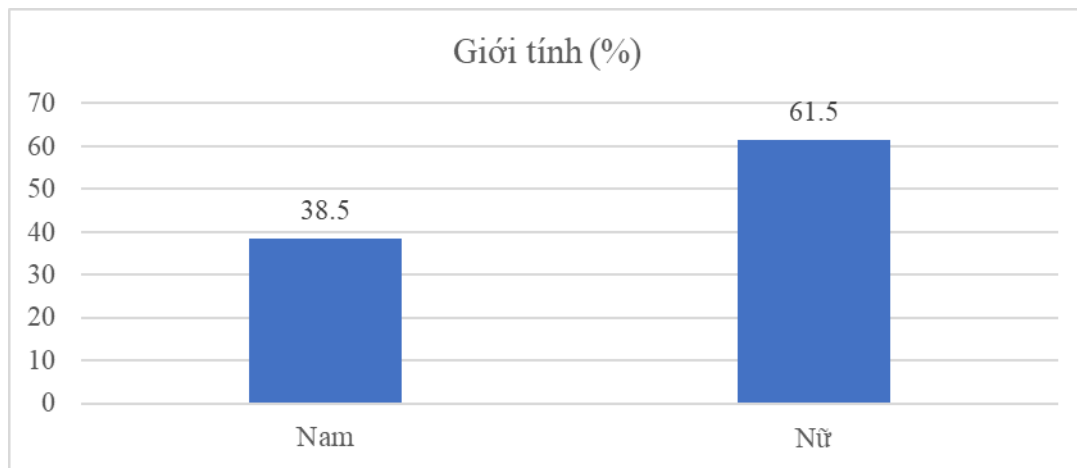
- a. Chính quyền các cấp
- b. Tổ chức Đoàn, Hội Liên hiệp thanh niên
- c. Cơ quan, tổ chức, trường học....nơi thanh niên làm việc và học tập
- d. Gia đình, dòng họ
- e. Bản thân thanh niên
- f. Tất cả các chủ thể trên

Trân trọng cảm ơn các bạn!

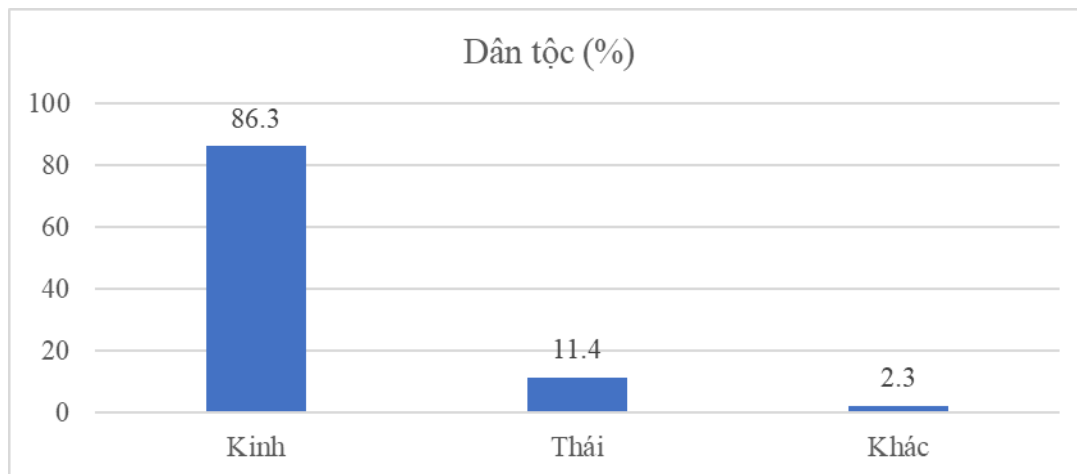
Phụ lục 2
BẢNG XỬ LÝ SỐ LIỆU KHẢO SÁT

I. THÔNG TIN VỀ ĐỐI TƯỢNG KHẢO SÁT

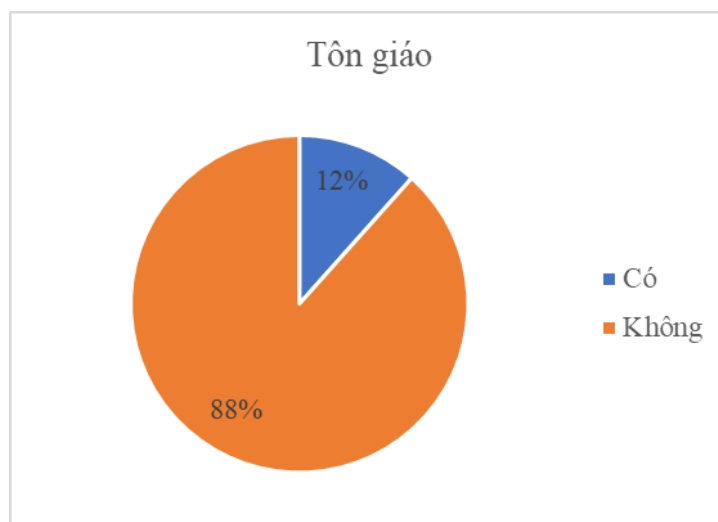
1. Giới tính



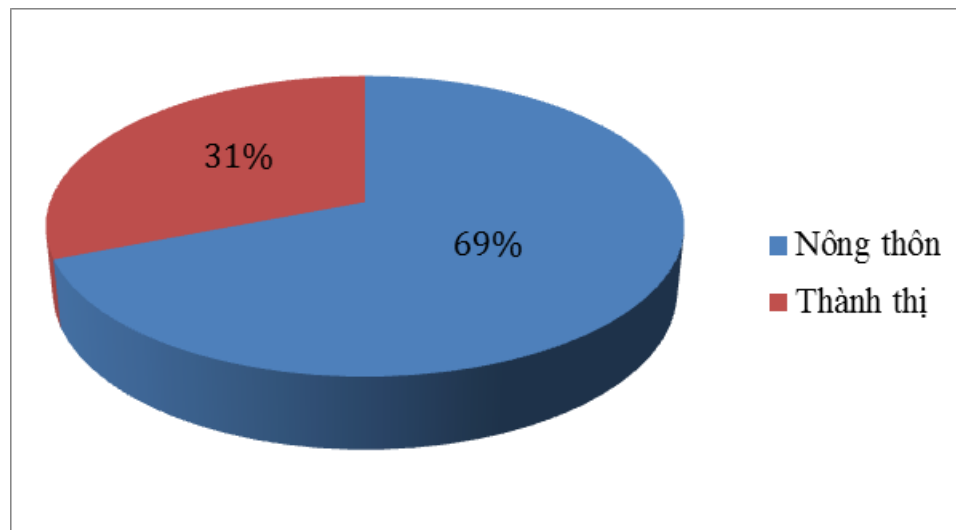
2. Dân tộc



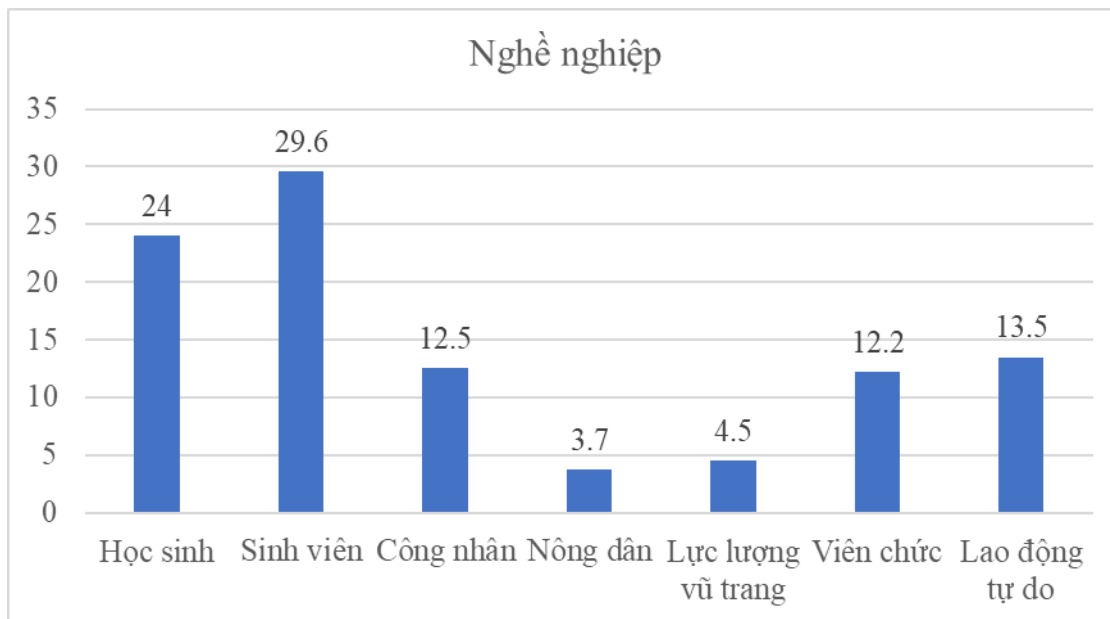
3. Tôn giáo



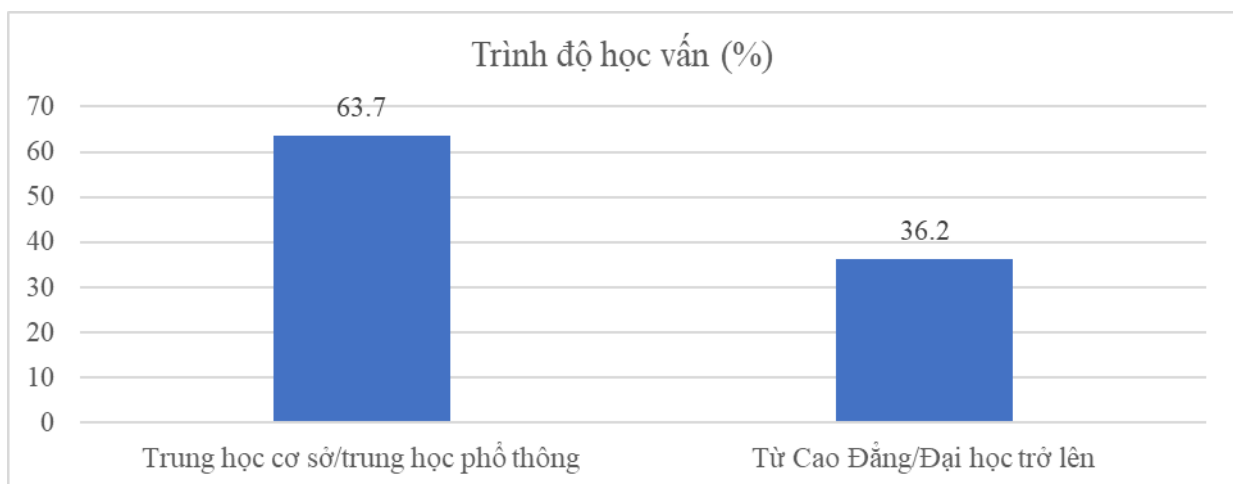
4. Khu vực sống



5. Nghề nghiệp

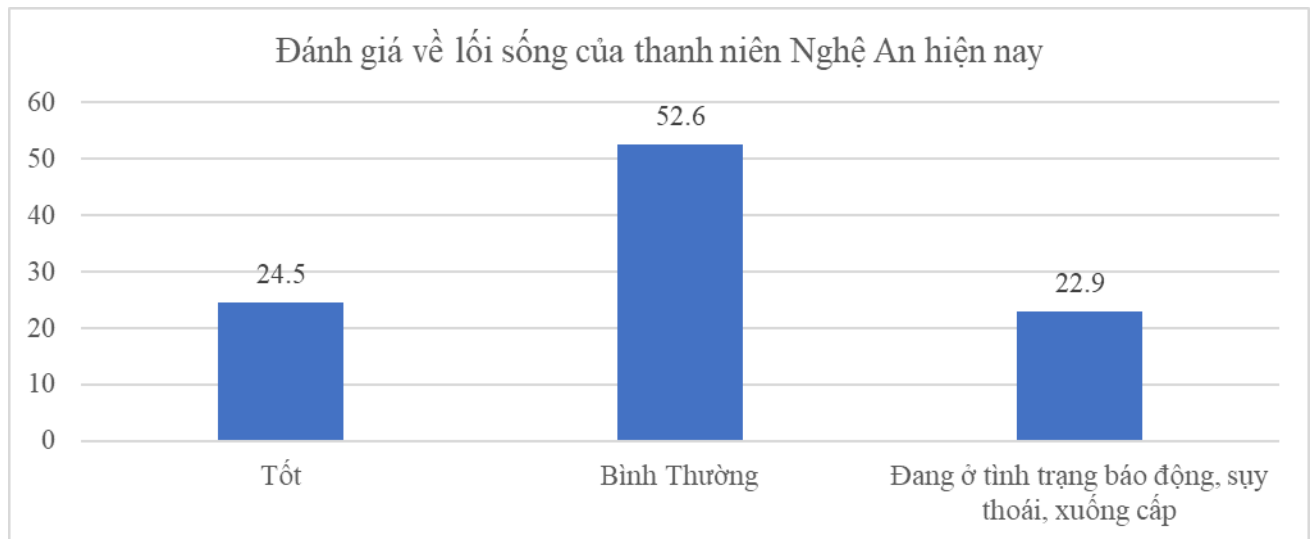


6. Trình độ học vấn

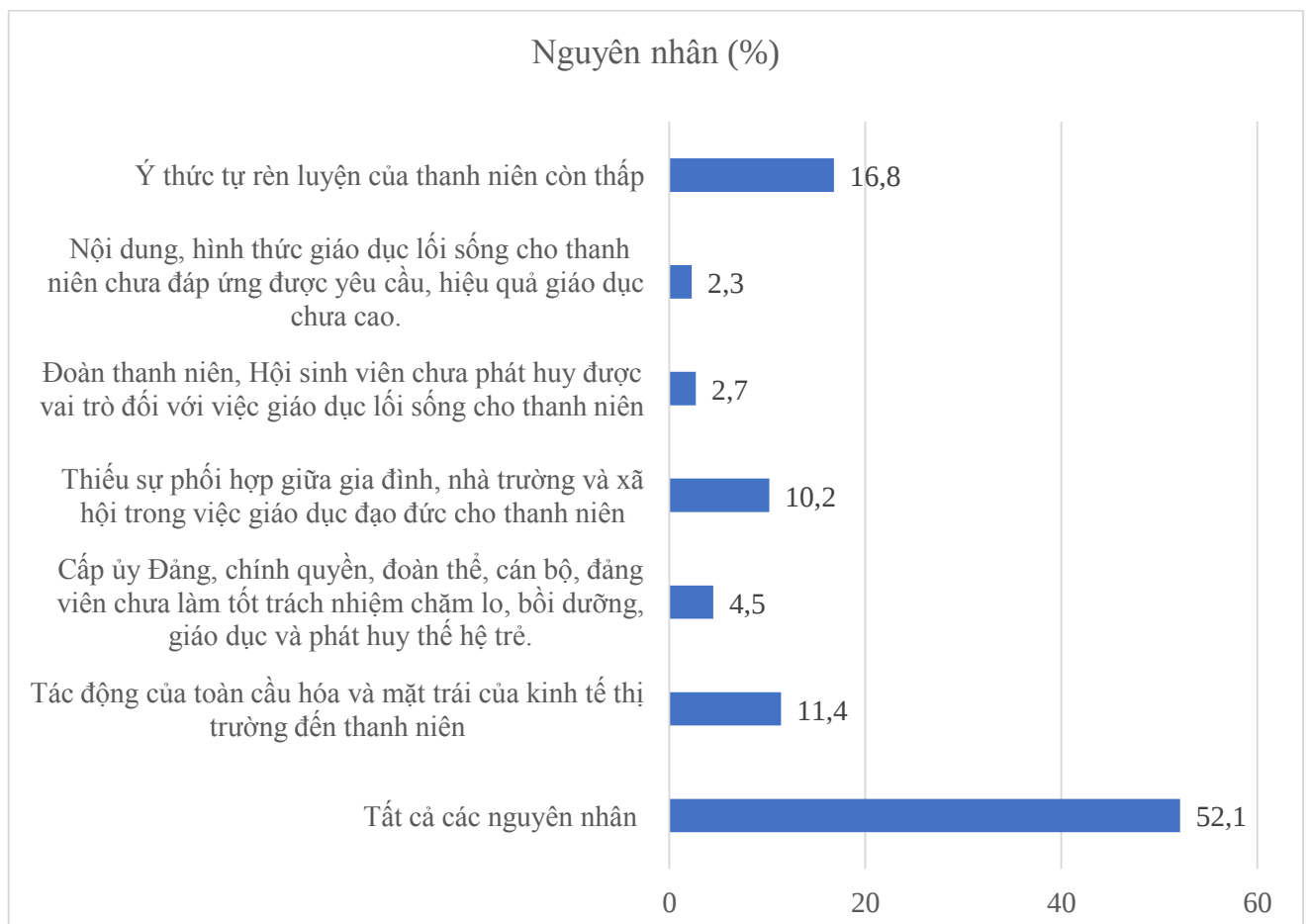


II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

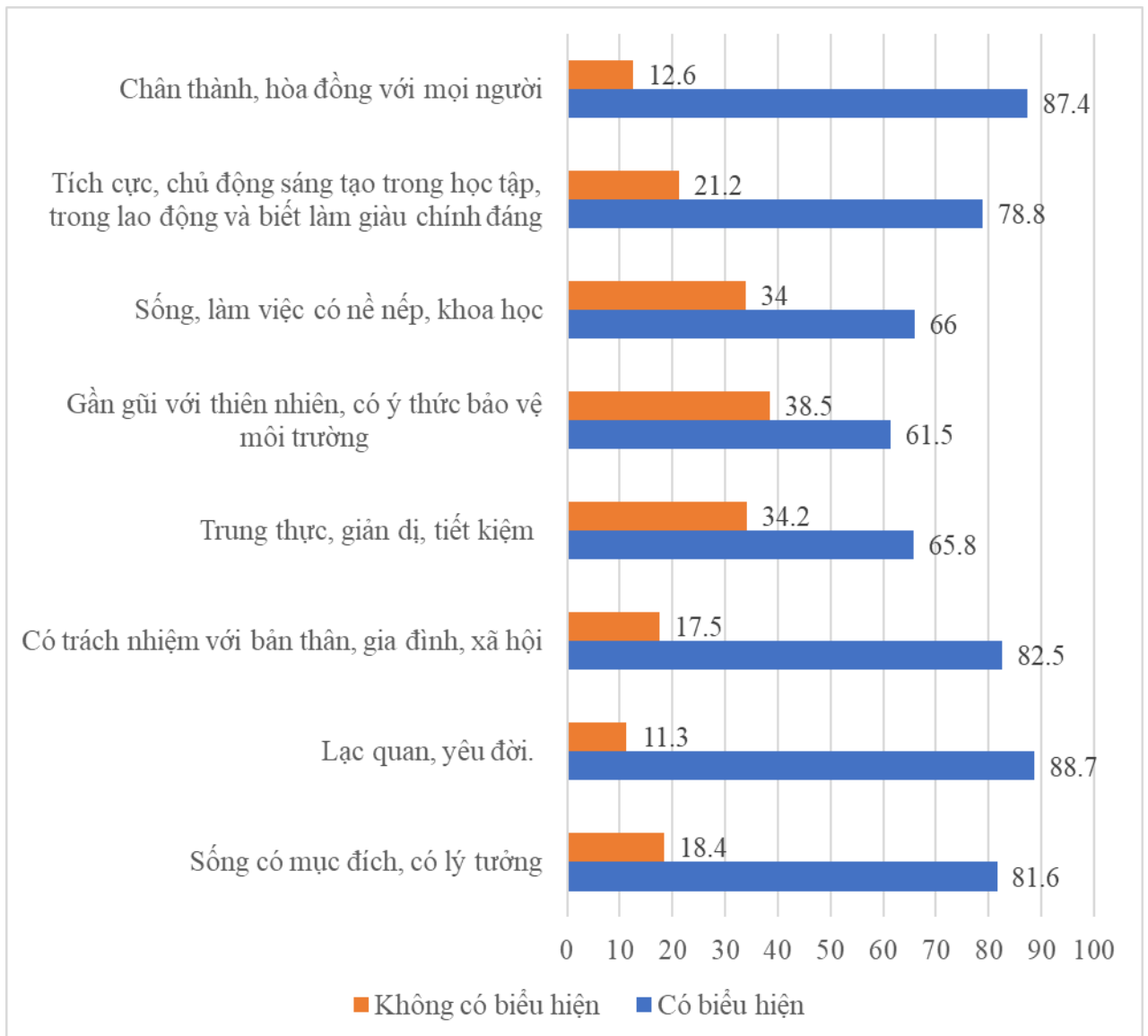
Câu 1. Đánh giá về lối sống của thanh niên Nghệ An hiện nay



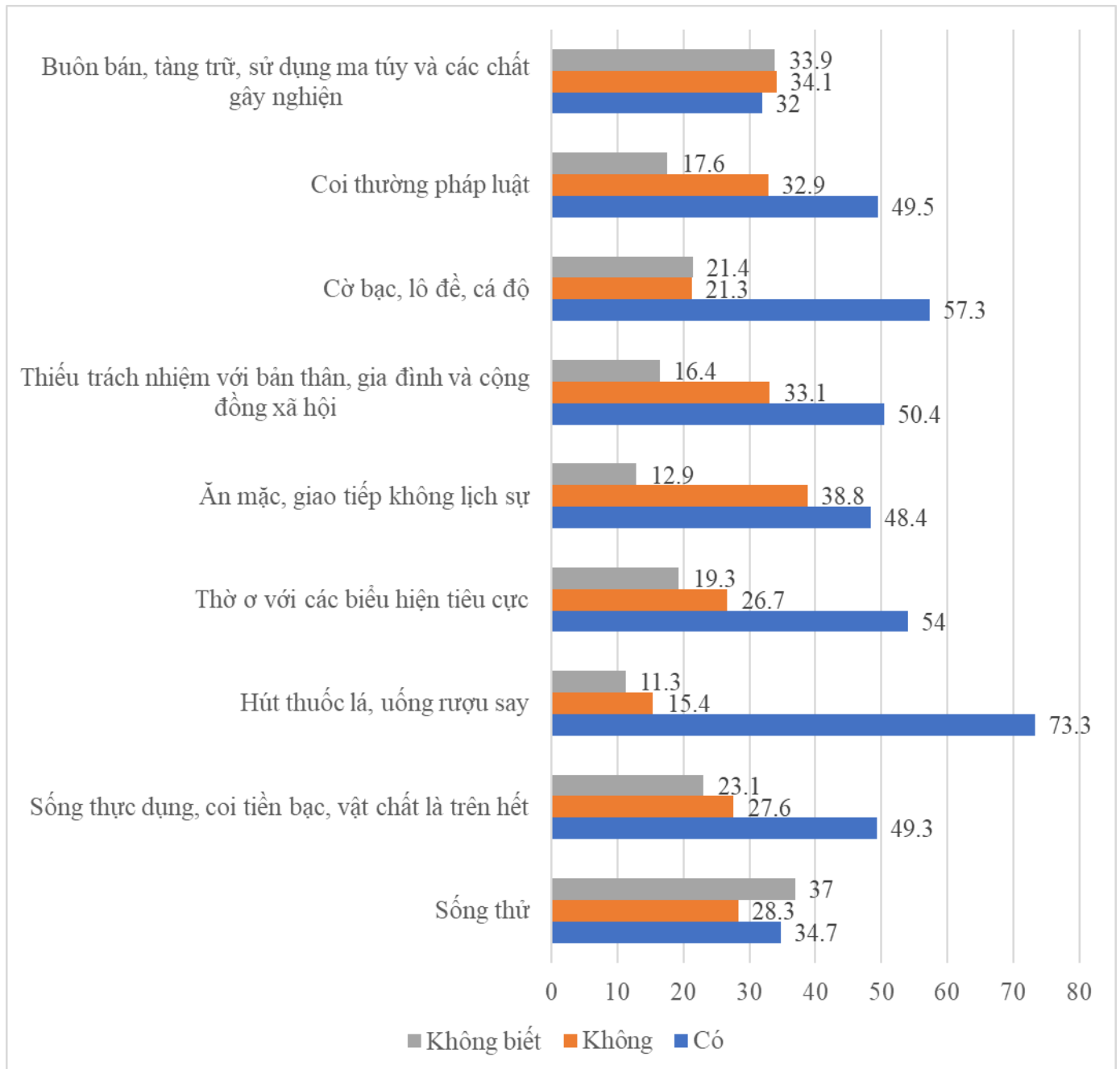
Câu 2. Nguyên nhân suy thoái đạo đức, lối sống của thanh niên Nghệ An



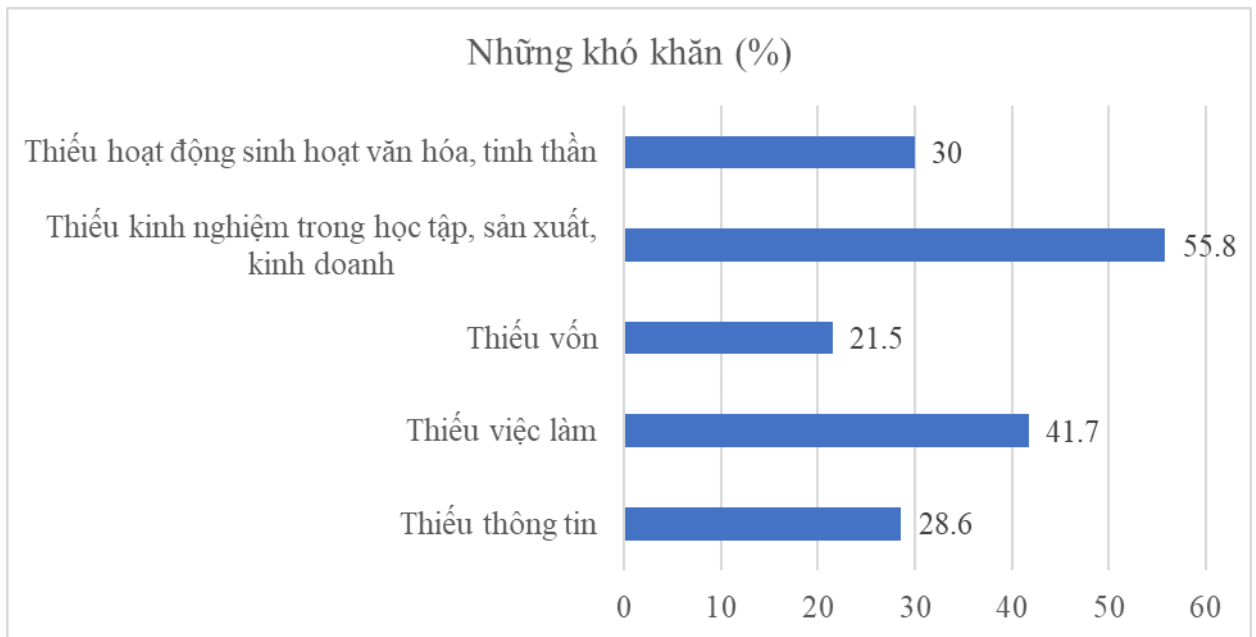
Câu 3. Lối sống của thanh niên Nghệ An hiện nay được biểu hiện (%)



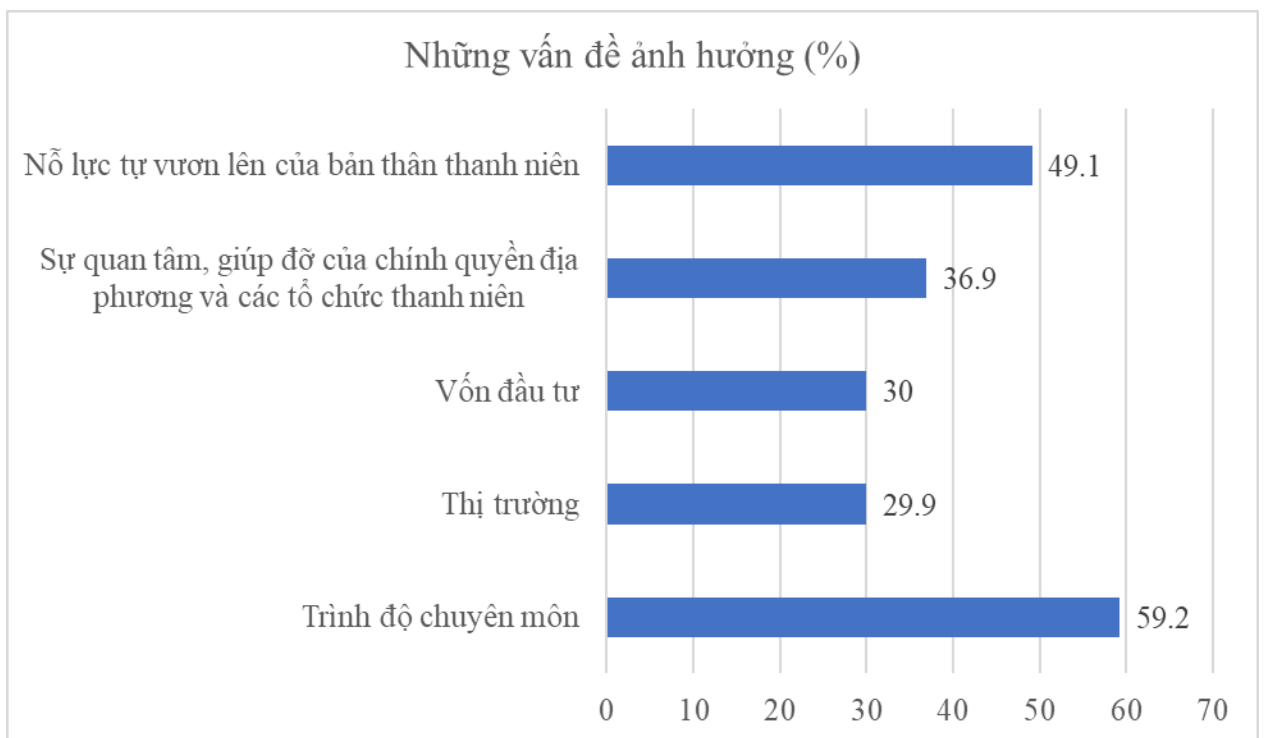
Câu 4. Đánh giá các biểu hiện tiêu cực trong lối sống của thanh niên Nghệ An hiện nay



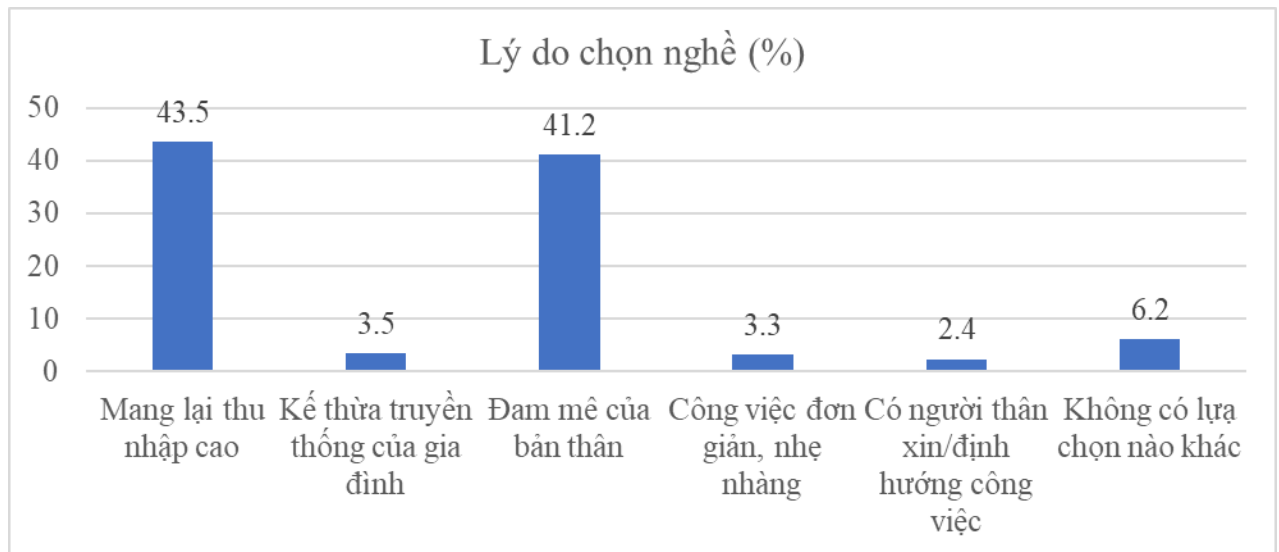
Câu 5. Những khó khăn cơ bản của thanh niên Nghệ An hiện nay



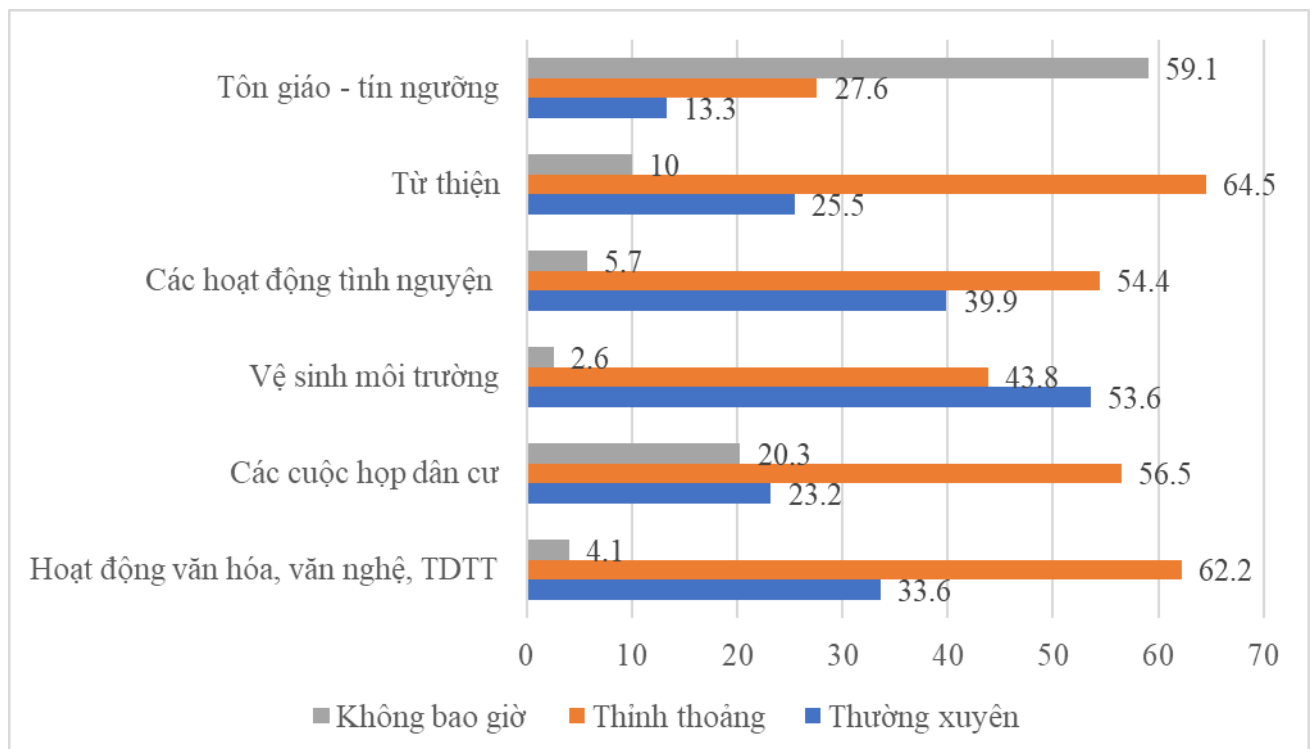
Câu 6. Những vấn đề ảnh hưởng đến việc làm và thu nhập của thanh niên địa phương hiện nay



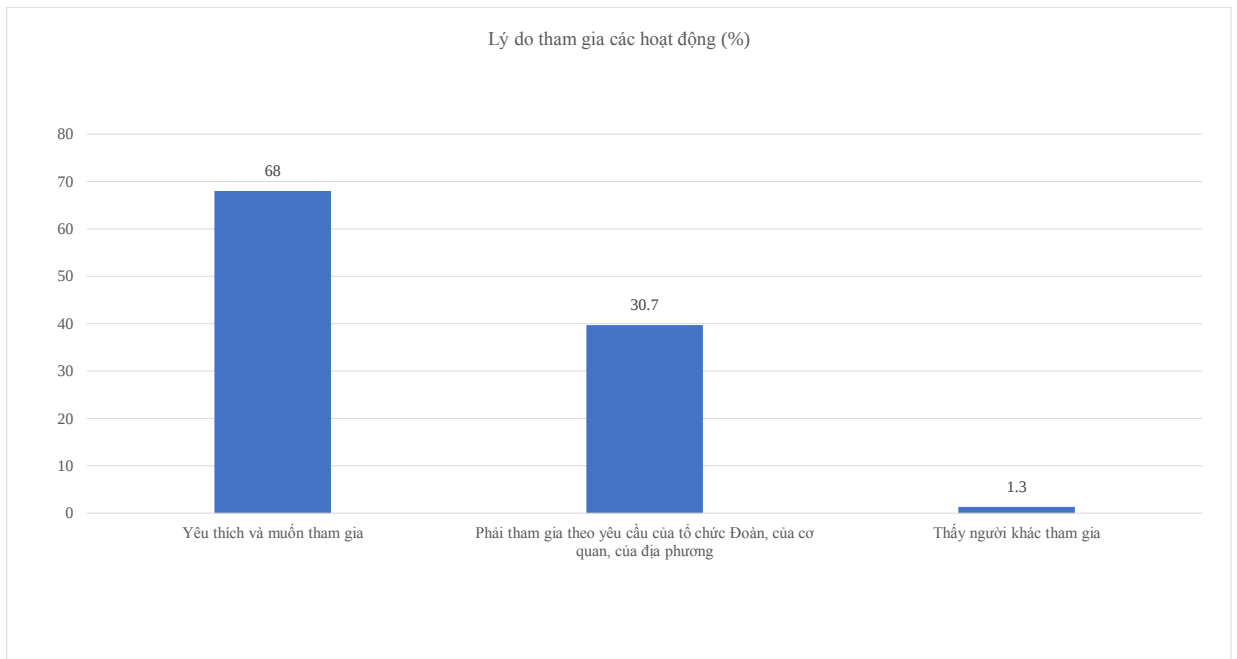
Câu 7. Lý do lựa chọn nghề nghiệp



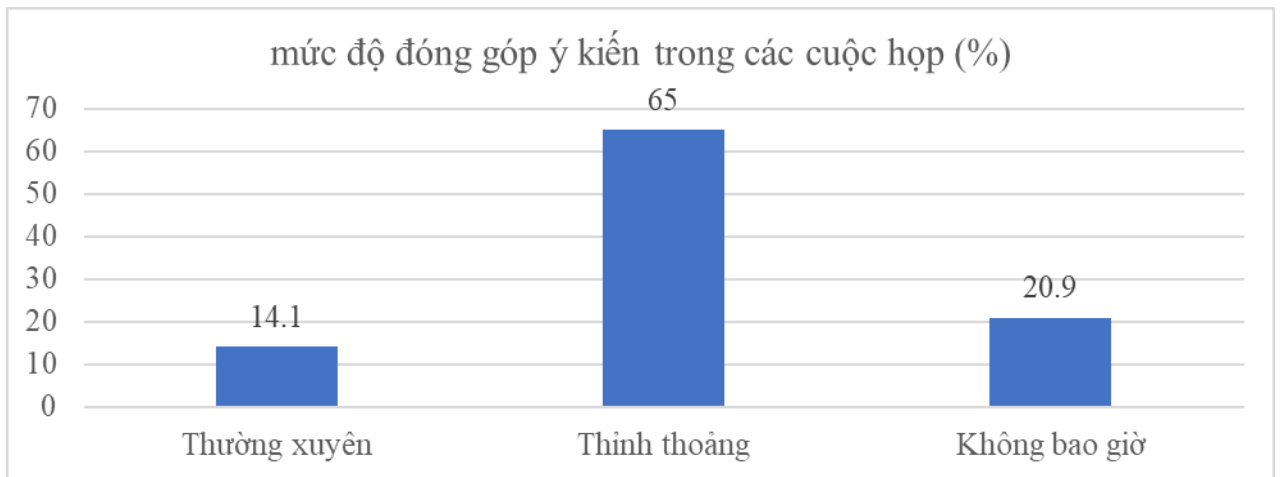
Câu 8. Mức độ tham gia hoạt động tại địa phương nơi cư trú



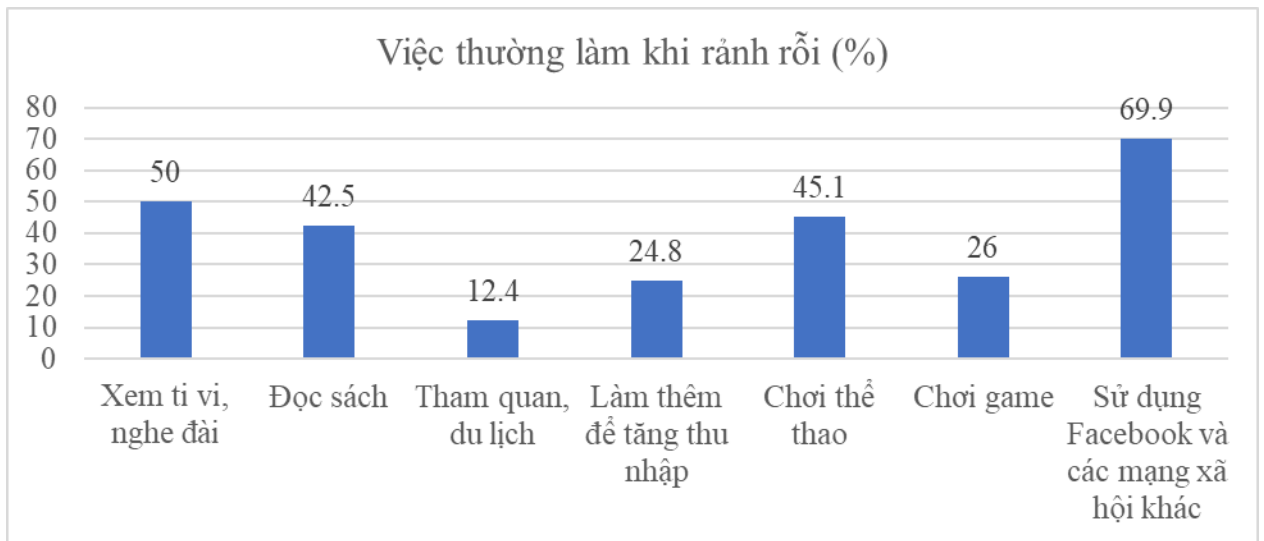
Câu 9. Lý do tham gia các hoạt động tại địa phương nơi cư trú



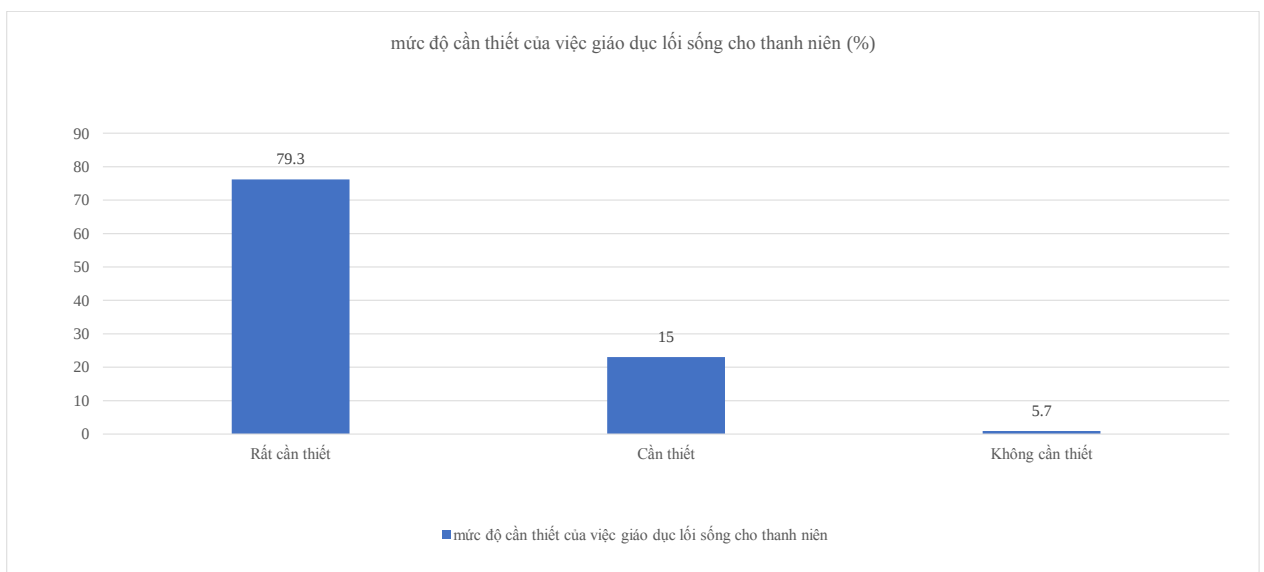
Câu 10. Tần suất đóng góp ý kiến trong các cuộc họp ở nơi cư trú



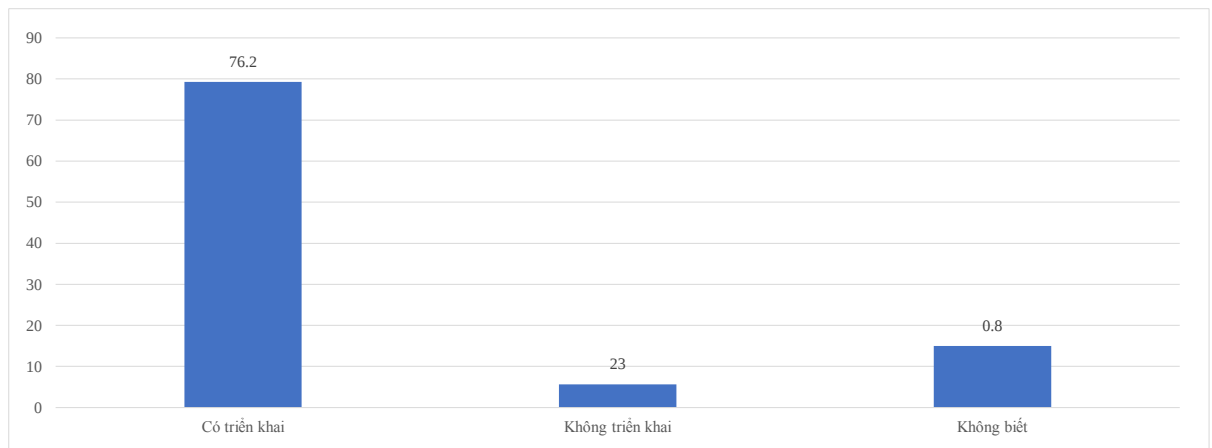
Câu 11. Việc thường làm khi rảnh rỗi



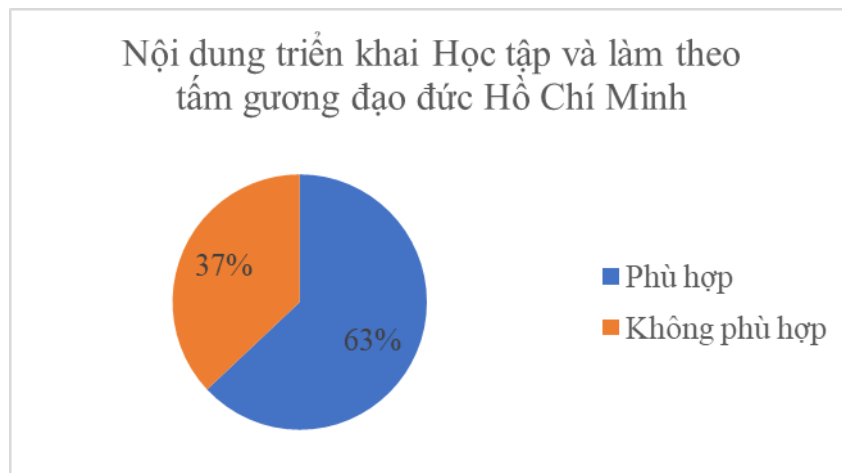
Câu 12. Mức độ cần thiết của việc giáo dục lối sống cho thanh niên hiện nay



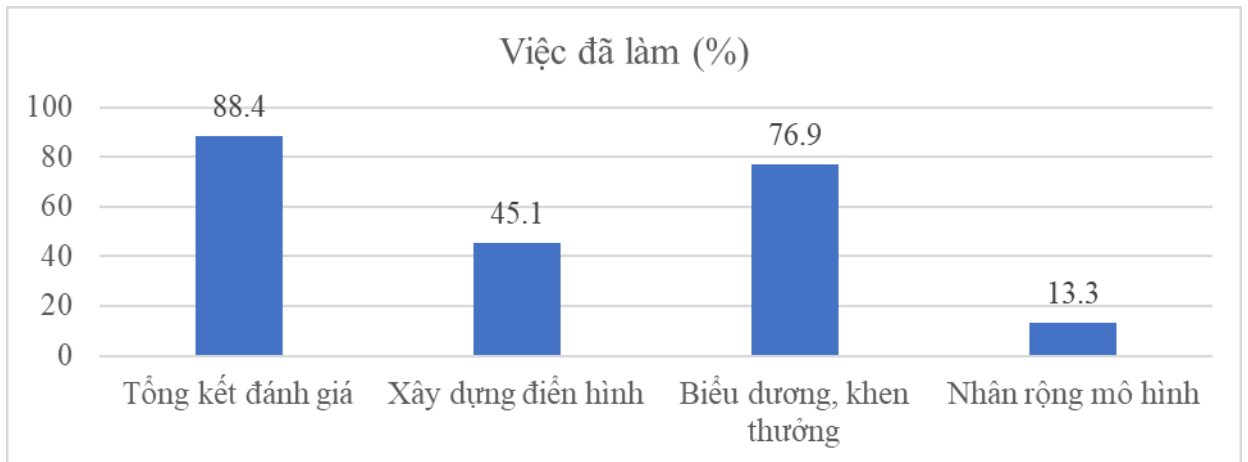
Câu 13. Việc triển khai thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (%)



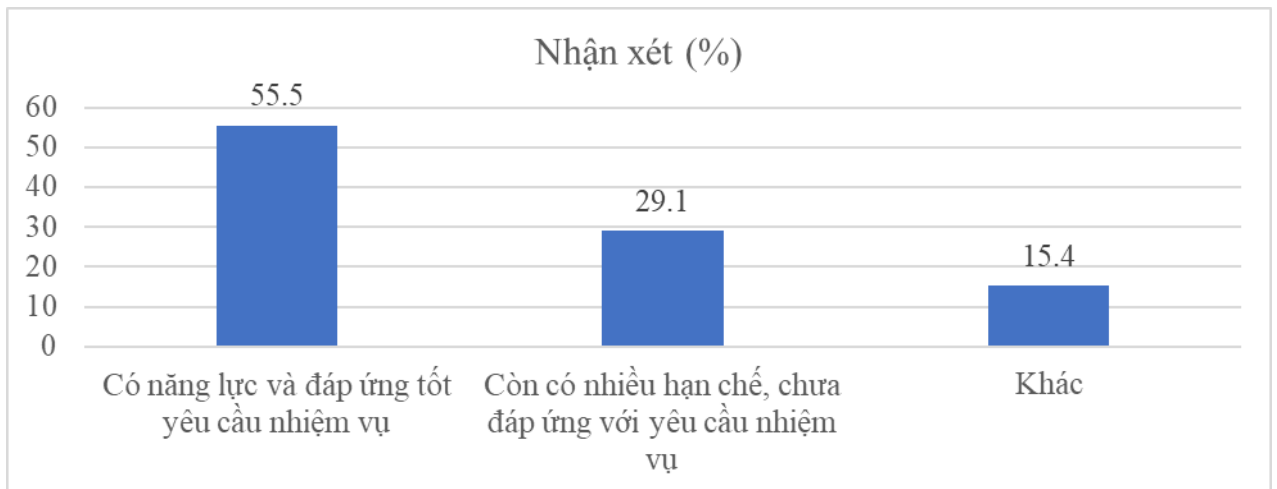
Câu 14. Nội dung triển khai thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có phù hợp hay không ?



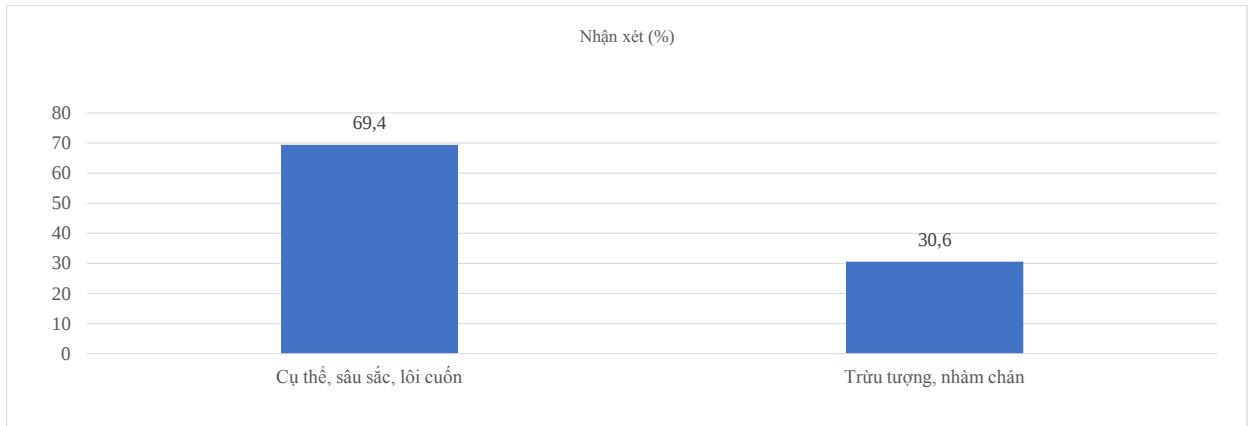
Câu 15. Tổ chức Đoàn, Hội nơi bạn đang sinh sống đã triển khai sau khi quán triệt học tập và làm tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh



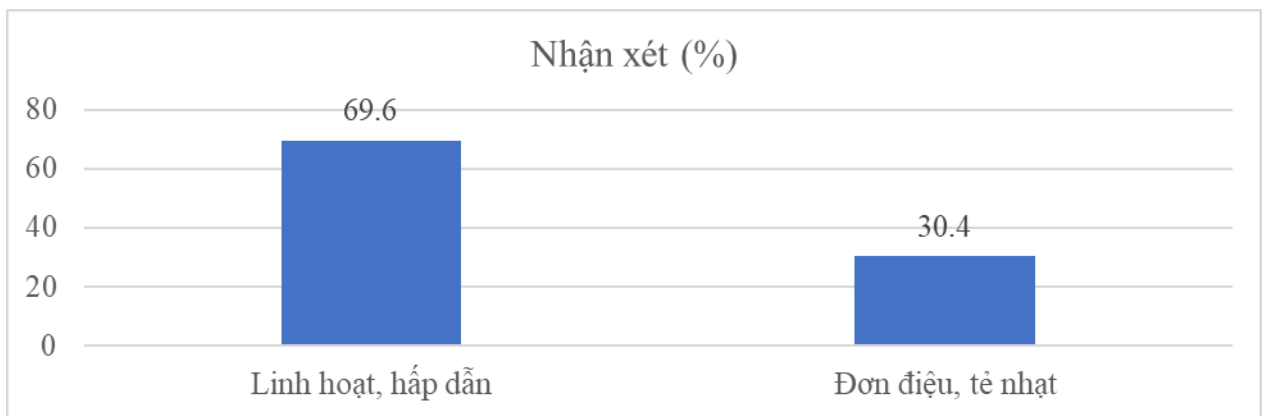
Câu 16. Nhận xét về đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho thanh niên hiện nay



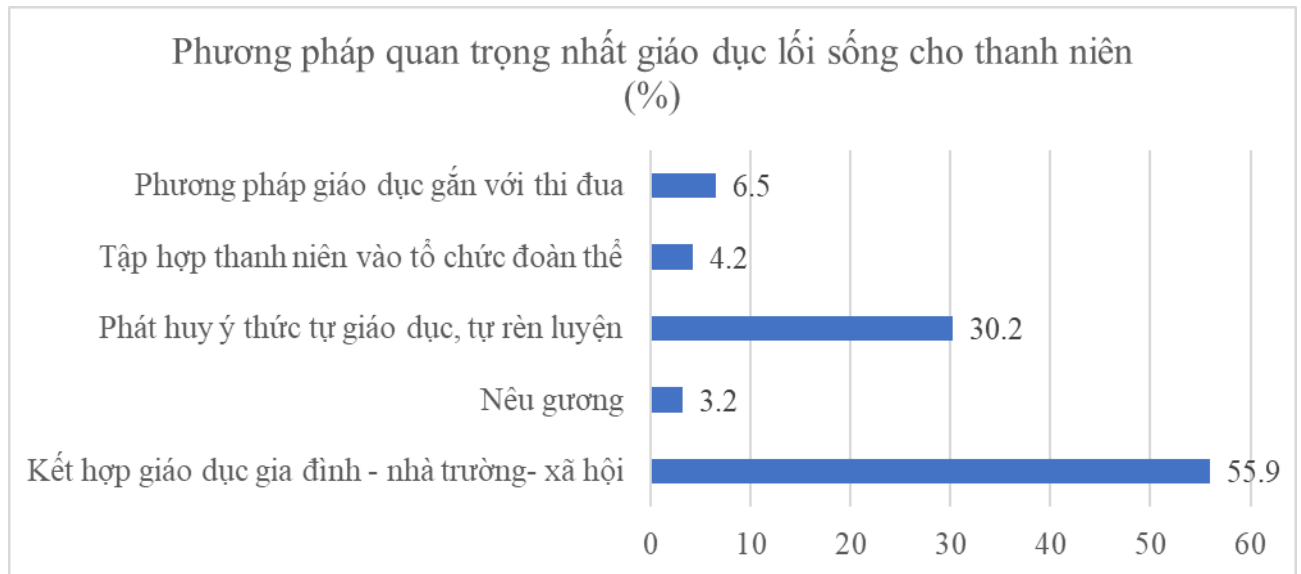
Câu 17. Nhận xét về nội dung giáo dục lối sống cho thanh niên hiện nay



Câu 18. Nhận xét về hình thức, phương pháp giáo dục lối sống cho thanh niên hiện nay



Câu 19. Phương pháp quan trọng nhất trong giáo dục lối sống cho thanh niên hiện nay



Câu 20. Vai trò của các chủ thể giúp thanh niên Nghệ An có lối sống lành mạnh, tích cực

